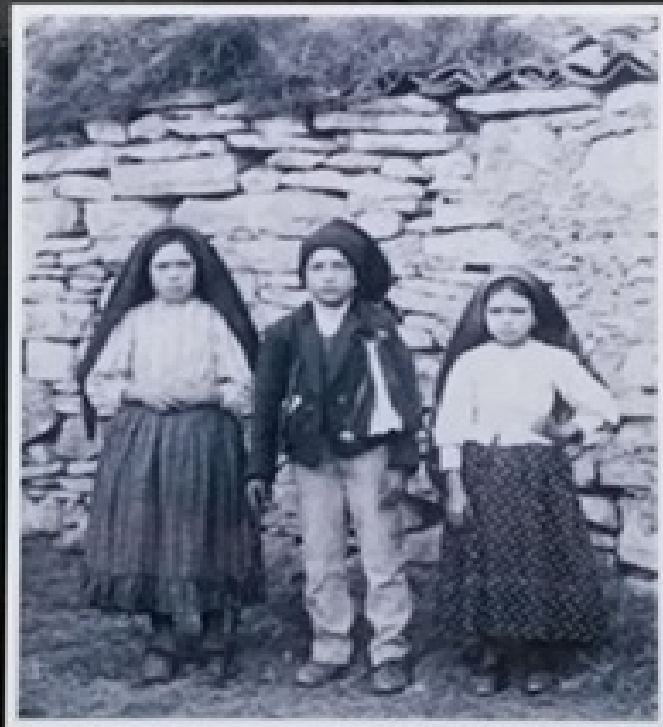




Sự Lạ

FATIMA

Hồi Ký của Chị Lucia



Hiệu Sách Regina

SỰ LẠ FATIMA

Hồi Ký Của Chị Lucia

Sách này được gửi miễn phí đến các độc giả từ:

<http://ebooks-tscongiao.blogspot.com>

Xin đừng sử dụng để bán lại dưới mọi hình thức.

MỤC LỤC

[SỬ LA FATIMA](#) 1

[LỜI ĐỀ TỰA CỦA CHỦ BIÊN](#) 5

[LỜI ĐẦU](#) 7

[GIỚI THIỆU CÁC HỘI KÝ CỦA CHI LUCIA](#) 7

[TIỂU SỬ CHI LUCIA](#) 8

[TÍNH CÁCH HÀNH VĂN CỦA CHI LUCIA](#) 9

[LOẠI VĂN HỘI KÝ](#) 12

[HỘI KÝ MỘT](#) 13

[LỜI GIỚI THIỆU](#) 13

[LỜI THÂN THƯA | CẦU NGUYÊN VÀ VÂNG PHỤC](#) 13

[GIỮ NHỮNG BÍ MẬT](#) 14

[GỬI CHO GIAXINTA](#) 15

[TÍNH TÌNH CỦA GIAXINTA](#) 16

[Những Tính Tự Nhiên](#) 16

[Tính Nhậy Cảm](#) 17

[Gianxinta Yêu Mến Chúa Chiu Nan](#) 18

[Những Cảm Giác Tế Nhi Của Gianxinta](#) 18

[Gianxinta Thấy Và Học](#) 19

[Gianxinta, Cô Bé Chấn Chiên](#) 20

[Hiên Ra Lần Thứ Nhất](#) 22

[Suy Gẫm Về Hỏa Ngục](#) 23

[Hoán Cải Tôi Nhân](#) 24

[Gia Đình Phản Đối](#) 25

[Yêu Mến Đức Thánh Cha](#) 27

[Vào Tù Tại Ourém](#) 28

[Lần Hat Trong Tù](#) 29

[Cuối Cùng ... Ca Vũ](#) 29

[SAU CÁC LẦN HIÊN RA](#) 30

[Cầu Nguyên Và Hy Sinh Tại Hang Cabeco](#) 30

[Những Câu Hỏi Rắc Rối](#) 31

[Cha Cruz Thánh Thiên](#) 31

[Ơn Phúc Qua Giaxinta](#) 32

[Gia Tăng Hy Sinh](#) 33

[GIAXINTA BỆNH VÀ QUA ĐỜI](#) 33

[Giaxinta Bệnh](#) 33

[Đức Mẹ Đồng Trinh Tới Thăm](#) 35

[Tại Nhà Thương Ở Ourém](#) 35

[Trở Lại Ajustrel](#) 36

[Đức Trinh Nữ Lai Tới Thăm](#) 37

[Rời Gia Đình Đi Lisbon](#) 38

[LỜI CUỐI](#) 38

[HỘI KÝ HAI](#) 39

[LỜI GIỚI THIỆU](#) 39

[LỜI ĐẦU](#) 40

[TRƯỚC CÁC CUỘC HIÊN RA](#) 40

[Thời Thơ Ấu Của Lucia](#) 40

[Những Giải Trí Thông Thường](#) 41

[Lucia Rước Lễ Lần Đầu](#) 42

[Đức Mẹ Mân Côi Mỉm Cười Với Lucia](#) 43

[Thiết Tha Mong Đợi](#) 43

[Ngày Trông Đợi](#) 44

[Gia Đình Lucia](#) 44

[Hội Tưởng](#) 45

[CÁC LẦN HIÊN RA](#) 45

[Lucia Chấn Chiên](#) 45

[Điềm Bí Nhiệm Năm 1915](#) 46

[Thiên Thần Hiên Ra Năm 1916](#) 47

[Gia Đình Sa Sút](#) 49

[Các Lần Đức Mẹ Hiên Ra](#) 50

[Lucia Nghi Ngờ Và Bi Cám Dỗ \(22\)](#) 52

[Giaxinta Và Phanxicô Khích Lê](#) 53

[Má Lucia Hoang Mang](#) 54

[Quân Trường Đe Doa](#) 55

[Xáo Trộn Trong Gia Đình Lucia](#) 56

[Cha Linh Hướng Đầu Tiên Của Lucia](#) 57

[Vào Tù Tại Ourém](#) 57

[Đền Tôi Và Đau Khổ](#) 58

[Ngày 13 Tháng Chín](#) 60

[Tình Thần Hy Sinh Của Lucia](#) 60

[Người Khách Cao Ngông](#) 61

[Ngày 13 Tháng Mười](#) 61

[Các Linh Mục Chết Vắn](#) 62

[SAU CÁC LẦN HIÊN RA](#) 64

[Lucia Đi Học](#) 64

[Lucia Và Cha Sở](#) 64

[Tình Ban Thông Cảm Và Hy Sinh](#) 65

[Chính Quyền Chống Đối](#) 67

[Má Lucia Bệnh Năng](#) 68

[Cha Lucia Qua Đời](#) 69

[Các Em Ho Lucia Bệnh Năng](#) 69

[Sức Khỏe Lucia Yếu Kém](#) 71

[Lần Đầu Tiên Lucia Gặp Đức Giám Mục](#) 72

[Giã Từ Fatima](#) 73

[LỜI CUỐI](#) 74

[HỒI KÝ PHỤ THÊM VỀ GIAXINTA](#) 74

[TÀI LÔI CUỐN CỦA LUCIA](#) 74

[LUCIA CÓ TRÍ NHỚ TUYỆT](#) 75

[HỒI KÝ BA](#) 75

[LỜI GIỚI THIỆU](#) 75

[LỜI THÂN THƯ](#) 76

[BÍ MẬT CHUYÊN GI? 77](#)

[THI KIẾN HỎA NGỤC](#) 77

[ẤN TƯƠNG KHÔNG PHAI NƠI GIAXINTA](#) 78

[LUCIA HỎI TƯỚNG](#) 80

[TRÁI TIM VÔ NHIỆM ĐỨC ME](#) 80

[GIAXINTA THI KIẾN VỀ ĐỨC THÁNH CHA](#) 81

[THI KIẾN CHIẾN TRANH](#) 82

[GIẢI THÍCH SỰ IM TIẾNG CỦA LUCIA](#) 83

[GIAXINTA VÀ TRÁI TIM ME](#) 83

[LỜI CUỐI](#) 85

[HỒI KÝ BỐN](#) 85

[LỜI GIỚI THIỆU](#) 85

[CẢM HỨNG TRÊN GÁC XEP](#) 86

[NGUỒN ƠN THÁNH LINH](#) 87

[ĐỨC TÍNH CỦA PHANXICÔ](#) 87

[Tâm Hồn](#) 87

[Khuyh Hướng Tự Nhiên](#) 89

[Phanxicô Được Thấy Thiên Thần](#) 89

[Ấn Tương Về Lần Hiên Ra Đầu Tiên](#) 91

[Ấn Tương Về Lần Hiên Ra Thứ Hai](#) 93

[Phanxicô Khích Lê Lucia](#) 94

[Ấn Tương Về Lần Hiên Ra Thứ Ba](#) 95

[Phanxicô Trong Nhà Giam](#) 95

[Ấn Tương Về Hiên Ra Lần Cuối Cùng](#) 97

[Truyện Vui Và Dân Ca](#) 98

[Phanxicô, Nhà Luân Lý Tý Hon](#) 101

[Phanxicô Thích Âm Thầm Và Cầu Nguyên](#) 102

[Phanxicô Thấy Ma Quỷ](#) 103

[Phanxicô Và Chim Rừng](#) 104

[Tình Yêu Và Lòng Nhiệt Thành](#) 105

[PHANXICÔ BỆNH VÀ QUA ĐỜI](#) 107

[Bệnh Tình Của Phanxicô](#) 107

[Giác Ngủ Thánh Thiên](#) 109

[DÂN CA](#) 110

[TRUYỀN CÁC LẦN HIÊN RA](#) 112

[LỜI THÂN THƯA](#) 112

[THIÊN THẦN HIÊN RA](#) 113

[LUCIA IM LÃNG](#) 115

[NGÀY 13 THÁNG NĂM 1917](#) 116

[NGÀY 13 THÁNG SÁU 1917](#) 118

[NGÀY 13 THÁNG BẢY 1917](#) 118

[NGÀY 13 THÁNG TÁM 1917](#) 120

[NGÀY 13 THÁNG CHÍN 1917](#) 120

[NGÀY 13 THÁNG MƯỜI 1917](#) 121

[LỜI CUỐI](#) 122

[HỘI KÝ NĂM](#) 123

[LỜI MỞ ĐẦU](#) 124

[CHA CON](#) 125

[Trước Thời Kỳ Đức Mẹ Hiên Ra](#) 125

[Trong Thời Gian Đức Mẹ Hiên Ra](#) 137

[PHU ĐÍNH CỦA HỘI KÝ THỨ NĂM](#) 145

[NHỮNG KỶ NIỆM KHÁC VỀ GIAXINTA](#) 149

[CHỮA BỆNH LA LÙNG](#) 149

[ĐỨA CON PHUNG PHÁ](#) 150

[DANH THƠM THÁNH ĐỨC CỦA GIAXINTA](#) 151

[PHANXICÔ KHÁC GIAXINTA](#) 154

[LỜI CUỐI](#) 155

[PHU BẢN I](#) 155

[LỜI GIỚI THIỆU](#) 155

[PHỤ BẢN II](#) 158

[LỜI GIỚI THIỆU](#) 158

[VĂN BẢN ĐÒI DÂNG HIỆN NƯỚC NGA](#) 159

[GHI CHÚ](#) 160

[HỎI KÝ MỘT](#) 160

[HỎI KÝ HAI](#) 161

[HỎI KÝ BA](#) 163

[HỎI KÝ BỐN](#) 164

[HỎI KÝ NĂM](#) 165

LỜI ĐỀ TỰA CỦA CHỦ BIÊN

Ấn bản Anh ngữ tập Hồi ký của nữ tu Maria Lucia Trái Tim Vô Nhiễm không những cần lời giới thiệu như các sách khác mà còn cần những lời bình luận của nhà xuất bản.

Bởi nhiều lý do, tập Hồi ký của sơ Lucia quả thật là một tác phẩm văn hóa Công giáo xuất sắc trong thời đại chúng ta. Trước hết, sách này nói lên sự thấu triệt phong phú nhất và là chứng cứ sống động nhất về những sự việc xảy ra tại Cova da Iria mà chúng ta được biết. Độc giả sẽ bị thu hút vào lối văn trong sáng và giản dị luôn luôn được những cảm tình đạo đức tế nhị và những thâm tín chân thành nhất hướng dẫn. Tất cả lối viết của chị – được gạn lọc qua tâm hồn nữ tính, khuôn đúc theo tinh thần dòng tu – chứng tỏ rằng những lời chị viết phát xuất cách đột ứng không do cung cách gò bó vắn vẽ.

Vì thế, sách này sẽ tạo ra những làn khí mới trong các tâm hồn, sẽ tìm thấy ngay sự thỏa lòng và an ủi.

Ngày nay, sự xâm nhập của Tục thuyết gây nên làn gió lạnh buốt thổi vào Giáo hội Chúa, làm băng giá các tâm hồn. Thay vì "Lễ Hiện xuống mới" như Đức Giáo Hoàng Gioan 23 mong đợi, chúng ta lại phải sống trong một mùa đông lạnh lẽo, khô héo, quá xót xa trong thời Đấng Kế nghiệp ngài là Đức Phaolô 6.

Ngày nay các linh hồn cần được uống nước trong lành kín mức nơi giếng nước sâu thẳm của sự hiểu biết Phúc Âm. Qua Hồi ký Lucia, Fatima trở nên suối nước mát mẻ, một bầu khí đồi núi trong sạch dễ thở, cho chúng ta niềm vui thú đi nốt cuộc hành trình qua sa mạc về Đất hứa. Vì vậy, ước gì khi đọc sách này, sự bình an sâu xa sẽ đến với những tâm hồn xao xuyến thời nay. Tin Vui của Be lem đã vang vọng tới Fatima: "Đừng sợ, Ta là Thiên Thần Hoà bình".

Vì những lý do đó, chúng tôi hết sức cố gắng đem vào sách này những phần tuyệt hảo đã có sẵn. Với phép rộng rãi của Đức Cha Giáo phận Leiria, chúng tôi có được bản thảo viết tay, và chúng tôi dựa vào bản này để phiên dịch. Được các ước muốn của các tín hữu hướng dẫn, không những dịch được theo nguyên ngữ mà còn lột được cả tinh thần của bản văn.

Vì thế, chúng tôi ký thác bản dịch Anh ngữ cho Cộng đồng Nữ tu Đaminh Mân côi Liên Tiếp Tu viện Piô 12 tại Fatima. Các nữ tu sống trong nội vi ngay trên thửa đất, nơi các mục đồng nhỏ bé chăn đàn chiên ngày trước. Các nữ tử Thánh Đaminh này sống đời chiêm niệm, qua việc dâng hiến những hãm mình và lời cầu nguyện, nhất là đọc kinh Mân côi, van xin không ngừng cho nhân loại. Dòng tu này, theo lời Đức Piô 12, là lời đáp ứng đúng nhất cho những ước muốn của Mẹ Thiên Chúa đoái thương thân hiện với các trẻ. "Hít thở bầu khí đồi Cova da Iria, các nữ tu tìm cách phổ cập Sứ điệp Fatima nhiều cách khác nhau, kể cả bằng bản phiên dịch này. Chúng tôi cảm nghĩ rằng, bản dịch của các nữ tu phản ảnh trung thực nhất Hồi ký của chị Lucia.

Chúng tôi cũng đã xin linh mục Tiến sĩ Gioakim Alonso, CMF, sự cộng tác của thẩm quyền về Fatima hướng dẫn, vì điều cần là phải trình bày thủ bản đúng chỗ, đúng hoàn cảnh đã xảy ra. Ngài đã viết cho những điều sau:

- Lời giới thiệu tổng quát các Hồi ký

- Tiểu sử vắn tắt chị Lucia, từ nhỏ tới khi chị rời Tu viện các sơ Thánh Dorothy, nơi chị đã tu trước khi đôi qua Dòng kín tại Coimbra. Tại đây chị tiếp tục sống đời thanh lặng và cầu nguyện.

- Ít lời Mở đầu: Tính tình Lucia, hồi tưởng, hình thức văn từ
- Giới thiệu cho mỗi Hồi ký
- Hệ thống những tiêu đề tóm tắt cho mỗi biên cố trong bản hồi ký, làm cho độc giả dễ hiểu và hứng thú hơn, ý nghĩa hơn
- Thêm vào vài ghi chú để độc giả hiểu đúng bản văn hơn
- Cuối cùng, chúng tôi đã xin linh mục Tiến sĩ Alonsô duyệt lại bản dịch để có được những phán đoán của chuyên viên, nhất là để bản dịch được trung thực với bản chính tiếng Bồ.

Cha Alonsô đã làm tất cả những việc trên cách tỉ mỉ với kinh nghiệm sẵn có. Chúng tôi cảm ơn ngài không những cho chúng tôi mà còn cho các độc giả sẽ nhờ bản dịch giá trị này mà được thêm ơn ích.

Với tất cả sự cẩn thận, nhà xuất bản chúng tôi xin bảo đảm, những lời của sơ Lucia sẽ thấu đạt và gây ấn tượng sâu xa trong chính tâm hồn của các độc giả.

Cuối cùng, chúng tôi tạ ơn Chúa vì ơn duy nhất là có thể chuyển đạt tới các độc giả công việc sẽ giúp quý vị gia tăng hiểu biết và yêu mến Mẹ Thiên Chúa và cũng là Mẹ chúng ta.

Linh mục Luis Kondor, SVD.,

Thỉnh viên Vụ án phong Chân phước cho Phanxicô và Giaxinta.

13.5.1976

LỜI ĐẦU

Của Linh mục Tiến sĩ Joakim Alonso, CMF.

GIỚI THIỆU CÁC HÒI KÝ CỦA CHỊ LUCIA

Trước khi có lời giới thiệu cho toàn ấn bản các Hồi ký, chắc độc giả muốn có một ít lời vắn tắt trình bày ý hướng của chúng tôi, chúng tôi tự giới hạn cho mình và chúng tôi tự thích ứng thủ tục làm việc.

Ấn bản những Hồi ký của chị Lucia là bản dịch trung thành và chân thực với bản gốc tiếng Bồ, hiện được lưu trữ tại Văn khố Tòa Giám mục Leiria. Chúng tôi mắc nợ Đức Cha Dom Albertô Cosme do Amaral đã ban phép xuất bản tập Hồi ký này. Dĩ nhiên, đây không phải là những lời bình phẩm theo nghĩa đúng của từ ngữ này. Chúng tôi phiên dịch bản chính và mô phỏng những từ ngữ của chị Lucia một cách cẩn thận và chính xác bao nhiêu có thể. Một ấn bản bình luận tổng quát sẽ được in cách vắn tắt – Chúa muốn thế – như là một việc phụ thêm, tựa đề: "Tiến sĩ Gioakim Alonsô – Fatima: Những nghiên cứu bình luận và Bản dịch".

Do đó, công việc hiện tại là ấn bản giá trị, đơn sơ và bình dị làm mọi người ngạc nhiên. Chúng tôi không nói "bình dị" để tránh những đòi hỏi phê bình văn chương, dầu chúng tôi không muốn gặp những yêu sách đó ở đây. Chẳng hạn không cần phải lưu ý độc giả về những chú thích và nguồn mạch phát xuất mà tài liệu nói tới. Độc giả chỉ cần được bảo đảm rằng, trong phần giới thiệu và trong các ghi chú, chúng tôi không thêm điều gì không có nguồn gốc trong phần bình luận mà chúng tôi hy vọng ấn hành song song.

Công việc "bình dị" như vậy cũng đòi vài giới hạn. Không cần phải tăng thêm những tham khảo và ghi chú. Mục đích để các độc giả thấu hiểu văn bản cách dễ dàng, chúng tôi có những giải thích cần thiết mỗi khi chúng tôi thấy rằng từ ngữ hay những đoạn văn của chị Lucia cần phải được làm sáng tỏ hơn. Đây cũng là căn bản cho công việc chúng tôi làm. Chúng tôi không nghĩ rằng nên khuyến khích ấn loát văn bản y nguyên như chị Lucia đã viết – dầu chị đã viết cách rất sáng sủa và bình dị lạ thường – mà không phân chia theo lối thông thường bản văn này thành nhiều đoạn. Do đó, chúng tôi đã phân chia bản văn Hồi ký thành nhiều phần, chương, đoạn, như chính bản văn và theo cơ cấu lý luận đòi hỏi. Và cũng để làm cho độc giả thấy sáng sủa, chúng tôi đã chọn các tiêu đề chứ không phải chị Lucia đã chọn. Chúng tôi đã in các tiêu đề đó bằng chữ hoa và đậm nét cách kính cẩn. Hy vọng rằng, với lối phân chia này, các độc giả sẽ có lúc dừng lại khi gặp những đoạn miêu tả dài. Những tiêu đề đó đồng thời chuẩn bị cho những miêu tả sau. Những ghi chú tại cuối mỗi Hồi ký sẽ giúp độc giả, ban đầu ngỡ ngàng, nhưng rồi sẽ hiểu được nguyên bản có ý nói gì.

Trước tiên đây, chúng tôi sẽ trình bày vắn tắt, dầu chưa hoàn tất, tiểu sử chị Lucia, theo đó là khả năng diễn tả văn chương của chị Lucia, và kết thúc là nhập đề tổng quát của các Hồi Ký.

TIỂU SỬ CHỊ LUCIA

"Vào ngày 30 tháng Ba năm 1907, một trẻ nữ đã được rửa tội tên là Lucia, sinh tại làng Aljustrel... ngày 22 tháng Ba cùng năm, lúc 7 giờ chiều". Đó là những lời còn ghi trong sổ Rửa tội Giáo xứ. Cha mẹ em là Antonio dos Santos và Maria Rosa cư ngụ tại làng Aljustrel, một thôn ấp thuộc xứ Fatima.

Là con út của gia đình 7 người con, 6 gái 1 trai. Lucia là con cưng của gia đình và được cưng chiều âu

yếm ngay từ những ngày còn thơ. Mặc dù gia đình gặp nhiều khó khăn trắc trở, má Lucia luôn nuôi con trong sự bao bọc của tinh thần Công giáo đặc biệt. Lucia được rước lễ lần đầu hồi 6 tuổi, điều này sẽ làm các độc giả vui mừng và ngạc nhiên.

Hoàn cảnh gia đình bắt buộc Lucia phải bắt đầu sống ngoài cánh đồng để chăn đàn chiên của nhà. Thoạt tiên, vào năm 1915, các bạn mục đồng gồm có những trẻ nam và nữ trong thôn Aljustrel và vùng chung quanh. Từ năm 1917, chỉ có hai em họ Giaxinta và Phanxicô Marto là bạn mục đồng của em.

Cũng chính vào năm này Đức Trinh Nữ đã hiện ra. Lucia đóng vai trò đặc biệt trong những lần hiện ra, khi thị kiến được nói cho một mình em, và ban cho em sứ mạng mà chỉ được tiết lộ vào ngày giờ trong tương lai. Em đã sống và chịu khổ cùng với Phanxicô và Giaxinta vì biến cố hiện ra này. Chỉ mình em còn sống lâu hơn trên dương thế để hoàn tất sứ mạng.

Đức Trinh Nữ đã đòi em phải đi học...tuy nhiên, em chỉ tới trường sau biến cố hiện ra, nhưng với năng khiếu sẵn có và trí nhớ tốt, em học đọc và viết rất mau.

Dĩ nhiên, chẳng bao lâu, khi các cuộc hiện ra chấm dứt, Lucia tự thấy trong tư thế "thị kiến" với nhiều nguy hiểm phát sinh. Vì thế, có một số sự việc cần phải được hoàn tất cho em. Một trong những quan tâm của Đức Giám mục tiên khởi Giáo phận tái lập Leiria là việc cho em được học hành. Ngài gắng bảo vệ em khỏi những nguy hiểm đe dọa, trong một bầu khí quá thấm nhiễm những điều khác thường. Vào sáng 17 tháng Sáu 1921, em vào trường thánh Dorothy tại Vilar, bây giờ thuộc ngoại ô của Porto. Nhân tiện, chúng tôi sẽ tả lại hình ảnh trung thực về em trong những ngày tháng ấy như sau:

"Đầu cao và rộng, mắt linh hoạt, nâu, rộng, lông mày mỏng, mũi tẹt, miệng rộng, môi dày, cằm tròn. Mặt phản ánh một cái gì siêu nhiên, tóc thưa và mịn, dáng mảnh dẻ, thân cao theo tuổi 13 năm, 6 tháng. Điều bộ mạnh mẽ nhưng vẻ mặt dễ thương. Linh hoạt, thông minh, nhưng nhu mì và không cao kỳ. Tay khổ thông thường nhưng chai cứng vì làm lụng."

Như một thiếu nữ 14 tuổi 3 tháng, Lucia nhập trường Porto, ở đó em được huấn luyện kỹ càng về đạo đức và tôn giáo. Việc học của em không quân bình, vì em mới học hết trình độ Tiểu học. Ban đầu, em được huấn luyện về những công việc nội trợ. Tuy nhiên, với năng khiếu, trí nhớ tốt của em, thái độ thận trọng và kiên tâm của em, người thiếu nữ trẻ này đã hoàn tất chương trình giáo huấn cách tốt đẹp.

Ngay trước khi vào Học viện, Lucia đã cảm thấy muốn dâng mình cho Chúa trong đời sống tu trì. Tuy nhiên, chủ tâm cuộc sống đạo hạnh của Học viện đã là nguyên cớ cho em suy nghĩ sâu xa hơn. Tu tưởng đầu tiên của em là muốn nhập Dòng kín Carmelô... nhưng gương sáng của các thầy cô và lòng biết ơn đối với họ đã khiến em quyết định nhập Dòng Thánh Dorothy. Vào thời đó, năm 1921 – 1925, Tập viện mở cho người Bồ ở tại thành Tuy. Nơi đó Lucia nhập Tập viện ngày 24 tháng Mười năm 1925 vào lúc được 18 tuổi. Trước tiên, chị vào nhà Thử tại Pontevedra trong mấy tháng. Nhà này tọa lạc cạnh đường phố và mang tên là "Travesia de Isabella II". Chị ở đó từ 25 tháng Mười 1925 tới 20 tháng Bảy 1926. Rồi chị vào Nhà Tập tại Tuy để hoàn tất thời Thỉnh tu. Mặc áo Tập ngày 2 tháng Mười 1926. Sau hai năm, chị tuyên lời khấn vào ngày 3.10.1928. Chị ở đó như một nữ tu đã khấn cho tới khi tuyên khấn trọn đời ngày 3.10.1934. Ít lâu sau, chị được chuyển về Tu viện Pontevedra, và chỉ trở lại Tuy một lần vào tháng Năm 1937. Chị ở lại đó cho tới khi được gửi về Bồ vào tháng Năm 1946.

Sau ít ngày thăm viếng Cova da Iria và thôn Aljustrel, nơi chị xác định các chỗ Đức Mẹ hiện ra, chị Lucia được chỉ định ở nhà dòng tại Sardao tại Vila Nova de Gaia gần Porto. Cuối cùng, ước nguyện

từ lâu được sống ẩn dật và thanh vắng lại nổi dậy, chị được Đức Thánh Cha Piô 12 ban đặc ân chuyên qua Dòng Kín ngày 25 tháng Ba năm 1948. Tại đó cho tới nay, chị sống đời cầu nguyện và đền tội. Khách hành hương, trên con đường tới Fatima, khi qua Coimbra, để viếng Dòng Carmelô ở đó, có thể nghe tiếng chị trong ca đoàn các nữ tu kín Carmelô. Năm nay là năm 1976, chị Maria Lucia Trái Tim Vô nhiễm được 69 tuổi.

TÍNH CÁCH HÀNH VĂN CỦA CHỊ LUCIA

Nếu đọc các bản viết về Fatima, người ta hẳn đồng ý với văn sĩ người Bồ, Antero de Figueiredo đã cảm hứng viết lên trong tác phẩm của ông như sau: "Nhưng ánh sáng, ánh sáng kỳ diệu của cuốn sách này, có một nguồn gốc rõ ràng, linh hồn đơn sơ lạ lùng sâu thẳm của Lucia Chúa Giêsu, người được thị kiến." Trước hết, tôi xin lưu ý rằng các bản của chị Lucia viết để lộ một vài thiếu sót về cách viết văn thông thạo. Tuy nhiên, với năng khiếu tự nhiên và trời vượt, đã bù đắp những thiếu sót đôi khi xảy ra. Hơn một lần chị đã thẳng thắn nhận rằng "chị bất lực và bất xứng". Và lời chị đã viết:

"Ngay cả bản viết của con cũng diễn tả cách khó khăn". Khiếm khuyết cách nào đi nữa, cũng không thể làm mất vẻ trong sáng rõ ràng của các câu văn. Quả thực, đôi khi chị viết với dòng văn trôi vượt và lưu loát.

Đặc tính hành văn của chị có thể tóm tắt như sau: Tư tưởng sắc bén và rõ ràng, cảm tình sâu kín và tế nhị, tưởng tượng linh hoạt, cảm quan tính chất mỹ thuật cách chân thực, kể chuyện quyến rũ, giọng hài hước tế nhị nhưng không làm mích lòng. Trí nhớ khác thường cả tới những chi tiết và hoàn cảnh tỉ mỉ. Kiểu đối thoại của chị Lucia làm người đọc có cảm tưởng như đôi bên đang hiện diện. Qua trí tưởng tượng, chị thấy cảnh vật như ở trước mắt. Chị diễn tả Giaxinta và Phanxicô, cha giải tội chị, và những người khác với những lời lẽ cho thấy được hoàn cảnh tâm lý khác thường. Chị nhận thức rõ đang đi xa đề nhưng đã trở lại cách rất khéo léo về khởi điểm.

Một cách nào đó, giọng văn của chị vô tình bị ảnh hưởng văn vẻ trau chuốt của viện tu, nhưng tính tự nhiên, vẻ sống động và vui vẻ của chị đã luôn chiến thắng. Ai có thể quên được đêm hôm trước khi chị già biệt nơi yêu dấu đã diễn ra những cuộc thân hiện của Đức Mẹ, vào buổi chiều khởi hành đi Porto? Ai lại không ngưỡng mộ lối diễn tả duyên dáng chiếc giày nào đó với những vòng khuyên bằng bạc? Có ai không ngạc nhiên với vẻ hồn nhiên chị đã ghi lại những "Bài ca của núi rừng"?

Ngay từ lúc ban đầu, Chị Lucia đã biết diễn tả ra sao điều chị muốn nói, và chị diễn tả theo lối riêng của chị. Được trí tưởng tượng linh hoạt hướng dẫn, chị viết rất thành công điều chị muốn viết, ngay cả khi những việc trong nhà làm chị đôi lúc phải ngừng lại, chị vẫn có thể tiếp tục viết không đứt quãng những điều đang diễn tả hay những suy tư đang lý luận. Những điều như thế, không thể xảy ra được, nếu tâm trí không thật tinh táo, bình tĩnh.

Đúng là chị Lucia được "thần hứng" khi viết, như chị thường nói tới...Chị xác tín rằng chị cảm thấy sự hiện diện của Chúa khi chị viết, tuy không nên hiểu danh từ "thần hứng" theo nghĩa chặt, như khi nói về bản chất tiên tri như những phê bình tỉ mỉ đã nói tới. Chị cảm thấy rằng khi viết, chị được Chúa "giúp sức". Tuy nhiên, cần thận đọc những điều chị viết sẽ thấy ngay chị không có ý dùng từ ngữ đó theo nghĩa chặt. Chính chị giải thích cho chúng ta điều này: "Tiếng 'Thần hứng' ám chỉ rằng có một sức kích động tâm trí để hành động."

Do đó, không có vấn đề "không lỗi lầm" như vấn áp dụng cho Kinh Thánh. Chị Lucia có thể bị lừa trong việc giải thích màu nhiệm theo kinh nghiệm riêng mình. Vì giải thích như thế là điều rất khó. Có lúc chính chị cũng nghi ngờ, không biết có phải chính Chúa nói với chị không. Lúc khác chị lại thú nhận rằng không thể biết được điều chị cảm nghiệm qua ơn thần bí là thế nào. Những nhà bình luận tài ba có thể khám phá thấy lỗi lầm trong vấn đề ngày tháng, biến cố và hoàn cảnh. Ngay cả khi chị quả quyết với chúng ta trong những lúc nghiêm trọng, thật vậy, chị ghi cho chúng ta những lời của chính Đức Mẹ, những lời đó cũng chỉ có ý nói rằng chị cố gắng lương thiện hết sức. Chị Lucia luôn cảm thấy chắc chắn về những điều chị nói. Đó là ý nghĩa của những lời của chị.

Còn về những ngày tháng liên quan, được biết là chị không chắc. Lý do là chị, Phanxicô, Giaxinta khi còn nhỏ đã không biết tính ngày, tháng, năm. Vì thế Chị Lucia không tính được ngày Thiên Thần đã hiện ra. Chị chỉ có thể căn cứ vào mùa gần đó, là điều gây ấn tượng mạnh hơn nơi những trẻ em miền núi. Lý do chính về sự không nhớ này có thể tìm thấy trong đặc tính thực tế của các hồi ký của chị Lucia là luôn luôn phải nhắm tới điểm cốt yếu. Hơn nữa, các độc giả đọc Hồi ký chị Lucia không nên quên nguyên tắc hướng dẫn gồm việc giải thích các sứ điệp, trong đó có điều màu nhiệm liên kết với những cảm nghiệm siêu nhiên. Điều đó luôn cần đến việc "giải thích", tuy không cần phải giải thích từng lời các Sứ điệp linh thánh. Như thế không có ý nói rằng người ta chỉ nên tin những gì hoàn toàn tự nhiên trong những hiện tượng siêu nhiên mà chị cảm nghiệm.

Chúng tôi muốn nêu ra một khó khăn cuối cùng để chuẩn bị cho các độc giả sẽ đọc bản Hồi ký lạ lùng này. Quý vị nên có thái độ trung lập giữa Sứ điệp gửi từ Trời cao được chị Lucia trình bày, và những suy tư, những giải thích về Sứ điệp của chị.

Trong những khó khăn liên quan tới việc giải thích màu nhiệm, điều trước (Sứ điệp từ Trời cao) cho chúng tôi bảo đảm về sự chân thật lớn lao hơn điều sau (suy tư riêng của chị Lucia). Nếu Chúa đã ban những dấu lạ lùng như thế để chứng tỏ sự Hiện diện của Ngài trong sự kiện Fatima, thì Người cũng có thể can thiệp cách đặc biệt để Sứ điệp của Người gửi qua Đức Mẹ, phải được trung thành truyền bá qua những thị nhân nhỏ bé để làm trọn mục đích ấy. Như chúng ta quả quyết, Thiên Chúa đã ban Sứ điệp cứu rỗi cho Giáo hội Người, chúng ta cũng phải nhận rằng Người ban đoàn sủng sự thật để thông chuyển Sứ điệp cho chúng ta không làm lẫn. Chúng ta thường thấy chị Lucia "nghĩ" về những lời và sự kiện. Như thế chị là người có đặc ân giải thích, nhưng chỉ là và luôn luôn là người giải thích mà thôi. Về phương diện này, những lời giải thích của chị Lucia không cần sự trợ giúp đặc biệt như chúng tôi đã nói tới ở trên.

LOẠI VĂN HỒI KÝ

Chúng tôi gọi bản viết tay mà chúng tôi sẽ trình bày với các độc giả là "Hồi ký", vì quả thực nó y hệt như loại văn này, dù đôi khi nó giống như những bức thư hay bản tự thuật. Thực ra, chị Lucia không hề có tham vọng trình bày văn chương khi viết tài liệu đáng ngưỡng mộ này. Chị viết vì chị bị bó buộc phải viết. Chúng tôi có thể quả quyết rằng chị chẳng bao giờ viết điều gì vì ích riêng cho chị. Điều đó có nghĩa là, trong những điều chị đã viết, chị không tình cờ bị những biến cố chị còn nhớ được thu hút, hoặc tưởng rằng chị sáng tác ra văn chương. Tuy nhiên, văn của chị luôn trong sáng và tự phát, một điệu văn đầy vẻ phong nhã mà không đòi chị phải chú ý gượng ép.

Chị Lucia tuyệt nhiên, không để ý gì đến văn vẻ trong các bản viết của chị, và chị không hề có ý tưởng

nào khác về chữ "Hồi cố, hồi ký" hơn là những điều chị nhớ lại. Một khi chị chỉ thấy rằng không biết viết sao cho thứ tự những điều chị nhớ về cuộc đời của Giaxinta, và vì thế chị hoàn toàn hướng về Đức Giám mục như để thừa với Ngài câu chuyện mà chị nhớ lại được. Thế nhưng những tập viết tay này gửi cho Đức Giám mục, không nên coi như một bức thư dài. Tiến trình này cũng như sách truyện, vẫn về trong trường hợp này chỉ cốt giải thoát nỗi khó khăn phải viết thế nào. Điều chị Lucia thực muốn là viết ra những gì chị nhớ được, và vì vậy các bản viết của chị phải được gọi là "Hồi Ký", vì đây thực là lối văn mà tác giả cố ý thuật lại những liên quan đến mình và người khác, những cảm nghiệm của mình và của người.

Tuy vậy, có thể gọi các bản viết tay này là tiểu sử hay thủ bản tự thuật theo nghĩa chặt của danh từ được không. Chị Lucia đã không hề có ý hiển cho chúng ta tiểu sử hay tự thuật về Giaxinta và Phanxicô, đó chỉ là vấn đề con số những hồi tưởng liên quan đến những sự việc chính trong đời sống của Giaxinta và Phanxicô, và dĩ nhiên, của chính Lucia nữa, dù chị không chủ ý nói về chị

Tuy nhiên, tiểu sử và tự thuật khác với Hồi ký. Hồi ký không muốn đi xa hơn những điều nhớ được, còn tiểu sử hay tự thuật lại tiến xa hơn thế, hoàn hảo và hệ thống hơn, và căn cứ không những trên việc hồi tưởng mà còn dựa trên việc phân tích các tài liệu.

Nhưng trong các bản viết của chị Lucia, chị chỉ nhìn lại và viết ra những điều chị còn nhớ, nhớ về đời sống Giaxinta Phanxicô và điều không thể tránh được là về chính chị. Đàng khác, những điều liên kết với việc Đức Mẹ hiện ra được nhìn chỉ như những hồi tưởng lại, nhưng như còn đang gây ấn tượng nồng cháy trên tâm hồn chị. Chính chị chứng tỏ cho chúng ta rằng những điều này vẫn còn gây ấn tượng nơi linh hồn chị rõ ràng khiến chị không thể nào quên được.

Vì vậy hồi ký của chị Lucia, đúng hơn, giống như đọc lại những điều đã được ghi khắc sâu thẳm mãi mãi trong tâm hồn chị. Những điều đó xuất hiện để được "thấy" hơn là để được "nhớ". Quả thực trí "nhớ" dễ dàng của chị lâu dài đến nỗi chị chỉ việc "đọc" ra những gì tàng ẩn trong đáy linh hồn chị.

HỘI KÝ MỘT

HỘI KÝ VIẾT VỀ EM GIAXINTA

LỜI GIỚI THIỆU

Chắc chắn đây không phải là thủ bản thứ nhất do chị Lucia viết mà chúng tôi có, nhưng đây là tài liệu dài nhất chị đã viết. Thật ra, chúng tôi có những lá thư, nhiều lá thư, những câu phỏng vấn, những bản tường thuật v.v...nhưng lúc này đây, chúng tôi có một tài liệu dài và quan trọng ngay trước mặt chúng tôi. Nếu chị Lucia đã không bằng lòng viết ra, làm cách nào chúng tôi có thể hoàn thành được?

Ngày 12.9.1935, di hài của Giaxinta được đem từ Vila Nova de Ourem về nghĩa trang Fatima. Nhân dịp này, người ta đã chụp nhiều hình về di hài này. Đức Giám mục đã gửi đi một tấm cho chị Lucia, hồi đó đang ở tại Tu viện Pontevedra. Ngày 17.11.1935, chị Lucia viết thư cảm ơn, trong đó có câu sau:

"Đa tạ Đức cha đã cho con những tấm hình, con chẳng bao giờ có thể diễn tả được những tấm hình ấy giá trị như thế nào, nhất là những tấm hình về Giaxinta. Con cảm thấy như mở khăn liệm em ra để thấy lại tất cả...Con bị thu hút thật sự. Niềm vui của con thật rất lớn lao khi lại được thấy người bạn thân nhất ngày còn thơ ấu. Em là trẻ nhỏ chỉ sống trong ít năm, những năm còn lại, em đã biết nhân đức là thế nào, đã biết tỏ lòng mến Chúa và Đức Mẹ qua những hy sinh là thế nào..."

Những hồi tưởng rất sống động về Giaxinta, người em họ nhỏ bé này, là căn nguyên cho Đức Giám mục muốn chị viết ra mọi điều chị còn nhớ được về Giaxinta. Thủ bản, chị bắt đầu từ tuần thứ hai trong tháng Mười Hai, đã hoàn tất vào dịp Lễ Sinh nhật năm 1935, nghĩa là không đầy hai tuần. Thủ bản chị Lucia đã soạn thật là hoàn hảo, trong đó trình bày hình ảnh về Giaxinta được hồi tưởng trong ký ức chị Lucia.

Tất rằng, chị Lucia không chủ ý viết "truyện" hiện ra cho chúng ta. Việc hiện ra chỉ là cái khung để treo tấm hình của Giaxinta trên đó. Lời lẽ thủ bản thật là đơn thành, và người ta có thể nói ngay là, còn như thời thơ ấu, bất cứ khi nào chị viết điều gì liên quan tới tuổi thơ, chị Lucia chẳng hề mất năng khiếu cảm nghiệm thực tại, bất cứ lúc nào chị mô tả một sự kiện nào.

LỜI THÂN THƯA | CẦU NGUYỆN VÀ VÂNG PHỤC

Giêsu Maria Giuse

Kính thưa Đức Cha, (1)

Sau khi đã van nài sự phù trợ của Rất Thánh Trái Tim Chúa Giêsu và Mẹ Maria, Mẹ nhân từ, xin soi sáng và xin ơn thánh nơi chân Nhà Tạm, để khi con viết sẽ không có gì không qui về vinh Danh Chúa và Mẹ Đồng Trinh. Giờ đây, con nhận làm việc này, thay vì lo ngại, vì hầu như con chẳng biết nói gì về Giaxinta mà không trực tiếp hay gián tiếp nói về bản thân khốn khó của con. Tuy nhiên, con vâng lời, ý của Đức cha, đối với con là Ý Chúa nhân lành chúng ta tỏ hiện.

Rồi con bắt đầu bồn phận này, con xin Trái Tim Cực Thánh Chúa Giêsu và Mẹ Maria đoái thương chúc lành và dùng hành vi vâng phục này ban cho các tội nhân khốn khó ơn trở lại, vì những tội nhân này mà em Giaxinta đã quảng đại hy sinh bản thân mình.

Thưa Đức Cha, con biết Đức cha không mong nhận được nơi con một áng văn lưu loát, vì Đức Cha biết con bất lực và bất xứng chừng nào rồi. Con sẽ thưa với Đức Cha điều con nhớ được về linh hồn này, nhờ ơn Chúa, con đã là người bạn tín cẩn mật thiết nhất của em. Con có lòng ngưỡng mộ cao cả sự thánh thiện của em. Con rất quý mến và kính trọng em và ôm ấp những kỷ niệm quý báu nơi em.

GIỮ NHỮNG BÍ MẬT

Mặc dầu thiện chí con muốn vâng lời, con tin rằng Đức Cha sẽ cho phép con giữ lại vài điều liên quan tới con và Giaxinta mà con không muốn ai đọc trước khi con vào cõi đời đời. Đức Cha sẽ chẳng lấy làm lạ khi con giữ lại vài điều bí mật và vài điều khác cho cõi đời đời. Thực ra, chính Đức Mẹ cũng đã chẳng làm gương cho con sao? Phúc âm đã chẳng nói Đức Mẹ giữ mọi điều trong lòng Người sao? (2). Và ai hơn Trái Tim Vô nhiễm này đã tỏ cho chúng con những bí mật của lòng Thương xót Chúa? Tuy vậy, Người giữ chúng trong tâm hồn Người như trong vườn rào kín, và đem chúng vào lâu đài Vua Cả.

Lại nữa, con nhớ một câu châm ngôn con học được nơi một linh mục thánh thiện, hồi con mới lên 12 tuổi. Sau khi đã hỏi nhiều trẻ em khác, ngài đến hỏi con. Trong các câu hỏi đó có câu con không muốn nói. Sau khi chấm dứt hàng loạt các câu hỏi mà không tìm được câu trả lời thỏa đáng về vấn đề này, có lẽ ngài nhận thấy ngài đã hỏi một vấn đề quá tế nhị, nên cha tốt lành ấy đã ban phép lành cho con và nói:

- Con ơi, đúng đấy, bí mật công chúa Đức vua phải được giữ kín trong đáy lòng.

Vào thời đó, con không hiểu ý nghĩa lời ngài nói, nhưng con nhận ra rằng ngài đồng ý với cách hành động của con. Tuy nhiên, con đã không quên lời ngài, và bây giờ con đã hiểu những lời ấy. Vị linh mục thánh thiện này vào thời đó là Tổng Đại diện của Torres Novas (3). Ngài chẳng biết rằng, ít lời đó đã đem lại nhiều may lành cho linh hồn con, và đó là lý do tại sao con rất biết ơn khi nhớ đến ngài.

Nhưng một hôm, con tìm thấy lời khuyên của một linh mục thánh thiện khác gìn giữ con trong những vấn đề không nói ra được, vì con đã không biết phải trả lời sao khi người ta hỏi con rằng Rất Thánh Đồng Trinh đã không nói với con những điều khác nữa ư. Vị linh mục này đã là Tổng Đại diện của Olival (4), ngài nói với chúng con:

- Con nhỏ ơi, con ngoan lắm, con giữ những bí mật trong linh hồn giữa Chúa và con.

Khi người ta hỏi con, con chỉ phải trả lời:

- Phải, Bà đã nói nhiều hơn nữa, nhưng đó là điều bí mật.

Nếu người ta hỏi thêm con về vấn đề này, hãy nghĩ đến bí mật mà Đức Mẹ đã tỏ cho con rồi nói:

- Đức Mẹ bảo chúng con không nói gì với bất cứ ai, vì vậy chúng con không nói được. Nhờ cách này chúng con có thể giữ bí mật dưới sự che chở của Đức Mẹ.

Con đã hiểu thật rõ lời giải nghĩa và hướng dẫn của vị linh mục cao niên đáng kính này là thế nào.

Con đã dùng nhiều giờ quá để giáo đầu, và Đức Cha sẽ tự hỏi những lời giáo đầu ấy có ý gì. Con muốn xem con có thể bắt đầu trình bày những điều con còn nhớ về đời sống của Giaxinta không. Vì con không có thời giờ rảnh để sắp xếp, con phải tận dụng những thời giờ khi chúng con làm việc trong thinh lặng để nhớ lại và viết ra mọi điều mà Trái Tim Rất Thánh Chúa Giêsu và Đức Mẹ muốn con nhớ, với giấy và cây viết chì để dưới máy khâu.

GỬI CHO GIAXINTA

Mau lẹ rời trần thế

Em đi như người bay

Giaxinta có hay,

Trong đau đớn tột cùng,

Chúa Giêsu yêu em.

Đừng quên lời nài van

Lời chị cầu với em:

Luôn là bạn của chị

Trước ngai Tòa cao quang

Đức Nữ Trinh Mai Hoa (Maria)

Bông hũe của tinh khiết

Viên ngọc ánh chói chang

Trên đó Nước Thiên đàng,

Em sống trong vinh quang

Thần sốt mến tình yêu

Với em trai nhỏ bé

Cạnh chân Thầy Chí ái

Cầu cho chị, em ngoan. (5)

TÍNH TÌNH CỦA GIAXINTA

Những Tính Tự Nhiên

Kính thưa Đức Cha,

Trước khi xảy ra sự việc năm 1917, ngoài sự gắn bó giữa chúng con về tình họ hàng, không có quyền dũ nào đặc biệt khiến con thích làm bạn với Giaxinta và Phanxicô hơn những trẻ khác. Trái lại, đôi khi con thấy làm bạn với Giaxinta lại rất bức mình nữa, vì tính quá nhạy cảm của em. Chỉ một tranh cãi nhỏ nhỏ giữa đám trẻ khi chơi với nhau cũng đủ làm cho Giaxinta hờn giận đi vào một góc, như chúng con thường nói là "đi cột lừa". Và dù có dùng những kiểu năn nỉ, dỗ dành Giaxinta mà tội trẻ chúng con rất quen biết, cũng không làm cho em trở lại chơi được; chính em phải được chọn trò chơi cũng như người chơi với em. Tuy vậy, lòng em đã được dọn sẵn, Chúa đã ban cho em những đức tính dịu dàng và nhu mì, những đức tính này làm cho em thành khả ái và lời cuốn. Con không biết tại sao Giaxinta và em Phanxicô yêu con cách đặc biệt, và hầu như luôn đến tìm con khi các em muốn chơi. Các em không thích làm bạn với các trẻ khác, và thường bảo con đi với các em ra tận ngoài giếng cuối vườn nhà cha mẹ con.

Một lần con ra đây, Giaxinta chọn trò chơi chúng con thường chơi. Những trò em thích nhất thường là "chơi sỏi" và "chơi nút áo" mà chúng con thường ngồi chơi trên những phiến đá bên bờ giếng, dưới bóng cây ôliu và hai cây mận. Trò chơi nút áo thường làm cho con rất phiền sầu, vì khi con được gọi về dùng bữa, con phải tìm lại những cái nút của con, thường thì không được, vì Giaxinta đã thắng hết rồi, như thế là má con lại mắng con. Con phải vội vã đính vào. Nhưng khó khăn làm sao, vì con phải thuyết phục Giaxinta trả nút lại cho con, và thêm vào sự hờn giận, em lại cố giữ lấy, em muốn giữ lại các nút đó để lần sau chơi, em không phải bỏ nút của mình ra. Chỉ có một cách đe rằng không bao giờ chơi với em nữa, con mới thành công để lấy lại nút áo của con.

Nhiều khi con thấy không thể làm những điều cô bạn nhỏ này muốn. Một trong các chị lớn của con là thợ dệt và thợ may, hai chúng con ở nhà cả ngày, vì thế những người láng giềng thường xin má con để cho con cái họ chơi trong sân nhà con khi họ đi làm ngoài đồng. Đám trẻ ở chơi với con có chị con canh chừng. Mẹ con luôn cho như thế, dù làm mất giờ của chị con. Con phải ở đó để chơi với chúng và canh chừng không để chúng rơi xuống giếng trong vườn nhà. Ba cây vả lớn rợp bóng cho lũ trẻ dưới bầu trời oi ả. Chúng con thường đu đưa cành cây và ăn bữa chiều trên nền cũ.

Một hôm Giaxinta và anh đến rủ con đi với chúng vào xó xinh thường chơi. Con nói với các em, con không đi được vì mẹ con đã bảo con ở lại nhà. Bức mình nhưng rồi cũng nhượng bộ, hai bạn nhỏ tham dự trò chơi của chúng con. Vào lúc nghỉ trưa, mẹ con thường dạy con cái những bài giáo lý, nhất là khi Mùa Chay gần tới, vì má con nói:

- Má không muốn xấu hổ vì chúng con, khi cha xứ hỏi chúng con về giáo lý mùa Phục sinh.

Do đó, tất cả các trẻ đều có mặt trong lúc nghe giáo lý, kể cả Giaxinta nữa.

Tính Nhậy Cảm

Một hôm, một trong những em này kết tội em khác cách sỗ sàng. Mẹ con la hấn cách rất nghiêm khắc, cho nó biết nó không được nói tục tĩu như thế, vì là điều tội và mất lòng Chúa Giêsu Hải đồng, những

kẻ phạm tội như thế mà không xưng, sẽ phải xuống Hỏa ngục. Em Giaxinta nhỏ đã không quên bài học này. Một lần rất gần đây, khi thấy đám trẻ đến, em nói:

- Hôm nay má chị có cho chị đi chơi không ?

- Không.

- Vậy em với Phanxicô sẽ về sân nhà em.

- Sao không ở lại đây ?

- Má em không muốn chúng em ở đây khi có các trẻ khác. Má bảo chúng em chơi ở sân nhà. Má không muốn em học theo những lời tục tĩu, cái đó là tội mà Chúa Hài đồng không thích.

Rồi em nói thầm vào tai con:

- Nếu má chị cho, chị có lại nhà em không ?

- Có chứ.

- Vậy đi xin má chị đi.

Rồi cầm lấy tay anh mình, em đã về nhà.

Nói về những trò chơi mà Giaxinta thích, có một trò gọi là "Săn của", có lẽ Đức Cha đã biết, người thua phải làm bất cứ cái gì người thắng bảo làm. Giaxinta thích bắt người thua đi đuổi bắt bướm đưa về cho em. Có lần, em bắt đi hái hoa em thích. Một hôm, chúng con chơi trò Săn của tại nhà con. Con thắng, lần này con bắt em phải làm điều con muốn. Lúc ấy anh con đang ngồi viết ở bàn. Con bảo Giaxinta đến ôm và hôn anh, nhưng Giaxinta phản đối:

- Làm cái đó, không. Bảo em làm cái khác. Sao không bảo em đến hôn Chúa treo ở kia?

Ở đó có tượng thánh giá treo trên tường.

- Được rồi, đứng lên ghé thào thánh giá xuống, quì gối, ôm thánh giá rồi hôn ba lần: một lần cho Phanxicô, một lần cho chị và lần chót cho em.

- Hôn Chúa, được. Em sẽ hôn bao nhiêu lần như chị muốn. Và rồi em chạy tới thào thánh giá. Em ẵm và hôn với tất cả lòng sốt sắng đến nỗi con không bao giờ quên được. Rồi chăm chú nhìn vào tượng Chúa em hỏi:

- Tại sao Chúa chịu đóng đinh trên thánh giá vậy ?

- Vì Chúa chết cho chúng ta.

- Kể cho em nghe, sao lại như thế.

Gianxinta Yêu Mến Chúa Chịu Nạn

Vào các buổi chiều, má con thường kể chuyện, ba con và chị cả con kể cho chúng con những chuyện

thần tiên biến hóa, các nàng công chúa mặc áo vàng và những con chim câu của nhà vua. Cùng với những chuyện ấy, má con kể thêm về truyện Thương khó Chúa, về thánh Gioan Tiên hô và các truyện khác nữa. Vì thế con biết được truyện Cuộc Tử nạn của Chúa. Con chỉ cần nghe kể truyện nào một lần là con có thể kể lại truyện đó với đầy đủ chi tiết. Con sẽ kể cho các bạn con từng lời truyện của Chúa. Lúc đó chị con (6) đi ngang qua và thấy chúng con nắm Thánh giá (7) trong tay, chị cầm lấy và mắng chúng con. Chị nói, chị không muốn chúng con cầm đồ thánh như vậy. Giaxinta đứng lên đến gần chị và nói:

- Chị Maria, đừng mắng nữa. Em đã lấy Thánh giá đây, nhưng em sẽ không lấy nữa đâu.

Chị con tỏ vẻ âu yếm Giaxinta và bảo chúng con ra ngoài chơi. Chúng con đem hết đồ chơi đi với chúng con. Khi ra ngoài bờ giếng, con tiếp tục kể truyện con đang kể dở. Có một chỗ kín sau lùm cây dẻ, đồng đá và cây mâm xôi, những năm sau đó, chúng con chọn chỗ này để kể những chuyện thân mật hơn, đọc những lời cầu nguyện sốt sắng hơn, và con thưa với Đức cha mọi sự, cả những giọt lệ của chúng con nữa, và đôi khi là những giọt lệ đắng cay. Chúng con hòa nước mắt lẫn với nước giếng chúng con thường uống. Điều này không làm cho giếng trở nên hình ảnh Đức Mẹ sao ? Trong Trái Tim Mẹ, chúng con được lau khô những giọt lệ và uống sự an ủi tinh khiết nhất.

Nhưng để con trở lại câu truyện vừa rồi. Khi em nhỏ Giaxinta nghe con kể về sự đau khổ của Chúa, em cảm động đến rơi lệ. Từ hôm ấy em thường bắt con kể đi kể lại cho em nghe. Em đã khóc và buồn bã nói:

- Ôi Chúa yêu dấu đáng thương, con không bao giờ phạm tội nữa. Con không muốn Chúa chịu khổ nữa.

Những Cảm Giác Tế Nhị Của Giaxinta

Khi màn đêm về, Giaxinta thích ra ngồi ngoài thềm trước nhà em. Ở đó, em ngắm nhìn bầu trời hoàng hôn tươi đẹp. Em chiêm ngắm bầu trời lấp lánh sao. Em ngây ngất với những đêm trăng sáng dịu dàng. Chúng con đố nhau xem ai đếm được nhiều sao. Chúng con gọi sao là đèn của các Thiên thần, trăng là đèn của Đức Mẹ, mặt trời là đèn của Chúa. Do đó, đôi khi Giaxinta bảo con.

- Em thích đèn của Đức Mẹ hơn, nó không thiêu đốt hay làm em quáng mắt như đèn của Chúa.

Thật vậy, mặt trời rất nóng vào những ngày Hè, và Giaxinta, em bé nhạy cảm rất khổ vì nóng bức.

Giaxinta Thấy Và Học

Vì chị con (8) ở trong Hội Thánh Tâm, nên mỗi khi tới lượt em nào rước lễ trọng thể, chị cũng đưa con đi để rước lễ. Một lần cô con đem con đi xem nghi lễ, Giaxinta được hóa trang làm Thiên thần tung hoa. Từ bữa đó, em hay bỏ chúng con khi đang chơi để đi hái đầy hoa vào vạt áo, rồi em trở lại và tung từng bông lên đầu con.

- Giaxinta, sao em lại tung hoa cho chị như vậy?

- Em tung hoa cho chị, em làm như các Thiên thần làm.

Hàng năm, vào ngày lễ lớn, có lẽ là lễ kính Minh Thánh Chúa. Chị con thường chuẩn bị cho các em được chọn làm Thiên thần trong cuộc rước. Các em bước đi bên cạnh phượng du và tung hoa. Con

thường được chọn làm một trong các em đó. Một hôm sau khi chị con thử áo cho con, con kể cho Giaxinta những gì về ngày lễ sắp tới và con sẽ tung hoa trước Chúa Giêsu làm sao. Giaxinta nài con xin với chị con cho em được tung hoa như vậy. Hai chúng con đi với nhau để xin. Chị con nói Giaxinta có thể tung được và chị thử áo cho em. Vào lúc tập dượt, chị giải nghĩa cho chúng con tung hoa trước Chúa Giêsu thế nào. Giaxinta hỏi:

- Chúng em có thấy Chúa không ? Chị con trả lời:

- Có, cha xứ sẽ kiệu Người.

Giaxinta vui mừng nhảy lên và hỏi tiếp xem phải chờ bao lâu nữa mới tới ngày lễ. Sau cùng ngày chờ đợi lâu dài đã tới. Giaxinta thấy nức lòng hồi hộp. Hai chúng con có chỗ gần bàn thờ. Rồi chúng con đi bên cạnh kiệu, mỗi đứa mang một giỏ hoa. Mỗi khi chị con bảo tung hoa, con liền tung cho Chúa, nhưng dù con đã làm hiệu cho Giaxinta, con không thể bảo em tung được một cánh hoa nào. Em gấn chặt mắt vào cha xứ và cứ mãi như vậy. Khi cuộc cung nghinh chấm dứt, chị con đem chúng con ra ngoài rồi hỏi:

- Giaxinta sao em không tung hoa cho Chúa?

- Vì em không thấy Chúa.

Rồi Giaxinta hỏi con:

- Chị có thấy Chúa không ?

- Dĩ nhiên là không. Em không biết rằng Chúa ở trong hình bánh, không thể thấy được sao? Người ẩn mình, Người là Đấng chúng ta sẽ lãnh nhận khi rước lễ.

- Còn chị, khi chị rước lễ, chị có nói chuyện với Chúa không?

- Có chứ.

- Nhưng sao chị không thấy Chúa?

- Vì Người ẩn mình.

- Em sẽ xin má em cho em đi rước lễ.

- Cha xứ (9) không cho em rước lễ tới khi em được 10 tuổi.

- Nhưng chị chưa được 10 tuổi mà chị đã rước lễ rồi.

- Vì chị thuộc hết giáo lý, còn em không thuộc.

Sau đó hai người bạn nhỏ xin con dạy giáo lý cho chúng, thế là con trở thành giảng viên giáo lý và các em học giáo lý cách phấn khởi lạ lùng. Nhưng dù con luôn luôn có thể trả lời các câu hỏi của các em trong vấn đề con đang dạy các em, nhưng con cũng chỉ nhớ được ít điều thôi. Một hôm Giaxinta nói với con:

- Dạy em các điều khác đi, những điều chị dạy chúng em thuộc rồi.

Con phải nhận rằng, con chỉ nhớ sự việc khi có ai hỏi con, nên con nói:

- Xin má các em cho các em tới nhà thờ học giáo lý.

Hai em nhỏ vì quá nhiệt tình ao ước được rước Chúa "Giêsu Ẩn mình", như các em gọi thế, đã về xin má, và cô con đồng ý, nhưng ít khi cô cho các em tới nhà thờ, cô nói:

- Từ đây tới nhà thờ xa xôi mà chúng con còn nhỏ quá, cha không cho chúng con rước lễ trước 10 tuổi đâu.

Giaxinta không thôi hỏi con về Chúa Giêsu ẩn mình. Con nhớ một hôm em hỏi:

- Làm sao mọi người rước Chúa Giêsu ẩn mình cùng một lúc được? Vậy mỗi người được một miếng nhỏ xíu à?

- Đâu có sao, em không thấy có nhiều bánh nhỏ à, vì vậy có Chúa Hải Nhi ở trong mỗi người.

Con phải giải nghĩa cho em nhiều câu hỏi không đâu vào đâu.

Giaxinta, Cô Bé Chăn Chiên

Lúc này con đã khá lớn nên mẹ con sai con đi chăn chiên như mẹ con đã sai các chị con, khi các chị ở vào tuổi con. Chị Caroline đã lên 13 nên chị phải đi làm. Mẹ con đặt con trông coi đoàn vật. Con đi báo cho 2 em biết tin, con không thể chơi đùa với 2 em được nữa, nhưng các em không thể chịu được sự chia lìa này. Các em tới ngay với má các em, xin cho các em cũng đi chăn chiên với con nhưng má các em không chịu. Chúng con không có cách nào khác, đành phải chấp nhận chia tay. Gần như mọi ngày sau đó, các em đến đón con trên đường về nhà lúc trời hoàng hôn. Rồi chúng con ngồi xuống thềm nhà, hoặc chạy nhảy một lúc chờ Đức Bà và các Thiên thần thắp đèn các Ngài, hoặc đặt đèn lên, như chúng con thường nói, tại cửa sổ để cho chúng con ánh sáng. Vào những đêm không có ánh trăng soi, chúng con thường bảo nhau "hôm nay đèn Đức Bà không có dầu".

Giaxinta và Phanxicô thấy rất khó làm quen với sự vắng mặt người bạn cũ, vì vậy các em xin đi xin lại với má cho các em đi chăn đàn chiên nhà các em. Cuối cùng, cô con, có lẽ để chấm dứt khỏi bị quấy rầy hoài, dù cô biết các con còn nhỏ quá, cũng đã bằng lòng cho các em đi chăn đàn chiên nhà các em. Thật là sung sướng, các em chạy đến báo tin cho con và hỏi cách làm sao để hằng ngày có thể chăn chung đàn chiên của chúng con. Mỗi người phải mở hàng rào lúc má bảo, và ai tới Barreiro trước sẽ phải chờ đàn chiên kia tới sau. Barreiro là tên một giếng nước dưới chân đồi. Khi chúng con tới giếng, chúng con sẽ quyết định hôm ấy sẽ thả chiên ở đồng cỏ nào. Lập tức lên đường, chúng con sung sướng như đang đi dự lễ.

Thưa Đức cha, bây giờ chúng ta coi Giaxinta trong cuộc đời mới như là cô bé chăn chiên. Chúng con chinh phục đám chiên bằng cách chia bữa trưa cho chúng. Nghĩa là khi chúng con tới đồng cỏ, chúng con có thể chơi tùy thích, chắc bụng rằng chúng không đi lạc xa chỗ chúng con.

Giaxinta thích nghe tiếng vang của âm thanh vọng lại từ dưới thung lũng. Vì vậy một trò chơi thú vị của chúng con là leo lên tận đỉnh đồi, ngồi trên hòn đá to nhất có thể tìm được, rồi gào lên nhiều tên khác nhau, gào to hết sức. Tên vang lại rõ nhất là tên "Maria". Đôi khi Giaxinta đọc cả kinh Kính

mừng bằng cách gào to này, chỉ nói tiếng sau khi tiếng trước đã dứt âm vang.

Chúng con cũng thích ca hát nữa. Chúng con hát các bài dân ca, tiếc rằng con chỉ biết một số bài. Giaxinta thích các bài "Chào Bà Hoàng diễm lệ", "Người Toàn trinh", "Thiên thần hát với em". Chúng con rất khoái nhảy. Bất cứ nhạc cụ nào các mục đồng khác chơi mà chúng con nghe được, đủ làm cho chúng con bỏ những trò chơi đang chơi. Giaxinta có biệt tài nhảy múa.

Chúng con được căn dặn là đọc kinh Mân côi sau bữa trưa, nhưng cả ngày để chơi hình như ngắn quá. Chúng con tìm ra cách giải quyết mau lẹ để rồi còn chơi. Trong khi ngón tay lần hạt, miệng chúng con chỉ đọc "Kính mừng Maria, Kính mừng Maria..." Vào cuối mỗi mầu nhiệm, chúng con ngưng lại một chút rồi chỉ đọc đơn giản "Lạy Cha chúng con". Vì thế trong nháy mắt chúng con đã đọc xong một chuỗi Mân côi.

Giaxinta cũng thích ôm các con chiên nhỏ trong cánh tay, đặt chúng vào lòng, vỗ về chúng, hôn chúng và tối đến bế chúng về nhà, để chúng khỏi bị mệt. Một hôm trên đường về, em bước đi giữa đàn chiên, con hỏi em:

- Giaxinta em làm gì mà đi giữa đàn chiên vậy ?

- Em muốn làm giống như Chúa trong bức hình người ta cho em. Ngài làm như thế này, Ngài đi giữa đàn chiên và ôm một con trong tay Ngài.

Hiện Ra Lần Thứ Nhất

Thưa Đức cha, bây giờ Đức cha đã biết ít nhiều về đời sống Giaxinta trong 7 năm đầu đời như thế nào trước ngày 13.5.1917, ngày tươi sáng như bao nhiêu ngày trước. Ngày đó, bởi cơ may, nếu trong ý định của Chúa Quan phòng như một cơ may. Chúng con chọn nơi chăn chiên trên đồng cỏ của ba má con, gọi là đồng Cova da Iria. Chúng con thường chọn đồng cỏ tại Barrerio như con đã viết ở trên, nghĩa là chúng con lại phải đi qua một cánh đồng hoang trải dài để tới Cova da Iria, như vậy, chúng con phải đi xa gấp đôi. Chúng con còn phải đi chậm để bầy chiên gặm cỏ dọc đường, vì thế chúng con tới Cova vào lúc gần trưa. Con không ngừng lại đây để thưa cùng Đức cha truyện gì đã xảy ra hôm đó, vì Đức cha đã biết rõ rồi, kể lại chỉ làm phí thời giờ. Ngay việc con đang viết đây cũng làm phí thời giờ, nếu không làm vì đức vâng lời, vì con không thể thấy cái gì hay ho Đức cha sẽ rút ra từ việc này, trừ ra Đức cha biết rõ hơn về đời sống ngay lành của Giaxinta.

Trước khi thưa Đức cha những điều con nhớ về quãng đời mới này của Giaxinta, con phải minh xác rằng có một số phương diện về việc Đức Mẹ hiện ra mà chúng con đã đồng ý không nói ra với bất cứ ai. Tuy nhiên bây giờ con phải nói ra để giải thích vì sao Giaxinta đã chấp nhận, vì yêu mến Chúa thiết tha dường ấy, vì đau khổ cho các tội nhân, vì phần rỗi họ mà em hy sinh mình cách rất quảng đại.

Đức cha đã biết rằng em là một người, khi vì vui vẻ, không thể cầm hãm nhưng đã tiết lộ những điều chúng con đã ước định với nhau. Ngay chính giữa trưa hôm ấy khi chúng con đang trầm tư suy nghĩ, Giaxinta đột nhiên hứng khởi kêu lên:

- Ô, Bà đẹp chừng nào!

Con nói:

- Chị không thể biết được sẽ xảy ra làm sao, nếu em không giữ kín lại đi nói cho người ta biết.

Em trả lời:

- Không, em không nói đâu, đừng lo.

Hôm sau Phanxicô chạy đến bảo con:

- Tối hôm qua ở nhà, Giaxinta đã nói tất cả câu chuyện ra rồi. Giaxinta lắng nghe lời buộc tội không nói một lời.

Con nói với em:

- Em thấy đấy, chuyện này chị đã nghĩ sẽ xảy ra mà.

- Có cái gì trong em khiến em không thể giữ im lặng được. Giaxinta nói rồi khóc.

- Ồ, đừng khóc nữa, đừng nói bất cứ cái gì cho bất cứ ai nữa về những điều Đức Bà đã nói với chúng ta.

- Nhưng em đã nói ra rồi.

- Em đã nói những gì ?

- Em nói Đức Bà hứa sẽ đưa chúng em về Thiên đàng.

- Chị nghĩ trước em sẽ nói như vậy.

- Tha cho em, em sẽ không nói với bất cứ ai bất cứ điều gì nữa.

Suy Gẫm Về Hỏa Ngục

Hôm đó khi chúng con tới đồng cỏ, Giaxinta ngồi thừ trên tảng đá suy nghĩ.

- Giaxinta đến đây chơi.

- Hôm nay em không muốn chơi.

- Sao không?

- Vì em đang suy nghĩ. Đức Bà bảo chúng ta đọc kinh Mân côi và hy sinh cầu cho tội nhân trở lại, nên từ nay khi đọc kinh Mân côi, chúng ta phải đọc tất cả kinh Kính mừng và kinh Lạy Cha. Nhưng làm cách nào chúng ta kiếm ra hy sinh ?

Ngay lúc đó Phanxicô nghĩ ra một hy sinh hay:

- Đem phần ăn trưa của chúng ta cho bầy chiên. Chúng ta hy sinh không ăn trưa nữa.

Vài phút sau, hộp đựng đồ ăn trưa của chúng con đã được đem chia cho đám chiên. Thế là trưa hôm ấy chúng con ăn chay ngắt như các thầy ẩn tu Carthusia. Giaxinta vẫn ngồi trên tảng đá đăm chiêu hỏi con:

Đức Bà cũng đã nói:

- Nhiều linh hồn phải sa Hỏa ngục, vậy Hỏa ngục là gì?

- Nó giống như một cái vực rất sâu đầy thú dữ và đầy lửa cháy – má chị thường giải nghĩa cho chị như vậy – và đó là nơi những người phạm tội mà không xưng thú phải sa vào. Họ ở đây và chịu thiêu đốt đời đời.

- Họ không bao giờ được ra khỏi đây nữa à ?

- Ờ.

- Sau cả nhiều, nhiều năm cũng không à ?

- Ờ, Hỏa ngục không bao giờ tận.

- Và Thiên đàng cũng không bao giờ tận ?

- Ai được lên Thiên đàng cũng không bao giờ phải ra khỏi đây.

- Đó là chuyện đời đời, em biết không, không bao giờ có tận cùng.

Lần thứ nhất chúng con suy nghĩ về Hỏa ngục và sự đời đời là thế nào. Điều gây ấn tượng lớn lao nhất nơi Giaxinta là ý tưởng đời đời. Ngay cả khi đang chơi em cũng ngưng lại và hỏi:

- Nay, sau nhiều, nhiều năm có hết Hỏa ngục không ?

Hoặc câu khác:

- Những người bị thiêu đốt trong Hỏa ngục không bao giờ chết sao? Họ không trở thành tro sao? Nếu người ta cầu nguyện rất nhiều cho các tội nhân, Chúa không đem họ ra khỏi đây sao? Nếu họ cũng dâng hy sinh nữa thì sao? Tội nhân khốn nạn, chúng ta phải cầu nguyện và làm nhiều hy sinh cho họ.

Hoán Cải Tội Nhân

Giaxinta để tâm rất nhiều đến vấn đề hy sinh cho tội nhân ăn năn trở lại, đến nỗi em không bỏ qua dịp nào mà không hy sinh. Có hai gia đình ở Moita, con cái họ thường đi từng nhà để ăn xin. Một hôm chúng con gặp chúng, khi chúng con đang đi với đàn chiên. Vừa thấy chúng, Giaxinta nói với chúng con:

- Đem bữa trưa của chúng ta cho những trẻ nghèo khó này để kẻ có tội ăn năn trở lại.

Rồi em chạy tới đưa đồ ăn trưa cho chúng. Trưa hôm đó, em nói với con:

Em đói.

Gần đó có những cây giẻ xanh và cây sến, trái cây còn xanh lắm. Tuy nhiên con bảo em:

- Chúng ta có thể ăn được đấy.

Phanxicô trèo lên cây giẻ xanh hái đầy túi, nhưng Giaxinta lại lưu ý chúng con nên ăn những trái xanh

trên cây sên, như vậy chúng con sẽ hy sinh hơn, vì ăn những trái đắng. Thế là trưa hôm đó chúng con thưởng thức bữa ăn tuyệt diệu. Giaxinta làm hy sinh này như em thường làm và thường nhặt những trái sên xanh hay trái oliu.

Một hôm con bảo em:

- Giaxinta đừng ăn trái ấy nữa, đắng lắm.
- Vì nó đắng mà em ăn để cầu cho các tội nhân trở lại.

Không phải chỉ có những lần này chúng con mới ăn chay. Chúng con đồng ý rằng, bất cứ ngày nào chúng con gặp trẻ em nghèo khó như thế, chúng con sẽ cho các em phần ăn trưa của chúng con. Chúng rất sung sướng nhận những của bố thí như vậy, và chúng tìm dịp để gặp chúng con, chúng thường đợi chúng con ở dọc đường. Giaxinta đã nhận ra chúng trước chúng con và em chạy đến cho chúng hết phần ăn chúng con có hôm ấy, sung sướng như em không cần phải ăn uống gì. Một ngày kia, phần ăn của chúng con chỉ có hạt thông, cây chua, nấm và vài thứ khác chúng con tìm thấy quanh gốc cây thông. Bây giờ con không nhớ được những thứ này gọi là gì. Nếu có sẵn trái cây trên phần đất của ba má chúng con, chúng con thường ăn những trái ấy.

Giaxinta khao khát hy sinh như không thể giãn được. Một hôm, người hàng xóm cho má con một đồng cỏ tốt để cho chiên ăn. Dù đồng cỏ rất xa và trời đang vào mùa Hè, má con cũng rất vui lòng nhận món quà người hàng xóm ấy tặng và sai con tới đó. Má con bảo chúng con cần nghỉ trưa trong bóng cây rợp, và ở đây có ao nước, đàn chiên có thể uống được. Trên đường đi, chúng con gặp những trẻ em nghèo khó đáng yêu, Giaxinta chạy tới cho các em của bố thí thường lệ của chúng con. Thật là một ngày thích thú, nhưng mặt trời chói chang, và trong gay gắt đó, trong đất hoang sỏi đá đó, hình như muốn đốt cháy vạn vật. Chúng con khát khô cổ. Ở đó không có một giọt nước nào chúng con uống được. Dầu chúng con rộng lòng hy sinh cầu cho các tội nhân ăn năn trở lại, nhưng sau trưa, chúng con không thể nhịn khát được nữa.

Gần đó có một ngôi nhà, con nói với hai em là con sẽ vào đó để xin nước uống. Hai em bằng lòng, nên con vào gõ cửa. Một bà già đáng người nhỏ và thấp cho chúng con bình nước và một ít bánh mì. Con cảm ơn nhận lấy rồi chạy về chia cho hai em, đưa bình nước cho Phanxicô bảo em uống. Nhưng em trả lời:

- Em không muốn uống.
- Sao vậy?
- Em muốn chịu khó cho các linh hồn ăn năn trở lại.
- Giaxinta uống không?
- Em cũng muốn hy sinh cho các tội nhân.

Rồi con đổ nước vào hốc đá để cho chiên uống và chạy đi trả bình cho bà chủ. Sức nóng càng ngày càng gay gắt. Tiếng kêu the thé của bầy dê và cào cào với tiếng ếch nhái lạnh lạnh ở giếng bên cạnh làm hết chịu nổi. Giaxinta là người, yếu nhược vì thiếu ăn thiếu uống, đã nói với con cách đơn sơ như bản chất tự nhiên của em:

- Chị bảo để và ếch nhái im đi, em nhưc đầu kinh khủng.

Phanxicô nói với Giaxinta:

- Em không muốn chịu đau khổ cho các tội nhân à?

Giaxinta tội nghiệp, ôm đầu giữa hai bàn tay trả lời:

- Em muốn, vậy cứ để chúng kêu đi.

Gia Đình Phản Đối

Vào hồi đó, tin tức về những gì đã xảy ra được loan truyền rộng rãi. Má con đâm lo và muốn bằng mọi giá bắt con phải chối bỏ những điều con đã nói. Một hôm trước khi con đi ra đồng với đàn chiên, má con nhất quyết bắt con phải thú nhận con đã nói dối, vì thế má con dùng cả những vuốt ve, đe dọa và ngay cả cán chổi. Với những cung cách đó, má con vẫn chẳng được như ý, vì con cứ im lặng như câm, hoặc con lại tái xác nhận tất cả những gì con đã nói. Má con bảo con ra đồng chăn chiên và để tâm suy nghĩ kỹ những gì má con đã nói, và má sẽ không dung thứ một chút dối trá nào nơi con cái bà. Má con không hề cho phép những kiểu dối trá như thế. Bà cảnh cáo con, bà sẽ bắt con ngay chiều hôm đó, đến với những người con đã nói dối, thú nhận rằng con đã nói dối và xin lỗi họ.

Con ra khỏi nhà với đàn chiên. Hôm đó hai bạn nhỏ phải chờ con. Khi chúng thấy con khóc, chúng chạy đến hỏi con xem đã xảy ra chuyện gì. Con kể lại đầu đuôi sự việc rồi nói thêm:

- Các em cho chị biết, bây giờ chị phải làm sao? Bằng mọi cách, má chị bắt chị phải nhận rằng chị nói dối, nhưng làm sao chị nhận được.

Phanxicô nói với Giaxinta:

- Em thấy không, lỗi tại em cả đấy. Tại sao lại đi nói ra?

Đứa trẻ khốn khổ tràn nước mắt, quì gối xuống, chấp tay, xin chúng con tha lỗi. Em vừa nói vừa khóc:

- Em làm bậy, nhưng em sẽ không bao giờ nói ra điều gì với bất cứ ai nữa.

Đức cha có thể tự hỏi, ai đã dạy Giaxinta làm cử chỉ khiêm tốn như vậy? Con cũng không biết. Có lẽ em đã thấy anh chị của em xin lỗi cha mẹ trước khi đi rước lễ lần đầu. Đàng khác theo con nghĩ, Giaxinta đã nhận được từ Đức Mẹ những ơn cao cả và được hiểu biết về Chúa và về nhân đức nhiều hơn.

Ít lâu sau này, khi cha xứ (11) đòi chúng con đến và hỏi chúng con nhiều điều, Giaxinta chỉ cúi đầu xuống, và thật khó làm cho em mở miệng nói một vài lời. Khi ra ngoài, con hỏi em:

- Sao em không trả lời cha?

- Vì em đã hứa không bao giờ nói gì với bất cứ ai nữa.

Một hôm em hỏi:

- Tại sao chúng ta không thể nói rằng Đức Bà bảo chúng ta hy sinh cho tội nhân?

- Vì không ai hỏi chúng ta đã làm những hy sinh nào.

Má con càng ngày càng tức giận vì câu chuyện lan rộng thêm, vì thế má con lại gắng sức bắt con phải thú nhận con đã nói dối.

Một sáng sớm, má con bảo sẽ đem con vào cha xứ, má con nói:

- Khi vào đây mà phải quì gối xuống thưa cha rằng mà đã nói dối và xin cha tha lỗi.

Khi mẹ con đi qua nhà chú cô con, mẹ con tạt vào mấy phút, thế là con có dịp nói với Giaxinta câu chuyện xảy ra. Thấy con xao xuyến như vậy, Giaxinta chảy nước mắt nói:

- Em sẽ gọi Phanxicô, chúng em sẽ đi và cầu nguyện cho chị tại bờ giếng, khi trở về, chị cứ đến tìm chúng em ở đó.

Khi con trở về, con đã chạy tới giếng, thấy hai em ở đây đang quì gối cầu nguyện. Thấy con, Giaxinta chạy tới ôm chặt lấy con, nói:

- Chị thấy, chúng ta không bao giờ phải sợ hãi gì cả. Đức Bà sẽ luôn giúp chúng ta. Bà là người bạn rất tốt của chúng ta.

Kể từ khi Đức Bà dạy chúng con dâng hy sinh cho Chúa, mỗi khi có điều gì đau khổ, hoặc khi đồng ý hy sinh, Giaxinta thường nói:

- Chị đã thưa với Chúa Giêsu, chúng ta làm hy sinh đó vì yêu mến Ngài chưa?

Nếu con nói chưa, em nói ngay:

- Để em thưa với Chúa. Rồi chấp tay lại, ngược mắt lên trời, em nói:

- Lạy Chúa Giêsu, con hy sinh vì yêu mến Chúa và để các tội nhân ăn năn trở lại.

Yêu Mến Đức Thánh Cha

Có hai linh mục đến chất vấn chúng con và khuyên chúng con cầu nguyện cho Đức Thánh Cha. Giaxinta hỏi ĐTC là ai? Hai cha tốt lành giải nghĩa và nói ĐTC rất cần cầu nguyện như thế nào. Điều này làm cho Giaxinta yêu mến Đức Thánh Cha đến nỗi mỗi lần em dâng hy sinh cho Chúa Giêsu em thêm "và cho Đức Thánh Cha". Vào cuối chuỗi Mân côi, em luôn đọc ba kinh Kính mừng cầu cho Đức Thánh Cha. Đôi khi em nói:

- Em thích được thấy Đức Thánh Cha lắm, bao nhiêu người tới đây, nhưng Đức Thánh Cha chưa tới bao giờ (12).

Trong sự đơn thành của tuổi thơ, em nghĩ ĐTC có thể đi đây đó như những người khác.

Một hôm ba con và chú con (13) được báo sáng mai ra trình diện ông Quận Trưởng (14) đem theo ba đứa chúng con. Chú con nói:

- Tôi sẽ không đem con tôi đi, hoặc đưa nó ra trước bất cứ Tòa án nào. Tại sao chúng lại phải đi? Chúng là con nít chưa thể chịu trách nhiệm về những hành vi của chúng, đằng khác, chúng chưa bao giờ đi bộ xa tới Vila Nova de Ourem. Tôi sẽ đi một mình xem họ muốn cái gì.

Ba con lại nghĩ khác:

- Tôi sẽ đem con gái tôi đi, để nó tự trả lời. Tôi không hiểu việc nó làm ra sao.

Tất cả đám họ đều muốn lợi dụng dịp này để làm chúng con sợ hãi với các kiểu cách họ có. Hôm sau, khi đi ngang qua nhà chú con, ba con phải chờ chú con mấy phút. Con chạy đi nói lời tạm biệt Giaxinta, vẫn còn đang ngủ trong giường. Ngỡ rằng chúng con không bao giờ còn gặp nhau nữa, con quàng tay quanh cổ em. Bật khóc, đưa trẻ tội nghiệp thốt lên:

- Nếu họ giết chị, bảo họ rằng Phanxicô và em cũng như chị, chúng em cũng muốn chết nữa. Em với Phanxicô sẽ đi ngay ra giếng, chúng em sẽ cầu nguyện sốt sắng cho chị.

Khi con trở về vào chập tối, con chạy ra giếng ngay, thấy hai em còn ở đó, cúi mình bên thành giếng, hai tay ôm đầu, khóc thảm thiết. Khi vừa thấy con, chúng kinh ngạc kêu lên:

- Chị đấy à? Sao chị của chị đến đây kín nước, nói rằng họ giết chị rồi, chúng em đã cầu nguyện và khóc chị nhiều lắm.

Vào Tù Tại Ourem

Ít lâu sau, khi chúng con bị vào tù, điều làm Giaxinta đau khổ nhất là em nghĩ rằng cha mẹ các em đã bỏ các em. Với dòng nước mắt chảy trên đôi má, em nói:

- Không bao giờ ba má chị hoặc ba má em tới đây thấy chúng ta nữa. Ba má chẳng còn phải phiền lòng vì chúng ta nữa.

Phanxicô nói:

- Đừng khóc, chúng ta có thể dâng việc này cho Chúa Giêsu để cầu cho các tội nhân.

Rồi ngược mắt và giơ tay lên trời, em đọc:

- Lạy Chúa Giêsu, con chịu sự khó này vì tình yêu Chúa và để cho các tội nhân ăn năn trở lại.

Giaxinta thêm:

- Và cho Đức Thánh Cha nữa, và đền tạ những tội lỗi người ta xúc phạm đến Trái Tim Vô nhiễm Đức Mẹ.

Sau khi chúng con bị tách riêng ra một lúc, họ lại cho chúng con ở chung một phòng trong nhà giam. Khi họ nói với chúng con họ sẽ trở lại sớm để đem chúng con đi chiêm sống, Giaxinta ra đứng bên cạnh cửa sổ nhìn ra chỗ họp chợ bên ngoài. Thoạt tiên con nghĩ em có ý ngắm cảnh để khỏi nghĩ tới chuyện sắp xảy ra, nhưng con nhận ra rằng em đang khóc, con đến bên em và kéo em sát vào con, hỏi em vì sao khóc:

Em trả lời:

- Vì chúng ta sắp chết mà không được gặp lại ba má, ngay cả má chúng em.

Nước mắt chảy dài trên má, em tiếp:

- Em muốn ít ra được thấy má em.

- Thế em không muốn dâng hy sinh cho kẻ có tội ăn năn trở lại à?

- Em muốn, em muốn lắm.

Rồi với khuôn mặt đầy nước mắt, em chấp tay lại, ngược mắt lên trời và cầu nguyện hiến dâng:

- Lạy Chúa Giêsu, con chịu sự khó này vì tình yêu Chúa và để cho các tội nhân ăn năn trở lại, cho Đức Thánh Cha, và đền tạ tội lỗi đã xúc phạm đến Trái Tim Vô nhiễm Đức Mẹ Maria.

Những tù nhân có mặt đó chứng kiến cảnh tượng này đã nói lời an ủi chúng con:

- Nhưng điều chúng bay phải làm là nói với Quận trưởng điều bí mật! Bất kể Đức Bà cho chúng bay nói hay không.

Giaxinta thẳng thắn trả lời:

- Không bao giờ. Thà chết còn hơn.

Lần Hạt Trong Tù

Kể đó, chúng con quyết định lần hạt Mân côí. Giaxinta lấy ra mẫu ảnh vẫy em đeo ở cổ, và nhờ một tù nhân treo lên chỗ có đinh ở trên tường. Quì gối trước mẫu ảnh, chúng con bắt đầu đọc kinh. Các tù nhân cũng đọc kinh với chúng con, nghĩa là nếu họ biết đọc kinh, hay ít nhất họ quì gối xuống. Khi lần hạt xong, Giaxinta tới đứng cạnh cửa sổ và lại khóc.

Con hỏi:

- Giaxinta, em không muốn dâng hy sinh này cho Chúa sao?

- Có chứ, nhưng em nghĩ về ba má em, em không thể cầm được nước mắt.

Vì Đức Bà đã bảo chúng con dâng lời cầu nguyện và hy sinh để đền tạ tội lỗi xúc phạm đến Trái Tim Vô nhiễm Người, chúng con đồng lòng rằng, mỗi chúng con chọn một ý hướng. Một người cầu cho các tội nhân, người khác cầu cho Đức Thánh Cha, và người nữa đền tạ tội lỗi xúc phạm đến Trái Tim Đức Mẹ. Đã tính như vậy, con bảo Giaxinta chọn ý nào em thích hơn.

- Em chọn tất cả các ý hướng này, vì em thích tất cả.

Cuối Cùng ... Ca Vĩ

Trong số các tù nhân, có một người biết chơi nhạc. Để làm chúng con vui, ông ta kéo nhạc và tất cả đều hát. Họ hỏi chúng con có biết nhảy không. Chúng con nói, chúng con biết nhảy vài điệu. Người

nhảy với Giaxinta là một người nghèo mắc tội ăn trộm, thấy Giaxinta nhỏ quá, ông ta kéo em lên và cầm tay nhảy với em. Chúng con chỉ mong rằng Đức Mẹ tỏ lòng thương xót linh hồn ông và hoán cải ông.

Thưa Đức Cha, bây giờ Đức Cha hẳn nói:

- Chuẩn bị thế nào để tử đạo chứ!

Đúng vậy, nhưng hồi đó, chúng con chỉ là những con trẻ, chúng con không nghĩ được xa hơn.

Giaxinta yêu vũ cách say mê, em có khiếu riêng về vũ. Con nhớ một hôm em đang khóc sụt sướt người anh phải ra trận và được tin là đã chết khi giao tranh. Để làm em khuây khỏa, con đề nghị vũ với hai anh trai của em. Thế là em bé tội nghiệp ra nhảy và dòng lệ ngừng chảy trên đôi má. Em mê nhảy đến độ chỉ cần nghe bạn mục đồng nào chơi nhạc cụ nào đó là em nhảy liền. Dầu vậy, phiên hội chợ ngày lễ kính thánh Gioan đã tới, em tuyên bố:

- Em sẽ không nhảy nữa.

- Sao không?

- Vì em muốn dâng hy sinh cho Chúa.

SAU CÁC LẦN HIỆN RA

Cầu Nguyện Và Hy Sinh Tại Hang Cabeco

Cô con đã mệt mỏi lắm, vì người ta liên tiếp đến tìm con cái cô. Để làm vui lòng những người đến hỏi han chúng, cô trao việc trông coi đàn chiên cho người con khác là Gioan (15). Quyết định này gây đau khổ cho Giaxinta lắm, vì hai lý do: Thứ nhất vì em phải nói chuyện với những người đến tìm em, thứ hai vì em không thể ở gần con cả ngày. Tuy nhiên, em phải bỏ mình. Để trốn những người không muốn tiếp, em và Phanxicô phải đi ẩn trong hang đá (16) trên sườn đồi đối diện với ấp chúng con. Trên đỉnh đồi có cái cối xay gió. Nằm về triền hướng đông, nơi ẩn náu này chắc chắn đến nỗi các em cảm tưởng rằng, các em được che chở khỏi cả mưa lẫn nắng, nhất nữa, nó còn có các cây dẻ và oliu che mát. Ở đây, Giaxinta đã dâng lên Chúa biết bao nhiêu lời cầu nguyện và hy sinh.

Khắp triền đồi mọc lên không biết bao nhiêu loại hoa khác nhau. Có một loại lay ơn Giaxinta thích lắm. Chiều nào em cũng chờ con về ngang qua, cầm bó lay ơn em hái cho con, và vài thứ hoa khác khi em không tìm được lay ơn. Thật vui cho em khi em bẻ ra từng cánh ném trên đầu con.

Hồi đó má con hài lòng, vì mỗi ngày má con chỉ định cho con chăn chiên ở đồng nào, như thế má con biết được con đang ở đâu khi má con cần gọi con. Khi chăn ở đồng cỏ gần, con nói cho hai bạn nhỏ biết, chúng vội vã tìm đến với con.

Giaxinta chạy không ngừng cho tới khi tìm được con mới thôi. Rồi mệt đừ, em ngồi xuống, tiếp tục gọi cho tới khi con trả lời và chạy đến gặp em.

Những Câu Hỏi Rắc Rối

Cuối cùng, má con mệt vì chị con phải mất giờ đi gọi con và ở lại chăn chiên thay con, má con đã quyết định bán cả đàn chiên. Má con nói chuyện với cô con và cả hai đồng ý gửi chúng con vào trường học. Vào giờ chơi, Giaxinta thích đi viếng Minh Thánh.

Em phàn nàn:

- Hình như họ đoán được. Rồi chúng ta chẳng còn được ở trong nhà thờ mà phải ra ngoài với những đám đông đến phỏng vấn chúng ta. Em muốn ở một mình với Chúa Giêsu ẩn mình để thưa chuyện với Ngài, nhưng họ không để mặc chúng ta.

Thật vậy, đám đông những người chất phác chẳng để chúng con ở yên. Rất chân thành, họ nói với chúng con mọi điều về những nhu cầu và những khốn khó họ gặp phải. Giaxinta tỏ ra rất thông cảm, nhất là khi liên quan đến tội nhân, em nói:

- Chúng ta phải cầu nguyện và dâng hy sinh lên Chúa để họ được ăn năn trở lại, khỏi sa hỏa ngục. Ôi tội nhân đáng thương!

Nối tiếp truyện trên, con muốn kể lại đây rằng, Giaxinta tìm cách trốn tránh dân chúng muốn đến gặp em làm sao. Một hôm, chúng con đang trên đường đến Fatima (17), gần rẽ vào đường chính thì một đám đông các ông bà bước ra khỏi xe. Chúng con biết chắc họ đến tìm gặp chúng con. Không thể trốn tránh được, vì họ đã thấy chúng con. Chúng con cứ tiếp tục đi, hy vọng đi qua mà không ai nhận ra

chúng con. Khi tới gần, vài bà hỏi chúng con có biết mấy trẻ chẵn chiên mà Đức Bà đã hiện ra với chúng không? Chúng con thưa là biết.

- Các em có biết chúng ở đâu không?

Chúng con chỉ cho họ hướng đi chính xác rồi chạy đi ẩn trong cánh đồng giữa những cây mâm xôi. Giaxinta rất vui với chiến thuật nho nhỏ đó, em giải thích:

- Chúng ta luôn luôn phải làm như vậy khi họ không biết chúng ta.

Cha Cruz Thánh Thiện

Một hôm, cha Cruz (18) từ Lisbon đến, tới lượt ngài chắt vấn chúng con. Khi hỏi xong, ngài bảo chúng con chỉ cho ngài nơi Đức Bà đã hiện ra với chúng con. Trên đường, chúng con đi cạnh vị linh mục đáng kính này, đang cỡi con lừa nhỏ quá đến nỗi chân ngài chạm đất. Khi đó, ngài dạy chúng con một loạt những lời nguyện tắt, có hai lời Giaxinta thích lắm và nhớ lấy cho mình, em không ngừng lặp đi lặp lại:

- Ôi Chúa Giêsu, con mến Chúa, xin Trái Tim dịu dàng Đức Mẹ nên phần rỗi cho con.

Một hôm trong kỳ em nằm bệnh, em bảo con:

- Em rất thích thưa với Chúa Giêsu rằng em yêu mến Người. Nhiều lần khi em thưa với Người như vậy, em cảm thấy lửa cháy trong em, nhưng không đốt em.

Lần khác em nói:

- Em yêu mến Chúa và Đức Mẹ lắm lắm đến nỗi em không hề biết mệt khi em thưa các Ngài rằng em yêu mến các Ngài.

Ôn Phúc Qua Giaxinta

Có một phụ nữ lảng giềng chúng con, mỗi khi gặp chúng con là bà chửi. Một hôm chúng con gặp bà khi bà vừa rời tử quán. Vì uống mà bà ra tộ hơn. Chửi không chưa thoả, bà còn đi xa hơn thế nữa. Khi bà thôi chửi, Giaxinta nói với con:

- Chúng ta phải cầu xin Đức Mẹ và dâng hy sinh cho bà này ăn năn trở lại. Bà nói nhiều điều tội lỗi mà nếu không xưng tội, bà sẽ phải sa Hỏa ngục.

Ít ngày sau, khi chúng con đi ngang qua cửa nhà bà, đột nhiên Giaxinta đứng lại, quay vào, em nói:

- Này, có phải ngày mai chúng ta sẽ được thấy Đức Bà không?

- Đúng rồi.

- Vậy chúng ta đừng chơi nữa, chúng ta hãy dâng hy sinh cầu cho kẻ có tội ăn năn trở lại.

Không nghĩ rằng vài người có thể theo dõi em, em giơ đôi tay và ngược mắt lên trời, và dâng lời cầu nguyện. Trong khi đó, người đàn bà ấy nhìn ra qua kẽ cửa từ nhà bà. Sau đó, Bà nói với má con rằng điều Giaxinta đã làm, gây ấn tượng mạnh mẽ nơi bà, đến nỗi bà không cần chứng cứ nào khác cũng tin

thật về việc Đức Mẹ hiện ra. Từ đó, không những bà không chửi thề nữa mà còn luôn xin chúng con cầu xin Đức Mẹ để bà được ơn tha thứ tội lỗi.

Lại nữa, một hôm, một bà đáng thương đau đớn vì bệnh tật trầm trọng. Khóc lóc, bà ta quì xuống trước Giaxinta nài xin em cầu cùng Đức Mẹ cho bà ta được khỏi. Giaxinta khổ sở khi thấy người đàn bà quì gối trước mặt mình như vậy, em run run cầm tay nâng bà đứng lên, nhưng thấy không đủ sức lôi bà đứng lên, em vội quì xuống đọc ba kinh Kính mừng với bà ta. Rồi em xin bà đứng lên, và quả quyết Đức Bà sẽ chữa bệnh cho bà ta. Sau đó, hàng ngày, em tiếp tục cầu nguyện cho bà ta cho tới khi bà trở lại cảm tạ Đức Mẹ đã chữa bà khỏi bệnh.

Một dịp khác, có người lính khóc lóc như con nít, anh ta được lệnh ra chiến trường, dù vợ anh đang nằm bệnh trên giường và ba đứa con còn nhỏ dại. Anh cầu xin rằng, hoặc vợ anh được khỏi bệnh, hoặc lệnh ra trận được thu hồi. Giaxinta xin anh đọc kinh Mân côi với em rồi nói với anh ta:

- Đừng khóc nữa, Đức Bà rất nhân lành chắc chắn sẽ ban ơn như anh đang xin.

Từ đó, em không quên người lính. Vào cuối mỗi tràng kinh, em thường đọc thêm một kinh kính mừng cho anh ta. Vài tháng sau, anh ta trở lại với vợ và ba con nhỏ, tạ ơn Đức Mẹ vì hai ơn anh đã được. Vì bị sốt rét chiều hôm khởi hành, anh đã được thoát quân vụ, còn vợ anh thì được khỏi bệnh nhờ ơn lạ của Đức Mẹ.

Gia Tăng Hy Sinh

Một hôm, chúng con được báo rằng, có linh mục đến thăm chúng con. Ngài rất thánh thiện và có thể nói những điều kín ẩn trong lòng người ta. Như thế có nghĩa là ngài sẽ khám phá ra chúng con nói thật hay nói dối. Đầy vui mừng, Giaxinta kêu lên:

- Khi nào cha đến, nếu có thể nói cách thành thực, ngài sẽ biết chúng ta nói thật.

Một hôm chúng con đang chơi ở ngoài giếng như con đã thưa ở trên. Gần đấy có một cụm nho của má em Giaxinta, bà cắt một chùm cho chúng con ăn, nhưng Giaxinta đã nghĩ ngay tới các tội nhân:

Em nói:

- Chúng con không ăn, chúng con dâng hy sinh cho các tội nhân.

Rồi em chạy đem đi cho các trẻ khác đang chơi trên đường. Trở về với vẻ mặt rạng rỡ niềm vui, vì em đã tìm thấy các trẻ em nghèo và cho chúng chùm nho.

Lần khác, cô con gọi chúng con tới ăn quả vả cô vừa mới đưa về, coi thực là ngon lành. Giaxinta ngồi xuống bên cạnh thùng rất vui thích và nhặt lên quả đầu tiên. Khi sắp ăn vả, em chợt nhớ ra điều gì, vội nói:

- Đúng rồi, hôm nay chưa làm một hy sinh nào cho các tội nhân, chúng ta phải làm hy sinh này đi.

Em bỏ trái vả vào thùng và đọc lời dâng hiến. Chúng con cũng vậy, chúng con bỏ vả lại để cầu cho các tội nhân ăn năn trở lại. Giaxinta làm các hy sinh như vậy hoài hoài, nhưng con không nói nữa kéo không kể hết.

GIAXINTA BỆNH VÀ QUA ĐỜI

Giaxinta Bệnh

Đây con xin kể lại Giaxinta sống thế nào cho tới khi Chúa gửi bệnh cảm khiến em phải nằm liệt giường. Cả em Phanxicô cũng vậy (19). Buổi chiều trước khi nằm bệnh em nói:

- Em bị nhức đầu kinh khủng và khát nước lắm, nhưng em không uống nước, vì em muốn hy sinh cho tội nhân.

Khi rảnh rỗi, không phải đi học hoặc phải làm gì, con thường đến thăm hai người bạn nhỏ này. Một hôm, khi con tới trường, Giaxinta gọi, nói với con:

- Nay, Thưa với Chúa Giêsu ỏn mình rằng em yêu mến Người lắm, em thực tâm yêu mến Người lắm lắm.

Và lần khác em nói:

- Thưa với Chúa Giêsu rằng, em gửi Ngài lòng yêu mến của em và ao ước gặp Ngài.

Khi nào con vào phòng em trước, em thường nói:

- Chị ơi, sang thăm Phanxicô đi. Em hy sinh ở đây một mình.

Dịp khác, má em đưa đến cho em một ly sữa và bảo em uống.

Em trả lời:

- Má à, con không muốn uống.

Rồi gơ bàn tay nhỏ bé đẩy ly sữa ra xa em. Má em nài nỉ một chút rồi bỏ ra ngoài nói:

- Không biết làm cách nào cho nó uống được một chút, nó không thích uống.

Khi có hai chúng con, con hỏi em:

- Sao em không vâng lời má vậy, và không dâng hy sinh cho Chúa?

Nghe nói thế, em chảy nước mắt. Con được hân hạnh lau khô những giọt lệ đó. Em nói:

- Lần này em quên.

Em gọi má em, xin tha lỗi, và nói má muốn đem gì cho em uống cũng được. Má em trở lại mang ly sữa. Giaxinta uống cạn không tỏ dấu gì là miễn cưỡng. Sau này em nói với con:

- Nếu chị biết được em khó lòng uống thế nào.

Lần khác em nói với con:

- Càng ngày em càng khó uống sữa và uống nước thịt, nhưng đừng nói gì. Em sẽ uống hết vì lòng yêu mến Chúa và Trái Tim Vẹn sạch Đức Mẹ, Mẹ Thiên đàng yêu dấu của em.

Con lại hỏi em:

- Em thấy khỏe khá hơn không?

Em trả lời:

- Chị thấy em không khá hơn. Em thấy đau trong ngực lắm. Nhưng em không nói một lời. Em chịu khổ cho các tội nhân ăn năn trở lại.

Một hôm khi con đến, em hỏi:

- Hôm nay chị có làm nhiều hy sinh không? Em làm nhiều lắm. Má em đi ra ngoài, em muốn qua thăm anh Phanxicô nhiều lần, nhưng em đã không đi.

Đức Mẹ Đồng Trinh Tới Thăm

Giaxinta đã khá hơn đôi chút. Em có thể ngồi dậy và ngồi cả ngày bên giường Phanxicô. Một hôm, em nhờ người sang tìm con qua gặp em ngay. Con chạy tới.

Giaxinta nói:

- Đức Mẹ tới thăm chúng em. Người nói, Người sẽ đưa Phanxicô về Thiên đàng rất sớm. Người hỏi em có còn muốn hoán cải tội nhân nữa không. Em nói em muốn. Người bảo em, em phải đi nhà thương, nơi đó em sẽ phải đau khổ nhiều. Ở đó, em sẽ đau khổ để các tội nhân ăn năn trở lại, để đền bù những tội người ta xúc phạm đến Trái Tim Vẹn sạch Đức Mẹ, và vì tình yêu Chúa Giêsu. Em hỏi chị có thể đi với em không. Người nói chị không thể đi, và đó là điều em thấy khó khăn nhất. Người nói má em sẽ đưa em đi và em sẽ ở lại đó một mình.

Sau đó em nghĩ một lúc rồi nói thêm:

- Ước gì có chị ở với em. Cái khó nhất là đi mà không có chị. Có thể nhà thương là một cái nhà đen to lớn, nơi chị không thể thấy, em sẽ ở đó đau khổ một mình, nhưng không sao, em sẽ đau khổ vì tình yêu Chúa, để đền tạ Trái Tim Vô nhiễm Đức Mẹ, cho các tội nhân ăn năn trở lại và cầu cho Đức Thánh Cha.

Khi tới lúc anh Phanxicô của em về Thiên đàng, em tin thác nơi anh những nhắn gửi cuối cùng này (20):

- Dâng cho Chúa và Mẹ Maria tất cả tình yêu của em, thưa với Các Ngài em sẽ chịu mọi đau khổ như các Ngài muốn để cầu cho tội nhân ăn năn trở lại và đền tạ tội lỗi người ta xúc phạm đến Trái Tim Đức Mẹ.

Giaxinta đau đớn thiết tha khi anh của em qua đời. Em chôn chặt và lâu dài trong tưởng nhớ, nếu có ai hỏi em đang nghĩ gì, em trả lời là đang nghĩ "về Phanxicô, em muốn bỏ mọi sự để được thấy lại anh". Rồi mắt em nhòa lệ.

Một hôm, con nói với em:

- Chẳng bao lâu nữa em sẽ được về trời, còn chị sẽ ra sao?

- Khô thân chị. Dừng khóc. Em sẽ cầu nhiều, rất nhiều cho chị khi em ở trên đó. Về phần chị, đó là cách Đức Mẹ muốn như vậy. Nếu Người muốn em như thế, em sẽ vui lòng ở lại và chịu đau khổ hơn cho các tội nhân.

Tại Nhà Thương Ở Ourém

Đã tới ngày cho Giaxinta đi nhà thương (21). Quả thực ở đó em đã phải chịu đau khổ rất nhiều. Khi má em tới thăm em, bà hỏi con có muốn gì không, em nói với má rằng em muốn gặp con, đó là điều không dễ dàng cho cô con, nhưng cô con đã đem con đi với cô vào dịp đầu tiên. Vừa khi Giaxinta thấy con, em vui vẻ quàng tay quanh mình con. và xin má em cho con ở với em khi má em đi ra phố. Rồi con hỏi em có đau đón nhiều không.

- Có, em đau đón lắm, nhưng em dâng hết cầu cho các tội nhân, và để đền tạ Trái Tim Vô nhiễm Đức Mẹ, rồi đầy cảm hứng, em thưa với Chúa và Đức Mẹ: “Ô, con yêu đau khổ vì yêu mến hai Đấng, chỉ vì để làm vui lòng hai Đấng. Chúa và Đức Mẹ yêu tha thiết những ai chịu đau khổ để cứu các tội nhân.”

Thời giờ chỉ định cho thăm bệnh nhân qua đi mau lẹ, cô con trở lại đem con về nhà. Cô hỏi Giaxinta có muốn gì không. Em bé năn nỉ mẹ, đem con đến với em khi thăm em lần tới. Vì thế bà cô tốt lành muốn làm cho con gái nhỏ của bà sung sướng đã đem con đi với cô lần thứ hai. Con thấy Giaxinta vui như chưa từng có, hạnh phúc được đau khổ vì tình yêu mến Chúa nhân lành và vì Trái Tim Vô nhiễm Đức Mẹ, cho tội nhân và cho Đức Thánh Cha. Đó là lý tưởng của em và em không thể nói về điều gì khác.

Trở Lại Aljustrel

Giaxinta được trở lại nhà cha mẹ một thời gian. Em có một vết thương há rộng trên ngực em, vết thương đó phải được trị hàng ngày, nhưng em chịu đựng không hề kêu ca, không hề tỏ dấu khó chịu. Điều làm em phiền sầu hơn cả là sự lui tới của nhiều người, và nhiều người muốn gặp em, mà lúc này em không thể đi trốn được.

Em nói cách nhịn nhục:

- Em dâng cả những hy sinh này để cầu cho kẻ có tội. Em muốn trả mọi giá để đi tới Cabeco, đọc kinh Mân côi ở đó, nơi chúng ta ưa thích. Nhưng em không thể tới đó được nữa. Khi chị tới Cova da Iria nhớ cầu cho em. Chỉ nghĩ thôi, chứ em không bao giờ tới đó nữa.

Nước mắt lại tràn ra trên má em.

Một hôm cô con bảo thế này:

- Hỏi Giaxinta coi nó nghĩ gì khi nó lấy tay che mặt và nằm bất động như thế rất lâu. Cô đã hỏi nó, nhưng nó chỉ mỉm cười mà không trả lời gì.

Con hỏi Giaxinta, em trả lời:

- Em nghĩ về Chúa, về Đức Mẹ, về các tội nhân và về...(em nghĩ tới vài điều bí mật). Em thích suy nghĩ.

Cô con hỏi con, em nó trả lời thế nào. Con chỉ mỉm cười. Cô con đem chuyện này than với má con rằng:

- Cuộc sống của những đứa trẻ này là một bí ẩn đối với tôi. Tôi không thể hiểu được chúng.

Má con thêm:

- Phải, khi chúng ở riêng với nhau, chúng nói hết chuyện trời tới chuyện đất đất, nhưng khó mà nghe được, cô chẳng hiểu được đâu. Tôi cũng chẳng hiểu được những điều lạ lùng này.

Đức Trinh Nữ Lại Tới Thăm

Một lần nữa, Đức Mẹ đoái thương tới thăm Giaxinta, báo cho em thánh giá và hy sinh mới đang chờ em. Em nói với con tin này:

- Đức Mẹ bảo em rằng em sẽ đi Lisbon, tới một nhà thương khác, ở đó em không được gặp chị nữa, cả ba má em cũng không, và sau khi chịu đau khổ dữ dội, em sẽ chết cô đơn. Nhưng Đức Mẹ nói, em không phải sợ, vì chính Đức Mẹ sẽ tới đưa em về Thiên đàng. Em ôm chặt lấy con và khóc:

- Em không bao giờ thấy chị nữa, chị sẽ không tới đó thăm em. Ô, cầu nguyện thiết tha cho em, vì em sẽ phải chết cô đơn.

Giaxinta đau khổ tột cùng cho tới ngày đi Lisbon. Em bám lấy con và khóc như mưa:

- Em không bao giờ thấy chị nữa, cả má em, cả anh em em, cả ba em, em không bao giờ thấy ai nữa, rồi em sẽ chết một mình.

Con nhắc cho em:

- Đừng nghĩ tới đó.

Em trả lời:

- Cứ để em nghĩ tới đó, em càng nghĩ càng đau khổ, em muốn đau khổ vì tình yêu Chúa và tội nhân. Dầu sao, em cũng phó mặc. Đức Mẹ sẽ đến đưa em về Thiên đàng.

Lúc đó, em nắm chặt và hôn kính Thánh giá, kêu lên:

- Ôi Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa, con muốn đau khổ rất nhiều vì tình yêu Chúa – em rất hay nói – Ôi Chúa Giêsu, bây giờ Chúa có thể hoán cải nhiều tội nhân, vì đây thực là hy sinh lớn.

Đôi khi em hỏi con:

- Em sẽ chết mà không được rước Chúa Giêsu Ân mình à? Đức Mẹ có đem Chúa đến cho em không? Khi nào Đức Mẹ đưa đến?

Một hôm con hỏi em:

- Em sẽ làm gì trên Thiên đàng?

- Em sẽ yêu Chúa Giêsu rất nhiều, và Trái Tim Vô nhiễm Đức Mẹ nữa. Em sẽ cầu nguyện nhiều cho chị, cho các tội nhân, cho Đức Thánh Cha, cho cha mẹ em, cho anh chị em em, và tất cả những ai xin em cầu nguyện cho họ.

Khi má em buồn bã nhìn đứa con ốm nặng, Giaxinta thường nói:

- Đừng lo, má, con sẽ lên Thiên đàng, ở đó con sẽ cầu nguyện rất nhiều cho má.

Hoặc em nói:

- Đừng khóc, con không sao mà.

Nếu ba má hỏi em có muốn gì không, em trả lời:

- Không, con không muốn gì, Cảm ơn ba má.

Rồi khi ba má em rời phòng ra ngoài, em nói:

- Em khát nước lắm, nhưng em không muốn uống, em dâng cái khát này lên Chúa Giêsu để cầu cho các tội nhân.

Một hôm, sau khi cô con hỏi con nhiều câu, Giaxinta gọi con mà nói:

- Em không muốn chị nói với bất cứ ai rằng em đau khổ, ngay cả với má em.

Một lần, con thấy em ghì chặt bức ảnh Đức Mẹ nơi ngực mà nói:

- Ô, Mẹ Thiên đàng rất yêu dấu của con, có phải con chết một mình không?

Em bé đáng thương này hình như rất sợ tư tưởng phải chết một mình. Con gắng trấn an em, con nói:

- Em chết một mình thì có sao đâu, rồi ra Đức Mẹ sẽ tới với em ngay mà.

- Đúng vậy, thực ra không sao hết, em không biết tại sao lại vậy. Nhưng đôi khi em quên Đức Mẹ sẽ đến rước em, em chỉ nhớ rằng em sẽ chết mà không có chị ở bên thôi.

Rời Gia Đình Đi Lisbon

Cuối cùng, ngày phải đi đã tới (22), đó là lần giã biệt vô nát cõi lòng, em đã ôm lấy cổ con hồi lâu và nức nở:

- Chúng ta sẽ không bao giờ được gặp nhau nữa. Cầu nguyện nhiều cho em, tới khi em lên Thiên đàng. Rồi em sẽ cầu nguyện nhiều cho chị. Đừng bao giờ nói bí mật cho bất cứ ai, dù họ có giết chị. Yêu mến Chúa Giêsu và Trái Tim Vô nhiễm Đức Mẹ thật nhiều, và dâng hy sinh cầu cho các tội nhân.

LỜI CUỐI

Thưa Đức Cha, bây giờ con xin kết thúc kể những điều con nhớ về cuộc đời em Giaxinta. Con cúi xin Chúa nhân lành đoái nhận hành vi tuân phục này, chớ gì khơi được ngọn lửa tình yêu Chúa và Trái Tim Mẹ nơi các tâm hồn.

Con chỉ xin một ơn. Nếu Đức Cha tính in điều gì (23) con vừa viết, xin Đức Cha làm cách nào đừng xá chi đến thân phận bản cùng khôn khó của con. Đàng khác, con xin thú thực, nếu con biết rằng Đức Cha cho đốt đi ngay mà không đọc trang nào, thì thực là điều rất vui cho con, vì con chỉ viết vì vâng phục Ý Chúa nhân lành, Ý muốn ấy được tỏ ra cho con qua ý muốn của Đức Cha.

HỘI KÝ HAI

HỘI KÝ VIẾT VỀ LUCIA

LỜI GIỚI THIỆU

Trong thủ bản Hồi ký một, chị Lucia đã thưa rõ ràng với các Bề trên rằng chị còn giữ kỹ lưỡng một số điều mà chị chỉ tiết lộ vì vâng lời. Tháng Tư năm 1937, cha Fonseca viết cho Đức Giám mục như sau:

"Hồi ký thứ hai còn một điều là có những chi tiết lợi ích sâu xa hơn trong sự tích các cuộc hiện ra.. mà chưa được biết. Không lẽ không thể tiết lộ sao, hay có gì khó thuyết phục chị Lucia viết thêm chi tiết, theo lương tâm và một cách đơn sơ theo Phúc âm để tôn vinh Đức Trinh nữ, những chi tiết nhỏ nhất chị còn nhớ được. Đây là một ý tưởng, nếu được Đức Cha giúp đỡ, và chỉ có Đức Cha mới có thể làm xong chuyện này..."

Đồng ý với Mẹ Maria do Carmo Corte Real, Giám Tỉnh các sơ Dòng Dorotheo, Đức Cha Giuse đã ra lệnh cần thiết cho chị Lucia. Đáp lễ, ngày 7.11.1937, chị viết cho Đức Cha như sau:

"Hôm nay con đã bắt đầu, vì đây là Thánh Ý Chúa".

Vì thế, thủ bản này bắt đầu ngày 7.11, và như chúng tôi biết, hoàn tất ngày 21. Nghĩa là chỉ mất hai tuần để chị viết ra tài liệu dài này. Lại nữa, chị luôn phải bỏ giờ vì những công việc trong nhà, không cho chị có giờ rảnh. Như đã nói trên, tài liệu gồm 38 trang, đầy cả mặt trước và mặt sau với những hàng chữ viết tay khít nhau, hầu như không phải sửa chữa. Một lần nữa, chúng tỏ tâm trí chị Lucia sáng suốt chừng nào, bình tĩnh và tâm trí quân bình chừng nào. Đề tài chứa đựng trong Hồi ký này càng lạ lùng hơn: Thiên thần hiện ra, được đặc ân Rước lễ lần đầu sớm, Trái Tim Vô nhiễm Mẹ hiện ra trong Tháng Sáu 1917, và rất nhiều chi tiết vẫn còn giữ kín cho tới nay.

Điều chị Lucia chú ý khi viết lần này là chị giải thích như chị tiết lộ "câu chuyện Fatima là như thế đó". Vì thế không có vấn đề một số ngày tháng về câu truyện như trong Hồi ký lần trước, mà đề tài hiện ra chỉ nói tới như bối cảnh đi kèm. Trong Hồi ký lần này, sự việc hiện ra được mô tả cách rõ ràng nổi bật hơn.

Tinh thần khiến chị Lucia viết lần này là: "Chẳng bao lâu nữa con sẽ nếm hưởng niềm vui chia sẻ với Chúa bí mật tình yêu Chúa, bởi đó, con sẽ ca ngợi sự vĩ đại của lòng thương Chúa...Này con là nữ tỳ Chúa, xin làm cho con những gì Chúa nghĩ là tốt nhất cho nó."

Giêsu Maria Giuse

Ôi Thánh Ý Chúa, Ngươi là Thiên đàng của ta (1)

LỜI ĐẦU

Kính thưa Đức Cha,

Này con đây, tay cầm bút, hoàn tất ý muốn của Thiên Chúa con. Và vì con không có mục đích nào khác, hơn là làm trọn Ý Chúa, nên con muốn bắt đầu bằng câu châm ngôn mà thánh nữ Sáng lập Dòng của con đã để lại như phần nghiệp cao quý phải bắt chước. Khi viết, con sẽ lặp lại trong lòng lời vàng ngọc này: "Ôi Thánh Ý Chúa, người là Thiên đàng của ta". Thưa Đức Cha, con cố nắm vững câu châm ngôn này, để nếu có những lúc con còn ham muốn giữ lại bí mật nào hay giấu diếm một điều gì, con có nó là nguyên tắc và qui luật con phải theo.

Có lẽ con còn muốn tự hỏi: những trang con viết này sẽ dùng làm gì? Vì chính con không biết viết văn làm sao? (2) Nhưng con không muốn hỏi gì cả. Con biết rằng đức vâng lời trọn hảo không tìm hỏi nguyên do. Viết theo lời Đức Cha dạy, điều đó đủ để con làm vinh Danh Mẹ Chí Thánh trên trời rồi. Thâm tín như thế, con nài xin Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ chúc lành và giúp đỡ con. Rồi khiêm tốn quỳ dưới chân Chúa, con thân thưa với Người những lời thánh thiện này của Đức Mẹ:

"Lạy Chúa Trời con, con là chót hết trong các tôi tớ Chúa, với sự vâng phục hoàn toàn Thánh Ý Chúa, con đến xé toang tấm màn bí mật của con để câu chuyện Fatima hiện hình nguyên vẹn. Con sẽ không khư khư thương thức một mình với Chúa những bí mật tình thương của Chúa nữa. Nhưng trong tương lai, nhiều người sẽ cùng với con ca khen những kỳ công của lòng Chúa chí nhân."

TRƯỚC CÁC CUỘC HIỆN RA

Thời Thơ Ấu Của Lucia

Kính thưa Đức Cha,

Thiên Chúa đã đoái nhìn đến những thấp hèn của nữ tì Chúa, vì thế các dân tộc sẽ ca khen ơn đầy phúc cả của lòng thương xót Chúa.(3) Con nhớ là Thiên Chúa đã thương con cách riêng ngay khi con còn thơ ấu, lúc vừa có trí khôn. Con sớm ý thức về những việc con làm, con thường được ru ngủ trong nôi bằng những bài ca vãn rất hay. Chúa đã ban cho ba má con năm người con gái và một con trai(4,5) mà con là em bé nhất (6) nên anh chị nào cũng dành bông bế và chăm sóc con. Để tránh sự tranh giành, má con đảm nhiệm việc lo cho con, bông bế con. Khi má con bận việc, lại trao vào tay ba. Người bông bế, cung nựng và hôn con.

Điều con học thuộc đầu tiên là kinh Kính mừng. Bởi vì má thường ẵm con trong lòng khi dạy kinh cho chị Caroline, hơn con năm tuổi. Khi con bập bẹ nói, má con thường cho hai chị lớn dẫn con đi đây đó. Như làng con quen nói, hai chị con là đầu đàn của giới trẻ, bởi vì không có buổi ca hát hay nhảy nhót nào lại vắng mặt hai chị. Đặc biệt những tối ca vũ vào dịp lễ Sinh Nhật và lễ thánh Gioan. Rồi vào mùa nho, mùa hái quả ôliu, hầu như tối nào cũng có vũ. Những ngày lễ chính trong xứ đạo như lễ Trái Tim, lễ Đức Mẹ Mân côi, lễ thánh Antôn.v.v. tối nào cũng có cuộc rút thăm bánh ngọt, và tiếp theo là ca hát và vũ điệu. Chúng con lại thường được mời đi dự hầu hết các tiệc cưới trong các làng bên cạnh. Vì má con, nếu không được mời danh dự, thì ít ra được mời tới giúp bếp. Vào các dịp cưới này, dạ vũ bắt đầu sau bữa tiệc và kéo dài tới sáng hôm sau. Những dịp như thế, bao giờ các chị cũng dẫn con đi theo. Vì một trong hai chị là thợ may giỏi nên bao giờ con cũng có những bộ áo thật le, sánh với trẻ em trong làng. Con mặc váy xếp nếp, thắt giầy lưng óng ánh, đội khăn dệt bằng lông dê có góc xếp nếp phía sau, mũ bằng da láng có đính những hạt vàng. Người ta quen bảo, các chị cho con mặc như một con búp bê hơn là một cô gái nhỏ.

Những Giải Trí Thông Thường

Trong phòng vũ, con được đặt ngồi trên ghế cao để khỏi bị chen lấn. Con quen tai với tiếng đàn ghi ta và phong cầm. Nhờ duyên dáng của hai chị, mọi người để ý đến con. Những người muốn làm hài lòng hai chị, thường cho con quà bánh.

Chiều Chúa nhật, các bạn trẻ trong xứ hay hội họp tại sân nhà ba má con, nếu là mùa hè, dưới bóng ba cây vả lớn trước sân; nếu là mùa đông, trong căn nhà làm việc, nơi nhà của chị Maria ở bây giờ. Vào những buổi chiều đó, má con ngồi trước cửa bếp nhìn ra sân để thấy được những gì xảy ra. Đôi khi má con cầm cuốn sách, má con hoặc đọc hoặc nói chuyện với cô con hoặc người hàng xóm. Má con nghiêm khắc lắm. Người trong xóm bảo, lời má con nói giống như lời Sách Thánh và khiến người ta phải vâng phục. Con không hề thấy ai dám nói một câu gì bất kính và bất xứng trước mặt má con. Người trong làng thường bảo: Chỉ mình bà ấy còn giá trị hơn các con gái của bà.

Con nhớ đã nghe má con nói nhiều lần:

- Tôi không biết, những người cứ đến nhà người khác nói chuyện cà kê có được thú vị gì không. Phần tôi không gì tốt hơn là ngồi ở nhà thanh thản đọc sách. Có bao nhiêu điều hay trong sách vở. Hạnh các

thánh chẳng hạn.

Hình như con đã thừa với Đức Cha, suốt tuần lễ, có nhiều trẻ con trong làng đến với con. Đặc biệt, nhiều cha mẹ khi đi làm việc, đem con của họ tới, xin phép má con cho chúng chơi với con. Con lo cho chúng như chị lo cho các em. Con nghĩ, con đã diễn tả các trò chơi giải trí của chúng con, nên con không nhắc lại ở đây nữa. Con đã lớn lên trong âu yếm và cưng chiều qua 6 năm đầu đời, có thể nói, thế gian đã bắt đầu mỉm cười với con. Đặc biệt con mê nhảy nhót lắm. Nếu Chúa nhân từ không thương con cách riêng, chắc hẳn con đã bán linh hồn cho ma quỷ để nhảy múa cho bằng thích.

Nếu con không lầm, đã có lần con thừa với Đức Cha rằng, má con có thói quen dạy giáo lý cho chúng con vào giờ trưa nắng mùa hè. Nếu là mùa đông, giờ giáo lý lại vào buổi tối, sau cơm chiều, khi cả nhà quây quần trước bếp lửa với những xâu hạt dẻ nướng.

Lucia Rước Lễ Lần Đầu

Gần tới ngày cha sở cho trẻ em trong xứ rước lễ lần đầu, má con nghĩ rằng con gái út của má đã thuộc khá giáo lý và nó đã chẵn 6 tuổi nên nó cũng có thể được rước lễ. Nghĩ như vậy, má cho con đi với chị Caroline dự các giờ giáo lý của cha sở. Con đi đều đặn, sung sướng, hy vọng sắp được rước Chúa vào lòng. Cha hay gọi con lên ngồi gần Ngài, và khi một em nhỏ không thuộc giáo lý, Cha sở bảo con thừa trước cho em lặp lại sau. Ngài làm như vậy, cho em phải mắc cỡ và cố gắng học hơn.

Thế nhưng đến ngày cuối cùng, khi quyết định trẻ nào được rước lễ thì cha sở lại gọi con đến gần, tay vuốt đầu con và bảo:

- Con phải đợi đủ 7 tuổi.

Con òa lên khóc, gục đầu lên gối cha sở như quen thói trong vòng tay của má ở nhà. Vừa lúc đó, vị linh mục mà cha sở mời tới giúp các trẻ em xưng tội bước vào (7). Thấy con khóc, ngài cầm tay dẫn con vào phòng áo, hỏi lý do vì sao con khóc, và hỏi con nhiều câu bỗn. con thuộc hết. Ngài cầm tay con dẫn con ra gặp cha sở. Ngài thừa với cha sở:

- Cha Péna, cha có thể cho em nhỏ này rước lễ, em thuộc bỗn và hiểu giáo lý hơn nhiều trẻ em khác đã rước lễ.

Cha sở trả lời:

- Nhưng nó mới 6 tuổi.

- Không sao, nếu cha bằng lòng, tôi sẽ lãnh trách nhiệm.

Cha sở bảo con:

- Thôi được, về nói với má là ngày mai con được rước lễ lần đầu.

Một niềm vui khôn tả! Con chạy về, vỗ tay hớn hờ báo tin cho má con. Má con lập tức giúp con xưng tội ngay chiều hôm đó. Đến nhà thờ con thừa với má là con muốn xưng tội với linh mục từ xa tới. Ngài giải tội cho con ở phòng áo. Mẹ con quỳ gần cửa, cạnh bàn thờ chính cùng với nhiều bà mẹ khác túc trực đợi con xưng tội ra. Trước Minh Thánh, má con nhắc lại cho con những điều giáo lý căn bản

về việc rước lễ.

Đức Mẹ Mân Côi Mỉm Cười Với Lucia

Đền lượt con, con quỳ dưới chân của Thiên Chúa nhân từ, đại diện bởi một linh mục, để xin ơn tha thứ các tội con phạm. Con xưng xong, con thấy mọi người đều cười.

Má con gọi con và bảo:

- Nay con, con không biết là khi xưng tội phải nói nhỏ, xưng tội là một việc kín đáo, mọi người đã nghe con hết rồi, chỉ mãi phần cuối con mới nói nhỏ, không ai nghe thôi.

Trên đường về nhà, nhiều lần má con muốn hỏi cho biết cha giải tội đã dạy con cái gì. Nhưng con hoàn toàn yên lặng. Bây giờ con mới khám phá ra bí mật của lần xưng tội đầu tiên. Nghe con xưng tội rồi, linh mục bảo con::

- Hỡi con, linh hồn con là đền thờ của Chúa Thánh Thần, con hãy giữ linh hồn cho trong sạch để Chúa Thánh Thần tiếp tục công việc của Ngài trong linh hồn con.

Nghe những lời ấy con cảm thấy bồn phận phải kính trọng và gìn giữ linh hồn cho tinh tuyền. Con xin linh mục chỉ cho con điều con phải làm. Ngài bảo con:

- Con hãy quỳ gối dưới chân Đức Mẹ, lấy lòng trông cậy xin Người gìn giữ trái tim con, xin Người dọn lòng con ngày mai, tiếp rước Con yêu quý của Người cách xứng đáng, xin Người dành riêng trái tim con cho một mình Chúa thôi.

Trong nhà thờ có nhiều tượng Đức Mẹ. Nhưng vì các chị con chăm lo bàn thờ Đức Mẹ Mân Côi (8), nên con có thói quen cầu nguyện trước tượng Đức Mẹ này. Hôm ấy con cũng đến cầu nguyện ở đó. Con hết lòng kêu van Đức Mẹ gìn giữ trái tim nhỏ bé của con cho một mình Thiên Chúa. Con lập đi lập lại nhiều lần lời cầu nguyện ấy. Mắt chăm chú nhìn tượng Đức Mẹ, con có cảm tưởng như Đức Mẹ mỉm cười với con và bằng một cái nhìn và một cử chỉ nhân từ, Đức Mẹ nói với con là "Được!". Con tràn ngập hạnh phúc, không nói nên lời!

Thiết Tha Mong Đợi

Suốt buổi tối các chị con lo chuẩn bị cho con chiếc áo dài trắng, và vòng hoa xinh đẹp. Phần con, vui quá không sao ngủ được, tâm hồn nao nao, con cảm thấy thời giờ như ngưng chạy. Con thức dậy nhiều lần đến hỏi các chị xem đã sáng chưa và liệu con được mặc áo thử và đội vòng hoa chưa.

Trời sáng, tiếng chuông nhà thờ ngân vang. Chị Maria dẫn con vào bếp cho con rửa mặt, súc miệng, mặc áo dài trắng. Con đến xin lỗi ba má, hôn tay ba má và xin phúc lành của ba má. Má căn dặn con những điều phải làm và phải xin khi rước lễ. Má con nhấn mạnh:

- Rước lấy Chúa vào lòng, con xin với Ngài ơn đặc biệt là làm cho con nên một vị thánh.

Lời nói ấy khắc sâu vào tâm trí con, , và đó là điều con xin với Chúa cách riêng khi được rước lấy Ngài lần đầu tiên. Cho tới hôm nay, con vẫn như nghe tiếng vang dịu dàng của lời má con dạy. Trên đường đi tới nhà thờ với anh và các chị, mỗi khi gặp chỗ bùn lầy anh con bồng con trên tay để áo con

khỏi bị dơ. Vào nhà thờ, con đến với Đức Mẹ ngay để lặp lại lời cầu nguyện chiều hôm trước. Con đứng bất động, thưởng thức lại nụ cười chiều hôm qua của Đức Mẹ, mãi cho tới khi các chị con tới cầm tay dẫn con về chỗ cha sở đã chỉ.

Trẻ rước lễ lần đầu thật đông. Chúng con đứng hàng 4 từ cửa nhà thờ lên tận cung thánh, 2 hàng trẻ nam, 2 hàng trẻ nữ. Vì con bé nhất bọn nên con đứng rất gần các Thiên Thần, sát bàn rước lễ.

Ngày Trông Đợi

Thánh lễ bắt đầu, và càng đến lúc gần rước lễ, con càng hồi hộp chờ đợi Thiên Chúa cao sang tự trời xuống thăm viếng linh hồn bé nhỏ. Khi cha sở đem Mình Thánh xuống khỏi bàn thờ con có cảm giác như trái tim con thoát ra khỏi lồng ngực. Nhưng vừa khi cha đặt Mình Thánh trên lưỡi con, con cảm thấy một sự bình an và bảo đảm hoàn toàn. Một bầu khí siêu nhiên chiếm đoạt tâm hồn con. Con cảm thấy rõ ràng sự hiện diện của Thiên Chúa nhân từ trong lòng con. Con xin với Ngài:

- Lạy Chúa, xin làm cho con nên thánh. Xin gìn giữ trái tim con cho một mình Chúa thôi.

Hôm ấy, con nghe như Chúa nói rõ ràng với con:

- Ân sủng con được hôm nay sẽ sống động mãi trong tâm hồn con và sẽ trở sinh nhiều hoa trái của đời sống vĩnh cửu.

Con cảm thấy như được biến hóa trong Chúa.

Lễ xong đã gần 1 giờ chiều! Muộn màng như vậy, vì các linh mục từ xa đến trễ, bài giảng dài, lại thêm lễ nghi lặp lại lời hứa bí tích Rửa tội. Má con đến tìm con, lo lắng, sợ con xỉu và đói bụng. Ngược lại con cảm thấy vui mừng, no nê bánh các Thiên Thần, không muốn ăn thứ bánh nào khác nữa!

Từ hôm chịu lễ lần đầu con không còn thiết gì đến sự vui chơi như trước nữa, con ưa ở một mình để sống lại niềm vui bên trong của ngày rước Chúa lần đầu tiên.

Gia Đình Lucia

Nhưng ít khi con được sự thanh lặng và bình thản, vì ngoài việc giữ các em nhỏ của mấy người hàng xóm đem tới gửi, con bắt đầu giúp má con trong nghề y tá. Má con có nhiều khách lắm. Nào người đến hỏi bệnh, mua thuốc, nào người đến mời má con tới tận nhà chăm lo cho một bệnh nhân. Có khi má con phải ở lại nhà họ một đêm hay hai ba ngày. Gặp khi bệnh nhân là một bà mẹ, có nhiều con nhỏ, má con thường đem các em bé về nhà giao cho con chăm lo. Con giữ chúng chơi bằng cách chỉ cho chúng mắc sợi chỉ ngang dọc vào khung cửi để đan.

Với những thứ này, con luôn luôn có sẵn việc làm. Cũng có nhiều thiếu nữ đến học dệt và học may với các chị lớn của con. Các thiếu nữ này rất có thiện cảm với gia đình con và thường nói, ngày đẹp nhất của họ là được ở nhà con. Đôi khi các chị con phải đi làm ngoài đồng suốt ngày, nên các chị phải may vá ban đêm. Cha con (9) hướng dẫn cả nhà cầu nguyện trước, rồi chúng con ăn tối, sau đó lại tiếp tục các việc. Ai cũng có việc cả: Chị Maria dọn khung cửi, cha con quần chỉ vào ống. Chị Têrêxa và Gloria dệt. má con xe chỉ. Chị Carolina và con, sau khi dọn dẹp trong bếp, phải giúp việc khâu vá, tháo đường chỉ lược, đơm cúc và các việc lặt vặt khác. Để chúng con không buồn ngủ, cha con chơi

đàn dương cầm và tất cả chúng con hát nhiều bài vui nhộn. Mấy người hàng xóm thường ghé qua chia vui với chúng con và đầu làm họ mất ngủ, đôi khi họ cũng nói giọng ca vui vẻ của chúng con làm họ hết lo âu lại được thoải mái hơn. Có mấy người nói với má con:

- Bà hạnh phúc quá, Chúa cho bà những đứa con thật dễ thương.

Khi mùa hái ngô tới, chúng con bóc vỏ dưới ánh trăng soi. Con ngồi trên đồng ngô và chọn những bắp ngô có lõi đen ra.

Hồi Tưởng

Con không biết những điều con vừa kể trên đây về việc Rước lễ lần đầu đã xảy ra thật hay chỉ là ảo ảnh của trẻ con. Con chỉ biết rằng nó hay xảy ra, và tới nay vẫn còn ảnh hưởng lớn trong sự hợp nhất giữa con với Chúa. Điều con không biết là tại sao con lại thừa Đức Cha những truyện về cuộc sống gia đình con. Nhưng đó là do Chúa soi cho con viết ra, và chỉ Người biết rõ lý do mà thôi. Có lẽ để Đức Cha thấy rằng, sau khi đã phung phí bao nhiêu nuông chiều trên con như vậy, con sẽ thấy đau khổ thấm thía hơn, mà Chúa chúng ta sẽ đòi hỏi nơi con.

Một lần Đức Cha đã bảo con ghi ra những đau khổ Chúa đã gửi cho con và mọi ơn phúc Người đã ban cho con do lòng thương của Người. Con nghĩ là nó xảy ra sao thì viết lại như vậy (10). Đàng khác, con thấy hoàn toàn bình an vì con biết Đức Cha sẽ đốt đi nếu có điều gì Đức Cha thấy không làm hiển vinh Chúa và Mẹ Rất Thánh hơn.

CÁC LẦN HIỆN RA

Lucia Chăn Chiên

Khi con chẵn 7 tuổi, má con quyết định cho con đi chăn chiên. Ba và các chị con không đồng ý, vì rất thương con nên muốn cho con được trừ ra. Má con không chịu, má bảo :

- Nó cũng như các đứa khác, Caroline đã 12 tuổi. Nó có thể đi làm ruộng hay học dệt, học may nếu nó muốn.

Thế là con được trao cho việc canh đàn chiên của gia đình (11). Tin con bắt đầu cuộc sống mới, cuộc sống của cô bé chăn chiên đồn ra mau chóng. Nhiều bạn trẻ chăn chiên muốn đi với con, con nhận lời tất cả. Thế là từ đó sườn đồi tụ tập mọi đàn chiên. Các cô các cậu chăn chiên họp nhau đông đúc. Nhưng rồi con thấy không tiện lợi khi cả một đám đông chăn chiên tập trung lại như vậy. Con không nói với ai, nhưng con hẹn riêng với ba em gái nhỏ Terêsa Mattias, chị của em là Maria Rosa và Maria Justinô (12). Hôm sau bốn chúng con dẫn đàn chiên tới đồi Cabeco. Chúng con leo lên triền hướng đông. Valinhos, nơi Đức Cha đã biết tới, nằm về phía nam đồi này. Triền hướng đông là cái hẻm con đã nói tới khi con kể về Giaxinta. Cùng với đàn chiên, chúng con leo lên tận đỉnh đồi. Dưới chân đồi là một mảnh đất rộng và phẳng, chi chít cây dầu, cây sồi và cây thông.

Điềm Bí Nhiệm Năm 1915

Trưa đến chúng con vào bóng cây ăn cơm và cùng nhau lặt hạt Mân côi. Vừa khi bắt đầu lặt hạt, chúng con nhìn thấy trước mặt một hình lạ tựa như một tượng đất bằng tuyết và có ánh sáng mặt trời chiếu qua, lơ lửng trong không trung, trên ngọn đám cây. Rất sợ hãi, các chị bạn hỏi con:

- Gì vậy?

- Em đâu có biết.

Chúng con tiếp tục cầu nguyện, mắt nhắm chiêu nhìn lên hình lạ. Hình biến đi khi chúng con lặt xong chuổi hạt. Con về nhà làm thỉnh không nói gì cả. Nhưng các chị bạn đã kể cho gia đình họ chuyện đã xảy ra. Câu chuyện được loan chuyền, một hôm con về nhà má con hỏi:

- Người ta nói con đã trông thấy gì ở đồi cỏ, sao má không nghe con nói gì cả, con thấy gì vậy?

- Con không biết. Và vì không biết cắt nghĩa làm sao, con thêm:

- Cái đó giống như một người quần chẵn. Không thấy mắt và tai của hình lạ ấy.

Má con khó chịu nói xẵng một câu:

- Rõ chuyện nhảm của con nít. (13)

Ít lâu sau, chúng con chăn chiên chính chỗ đó và lại thấy hình lạ như trước. Rồi ít lâu sau, sự kiện ấy lại xảy ra lần thứ ba. Các bạn con về kể lại. Con yên lặng. Nhiều người đến nói với má con. Khó chịu, má con gọi con hỏi:

- Chúng mày nói chúng mày thấy cái gì ở đó.

- Thừa má, con không biết là cái gì.

Nhiều người chế diễu chúng con. Sau khi con rước lễ lần đầu, lâu lâu các chị con lại nhạo con:

- Mà trông thấy một người quần chăn à?

Vì chưa ra khỏi tuổi thơ đầy vuốt ve cứng chiều, con dễ động lòng về những câu nói như trên. Bây giờ con không biết Chúa sẽ dành cho con cái gì trong tương lai.

Thiên Thần Hiện Ra Năm 1916

Kính thưa Đức Cha, chính trong thời gian này, như con đã trình bày ở trên, Phanxicô và Giaxinta được phép ba má cho đi chăn chiên. Con từ giã các bạn chăn chiên tốt lành khác và chăn với hai em nhỏ bà con, Phanxicô và Giaxinta. Chúng con quyết định đuổi đàn chiên lên ăn tận rẫy của chú con và của ba má con để khỏi mắc mớ với các bạn chăn chiên khác dưới thung lũng.

Một hôm trời đẹp, chúng con dẫn đàn chiên đến rẫy của ba má con, nằm về triền phía đông chân đồi con thừa ở trên, chỗ này gọi là Chousa Velha. Vừa khi chúng con tới thì trời mưa lún phún. Chúng con lên tận đỉnh đồi tìm một hốc đá để trú mưa, đàn chiên cũng theo chúng con. Lần đầu tiên chúng con vào hốc đá này. Nó nằm giữa rừng oliu của cha đỡ đầu con là Anastacio. Đứng đó, Đức Cha có thể nhìn thấy ngôi làng nhỏ bé nơi con ra chào đời, nhà ba má con, thôn Casa Valha và Eira da Pedra. Rừng cây oliu của một số người trải rộng trong thôn. Chúng con cứ trú ở đấy, dù mưa đã tạnh, mặt trời lên cao, bầu trời trong sáng. Chúng con ăn bữa trưa rồi lần hạt với nhau. Thừa Đức Cha, con không nhớ rõ đã thừa về cách chúng con lần hạt vào những ngày đó chưa. Vì nóng lòng muốn chơi, nên mỗi kinh chúng con chỉ đọc "Kính mừng Maria" và "Lạy Cha chúng con". Lần hạt xong, chúng con chơi trò nhặt sỏi trong mỗi ô.

Chúng con chơi được một lúc thì gió thổi mạnh, lay động cây cối. Chúng con ngược lên coi có chuyện gì xảy ra, vì thời tiết yên tĩnh khác thường. Rồi chúng con thấy bóng người mà con đã kể trên (14) tiến gần tới chỗ chúng con, trên ngọn cây oliu, Giaxinta và Phaxicô chưa trông thấy sự kiện này bao giờ. Khi bóng người tiến lại gần, chúng con nhận rõ đó là một thiếu niên quãng 14,15 tuổi, vận đồ trắng hơn tuyết, lóng lánh dưới ánh nắng mặt trời, rất xinh đẹp, đến gần chúng con và nói:

- Đừng sợ, Ta là Thiên Thần Hoà bình. Hãy cầu nguyện với Ta.

Thiên thần quì xuống, cúi mình tận đất và bảo chúng con lặp lại ba lần những lời sau đây:

- "Lạy Thiên Chúa, con tin, con thờ, con yêu mến Chúa. Xin Chúa tha tội cho những người không tin, không thờ, không yêu mến Chúa." – Rồi đứng lên, Thiên Thần bảo chúng con:

- Các em hãy cầu nguyện như vậy, Trái Tim Chúa Giêsu và Đức Mẹ Maria để ý đến lời các em cầu xin.

Những lời của Thiên Thần ghi sâu vào tâm trí chúng con đến nỗi không bao giờ chúng con có thể quên. Và từ đó chúng con quì lâu giờ, sấp mặt xuống đất lặp lại lời cầu nguyện Thiên Thần đã dạy, tới khi, thỉnh thoảng, chúng con thấy kiệt sức. Con bảo các em con giữ kín đừng nói với ai. Cảm ơn Chúa, các em đã nghe con.

Ít lâu sau, (15) về mùa Hè, chúng con phải về nhà để nghỉ trưa. Một hôm, khi chúng con đang ngồi chơi bên cạnh giếng cuối vườn nhà con, gọi là Armeiro. (Thưa Đức Cha, con đã kể về cái giếng này khi kể về Giaxinta). Đột nhiên, chúng con lại trông thấy bóng người, hoặc Thiên Thần như trước kia. Thiên Thần hỏi:

- Các em làm gì thế? Hãy cầu nguyện, cầu nguyện thật nhiều. Trái Tim Chúa Giêsu và Đức Mẹ muốn tỏ cho các em lòng thương xót. Hãy chăm chỉ dâng lên Đấng Tối Cao những kinh nguyện và hy sinh.

Con hỏi:

- Chúng con phải hy sinh thế nào?

- Bằng tất cả những gì các em có thể, các em hãy dâng mọi hy sinh để đền tạ những tội xúc phạm đến Ngài, và cầu cho các tội nhân ăn năn trở lại. Hãy hy sinh để xin cho quê hương các em được bình an. Ta là Thiên Thần Hộ Thủ của xứ sở các em, Thiên Thần Hộ Thủ của Bồ đào nha. Nhất là các em hãy đón nhận và chịu đựng những đau khổ Thiên Chúa gửi đến.

Sau một thời gian khá lâu, một hôm chúng con dẫn đàn chiên đi chăn tại cánh đồng của ba má chúng con, cánh đồng này nằm trên sườn đồi như chúng con đã tả trước, cao hơn đồi Valinhos. Đó là cánh rừng oliu gọi là Pregueria. Sau khi ăn trưa, chúng con bảo nhau vào hang giữa các tảng đá ở sườn đồi đối diện để đọc kinh. Để tới chỗ này, chúng con phải đi vòng quanh đồi, và phải leo lên vài tảng đá lớn. Đàn chiên phải theo chúng con thật vất vả.

Vừa khi chúng con tới đó, chúng con quì gối, chạm trán xuống đất và bắt đầu lặp lại lời cầu nguyện Thiên Thần đã dạy:

- “Lạy Chúa, con tin, con thờ, con trông cậy, con yêu mến Chúa.....”

Con không nhớ chúng con đã lặp lại bao nhiêu lần lời nguyện này, khi một luồng sáng khác thường lòe trên chúng con. Chúng con vụt đứng dậy xem cái gì đã xảy ra, và này một Thiên Thần. Tay trái Ngài cầm chén Thánh bên trên có bánh Thánh lơ lửng, từ bánh Thánh có mấy giọt máu rơi vào chén. (16) Để chén Thánh lơ lửng trên không trung, Thiên Thần quì xuống bên cạnh chúng con và bảo chúng con lặp lại ba lần:

- “Lạy Ba ngôi rất thánh là Cha, Con và Thánh Thần, con dâng cho Chúa Mình, Máu châu báu, Linh hồn và Thiên Tính Chúa Giêsu hiện diện trong các nhà Tạm trên khắp thế giới, để đền tạ những xúc phạm, phạm thánh và thờ ơ hằng xúc phạm đến Chúa Giêsu. Xin vì công nghiệp vô cùng của Thánh Tâm Chúa Giêsu và của Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ Maria, ban cho các tội nhân ơn ăn năn hối cải.” (17)

Đoạn đứng lên cầm lấy chén Thánh và bánh Thánh, Thiên Thần cho con chịu Mình Thánh, cho Giaxinta và Phanxicô chịu Máu Thánh (18) đồng thời Thiên Thần nói:

- "Các em hãy ăn thịt và uống máu Chúa Kitô đang bị người đời vô ơn xúc phạm đến cách khủng khiếp. Các em hãy đền tạ tội lỗi trần gian và yên ủi Thiên Chúa."

Thiên Thần lại phủ phục sát đất, đọc lại ba lần lời nguyện trước:

- "Lạy Ba ngôi cực Thánh..." – rồi biến đi.

Chúng con phủ phục như thế lâu giờ, lạy đi lạy lại lời cầu nguyện ấy. Khi chúng con chỗi dậy thì trời đã tối xâm, chúng con phải về nhà.

Gia Đình Sa Sút

Kính thưa Đức Cha, thế là đã ba năm con đi chăn chiên. Bây giờ con đã 10 tuổi. Trong ba năm, gia đình và họ đạo con có nhiều chuyện đổi thay. Cha Pena không làm cha sở nữa, ngài đã đổi đi, và cha Boicinha đến thay (19). Cha sở mới rất nhiệt thành. Khi nhận thấy trong xứ còn nhiều thói tục xấu như ca vũ, hát xướng lơ lửng, ngài đem nói trên tòa giảng, công khai hay riêng tư. Ngài dùng mọi dịp tiện để chống lại những tập tục xấu còn sót lại. Từ đó nghe lời cha sở, má con cấm ngặt không cho các chị con đi hát xướng nữa. Theo gương các chị con, nhiều thanh niên thiếu nữ khác cũng không tụ tập lại như trước, nhờ đó tập tục xấu biến mất mau chóng. Một hôm có người đến nói với má con:

- Nay, cho tới nay ca vũ đâu phải là tội, bây giờ cha sở mới về lại cho là tội, thế nghĩa là gì?

Má con trả lời:

- Tôi đâu biết, tôi chỉ biết cha sở không muốn cho nhảy nhót nữa, và mấy đứa con tôi cũng không trở lại hội họp nữa. Tôi chỉ cho chúng nó ca vũ một chút trong gia đình. Cha sở bảo:

- Trong gia đình thì ca vũ không phải là điều xấu.

Thời gian này hai chị lớn của con lập gia đình đi ở riêng. Ba con hùa theo mấy ông bạn xấu, càng ngày càng tệ hơn, đến nỗi gia đình con mất đi một số tài sản (20). Thấy mức sinh sống trong gia đình sa sút, má con cho hai chị Gloria và Caroline đi ở thuê cho người ta.

Ở nhà chỉ còn anh trai lo việc đồng ruộng, con chăn chiên và má con lo việc nội trợ. Có những buổi chiều, con thấy má con thật tội nghiệp, ngụp lặn trong buồn tủi và lo lắng. Thường mỗi buổi chiều, má con, anh con cứ ngồi trước bếp lửa đợi ba con về ăn tối. Thấy vắng mặt hết con gái lớn, má chúng con quặn lòng.

- Chúa ơi, bây giờ còn đâu là niềm vui của gia đình – rồi gục mặt xuống chiếc bàn nhỏ bên cạnh khóc cay đắng. Anh con và con cũng khóc theo. Đó là một trong những cảnh bi thảm nhất mà chúng con chứng kiến. Con càng cảm thấy đau lòng vì vắng các chị lớn và vì thấy mẹ con ưu phiền. Mặc dầu còn nhỏ, con cũng thông cảm với hoàn cảnh sống của gia đình.

Con nhớ lại lời Thiên Thần dạy:

- Các em hãy đón nhận những hy sinh và đau khổ Chúa gửi tới.

Để không làm má con thêm đau khổ vì thấy con khóc, con yên lặng rút lui ra ngồi một mình bên thềm giếng, với những dòng lệ nóng hổi. Con quì gối ngược mắt lên trời dâng cho Thiên Chúa nỗi khổ tâm của con. Từ hôm ấy, mỗi khi gặp đau khổ, con lại làm như vậy. Đôi khi Giaxinta và Phanxicô bắt gặp và úa nước mắt chia sẻ với con. Giaxinta thường lớn tiếng hiến dâng:

- “Lạy Chúa Trời con, chúng con dâng lên Chúa đau khổ và hy sinh này để đền tạ Chúa và cầu cho các

tội nhân được trở lại” – Lời hiến dâng không luôn luôn đúng như vậy, nhưng ý nghĩa chỉ là một.

Đau khổ chồng chất ngày qua ngày đã làm sút kém sức khỏe của má con. Thấy không còn sức làm việc, má con kêu chị Gloria về chăm sóc má và lo công việc nội trợ. Má con đi khám bệnh với hết mọi thầy lang trong vùng, uống đủ loại thuốc, nhưng sức khỏe vẫn không khả quan thêm. Cha sở chở xe má con đến tận Leiria để khám bác sĩ. Chị Terexa cũng cùng đi với má con. Khi trở về nhà, má mệt lả gần chết. Mọi khám nghiệm không đem lại một kết quả nào. Sau cùng ông bác sĩ tại S. Mamede cho biết, má con bị đau tim và yếu thận. Bác sĩ tận tâm lo cho má con, và vì thế bệnh tình có phần thuyên giảm.

Đó chính là hoàn cảnh sống của con vào ngày 13.5.1917. Năm ấy anh trai con đến tuổi trình diện đi quân dịch, và vì anh con khỏe mạnh, nên có thể chờ ngày phải nhập ngũ. Đàng khác, trong tình trạng chiến tranh chả ai thoát khỏi nghĩa vụ tòng quân. Vì sợ không còn ai lo việc ruộng nương, má con gọi chị Carôline về. Tuy nhiên ông bố đỡ đầu của anh con hứa liệu cho anh được miễn quân dịch, ông đã nói chuyện với bác sĩ có trách nhiệm chẩn bệnh, và do đó Chúa nhân từ đỡ gánh nặng cho má con.

Các Lần Đức Mẹ Hiện Ra

Con không dừng lại đây kể việc Đức Mẹ hiện ra ngày 13 tháng Năm, vì Đức Cha đã biết rõ rồi, và cũng phí thì giờ của con. Đức Cha cũng biết, má con đã nghe tin thế nào về việc đó, nên má con tìm mọi cách buộc con phải khai là nói dối. Những lời Đức Nữ Trinh đã nói với chúng con hôm ấy cũng là những điều chúng con quyết định không nói ra là những lời sau đây. Sau khi đã bảo chúng con sẽ được về trời, Đức Mẹ hỏi chúng con:

- Các con có muốn dâng mình cho Thiên Chúa, chịu đựng tất cả những đau khổ Người muốn gửi đến cho chúng con, hầu đền tạ những tội Người bị xúc phạm và cầu cho các tội nhân trở lại không?

Chúng con trả lời:

- Vâng, chúng con hoàn toàn sẵn sàng.

- Được, chúng con sẽ phải đau khổ nhiều, nhưng ơn Chúa sẽ nâng đỡ chúng con.

Ngày 13 tháng Sáu, xứ con mừng trọng thể lễ thánh Antôn. Người ta có thói quen cho đàn vật ra đồng thật sớm, rồi 9 giờ đuổi chiên về chuồng và đi lễ. Vì chuộng các ngày lễ nên má và các chị con bảo con:

- Chúng tao sẽ tới xem mày có bỏ lễ để đi Cova da Iria nói chuyện với cái bà nào đó không!

Hôm đó không ai nói với con một lời. Người ta coi chừng con, và dường như họ muốn nói: "Thôi, cứ để xem con nhỏ sẽ làm gì".

Ngay từ mờ sáng con đã cho đàn chiên ra rẫy với ý định sẽ đuổi chiên về chuồng lúc 9 giờ, và sẽ đi lễ 10 giờ rồi sau lễ sẽ đến Cova da Iria. Nhưng ngay lúc mặt trời vừa lên, anh con đã ra gọi con về nhà, vì có nhiều người muốn nói chuyện với con. Anh con ở lại chăn chiên và con về xem chuyện gì xảy ra. Thì ra đó là mấy ông bà từ Minde, Tomar, Carrascos và Boleiros...(21) tới, muốn đi với con đến Cova da Iria. Con nói với họ là còn quá sớm, và con muốn mời họ đi lễ 8 giờ với con. Sau đó con trở về nhà. Các ông các bà đứng đợi con trong sân, dưới bóng cây vả.

Mẹ và các chị con khó chịu. Điều đó làm con cực lòng.

Vào lúc 11 giờ, con ra đi đến nhà chú con. Giaxinta và Phanxicô đang đợi con. Chúng con lên đường đến Cova da Iria vừa đúng giờ hẹn. Nhiều người theo chúng con và đặt cho chúng con hàng trăm câu hỏi. Hôm ấy con cảm thấy thật khổ tâm. Con thấy má bực tức đau khổ. Bằng mọi cách má con ép con thú nhận là con đã nói dối. Ngay từ lúc các con còn trong nôi, má con đã dạy cho từng đứa chê ghét sự nói dối và nghiêm phạt khi đứa nào nói dối.

Má con bảo con:

- Má đã dạy cho các con má luôn nói sự thật, có lẽ gì bây giờ má lại để cho đứa con gái út nói dối thiên hạ như vậy. Nếu là chuyện thường còn kham được, chứ những lời như vậy, quả là đánh lừa mọi người. – Sau đó má con quay lại bảo con:

- Con chọn một trong hai, hoặc con ra nói với người ta là con đã nói dối, hoặc má sẽ nhốt con vào trong phòng tối, không thấy ánh sáng mặt trời nữa. Má đã chịu bao nhiêu tâm toan, con còn chắt thêm chuyện này vào nữa.

Các chị con cùng quan điểm với má con. Vì thế quanh con là một bầu khí ngột ngạt và khinh khi.

Nhớ lại thời quá khứ, bấy giờ con thường tự hỏi: "Còn đâu sự hiền dịu mà từ lâu gia đình vẫn dành cho con?" Con chỉ còn một yên ủi là để cho hai dòng lệ mặc sức tuôn ra trước mặt Thiên Chúa và dâng lên Ngài như một lễ hy sinh. Một hôm, Đức Trinh Nữ, như thấy rõ những điều xảy ra cho con, Người bảo:

- Con đau khổ lắm phải không? Đừng thất đảm. Mẹ không bỏ con bao giờ. Trái Tim Vô nhiễm của Mẹ sẽ là nơi con nương tựa và là đường dẫn con về với Thiên Chúa.

Giaxinta thấy con khóc, cũng an ủi con:

- Đừng khóc nữa, chắc chắn đó là những hy sinh mà Thiên Thần nói là Thiên Chúa sẽ gửi đền cho chúng ta, cũng là những hy sinh để đền tạ Chúa và cầu cho kẻ có tội trở lại.

Lucia Nghi Ngờ Và Bị Cám Dỗ (22)

Kỳ ấy cha sở nghe đồn thổi về những chuyện đã xảy ra. Ngài bảo má con dẫn con đến ngài. Má con cảm thấy nhẹ nhõm, tưởng là cha sở sẽ lãnh lấy trách nhiệm về các biến cố xảy ra. Má con bảo con:

- Ngày mai, má và con sẽ đi lễ sớm, sau đó vào nhà cha sở. Chớ gì cha sở buộc mày phải nói hết sự thật với bất cứ giá nào. Ngài sẽ sửa trị mày và sẽ xử với mày như ngài muốn. Nếu ngài ép được mày thú thật là mày đã nói dối, tao sẽ hài lòng.

Các chị vào hùa với má con, đổ lên đầu con đủ lời đe dọa. Con báo tin cho Giaxinta và Phanxicô hay chuyện. Cả hai trả lời:

- Chúng em cũng đến cha sở với chị. Cha sở cũng bảo má chúng em dẫn chúng em tới ngài, nhưng má chúng em không nói gì với chúng em. Nhẫn nại, nếu người ta đánh chúng ta, chúng ta sẽ có dịp chịu đau khổ vì Chúa và vì các tội nhân.

Hôm sau (23), con theo má con đến nhà thờ, trên đường đi má không nói một câu. Thú thật bây giờ con run sợ không biết chuyện gì sẽ xảy ra. Trong Thánh lễ con dâng lên Chúa nỗi thống khổ của con. Sau lễ con qua sân nhà thờ đến nhà cha sở với má con. Vừa leo lên mấy bậc thang, má đã quay lại bảo con:

- Đừng làm khổ má nữa nghe! Bây giờ con hãy nói với cha sở là con đã nói dối, để Chủ nhật tới cha có thể tuyên bố ở nhà thờ rằng mọi chuyện xảy ra chỉ là dối trá không có thật. Như vậy sẽ chấm dứt mọi chuyện. Như vậy cũng là tốt rồi. Cần gì mọi người phải ủa tới cầu nguyện trước cây sồi.

Không nói thêm nữa, má gõ cửa nhà cha sở. Bà chị cha sở ra mở cửa. Bà nói chúng con ngồi đợi một chút. Sau cùng cha sở đến bảo chúng con vào văn phòng của ngài. Ngài mời má con ngồi ghế và bảo con đến gần bàn ngài làm việc. Khi thấy cha sở hỏi con cách hoàn toàn bình tĩnh và âu yếm nữa, con ngỡ ngàng. Tuy nhiên con vẫn tiếp tục chờ đợi cái gì sẽ xảy đến. Cha sở hỏi con thật tỉ mỉ về mọi chuyện. Sau cùng ngài kết luận:

- Theo cha, những chuyện đó không phải là mạc khải từ trời. Khi một việc như vậy xảy tới, thường Chúa đòi hỏi các linh hồn Chúa chọn phải trình lại việc đã xảy ra cho cha giải tội hay cho cha sở. Ở đây các con không trình với ai, cứ tự do bày đặt và phóng đại ra. Có thể đó là sự lừa bịp của ma quỷ. Cha sẽ theo dõi câu chuyện. Tương lai sẽ nói với cha điều cha phải quyết định.

Giaxinta Và Phanxicô Khích Lệ

Suy luận như vậy làm con khổ não đến chừng nào. Chỉ mình Chúa biết. Vì chỉ mình Chúa thấu suốt đáy lòng chúng con. Bây giờ con bắt đầu tự hỏi xem những lần hiện ra như vậy có phải là mưu chước của ma quỷ tìm cách làm mất linh hồn con không? Và như con đã từng nghe là ma quỷ luôn gây chiến tranh và rối loạn, thế mà từ khi con được chứng kiến những biến cố lạ thường ấy, gia đình con, xứ sở con không còn vui vẻ và an bình nữa. Con cảm thấy cay đắng trong lòng. Con nói với Giaxinta và Phanxicô tất cả những nghi ngờ của con. Giaxinta trả lời:

- Không, đó không phải là ma quỷ. Người ta nói là ma quỷ rất xấu, nó ở dưới lòng đất, trong hỏa ngục. Còn bà này lại rất đẹp, chúng ta trông thấy bà lên trời.

Chúa dùng câu trả lời ấy làm giảm bớt sự nghi ngờ của con. Nhưng trong tháng, con mất hứng thú thực hành các việc hy sinh và hãm mình. Hơn thế, con lưỡng lự tự hỏi, có nên chấm dứt câu truyện bằng cách tuyên bố con đã nói dối. Thế cho yên truyện. Giaxinta và Phanxicô đều bảo con:

- Đừng làm như vậy, chị không biết như vậy là chị nói dối, và nói dối là một tội.

Thêm vào đó, một cơn ác mộng làm gia tăng những tâm tối của linh hồn con. Con mơ thấy một thằng quỷ nhả răng cười nhạo con, vì đã bị nó lừa và đang dùng sức lôi con vào hỏa ngục. Thấy mình nằm trong móng vuốt của ma quỷ, con nài xin Đức Mẹ đến cứu chữa, rồi con thét lên làm má con thức giấc gọi con. Con tỉnh mơ, vô cùng đau đớn. Má hỏi con chuyện gì thế, con không nhớ con đã trả lời cho má con làm sao. Đêm hôm đó con không ngủ được, cứ trần trọc sợ hãi. Cơn mơ này để lại trong tâm hồn con những đám mây đen, vừa sợ hãi, vừa buồn khổ vô tận. Con chỉ còn một cách làm nguôi sầu là ở một mình trong góc hiu quạnh, khóc bằng đã. Tình bạn với hai em họ cũng trở nên nhạt nhẽo. Con tìm cách xa các em. Tội nghiệp hai em nhỏ. Đôi khi hai em đi tìm con và con cứ trốn chúng. thường trong một lùm cây hay trong một góc vườn để hai em không tìm thấy con.

Ngày 13 tháng Bảy lại gần tới, con tự hỏi có nên đến Cova nữa không? Con nghĩ, nếu là ma quỷ, thì tại sao phải đến xem nó? Nếu người ta hỏi con "Tại sao con không đến?" con sẽ nói rằng, con sợ đó là ma quỷ hiện hình, vì thế con không đến. Con để Giaxinta và Phanxicô làm theo ý các em muốn. Phần con, con không trở lại Cova da Iria nữa. Con nhất định như vậy.

Chiều ngày 12, dân chúng đã bắt đầu tập trung lại để xem biến cố gì sẽ xảy ra ngày hôm sau. Bấy giờ con gọi Giaxinta và Phanxicô nói cho hai em biết ý định của con. Hai em trả lời:

- Chúng em cứ đi, Đức Mẹ bảo chúng em đến.

Giaxinta chuẩn bị nói với Đức Mẹ, nhưng khó cho em, nếu con không cùng đi. Tự nhiên em òa lên khóc. Con hỏi tại sao khóc.

- Bởi vì chị không muốn đến Cova nữa.

- Không, chị không đến. Nếu bà ấy hỏi tại sao chị không đến, em nói với bà rằng, chị không đến vì chị sợ bà ấy là quỷ hiện hình.

Con bỏ hai em, con đi trốn để khỏi phải nói chuyện với những người đi tìm chất vấn con. Má con nghĩ con đi chơi với những trẻ em trong xóm, nhưng thực ra con trốn trong lùm cây lau của nhà hàng xóm sát cạnh giếng nhà con. Con đã trốn ở đó nhiều lần. Chiều tối con về nhà, má con la ngay:

- Kìa xem, con nhỏ thánh, cả ngày đi chơi với lũ trẻ, không để ý gì đến chiêm, không ai tìm nổi nó.

Hôm sau, lúc gần đến giờ phải đi, con cảm thấy một sức mạnh lạ lùng thúc đẩy con. Con ra đi trở vào nhà chú con xem hai em còn ở nhà không. Con thấy Giaxinta và Phanxicô trong phòng quì gối bên giường và khóc nức nở. Con hỏi:

- Hai em không đi sao?

- Không có chị chúng em không dám đi.

- Được rồi, chị đi.

Nét mặt tươi hẳn lại, hai em cầm tay con cùng đi. Dân chúng tụ tập, đứng chờ đợi, nghệt hết mọi ngã đường. Chúng con phải khó khăn lắm mới chen nổi vào tới nơi. Hôm ấy Đức Trinh Nữ đã đoái thương mạng khải cho con điều bí mật. Rồi để hun nóng lại lòng sốt sắng của con, Đức Mẹ nói:

- Chúng con hãy hy sinh nhiều cho các tội nhân, và hãy thưa với Chúa Giêsu nhất là mỗi khi chúng con làm một việc hy sinh: "Lạy Chúa Giêsu, con dâng hy sinh này để yêu Chúa, để cầu cho tội nhân hối cải, và để đền tạ Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ Maria".

Má Lucia Hoang Mang

Cám ơn Chúa, lần Đức Mẹ hiện ra hôm ấy đánh tan hết mây mù bao phủ tâm hồn con, cho con tìm lại được sự bình an. Tội nghiệp má con, càng thấy dân chúng từ khắp nơi tuồn về Cova, má càng bức dọc, đau khổ. Má bảo:

- Những người dân đáng thương ấy đến đây chỉ vì mù quáng tin theo lời chúng mày bịa đặt, tao không

biết làm sao giải thích cho họ khỏi bị lừa.

Một ông già đã từng trêu chọc, chửi mắng và đôi khi dọa nạt chúng con, một hôm đến hỏi má con:

- Còn bà Maria Rosa, bà nói thế nào về những thị kiến của con gái bà?

- Tôi không biết, tôi có cảm tưởng nó là một đứa nói dối, đã đánh lừa cả nửa thiên hạ.

- Đừng nói bô bô như vậy, e có người sẽ giết con bà. Tôi biết ngay ở đây có người muốn giết nó đấy.

- Chả sao, miễn là người ta ép nó nói sự thật. Phần tôi, tôi chủ trương phải nói sự thật cho dù có hại cho con cái tôi, hay cho chính bản thân tôi.

Mà thực là thế, má con luôn nói thật, dù với giá nào. Đó là một gương lành con học được nơi má con.

Hôm khác, má con lại nhất định ép con phải đính chính. Má dẫn con đến với cha sở để con thú thật với ngài, xin ngài tha thứ và ra việc đền tội. Má con làm dữ quá và con không biết ăn nói làm sao. Ra khỏi nhà, má trở vào nhà chú. Con thừa dịp vào nói cho Giaxinta, còn đang nằm trong giường chuyện đang xảy ra, rồi con vội chạy đi theo má con. Thừa Đức Cha, khi viết về Giaxinta ở trên, con đã trình bày về việc hai em đã ra cạnh giếng cầu nguyện cho con và đợi con về thế nào rồi.

Trên đường đến nhà cha sở, má luôn miệng giảng cho con đủ điều. Con chỉ biết trả lời bằng một câu duy nhất:

- Nhưng thưa má, làm sao con có thể nói là con đã không trông thấy, nếu con đã trông thấy?

Má con lặng thinh. Đến nhà cha sở, má con bảo:

- Nghe này, điều má muốn là con phải nói sự thật. Nếu con đã trông thấy, con phải nói là con đã trông thấy, nếu con đã không trông thấy, con phải thú nhận là con đã nói dối.

Không nói thêm nữa, má cầm tay con bước lên thang. Cha sở ra tiếp đón chúng con, niềm nở và tình nghĩa lắm. Nghiêm nghị và tế nhị, cha sở hỏi con cặn kẽ mọi điều. Ngài dùng những kiểu nói thật khéo, thử xem con có đính chính điều chi không, có lẫn lộn chuyện này sang chuyện khác không. Sau cùng, khi tiễn chúng con ra về, cha sở nhún vai và nói với má con:

- Trong những chuyện như thế, tôi không biết phải nói gì và làm gì.

Quận Trưởng Đe Dọa

Mấy hôm sau, chú con và ba con nhận được lệnh ông Quận trưởng đòi lên tòa. Chú con phải dẫn Giaxinta và Phanxicô đi theo, ba con phải dẫn con. Quận nằm tại làng Vila Nova de Ourem, cách Fatima độ năm cây số. Dầu sao cũng là một hành trình lớn đối với ba đứa bé chúng con. Và phương tiện di chuyển duy nhất là đi bộ hay cỡi lừa. Chú con nói ngay là chú con sẵn sàng đi, nhưng nhất định không dẫn Giaxinta và Phanxicô đi theo. Chú bảo:

- Chúng không thể đi bộ bằng ấy cây số, và chúng cũng không thể cỡi lừa. Chúng không quen những chuyện đó. Hơn nữa tôi không thể dẫn ra tòa án hai đứa còn nhỏ tuổi như vậy.

Ba má con lại nghĩ khác. Ba con bảo:

- Con gái tôi phải đi, bởi vì chính nó phải trả lời. Phần tôi, tôi không nghe gì về những chuyện đó. Nếu nó nói dối thì nó đáng đòn.

Hôm sau, tờ mờ sáng, con đã ngồi trên lưng con lừa cái. Trên đường đi, con đã suýt ngã ba lần. May có chú và ba đi kèm. Vì nghĩ là người ta sẽ giết con, nên Giaxinta và Phanxicô đau khổ lắm. Hai em ra quì bên giếng cầu nguyện cho con và khóc với nhau. Hai em dâng cho Chúa và Đức Mẹ thử thách chung của ba chúng con. Phần con, điều làm con đau khổ và tủi thân nhất là thấy thái độ lạnh nhạt của ba má đối với con, ngược hẳn thái độ dịu dàng thông cảm của chú cô đối với Giaxinta và Phanxicô. Trong cuộc hành trình này, con còn nhớ ý nghĩa sau đây:

"Thật khác nhau giữa ba má con và chú cô con. Chú cô đứng ra bênh vực con cái, còn ba má con dửng dưng hết chỗ nói, để ai muốn làm gì con thì làm. Nhưng con tự nhủ trong tận đáy lòng con, con phải nhẫn nại. Lạy Chúa, con được hạnh phúc chịu đau khổ nhiều vì yêu mến Chúa và để các tội nhân trở lại."

Tại Ourem, chính ông Quận tra hỏi con trước mặt ba con, chú con và nhiều người lạ khác. Ông Quận tìm mọi cách để con tiết lộ bí mật và để con hứa không trở lại Cova da Iria nữa. Để được như ý, ông không những dụ dỗ con bằng những lời hứa hẹn mà còn cả đe dọa nữa. Thấy không được việc, ông Quận để con về và bảo, ông sẽ làm tới nơi, cho dù phải lấy mạng con. Rồi ông thẳng lời trách mắng chú con vì đã không tuân lệnh ông. Sau cùng, ông để chúng con ra về.

Xáo Trộn Trong Gia Đình Lucia

Trong gia đình con còn một chuyện rắc rối khác mà người ta bảo đầu mối là tại con. Cova da Iria là đám rẫy của gia đình con. Nửa rẫy thấp, đất có thể trồng ngô, rau và khoai. Nửa rẫy cao có nhiều cây dầu sến xanh và thông. Nhưng từ khi dân chúng tập trung tới đó, đặc biệt vào mỗi tháng, gia đình con không thể trồng tĩa được. Người ta giẫm lên ngô khoai. Nhiều người lại cỡi lừa tới để chúng ăn cả hoa màu và giẫm nát phần còn lại. Má con phàn nàn về sự thiệt thòi này. Có lần má bảo con:

- Còn mày, khi nào mày muốn ăn, mày ra xin bà đẹp cho mày ăn.

Các chị con phụ họa:

- Ủ, mày thì ăn những cây mọc ở Cova da Iria ấy!

Những lời nói ấy làm con quá khổ tâm đến nỗi có những ngày con không dám cầm lấy một miếng bánh mà ăn. Nhiều lần để ép con nói sự thật, má con đã dùng đến cán chổi hay những thanh củi trong bếp. Nhưng dầu sao má vẫn là người mẹ. Thấy con gầy ốm, da vàng, má con đau buồn, sợ con ngã bệnh. Vì thế, má lại tìm cách bổ sức cho con. Tội nghiệp má. Bây giờ con hiểu rõ hoàn cảnh của má bấy giờ. Sự thực má con có lý cho con là bất xứng với một ân huệ cao cả như vậy của Đức Mẹ, và vì thế má con cho con là một đứa bịa chuyện.

Nhờ ơn Chúa nâng đỡ đặc biệt, con không bao giờ có một ý tưởng hay một cử chỉ nhỏ chống lại cách xử của má con đối với con. Như Thiên Thần đã báo trước, Thiên Chúa sẽ gửi đến cho con những đau khổ. Trong mọi việc xảy ra con luôn luôn nhìn thấy Chúa muốn như vậy. Tình thương, lòng quý mến và sự kính trọng mà con phải có đối với má vẫn tràn đầy và gia thêm dường như má vẫn cưng chiều con vậy. Và bây giờ con càng ghi ơn má con, vì đã xử với con như thế hơn là cứ tiếp tục cưng chiều con.

Cha Linh Hướng Đầu Tiên Của Lucia

Con nhớ trong tháng ấy, cha Formigao (24) lần đầu tiên đến tra vấn con thật tỉ mỉ và nghiêm nghị. Con sung sướng vì cha nói nhiều với con về cách tập luyện nhân đức và cha chỉ dạy cho con những phương thế phải theo. Cha cho con mẫu ảnh thánh nữ Anê, kể cho con nghe việc người tử đạo và khuyến khích con noi gương. Sau đó mỗi tháng cha đến tra vấn con một lần, và lần nào cha cũng kết thúc bằng những lời khuyên nhủ thiêng liêng giúp ích cho hồn con. Một hôm, ngài nói với con:

- Nay con, con có bốn phận yêu mến Chúa thật nhiều, vì bao nhiêu cư xử và ơn phúc Chúa ban cho con như vậy.

Câu nói của cha ghi sâu trong lòng con. Và từ đó con quen thưa với Chúa: "Lạy Chúa, con yêu mến Chúa, con cảm tạ Chúa vì bao nhiêu ơn lành Chúa đã ban cho con". Con đã nói cho Giaxinta và Phanxicô lời nguyện tắt con rất ưa thích này. Giaxinta đã nhận lấy như một châm ngôn quý báu. Một hôm giữa lúc đang chơi đùa hăng say, em ngừng lại hỏi con:

- Chị không quên nói với Chúa là chị mến Chúa nhiều vì những ân huệ Chúa ban cho chúng ta chứ?

Vào Tù Tại Ourém

Ngày 13 tháng Tám tới rồi. Dân chúng từ khắp nơi tuôn về Cova từ chiều hôm trước. Mọi người đều muốn gặp chúng con, hỏi han chúng con và nhờ chúng con chuyển ý nguyện của họ lên Đức Trinh nữ Maria. Hôm ấy chúng con ở trong tay dân chúng như quả banh ở trong tay mấy cậu nhỏ, cậu này chuyển cho cậu kia. Ai cũng kéo chúng con về phía họ để thăm hỏi, rút cục không để chúng con có thời giờ trả lời cho ai. Giữa cảnh nhộn nhịp ấy, ông Quận trưởng đến nhà chú con và đợi con ở đó. Được lệnh ông Quận trưởng, ba con dẫn con tới. Tới nơi, con thấy ông Quận trưởng đang ở trong phòng hai em con. Ông dùng đủ mách khéo buộc chúng con tiết lộ bí mật và hứa không trở lại Cova da Iria nữa. Vì không được việc, ông bảo ba và chú con dẫn cả ba chúng con vào nhà cha sở. Rồi lập mưu cho chúng con lên xe và chở thẳng về quận, bỏ chúng con vào nhà giam.

Thưa Đức Cha, con không ngừng lại đây để kể lại những gì đã xảy ra trong nhà giam, vì Đức Cha đã biết rồi, như con đã trình bày trước. Điều làm con tủi thân và đau khổ nhất là cảm tưởng bị gia đình bỏ rơi hoàn toàn. Giaxinta khóc vì nghĩ sẽ không được trông thấy ba má nữa. Sau cuộc hành trình hay là đi tù này, con không biết phải gọi thế nào, như con nhớ được, sáng 15 tháng Tám, ông quận trả chúng con về nhà. Về tới nhà, gia đình con sai con mở chuồng đuối chiên ra đồng ngay. Chú cô con cho hai em ở nhà và bảo Gioan đi chăn chiên thế. Vì đã muộn ngày rồi, chúng con tới chăn chiên tại Valinhos (25), cánh đồng lân cận thôn xóm chúng con.

Điều gì đã xảy ra tại đó, Đức Cha đã biết, nên con không kể lại đây. Một lần nữa, Đức Mẹ khích lệ chúng con phải hy sinh, sau cùng Người nói:

- Chúng con hãy cầu nguyện, cầu nguyện thật nhiều và hãy hy sinh cầu cho các tội nhân. Nhiều linh hồn sẽ sa hỏa ngục, vì không ai cầu nguyện và hy sinh cho họ.

Đền Tội Và Đau Khổ

Mấy hôm sau, chúng con theo đàn chiên ra rẫy. Trên đường đi, con nhặt được một giây chằng xe ai làm

rớt. Con buộc vào tay đùa chơi. Lập tức con cảm thấy đau. Con nói với hai em:

- Coi này, chỉ hơi buộc đã đau rồi. Chúng ta có thể thắt vào mình như giây đèn tội để hãm mình dâng cho Chúa.

Hai em theo ý kiến của con ngay. Thế là đoạn giây được chia ba, mỗi đứa một khúc. Vì giây thừng vừa thô vừa to, nên khi thắt chặt vào mình, chúng con cảm thấy đau đớn khó chịu lắm. Vì đau đớn, đôi khi Giaxinta ứa nước mắt. Khi nào con bảo em đừng thắt giây nữa, em cũng nói không chịu:

- Không, em muốn dâng hy sinh này cho Chúa để đền tạ Ngài và cầu cho các tội nhân trở lại.

Một bữa kia chúng con chơi nhặt những cây nhỏ dính vào tường rồi vỗ chúng trên tay để nghe tiếng kêu tách tách. Đang khi Giaxinta nhổ cây, em thấy có một loại cây chọc vào tay làm em ngứa, em liền xát vào tay cho ngứa thêm và nói với chúng con:

- Coi này, đây có một hy sinh nữa chúng ta có thể làm. – Từ đó đôi khi chúng con thường xát cây ngứa vào chân để dâng hy sinh cho Chúa.

Cũng từ đây, chúng con có thói quen đem bữa trưa phát cho các trẻ em, như con đã thưa với Đức Cha ở phần trên khi nói về Giaxinta, cách riêng mấy em nhỏ của gia đình Moita vốn đi ăn xin nhà này qua nhà khác. Cả ngày chúng con nhịn đói. Chiều đến, đôi khi Giaxinta kêu đói bụng, chúng con hái quả sồi xanh ăn lót dạ. Trong tháng này, má con dịu giọng hơn. Thỉnh thoảng má bảo:

- Nếu chỉ có một người khác nữa xem thấy thì có thể tao sẽ tin. Nhưng cả vạn người mà chỉ có mấy đứa chúng mày nom thấy!

Tuy nhiên, trong tháng qua, đã có nhiều người nói đã xem thấy diêm lạ này, diêm lạ khác. Người bảo thấy Đức Mẹ, người khác thấy những dấu hiệu trên mặt trời... Má con nói:

- Trước đây tôi thường nghĩ, nếu có một người khác thấy được điều đã xảy ra, tôi sẽ tin, nhưng bây giờ nhiều người nói đã thấy điều này điều nọ mà sao tôi vẫn không tin!

Ba con bắt đầu bệnh vực con. Trước tiên ba yên lặng mỗi khi có người la con, ba thường nói:

- Chúng tôi không biết có phải là chuyện thật hay không, nhưng chúng tôi cũng không biết đó có phải là chuyện lừa dối hay không.

Chú cô con vì mệt mỏi với những đòi hỏi của những người muốn gặp và nói chuyện với chúng con, đã quyết định cho Gioan đi coi chiên, giữ Giaxinta và Phaxicô ở nhà. Ít lâu sau, chú cô lại bán hết chiên đi. Còn con, vì không thích đi với các trẻ khác, nên chăn chiên một mình. Như con đã thưa với Đức Cha, lâu lâu, nếu không xa quá, Giaxinta và Phanxicô đi theo con. Nếu chỗ chăn ở xa, các em đợi đón con trên đường. Có thể nói, đó là thời gian hạnh phúc của con. Một mình với đàn chiên, trên ngọn đồi hay dưới thung lũng, con chiêm ngưỡng vẻ đẹp của bầu trời, con cảm tạ Chúa vì những ơn lành Ngài ban cho con. Khi tiếng gọi của một trong các chị con làm tan vỡ sự yên tĩnh con đang sống và bảo con về nhà hầu chuyện với ông này bà nọ đang đợi con, con cảm thấy nuối tiếc. Nhưng con tự yên ủi và coi đó như một hy sinh dâng lên cho Chúa.

Một hôm ba người đàn ông đến hỏi chúng con. Sau khi hỏi đủ lẽ với những giọng điệu gay gắt, họ bỏ

ra về với lời đe dọa chúng con:

- Chúng bay phải nói ra hết mọi điều bí mật, bằng không ông quận sẽ giết chết chúng bay.

Nghe vậy Giaxinta nét mặt hơn hờ kêu lên:

- Hạnh phúc biết bao, em yêu mến Chúa và Đức Mẹ lắm, như vậy chúng ta sẽ mau được xem thấy các Ngài.

Nhiều người đồn thổi rằng ông quận muốn giết chúng con. Một bà dì của con, lấy chồng ở Casais, đã đến Fatima với ý định đem chúng con về nhà dì. Dì bảo:

- Dì sống ở quận khác, như vậy ông quận sẽ không đến giết các cháu được.

Nhưng ý định của dì không thành, vì chúng con không muốn đi, chúng con nói với dì:

- Nếu người ta giết chúng cháu, có hệ gì đâu, chúng cháu sẽ về Thiên đàng sớm.

Ngày 13 Tháng Chín

Ngày 13 tháng Chín đã đến với chúng con. Hôm ấy, Đức Mẹ bảo chúng con:

- Thiên Chúa hài lòng về những hy sinh các con làm. Nhưng Ngài không muốn các con thất khức giây trong khi ngủ. Chỉ thất ban ngày thôi.

Chúng con mau mắn vâng lệnh của Chúa. Cứ tưởng hôm ấy Chúa sẽ làm một dấu lạ lớn cho câu chuyện sáng tỏ thêm, nhưng Chúa nhân lành còn muốn chúng con hy sinh. Vì thế má con càng chán nản thêm và cuộc xung đột trong gia đình lại tái phát. Lý do làm má con xót xa: Đám rẫy trồng tria cũng như vườn cỏ cho chiên ăn ở Cova da Iria hoàn toàn bị giẫm nát. Chiên không có cỏ ăn, gia đình thiếu khoai, ngô và rau cải... Nhất là má con cứ yên trí mọi chuyện xảy ra chỉ là bày đặt, theo trí tưởng tượng của trẻ con. Một trong các chị con, không biết xử trí làm sao, đành bảo con ở nhà để chị đi coi chiên. Như vậy cũng để làm vừa lòng những người đến thăm và tra hỏi con.

Với một gia đình dư giả, thất thiệt như vậy không có gì đáng kể, nhưng với một gia đình chỉ làm vừa đủ ăn như gia đình con, việc mất hoa màu ở Cova da Iria là một thiệt hại lớn. Vì thế, sau cùng má con quyết định bán đàn chiên. Gia đình con càng túng bấn hơn. Dĩ nhiên con phải lãnh hết trách nhiệm. Bao nhiêu lời chỉ trích đổ lên đầu con. Con hy vọng Chúa nhân từ nhận lấy tất cả những hy sinh ấy, bởi vì con luôn dâng lên Ngài và sẵn sàng chịu hy sinh vì Ngài và vì các tội nhân. Đàng khác má con cũng chịu đựng cách nhẫn nại và can đảm. Sở dĩ má mắng phạt con là vì má tưởng con là đứa nói dối. Đôi khi má tỏ ra hoàn toàn chấp nhận nỗi đau khổ Chúa gửi đến cho gia đình, má nói:

- Tất cả những chuyện đó, phải chăng là hình phạt Chúa gửi đến vì tội lỗi của tôi? Nếu quả thật, tôi xin vâng ý Chúa.

Tình Thần Hy Sinh Của Lucia

Một hôm chị hàng xóm không hiểu tại sao, lại bày chuyện nói rằng những người đến thăm cho con nhiều tiền lắm. Má gọi con và hỏi những món tiền ấy để ở đâu. Con thừa má, con không nhận của ai một đồng nào. Má không tin, lấy chổi đánh con và buộc con phải nộp những món tiền đó cho má. Má

còn lục lọi, giữ hết quần áo của con xem con có giấu trong đó không. Rồi chị Caroline và một thiếu nữ khác ở gần nhà, tên là Virginia tình cờ ở đâu về. Má gọi hai chị ấy đến hỏi cho biết những lần chúng kiến người ta đến hỏi han con, hai chị có thấy họ cho con tiền không. Lợi dụng lúc má nói chuyện với hai chị, con rút êm ra bờ giếng cầu nguyện và dâng hy sinh cho Chúa.

Người Khách Cao Ngông

Nếu con không lầm thì cũng trong tháng này (26), một người thanh niên cao lớn như một tượng đất khổng lồ bước vào nhìn con, làm con run sợ, chàng phải cúi đầu thật sâu mới vào lọt cửa nhà con. Con tưởng đó là một người Đức. Vì thời đó đang có chiến tranh với người Đức, và trong các gia đình người ta thường dọa trẻ con hay khóc:

- Đừng khóc nữa, nín đi, kéo người Đức đến giết.

Thế rồi chàng lại gần con, nắm tay bảo con ngồi lên đầu gối chàng, chàng hỏi han con một cách dịu dàng. Hỏi han xong chàng xin phép má cho con đi với chàng ra chỗ Đức Mẹ hiện ra. Má đồng ý, con bó buộc phải đi với chàng đến Cova da Iria. Con sợ hãi, lần đầu tiên đi một mình với người lạ. Con cố bình tĩnh với ý tưởng: nếu chàng giết con, con sẽ được về trời với Chúa và Đức Mẹ.

Đến nơi Đức Mẹ hiện ra, chàng quỳ xuống đất và xin con lần chuỗi với chàng, để xin với Đức Mẹ cho chàng một ơn mà chàng ao ước: Cho một thiếu nữ chàng quen biết chấp nhận hôn nhân với chàng. Đối với con bấy giờ điều chàng xin hơi kỳ! Con nghĩ:

- Nếu cô ấy cũng sợ chàng như con, chắc không bao giờ cô ấy sẽ nhận lời hỏi.

Lần hạt xong, chàng thanh niên đi với con về tới gần xóm, chàng chào con tử tế và xin con cầu nguyện cho chàng. Sợ chàng theo, con chạy thẳng tới nhà chú cô con.

Chưa hết, ngày 13 tháng Mười sau khi Đức Mẹ đã hiện ra, con lại bất ngờ ở trong tay chàng! Chàng bế bổng con lên cao cho mọi người trông thấy con. Bất ngờ chàng bị trượt chân ngã xuống, con không bị ngã, con lại rơi vào tay những người khác quanh con. Chàng này biến đâu mất. Ít lâu sau, chàng lại đến với con, cùng đi với một thiếu nữ con nói trên, lúc này đã là vợ chàng. Chàng đến để tạ ơn Đức Mẹ và xin ơn phúc cho tương lai hai người. Chàng thanh niên ấy hiện nay là luật sư Carlos Mendes tại Torres Novas.

Ngày 13 Tháng Mười

Thưa Đức Cha, bây giờ là ngày 13 tháng Mười, Đức Cha đã biết những gì xảy ra hôm đó. Những lời Đức Mẹ nói trong dịp này khảm sâu trong tâm can và trí não con. Đặc biệt lời yêu cầu tha thiết của Đức Mẹ:

- "Chớ gì người ta đừng xúc phạm thêm đến Chúa nữa! Ngài đã bị xúc phạm quá nhiều rồi!" – Còn lời than thở nào đầy yêu thương hơn, còn lời năn nỉ nào tha thiết hơn! Chớ chi con có thể làm cho lời xin đó vang lên khắp thế giới để mọi con cái Đức Mẹ nghe thấu!

Có tin đồn là chính quyền sẽ cho bom nổ gần chúng con, lúc Đức Mẹ hiện ra. Con không sợ chi hết. Con nói với hai em:

- Hạnh phúc biết bao nếu Chúa thương cho chúng ta được từ Cova da Iria bay lên trời với Đức Mẹ.

Tuy nhiên ba má con rất sợ, và lần đầu tiên, tỏ ý đi kèm theo con. Ba má bảo nếu con gái chúng tôi chết, chúng tôi muốn chết bên cạnh nó. Ba cầm tay con dẫn đến tận nơi, nhưng vừa lúc Đức Mẹ hiện ra thì con không còn thấy ba con nữa, cho tới tận ban chiều, lúc trở về nhà.

Cả buổi chiều hôm ấy người ta tìm xem và quan sát con và hai em như những con vật kỳ lạ! Con mệt nhừ vì bao nhiêu câu hỏi của hết người này đến người khác, suốt cả buổi chiều và tới tận khuya. Thấm mệt, con ngã mình ngủ dưới sàn nhà. May là bấy giờ con chưa ý thức về sự kính trọng nhân phẩm và về lòng tự ái. Vì thế, con ngồi tự nhiên trước bất cứ ai, y như con ngồi trước ba má con vậy.

Ít chen lán hơn, nhưng từ hôm ấy ngày nào cũng đông người đến Cova da Iria. Họ đến cầu nguyện, và để gặp chúng con. Đôi khi con cảm thấy mệt vì cứ phải lặp đi lặp lại một vài chuyện! Nhiều khi con muốn từ chối, nhưng người ta năn nỉ con đành phải làm cho người ta vừa ý. Tự đáy lòng con thầm cầu nguyện: "Lạy Chúa, con làm việc này vì yêu Chúa, vì muốn đền tạ bao tội lỗi người ta xúc phạm đến Chúa, đến Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ, vì muốn các tội nhân trở lại, và cầu cho Đức Thánh Cha".

Các Linh Mục Chết Vấn

Kỳ này, hai linh mục đáng kính đến thăm chúng con, nói cho chúng con nghe về Đức Thánh Cha và về sự cần thiết phải cầu nguyện cho Ngài. Từ đó, chúng con nhớ đến Đức Thánh Cha trong mọi lời cầu nguyện. Một hôm cha sở nói với má con, có thể con phải đi Rôma để Đức Thánh Cha tra hỏi. Con vui mừng vỗ tay và nói với hai em:

- Sung sướng chừng nào nếu chị được trông thấy Đức Thánh Cha.

Hai em ứa lệ và bảo:

- Chúng em không thể đi, nhưng chúng em dâng hy sinh này cho Ngài.

Cha sở tra hỏi con lần chót (27). Thời gian ấn định cho các biến cố đã qua rồi, nhưng cha sở cứ hỏi luẩn quẩn trong những chuyện đó thôi. Ban đầu ngài tỏ ra khó chịu:

- Tại sao người ta lại đến sấp mình cầu nguyện trong một nơi hoang vu, còn Thiên Chúa hằng sống, Thiên Chúa ngự trên các bàn thờ trong phép Mình Thánh lại cô độc và bị bỏ rơi trong nhà tạm? Tại sao người ta tự nhiên đem tiền ném vào gốc cây sồi, trong khi việc xây cất nhà thờ không hoàn tất được vì thiếu phương tiện? (28)

Phần con, bấy giờ con hiểu rõ tại sao cha sở suy nghĩ như vậy. Nhưng biết làm sao? Nếu con có uy quyền đối với dân chúng, chắc chắn con khuyên họ đến nhà thờ. Nhưng vì con chẳng có chút uy quyền gì, con chỉ còn một cách là dâng lên Thiên Chúa lễ hy sinh này.

Giaxinta có thói quen là mỗi khi bị tra hỏi, em cúi đầu xuống, nhìn đất và hầu như không nói gì cả. Còn con thì khác luôn cố làm vừa ý khách hành hương. Một hôm, tại nhà cha sở, một linh mục từ Torres Novas (29) tới đặt nhiều câu hỏi hóc búa và tỉ mỉ đến nỗi con phải lúng túng khi muốn giấu ngài một chuyện gì. Con hỏi hai em:

- Chị không biết nếu khi người ta hỏi Đức Mẹ có dạy chúng ta điều gì khác nữa không mà chúng ta

không nói tất cả ra, chúng ta có làm điều gì sai không. Chị cũng không biết chúng ta có nói dối hay không, khi chúng ta trả lời là Đức Mẹ dạy chúng ta một điều bí mật, rồi chúng ta làm thình về những chuyện khác.

Giaxinta trả lời:

- Em không biết. Chị phải suy nghĩ xem. Chính chị muốn đừng nói ra.

Con trả lời em:

- Chắc chắn là chị không muốn. Giá người ta có thể bắt đầu hỏi chúng ta làm những việc hy sinh nào. Nhưng người ta lại không hỏi như vậy. Thôi, nếu em đã biết giữ kín đừng nói ra, thì bây giờ không ai biết là chúng ta đã trông thấy Đức Mẹ. Việc Thiên Thần hiện ra cũng vậy. Không ai cần phải biết chuyện đó.

Tội nghiệp cho Giaxinta, nghe con nói, em oà lên khóc và như hồi tháng Năm, em xin lỗi con. Còn con, con bối rối không biết giải quyết làm sao mỗi nghi nan này.

Ít lâu sau, một linh mục khác từ Santarem tới. Ngài có vẻ là anh em với linh mục đến từ Torres Novas hay ít ra hai linh mục đã đồng tình với nhau. Cũng bằng ấy câu hỏi, cũng bằng ấy cạm bẫy và cũng một cách cười, một cách chế diễu. Vóc người và dáng điệu cũng hầu như y hệt. Sau lần tra hỏi này, con càng thêm nghi nan và không biết giải quyết làm sao. Con cầu xin Đức Mẹ chỉ dạy con điều con phải làm: "Lạy Mẹ nhân lành, Mẹ biết con không muốn xúc phạm đến Chúa và Mẹ bằng những lời nói dối. Nhưng Mẹ cũng biết không nên nói ra tất cả những điều Mẹ đã dạy con!"

Giữa lúc bối rối như vậy, con được hạnh phúc gặp cha quản hạt Olival (30) và không biết vì đâu con tín nhiệm ngài và trình bày với ngài nỗi băn khoăn của con. Cha đã chúc lành cho con và bảo:

- Hỡi con, con làm như vậy là đúng, vì chuyện bí mật của con gái vua phải được giấu kín trong lòng.

Ngài dạy chúng con giữ bí mật. Ngài cũng dạy chúng con về đời sống thiêng liêng và đặc biệt những cách làm đẹp lòng Chúa và dâng cho Chúa thật nhiều hy sinh nhỏ bé:

- Khi chúng con thèm ăn một cái gì, hãy bỏ cái đó đi, ăn cái khác, và dâng cho Chúa việc hy sinh ấy! Khi chúng con ưa nô đùa, dẹp đi đừng nô đùa nữa. Nếu người ta hỏi các con và nếu các con không thể tránh không nói ra, đó là điều Chúa muốn, các con lại có một hy sinh khác dâng lên Chúa.

Con hiểu tường tận những lời linh mục dạy con. Con yêu mến ngài. Lâu lâu, ngài ghé thăm chúng con, hay cho một bà góa đạo đức, tên là Emilia (31) từ Olival đến thăm chúng con. Bà này hay đến cầu nguyện tại Cova da Iria. Có lần bà xin ba má cho con đi tới nhà bà mấy hôm. Nhân dịp này bà dẫn con đến nhà cha quản hạt. Cha quản hạt tiếp đãi con rất tình nghĩa. Ngài bảo con ở lại vài ba ngày giúp chị ngài. Ngài dành cho con nhiều giờ, nhân nài chỉ dẫn đường nhân đức cho con. Bấy giờ con chưa có ý niệm gì về "sự hướng dẫn thiêng liêng", con ghi lòng những lời khuyên khôn ngoan của ngài và có thể nói, ngài là vị linh hướng đầu tiên của con. Con mang ơn ngài nhiều.

SAU CÁC LẦN HIỆN RA

Lucia Đi Học

Ồ, con lại viết lộn xộn rồi, con đã bỏ một ít điều lẽ ra con phải viết. Nhưng con viết như Đức Cha đã dạy con: viết những điều con còn nhớ và viết cách đơn sơ. Đó là cách con muốn viết mà không tính toán thứ tự hoặc văn vẻ. Như vậy đức vâng phục của con hoàn hảo hơn và vui lòng Chúa và Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ hơn.

Bây giờ con xin trở lại chuyện nhà cha mẹ con. Thừa Đức Cha, con phải thừa rằng, má con đã bán đàn chiên, chỉ giữ lại 3 con. Chúng con dẫn nó đi theo khi chúng con ra đồng. Khi ở nhà, chúng con nuôi chúng trong hàng giậu. Má con cho con đi học chữ. Nếu còn giờ rỗi, má con dạy con dệt vải hay khâu vá. Như vậy má con giữ con ở nhà, khỏi mất thời giờ đi tìm con. Một hôm trời đẹp, người ta rủ các chị con và các thiếu nữ khác đi hái nho cho một người giàu có tên là Pe de Cao (32). Má con đồng ý cho các chị con đi với điều kiện dẫn con đi theo.

Lucia Và Cha Sở

Con rước lễ vỡ lòng lúc 6 tuổi. Từ đó con dọn mình lại để rước lễ trọng thể mỗi năm. Năm này, cha sở đã bắt đầu dạy giáo lý cho trẻ dọn mình rước lễ trọng thể. Nhưng má bảo con năm nay nghỉ học giáo lý, theo các chị đi hái nho. Vì thế, hết lớp học, các trẻ khác lên phòng cha sở học giáo lý, còn con đi thẳng về nhà tiếp tục công việc may vá hay thêu dệt. Cha sở không hiểu rõ lý do con vắng lớp giáo lý. Một hôm bà chị ngài cho trẻ gọi con trở lại gặp cha sở.

Tưởng rằng có người đến tra hỏi, con cáo lỗi lấy lý do má bảo con phải về nhà ngay. Rồi không nói thêm nữa, con vù chạy như điên, qua mấy đám vườn cây dầu tìm một chỗ trốn cho yên thân. Nào ngờ đâu lần này con phải trả một giá rất đắt! Vì mấy ngày sau, nhiều linh mục các nơi về xứ hát lễ. Cha sở cho gọi con lên, bắt đứng trước các linh mục. Ngài khiển trách con vì không đi học giáo lý, vì không vâng lời chị ngài. Ngài nói một lúc lâu, kể ra hết những đốn hèn của con.

Sau cùng, con không hiểu tại sao, một linh mục đứng ra biện hộ cho con, và bảo có lẽ vì má con không cho con đi học giáo lý. Nhưng cha sở đáp lại ngay:

- Má nó ư? Má nó là một vị thánh. Còn con này rồi chúng ta sẽ thấy nó ra sao!

Linh mục cựu hạt trưởng Torres Novas dịu dàng hỏi con vì sao không đi học giáo lý. Con thưa với ngài đó là quyết định của má con. Cha sở không tin, cho gọi chị Gloria đang dọn nhà thờ tới, hỏi cho ra sự thật. Sau khi biết rõ câu chuyện như con đã trình bày, cha sở kết luận:

- Ủ được! hoặc là con nhỏ đi học giáo lý trong những ngày còn lại, sau đó xưng tội với cha, rồi rước lễ trọng thể với các trẻ khác, hoặc nó sẽ không được rước lễ trong xứ nữa!

Nghe nói thế chị con thừa rằng, năm hôm trước ngày rước lễ trọng thể của các trẻ em, con sẽ phải đi hái nho với các chị con. rồi chị xin cha sở cho con đến xưng tội với ngài vào một ngày khác trước khi chúng con đi. Cha sở nhất định không chịu.

Chúng con ra về kể lại cho má con nghe. Má con thân hành đến xin cha sở giải tội và cho con rước lễ

vào một ngày khác. Cha sở không nghe. Má con phải đòi ý bảo anh con, sau ngày rước lễ trọng thể, sẽ dẫn con đến với các chị con. riêng con, mỗi lần nghĩ đến việc xưng tội với cha sở con sợ đến đổ mồ hôi lạnh.

Trước ngày rước lễ trọng thể, cha sở bảo các trẻ phải đến nhà thờ xưng tội. Con cũng đến. Vào nhà thờ, con trông thấy nhiều linh mục ngồi toà, linh mục ngồi trong toà giải tội cuối nhà thờ là cha Cruz từ Lisbonne đến. Con đã có dịp hầu chuyện ngài và con quý mến ngài lắm.

Giữa lòng nhà thờ, là toà giải tội của cha sở. Ngài ngồi trong đó, để cửa mở hầu có thể quan sát mọi việc xảy ra. Con tự nhủ mình: "Mình đến xưng tội với cha Cruz, rồi hỏi cha điều mình phải làm. Sau đó sẽ đến với cha sở". Cha Cruz tiếp con thật dịu dàng, và sau khi nghe con xưng tội, cha khuyên răn và giải tội cho con. Ngài cũng bảo con, nếu không cần, thì không buộc phải đến với cha sở nữa. Cha sở không thể cấm con rước lễ vì không đến với ngài. Nghe cha nói, con cảm thấy nhẹ người! Con làm việc đền tội, rồi ra về ngay kéo người ta lại gọi con. Hôm sau, con đến nhà thờ với bộ đồ trắng và hơi ngợp sợ sẽ bị từ chối không được rước lễ. Nhưng sau nghi lễ, cha sở gọi con lại và bảo:

- Con thiếu đức vâng lời, đi xưng tội với cha khác, không xưng tội với ngài. Dầu vậy con cũng không thoát khỏi ngài!

Từ đó, cha sở mỗi ngày mỗi tỏ thái độ bất mãn và nghi ngờ về những biến cố Đức Mẹ hiện ra. Thế rồi một hôm ngài bỏ xứ ra đi. Tiếng đồn cho rằng cha sở ra đi vì con (33), ngài không muốn lãnh trách nhiệm về các biến cố đã xảy ra. Vì ngài là một linh mục nhiệt thành và được giáo dân quý mến, nên việc ngài ra đi làm con hết sức đau đớn. Mấy bà đạo đức, mỗi khi gặp con đều trách móc, chửi mắng và xỉa xói con. Đôi khi họ còn tát vào mặt hay giơ chân đá con.

Tình Bạn Thông Cảm Và Hy Sinh

Giaxinta và Phanxicô không gặp những cảnh trở trêu như con, vì chú cô nhất định không cho ai đụng đến hai em. Nhưng các em se lòng, ứa nước mắt nhìn thấy con đau khổ, bị giằng vặt tứ bề!

Một hôm Giaxinta nói với con:

- Ai có thể cho em có ba má giống như ba má chị? Như vậy người ta có thể đánh em và em sẽ có nhiều hy sinh dâng cho Chúa!

Tuy nhiên, Giaxinta đã biết lợi dụng nhiều dịp để hy sinh. Thỉnh thoảng chúng con có thói quen hy sinh nhịn uống nước suốt 9 ngày hay một tháng (trừ trước sau bữa ăn) để dâng cho Chúa. Chúng con đã thi hành việc hy sinh này suốt tháng Tám, đầy oi bức. Một hôm từ Cova da Iria về, sau khi đã lần chuỗi và cầu nguyện, chúng con tới gần bờ ao nước đọng. Giaxinta bảo:

- Em khát nước quá! Em đau đầu nữa! Em uống mấy ngụm nước này!

- Đừng, nước ấy bẩn lắm, má em không cho uống nước dơ vậy đâu. Tốt hơn chạy vào nhà bà Maria dos Anjos xin một ly nhỏ.

- Không, em không uống nước ngon, em uống nước này. Thay vì dâng cho Chúa Giêsu sự hy sinh chịu khát, em dâng cho Ngài việc hy sinh uống nước dơ bẩn.

Quả thực, nước này dở, vì người ta giặt quần áo ở đó. Súc vật tới đó uống nước và lợi ngang qua, nên má con bảo con cái đừng uống nước này.

Nhiều lần Giaxinta nói:

- Chắc hẳn Chúa Giêsu hài lòng về những hy sinh của chúng ta, bởi vì em khát nước quá rồi, em khát nước lắm, nhưng em không muốn uống. Em muốn hy sinh để mến Chúa.

Hôm khác đang chơi trước cửa nhà chú cô, nhiều người từ đâu đến,, con và Phanxicô vội chạy vào phòng, chui trốn dưới gầm giường, mỗi đứa một chỗ. Giaxinta bảo:

- Em không chạy, em dâng hy sinh này cho Chúa.

Những người này đến hỏi em, rồi chờ gặp con. Khi người ta đi rồi, con và Phanxicô chui ra khỏi gầm giường, con hỏi Giaxinta:

- Khi người ta hỏi chị và Phanxicô trốn ở đâu, em trả lời làm sao?

- Em chả nói gì hết, em đứng yên, cúi đầu nhìn đất và không nói gì cả.. Em luôn luôn làm như vậy khi em không muốn nói sự thật. Em không muốn nói dối, vì nói dối là một tội.

Giaxinta thường làm như vậy, và hỏi em cũng bằng vô ích thôi, ai hỏi câu nào, em cũng chẳng đáp. Khi không thể trốn được, chúng con thường chấp nhận như một hy sinh dâng cho Chúa.

Một bữa kia chúng con đang ngồi dưới bóng hai cây vả cạnh đường gần nhà hai em. Khi vừa bắt đầu chơi, Phanxicô thoáng thấy mấy bà đang tiến về phía chúng con, nên em báo động cho chúng con. Lập tức, chúng con trèo lên cây vả, ẩn mình trong đám lá, mấy bà không tìm ra chỗ chúng con núp. Khi các bà đi khỏi rồi, chúng con vội vàng trụt xuống, chạy vù đi ẩn trong ruộng ngô.

Nhanh chân chạy trốn, cũng là điều cha sở hay khiển trách chúng con. Ngài phiền trách nhất là tội chúng con lẩn trốn các linh mục. Mà thật, ngài có lý. vì lẽ các linh mục đặt những câu hỏi tỉ mỉ và hóc búa, khó trả lời. Mỗi khi phải đứng trước một linh mục, chúng con đều chuẩn bị dâng lên Thiên Chúa một hy sinh lớn lao.

Chính Quyền Chống Đối

Chính quyền chưa chịu thua. Họ không muốn câu chuyện Đức Mẹ hiện ra phổ biến khắp nơi, và không muốn dân chúng tụ tập về Cova da Iria. Vì thế khi dân trong làng dựng hai cột trụ làm một vọng môn và đặt hai cây đèn ở đó, chính quyền cho xe tới nhổ hai cột trụ, phá vọng môn, cưa cây sồi Đức Mẹ đã hiện ra, rồi chất lên xe chở đi. Việc làm của chính quyền đồn ra nhanh chóng, ngay ban sáng. Con ra tận nơi xem sự thể thật hư thế nào. May quá, thay vì chặt cây sồi Đức Mẹ đã hiện ra ở trên, lính của chính phủ đã cưa cây sồi bên cạnh. Vui mừng quá, con quì xuống tạ ơn Chúa, xin lỗi Đức Mẹ cho họ và cầu nguyện cho họ ơn trở lại.

Ngày 13 tháng Năm, con không nhớ rõ là năm 1918 hay 1919 (34), ngay từ sáng sớm một đoàn kị binh đã đến Fatima, ngăn cản dân chúng không cho tập trung về Cova da Iria. Có người bảo con phải dè chừng kéo thiệt mạng. Con không để ý tới chuyện đó, con đến nhà thờ dự lễ, rước lễ rồi lại về nhà. Con đi qua nhiều chặng đường đầy ngựa và lính. Nhưng không ai hỏi con câu nào. Không rõ họ có

nhận ra con hay không.

Sau trưa, mặc dầu nhiều tin đồn lính chính phủ tới giải tán không cho dân chúng hội nhau cầu nguyện ở Cova da Iria, con vẫn bình tĩnh ra đi. Nhiều bà đạo đức đi theo con. Vừa gần tới nơi, chúng con thấy hai kỵ binh từ đằng xa phi tới thật nhanh. Khi tới gần chúng con, họ dùng roi đánh ngựa đuổi chúng con trở về. Các bà sợ chạy tán loạn, còn trơ lại mình con trước hai người kỵ binh. Họ hỏi tên con. Con nói với họ ngay. Họ hỏi có phải con là một trong ba em đã "trông thấy Đức Bà". Con trả lời "phải". Họ ra lệnh cho con đi vào giữa đường, họ cỡi ngựa đi hai bên về hướng Fatima.

Khi con theo họ tới gần ao nước đọng, bà Maria dos Anjos nom thấy con. Bà òa lên khóc, thương cho số phận hẩm hiu của con. Một ông lính hỏi:

- Bà ấy có phải là má mày không?

Con bảo:

- Không! – Họ tiếp tục dẫn con đi về Aljustrel.

Khi tới đầu xóm, thấy một hố nhỏ, họ bảo con đứng lại. Họ nói với nhau:

- Đây có hố sẩn, lại có cát nữa, chi bằng chém đầu con nhỏ vút xuống hố này là hết mọi chuyện.

Nghe vậy con tưởng đời con đã tới số. Tuy nhiên con bình tĩnh như không có chuyện gì xảy ra. Họ suy nghĩ một lát rồi lại nói với nhau:

- Không được, chúng ta không có phép giết con nhỏ.

Nói xong họ bảo con tiếp tục đi. Con qua xóm, đi về nhà ba má. Nhiều người trong xóm đứng ở cửa nhìn ra, kẻ diễu cười, người chế nhạo, người khác nói tội nghiệp cho số phận của con. Tới nhà, hai ông lính bảo con đi tìm ba má. Ba má con đi vắng. Mấy ông lính xuống ngựa vào nhà lục soát xem ba má con có trốn đâu đó không. Thấy không có ai trong nhà, họ ra lệnh cho con, từ nay ban ngày không được ra khỏi nhà. Rồi cả hai lên ngựa đi ra khỏi xóm. Tối đến, dân chúng cho biết lính đã rút lui, con và mấy bà đạo đức lại ra Cova da Iria lần chuỗi. Theo như nhiều người kể lại, khi con bị hai người lính kèm đi như tù nhân, họ đã báo cho má con hay, nhưng má con trả lời:

- Nếu thật là nó nom thấy Đức Mẹ, thì Đức Mẹ bênh vực nó, bằng nó nói dối thì nó đáng bị phạt. Má con thản nhiên không lo lắng gì hết.

Vài người sẽ hỏi con:

- Khi lính đến thì hai bạn nhỏ của con ở đâu?

- Con không biết. Con không nhớ gì về các em lúc bấy giờ. Có lẽ khi nghe tin tức ở ngoài, ba má các em không cho các em ra khỏi nhà.

Má Lucia Bệnh Nặng

Chúa hài lòng nhìn thấy con chịu đau khổ. Chính Ngài dọn sẵn cho con một chén cay đắng khác cho con uống. Sau đó mấy hôm má con ngã bệnh nặng, và một hôm, má con như lâm cơn hấp hối. Chúng

con đứng đủ mặt chung quanh giường má, xin phép lành và hôn tay má đang hấp hối. Trông thấy con, má tỉnh hơn một chút, giơ tay quàng lấy cổ con và kêu lên:

- Con gái má thật tội nghiệp, mắt má rồi con sẽ ra sao? Má sắp chết với một trái tim tan nát vì chuyện của con! – Má than van cay đắng, ôm chặt lấy cổ con hơn nữa.

Chị cả con dùng sức lôi con ra khỏi tay má, dẫn con vào bếp và cấm con không được vào phòng má nữa. Chị bảo:

- Má chết trong đau khổ, vì những đau khổ mà em đã gây ra.

Con quì gối, đầu gục xuống chiếc ghế, lòng buồn vô tận. Chưa bao giờ con cảm thấy lòng con tê tái đến thế. Con dâng lên Chúa lễ hy sinh này. Một lúc sau khi không còn hy vọng má sống nữa, hai chị lớn chạy ra tìm con và bảo:

- Lucia, nếu quả thật Đức Mẹ hiện ra với em, em hãy chạy ra Cova da Iria, xin Đức Mẹ chữa má lành. Em có thể hứa với Đức Mẹ điều gì tùy ý em. Các chị sẽ thi hành. Khi ấy các chị sẽ tin Đức Mẹ nữa.

Không ngần ngại một giây, con vâng lời ra đi. Để không ai nom thấy, con men theo đường nhỏ, vừa đi vừa lặn hạt. Con cầu xin với Đức Mẹ. Con khóc lóc tha thiết. Con trở về nhà với hy vọng Mẹ trên trời của con sẽ ban sức khỏe cho má con dưới đất. Khi con về tới nhà, má con tỉnh táo hơn, và ba ngày sau, má con có thể tiếp tục công việc nội trợ.

Con hứa với Đức Mẹ, nếu Đức Mẹ nhận lời con xin, con sẽ cùng với các chị con tới Cova da Iria lần hạt chín ngày liên tiếp, và chúng con sẽ quì xuống, đi bằng hai đầu gối, từ trên đường cao tới tận cây sồi xanh. Ngày thứ chín, chúng con sẽ dẫn tới Cova da Iria chín trẻ em nghèo và sau đó dọn đãi chúng một bữa ăn. Chúng con đã hoàn tất lời con hứa, có cả má con cùng đi. Má bảo:

- Lạ thật, sao Đức Mẹ đã chữa má nhưng má còn lưỡng lự không muốn tin. Má không biết như vậy nghĩa là gì?

Cha Lucia Qua Đời

Chúa nhân lành đã ban cho con niềm an ủi này. Nhưng chẳng bao lâu, Ngài lại gõ cửa lòng con và trao cho con một chén đắng khác. Ba con là một người vạm vỡ và khỏe mạnh. Ba thường nói, chưa bao giờ biết đau là gì. Vậy mà chỉ không đầy 24 tiếng đồng hồ, chứng bệnh sốt xuất huyết đã đem ba con về đời sau. (35) Đối với con cái chết của ba là một đau đớn vô bờ. Chỉ còn mình ba luôn thương yêu và chiều chuộng con, chỉ mình ba bênh vực con. Con vào phòng kêu lên:

- Lạy Chúa, Lạy Chúa, con không bao giờ nghĩ rằng Chúa sẽ dành cho con nhiều đau khổ như thế. Nhưng con xin đón nhận hết vì yêu mến Chúa, để đền tạ bao tội lỗi người ta xúc phạm đến Trái Tim Vô nhiễm Nguyên tội Đức Mẹ, để cầu cho Đức Thánh Cha và cho các tội nhân trở lại.

Các Em Họ Lucia Bệnh Nặng

Thời gian đó, Giaxinta và Phanxicô cũng ngã bệnh nặng (36). Nhiều lần Giaxinta nói với con:

- Em cảm thấy trong ngực đau đớn lắm. Nhưng em không nói gì với má em. Em muốn chịu đau đớn vì

Chúa để đèn tạ Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ Maria, để cầu cho Đức Thánh Cha và cho tội nhân trở lại.

Một buổi sáng con đến thăm em, em hỏi con:

- Đêm nay chị dâng cho Chúa bao nhiêu hy sinh?

- Ba, chị thức dậy ba lần đọc kinh Thiên Thần đã dậy.

- Còn em, em dâng cho Chúa nhiều lắm, nhiều lắm. Em không biết là bao nhiêu, vì em đau đớn lắm mà em không hở môi phàn nàn.

Phanxicô nói ít, nhưng thương em làm tất cả những gì em thấy chúng con làm. Họa lắm em mới có một sáng kiến. Trong thời gian bị bệnh, em chịu đựng nhẫn nại và anh hùng, không phàn nàn một tiếng. Một hôm con hỏi em:

- Phanxicô, em đau lắm phải không?

- Phải, nhưng em chịu hết vì yêu mến Chúa và Đức Mẹ.

Lần khác em đưa cho con "khúc giây hãm mình" và bảo:

- Chị cầm lấy và giấu đi, đừng để cho má em thấy. Bây giờ em không còn sức mang nó nữa.

Em uống mọi thứ thuốc cô con bảo uống. Em không từ chối một thứ gì. Và em sống như vậy cho tới lúc được Chúa gọi về trời. Ngày trước khi em chết (37), em nói với con và Giaxinta:

- Em về trời em sẽ cầu nguyện xin Chúa và Đức Mẹ cũng đem chị và Giaxinta về trời rất sớm nữa.

Con nghĩ, con đã tả nỗi đau khổ chia ly này giữa chúng con khi viết về Giaxinta, nên con không nhắc lại ở đây nữa. Bây giờ Giaxinta vẫn còn đau và bệnh mỗi ngày một nặng thêm. Dầu vậy, em vẫn tiếp tục làm nhiều việc hãm mình anh hùng mà trước con chưa nói tới.

Một hôm cô đem cho em một ly sữa và một chùm nho và bảo:

- Giaxinta sữa và nho cho con đây. Nếu con không thích uống sữa, không sao, con ăn nho đi.

- Thừa má, con không ăn nho, con chỉ uống sữa thôi.

Thấy Giaxinta trả lời mau mắn, cô con hài lòng. Nhưng sau đó Giaxinta nói với con:

- Em thèm ăn nho lắm, uống sữa là một cố gắng lớn, nhưng em làm như vậy để dâng cho Chúa một hy sinh.

Một buổi sáng, con đến thăm em, thấy nét mặt tái mét, con đoán em đau đớn lắm. Con hỏi em và em trả lời:

- Đêm nay em đau đớn lắm, nhưng em dâng cho Chúa một hy sinh. Em cứ nằm yên không trở mình, cho dù em không thể nhắm mắt được một phút.

Vào lúc khác, em nói với con:

- Khi có một mình, em xuống khỏi giường để đọc lời cầu nguyện Thiên thần dạy. Nhưng bây giờ em không thể cúi đầu chạm đất được nữa, em chỉ quì gối thôi.

Một hôm con có dịp thưa chuyện với cha Đại diện. Ngài hỏi con về Giaxinta lúc này ra sao. Con thưa ngài điều con nghĩ về tình trạng của em bây giờ. Em nói với con là không thể gục đầu xuống đất để cầu nguyện. Cha Đại diện bảo con nói lại với em, em không phải xuống khỏi giường để cầu nguyện, em có thể nằm mà cầu nguyện, mà đọc lời cầu khi em không thấy mệt mỏi. Con đã nói lại với em như vậy ngay khi gặp lại em. Em nói:

- Như vậy Chúa có bằng lòng không?

- Chúa bằng lòng. Chúa muốn chúng ta làm điều cha Đại diện chỉ bảo.

- Được rồi. Em không xuống khỏi giường nữa.

Con hay đến hang Cabeco cầu nguyện. Và vì biết Giaxinta thích hoa, nên mỗi lần trở về, con hái ít hoa hồng gói lại đem về cho em.

- Đây, hoa ở Cabeco chị hái cho em đây.

Em cầm lấy hoa và đôi khi nước mắt lăn trên má. Em nói:

- Em sẽ không còn trở lại đó nữa, cả Valinhos, và Cova da Iria. Em nhớ hai nơi đó lắm.

- Chẳng sao, vì em về trời. Em được nhìn thấy Chúa và Đức Mẹ.

- Chắc chắn.

Rồi em bẻ từng cánh hoa, đếm từng cánh một.

Mấy ngày sau khi ngã bệnh, em trao cho con một khúc giây hãm mình. Em nói:

- Giữ lấy cho em. Em sợ má nom thấy. Khi nào em khỏe hơn, em sẽ mang lại nó.

Giây lưng của em có ba nút, và con thấy nút nào cũng vậy máu. Con giấu kỹ khúc giây ấy cho tới ngày con bỏ hẳn gia đình. Không biết cất làm sao, con đem đốt cả hai giây của Phanxicô và Giaxinta.

Sức Khỏe Lucia Yếu Kém

Nhiều người từ xa đến thăm chúng con, thấy con xanh xao, ốm yếu, đã xin với má cho con đến nhà họ đổi khí ít lâu. Má con đồng ý. Người ta đưa con đi nơi này nơi khác.

Nhưng ở mọi nơi, không phải mọi người đều quý mến con đâu. Nhiều người ca ngợi con, coi con như một vị thánh, nhiều người khác lại nhieéc mắng con, gọi con là đứa giả hình, ảo tưởng, và mụ phù thủy. Chúa nhân từ tra muối vào nước để nước khỏi hư. Cũng vậy, nhờ Chúa quan phòng, con có thể qua lửa mà không bị phỏng. Chúa không để con bị đục khoét bởi con sâu khoe khoang và tự đắc. Trong những dịp đi như thế, con quen tự nhủ: "Mọi người đều sai lầm. Con không phải là thánh như người ta tưởng, con cũng không phải là đứa nói dối như người ta bảo. Chỉ mình Thiên Chúa biết con là cái gì."

Về nhà, con đến thăm Giaxinta. Em bảo con:

- Nè, đừng đi thêm nữa. Em cực vì chị lắm. Từ khi chị đi, em không hề nói với ai. Với người khác, em không biết nói gì.

Đến lúc Giaxinta phải đi Lisbon. Con từ giã em. Con cảm thấy một nỗi buồn đè nặng tâm hồn. Con ở lại một mình. Chỉ trong một thời gian vắng, Chúa đã cất về trời người cha quý mến của con, Phanxicô, và từ bây giờ, con sẽ không còn gặp lại Giaxinta trên đời này nữa. Mỗi khi có thể, con chạy đến Cabeco nấu mình trong hốc đá khóc một mình với Chúa, cho vơi nỗi đau buồn. Khi xuống triền giốc, mọi cái đều làm con nhớ đến hai em yêu quý của con. Trên những hòn đá kia chúng con từng ngồi, những bông hoa ấy từ nay con không hái nữa vì không còn ai để tặng, và kia Valinhos, nơi chúng con đã ném thử mọi dịu ngọt của Thiên đàng. Con như không còn nhận được thực tại nữa, nửa tỉnh nửa mơ, một hôm con đến nhà cô con, bước vào phòng Giaxinta, con lên tiếng gọi em. Têrêsa, chị của em thấy con nông nỗi như vậy, chần lồi con và nhắc cho con hay rằng Giaxinta không còn ở đây nữa.

Sau đó ít lâu, có tin em đã được bay về trời.(38) Người ta đem xác em về Vila Nova de Ourem. Cô con dẫn con tới đó, gần xác con gái của cô với hy vọng giải khuây cho con một phần nào. Thực ra mỗi ngày con một cảm thấy buồn chán thêm. Mỗi khi thấy cửa nghĩa trang mở, con vào ngồi hàng giờ cầu nguyện bên mộ Phanxicô và mộ ba con.

Nhờ ơn Chúa, mấy tháng sau, má con quyết định đi Lisbon và cho con đi theo (39). Nhờ sự giới thiệu của cha Formigao, một bà đạo đức tiếp đón chúng con trong nhà bà và sẵn sàng trả tiền lưu xá cho con nếu con muốn ở lại Lisbon học chữ. Má con và con đón nhận với lòng biết ơn. sự giúp đỡ rộng rãi của bà. Quý danh bà là Assuncao Avelear. Theo thầy thuốc khám bệnh cho biết, má con cần phải mổ ngực và xương sống. Nhưng họ không chịu trách nhiệm vì tim má con yếu quá. Má con trở về nhà, để con lại cho bà Avelar săn sóc. Khi mọi sự đã chuẩn bị sẵn sàng và vào ngày lưu xá đã ấn định, người ta đưa tin rằng chính phủ biết con ở Lisbon và đang tìm nã con. Người ta lại đem con về Santanrem, trốn trong nhà cha Formigao. Mấy hôm trốn ở đây, con không được phép đi lễ. Sau cùng bà chị của cha Formigao đưa con về lại gia đình và hứa sẽ lo liệu cho con vào lưu xá của các nữ tu Dôrotê bên Tây ban nha. Khi nào xếp đặt xong xuôi, người ta sẽ đến tìm con. Mọi chuyện xảy ra làm con bớt đau buồn và thoáng trí phần nào.

Lần Đầu Tiên Lucia Gặp Đức Giám Mục

Vào kỳ này, Đức Cha chính thức nhận Địa phận Leiria. Chúa nhân từ lo lắng cho đàn chiên đã từ lâu không có người chăn (40). Không thiếu những người mượn danh Đức Cha dọa nạt con. Người ta bảo Đức Cha biết hết mọi chuyện. Ngài đoán được hết những cái gì xảy ra trong lương tâm người khác, ngài sẽ khám phá ra mọi mảnh khoe và giả dối của con. Con không sợ hãi chút nào, trái lại, con rất ước ao được gặp và hầu chuyện Đức Cha. Con tự nhủ: “Nếu quả thật Đức Cha biết hết mọi chuyện, ắt ngài sẽ thấy rằng con nói sự thực.”

Thế rồi một bà đạo đức ở Leiria sẵn sàng đến đón con đi gặp Đức Cha. Con vui mừng nhận lời đề nghị. Con sung sướng chờ đợi ngày được gặp Đức Cha. Sau cùng ngày ấy đã tới, con đi theo bà vào Tòa Giám mục. Chúng con được chỉ ngồi đợi ở phòng khách.

Vài phút sau, linh mục thư ký của Đức Cha (41), vui vẻ nói chuyện với bà Gilda đi với con và hỏi con

mấy câu. Vì đã xưng tội với ngài hai lần nên con nhận ra ngài, và câu chuyện diễn biến tốt đẹp.

Tiếp đến cha Marques dos Santos (42) với áo giầy trang trọng đi vào. Lần đầu tiên con thấy một linh mục ăn mặc chững chạc như vậy. Con chăm chú nhìn ngài. Ngài bắt đầu đặt ra cả một chuỗi câu hỏi và con tưởng không bao giờ hết. Thỉnh thoảng ngài mỉm cười chế diễu những câu con trả lời. Thấy ngài hỏi con nhiều quá, con sợ sẽ không được gặp Đức Cha. Sau cùng cha thư ký của Đức Cha trở lại và bảo bà Gilda:

- Khi Đức Cha ra, bà phải cáo lỗi và ra ngoài, vì Đức Cha muốn nói chuyện riêng với Lucia.

Nghe như vậy, con hớn hờ vui mừng, tự nhủ, "Vì Đức Cha biết hết mọi điều, ngài sẽ không đặt nhiều câu hỏi, lại chỉ một mình ngài với con, sướng biết bao!"

Đức Cha tới, bà Gilda cúi chào lễ phép và rút lui. Con sung sướng một mình ở lại hầu chuyện Đức Cha. Thưa Đức Cha, con không viết lại buổi hầu chuyện ấy, vì Đức Cha nhớ rõ hơn con.

Thưa Đức Cha, quả thật, khi con thấy Đức Cha tiếp đón con cách bao dung, không hỏi con một tí gì có vẻ tò mò hay vô ích, mà chỉ làm vì ích lợi cho linh hồn con, sẵn sàng đảm nhiệm lấy một con chiên nhỏ bé và đáng thương mà Chúa vừa trao phó cho Đức Cha, con càng thêm tin rằng Đức Cha đã biết mọi chuyện rồi. Những điều Đức Cha buộc con phải giữ vừa dễ dàng với con, vừa hợp với bản tính tự nhiên của con: "Giữ hoàn toàn bí mật những điều Đức Cha dạy con và cố sống tốt mãi." Con từ biệt Đức Cha, ghi tâm điều Đức Cha dạy cho tới ngày má con đồng ý cho Đức Cha đem con đi.

Giã Từ Fatima

Sau cùng ngày con ra đi đã ấn định (trong quãng từ 16-18.6.1921). Ngày trước khi ra đi, trái tim con nghẹn ngào vì xúc động và nuối tiếc! Con đi từ giã tất cả những nơi quen thuộc: Hang đá Cabeco, Valinhos, nhà thờ xứ, nơi Chúa nhân lành bắt đầu công trình từ ái của Ngài trong con, và nghĩa trang, nơi đặt xác ba con và Phanxico thân mến mà con không bao giờ quên.

Con từ giã giếng nước, bấy giờ ánh sáng vàng của trăng muộn chiếu xuống làm tăng màu ảm đạm. Chính nơi bờ giếng, con đã ngồi hàng giờ trong đêm khuya, nhìn ngắm trời sao lấp lánh, hay những buổi hừng đông chói lọi và những buổi hoàng hôn diệu huyền. Đôi khi tâm trí con như tan biến vào cảnh thơ mộng với những hạt sương trong phủ kín ngọn đồi và lấp lánh dưới ánh sáng đẹp ban mai của mặt trời, hoặc ban chiều, khi tuyết tan rữa còn đọng lại trên cành thông. Tất cả đều nhắc con nghĩ đến muôn vẻ đẹp trên Thiên đàng.

Sáng hôm sau, không từ giã một ai (43), từ hai giờ sáng, con đã theo má và ông Mamiel Correia, một người thợ nghèo, kín đáo lên đường đi về Leiria. Chúng con đi qua Cova da Iria để từ giã lần cuối cùng đám rầy hồng phúc. Hôm ấy, lần cuối cùng con lần hạt Mân cô ở đó. Ra đi, con cứ ngoái cổ lại nhìn từ biệt Cova da Iria. Quãng 9 giờ sáng, chúng con đã tới Leiria. Người đầu tiên tiếp đón chúng con là bà Philomênê Miranda, sau này là mẹ đỡ đầu cho con chịu Phép Thêm sức. Chính Đức Cha nhờ bà đưa chúng con đi Porto. Tàu chạy lúc 2 giờ rưỡi trưa. Tại ga, đôi mắt đẫm lệ, con ôm hôn má con lần cuối cùng. Ôi bao là thương mến. Tàu chuyển bánh, con mang đi với một trái tim ngụp lặn trong buồn bã và đầy vơi với những kỷ niệm mà con không thể nào quên được.

LỜI CUỐI

Thưa Đức Cha, con tin rằng, con vừa hái trong mảnh vườn bé nhỏ của con bông hoa đẹp nhất, quả cây dịu ngọt nhất, và bây giờ đem đặt cả hai vào bàn tay từ ái của Thiên Chúa nhân lành mà Đức Cha là Đại diện. Con xin Chúa làm cho hoa và quả ấy trở sinh mãi thành mùa trái sung mãn "các linh hồn được hưởng đời sống vĩnh cửu". Bởi vì đức vâng lời khiêm tốn của thụ tạo thấp hèn nhất làm đẹp lòng Thiên Chúa nhân lành.

Để kết thúc, con xin mượn lời của Đấng mà Thiên Chúa, theo lòng thương xót vô biên, đã ban cho con như người Mẹ, Đấng phù hộ và gương mẫu vẹn toàn, cũng là lời con đã mượn để bắt đầu công việc Đức Cha dạy: " ày con là nữ tì của Chúa, chớ gì Chúa còn tiếp tục sử dụng con theo Ý Ngài muốn."

HỘI KÝ PHỤ THÊM VỀ GIAXINTA

Tái bút: Con quên chưa nói khi Giaxinta đi nhà thương ở Vila Nova de Ourém và nhà thương ở Lisbon, em biết là em sẽ không được chữa khỏi nhưng chỉ để chịu đau khổ thôi. Nhiều ngày trước khi người ta nói với em về việc có thể sẽ đi nhà thương Vila Nova de Ourém, em đã nói:

- Đức Mẹ muốn em đi hai nhà thương, không phải để được chữa bệnh nhưng để đau khổ hơn vì tình yêu Chúa và vì các linh hồn.

Con không biết chính lời Đức Mẹ nói thế nào vì chỉ hiện ra với riêng mình em thôi, và con cũng chẳng hỏi nữa. Con tự giới hạn chỉ nghe những gì mà tùy dịp em nói riêng với con. Ở đây con cố tránh nhắc lại những gì con đã thưa Đức Cha trước để tránh cho tập ghi khỏi dài quá.

TÀI LÔI CUỐN CỦA LUCIA

Từ bản ghi này, đôi lúc có vẻ như dân làng con không ai tỏ ra thương mến và dịu dàng với con hết. Không phải thế. Đoàn chiên được Chúa thương yêu chọn lựa đã tỏ ra thương mến con lắm. Đó là các trẻ em. Chúng chạy tới con, miệng reo hò vui nhộn và khi chúng biết con chẵn chiên ở làng bên, cả nhóm thường đến với con và ở đó suốt ngày. Má con hay nói:

- Má không biết con có cái gì mà lôi cuốn tụi con nít thế! Chúng rầm rập chạy theo con như đi hội vậy!

Đối với con, con chả thấy gì hứng thú ở giữa những nhộn nhịp cả nên con gắng tránh xa chúng.

Cũng như thế xảy ra khi con ở với các bạn con ở Vilar và con dám nói việc đó cũng xảy ra cho con với chị em dòng. Một ít năm trước đây, Mẹ Giáo Tập, bây giờ là Mẹ Giám Tỉnh, bảo con:

- Con có một ảnh hưởng rất lớn trên các chị em khác đến nỗi nếu muốn con có thể gây được nhiều ảnh hưởng tốt đẹp! (44)

Và mới đây, Mẹ Bề Trên ở Ponteveda (45) cũng bảo con:

- Về một phương diện nào đó, con có trách nhiệm đối với Chúa về sự sốt sắng hay ơ hờ trong việc tuân giữ luật Chúa của chị em khác, vì sự sốt sắng tăng lên hay giảm đi trong giờ giải trí; hễ các chị em thấy con làm gì trong giờ đó họ cũng sẽ làm như thế. Có một số cái con mang ra giải trí giúp chị em hiểu hơn về luật dòng và làm họ quyết tâm tuân giữ cặn kẽ hơn.

Tại sao thế?

Con không biết. Có thể đó là một năng khiếu Chúa ban cho con và Chúa sẽ đòi con phải sinh lợi cho Chúa. Nếu con biết lợi dụng để buôn bán sinh lợi con có thể trả lại Chúa trăm, ngàn lần.

LUCIA CÓ TRÍ NHỚ TUYỆT

Có lẽ đôi người sẽ hỏi con: Làm sao con có thể nhớ được mọi chuyện thế? Con xin trả lời là con không biết tại sao nữa. Chúa nhân lành ban cho ai bao nhiêu tùy ý Ngài, Ngài đã cho con phần nhỏ mọn này – trí nhớ của con. Chỉ mình Ngài biết lý do tại sao. Ngoài ra, như con hiểu, còn có sự khác biệt giữa tự nhiên và siêu nhiên. "Khi chúng ta bàn về thụ tạo dù chúng ta đang nói nhưng chúng ta đã có sẵn khuynh hướng quên rồi, trong khi những sự siêu nhiên được khắc sâu vào tâm hồn, dù đó là những điều đang xem đang nghe, nên không dễ dàng quên ngay được.

LỜI GIỚI THIỆU

Chúng ta vừa đọc hai tập Hồi ký trước được viết do lời yêu cầu của Đức Cha địa phận Leiria và Cha Fonseca. Tập viết này của Lucia không do tự ý, nhưng cũng là do sự yêu cầu của người khác. Sự việc xảy ra như sau: Hai lần xuất bản cuốn sách mang tựa đề "Giaxinta" được xuất bản lần lượt vào tháng 5 và tháng 10 năm 1938. Nhưng năm kỷ niệm 25 gần đến. Xuất bản một tác phẩm mới là điều đáng khích lệ và Lucia phải là một tay đắc lực.

Đức Cha Dom José báo cho chị Lucia biết tiến sĩ Galamba sẽ gặp chị vì tiến sĩ muốn hỏi thêm về đời Giaxinta. Để diễn tả đời nội tâm của Giaxinta, chị Lucia nghĩ là cần phải tiết lộ hai phần đầu của bí mật. Vì thế chị đã ghi lại hai phần đầu của bí mật trước khi chị có thể đưa ra những nét khác về Giaxinta.

Cha tiến sĩ Galamba không gặp chị Lucia trong dịp này. Tuy nhiên, chị đã suy nghĩ về vấn đề đó, ít nhất cũng trước tháng Bảy, khi Đức Cha yêu cầu. Chị hoàn tất tập viết và đệ trình ngay lên Đức Cha Địa phận Leiria ngày 31 tháng Tám. Những gì chị viết ở lời mở đầu có thể thêm bằng những lời này chị viết cho Cha Goncalves:

"Đức Cha có viết cho con về cuộc phỏng vấn sắp tới của Linh mục tiến sĩ Galamba. Ngài yêu cầu con nhớ lại mọi chuyện liên hệ đến Giaxinta vì một lần nữa sắp tái bản cuốn sách mang tựa đề Giaxinta. Qua điều yêu cầu đó, con nghĩ đã đến lúc để tiết lộ hai phần đầu của bí mật và vì thế thêm hai chương mới một về hỏa ngục và một về Trái Tim Vô Nhiễm Tội Mẹ Maria. Nhưng con còn hơi hồ nghi vì con rất ngại ngùng tiết lộ bí mật. Con đã viết xong rồi nhưng con không biết mình sẽ gửi đi hay đốt đi. Con chưa biết mình sẽ làm gì."

Cũng như khi viết mấy tập trước, chị Lucia ở trong tình trạng không thích làm, nhưng trong đức tuân phục trọn hảo chị đã làm "vì vinh danh Chúa và phần rỗi các linh hồn".

Giêsu Maria Giuse

LỜI THÂN THƯA

Kính thưa Đức Cha,

Vâng theo tôn ý Đức Cha trong thư ngày 26 tháng 7 năm 1941, con đã suy nghĩ và xin ghi lại tất cả những chi con có thể nhớ về Giaxinta. Nhìn nhận như chính Chúa phán bảo con qua Đức Cha, con xin phép trả lời ở đây hai câu hỏi con đã thường nhận được nhưng con đã tránh trả lời cho tới nay.

Theo thiên ý con, chắc Chúa và Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ hài lòng là trong cuốn "Giaxinta", phải dành một chương về hỏa ngục và một chương khác về Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria. (1) Có lẽ Đức Cha sẽ thấy ý tưởng này chướng tai nhưng đó không phải thiên ý con. Chính Chúa sẽ tỏ ra đó là vấn đề liên hệ đến vinh quang Chúa và lợi ích cho các linh hồn.

Như thế là con sẽ nói về bí mật và đồng thời trả lời câu hỏi đầu.

BÍ MẬT CHUYỆN GÌ?

Bí mật chuyện gì?

Xem như con có thể tiết lộ vì con đã được ban phép, các đại diện Chúa trên mặt đất đã khuyên giục con nhiều lần và trong các lá thư khác nhau, hình như Đức Cha có giữ một lá thư. Đó là thư của Cha José Bernado Goncalves (2), trong đó ngài khuyên con nên viết cho Đức Thánh Cha (3) và ngài đề nghị nhiều chuyện trong đó có cả việc tiết lộ bí mật. Con đã nói về điều đó nhưng con phải viết rất gọn gàng. Con đã gạn lọc và phó thác cho sự quan phòng của Chúa trong dịp khác tốt đẹp hơn.

Như con đã nói, sự hồ nghi đã hành hạ con suốt từ 13 tháng 6 và hoàn toàn tan biến từ lần hiện ra tháng 7.

THỊ KIẾN HỎA NGỤC

Bí mật gồm ba phần khác biệt nhau, con sắp sửa nói về 2 trong 3 điều bí mật đó. (4)

Trước hết là thị kiến về hỏa ngục. (5)

Đức Mẹ chỉ chúng con thấy một biển lửa bao la hình như ở dưới lòng đất. Ngục lặn trong đó là ma quỷ và các linh hồn dưới hình người, giống như những cục than đỏ rực, như những cục sắt đen thui hay cháy đỏ, bùng bùng trong hỏa hào, khi bị cuốn lên với cuộn khói kinh sợ, như lò tóe tia lửa, rồi rơi trở lại bất chấp đầu đuôi, những tiếng kêu la, than khóc vì đau đớn và tuyệt vọng làm chúng con kinh hoàng và run sợ. Có thể phân biệt được ma quỷ nhờ sự hung dữ và tàn bạo như những con thú kỳ lạ và khủng khiếp; đen đui và cháy thâu. Thị kiến chỉ kéo dài trong giây lát. Chúng con biết phải cảm tạ Mẹ Thiên Quốc nhân từ biết bao đã sửa dọn cho chúng con trong lần hiện ra lần đầu với lời hứa sẽ đem chúng con về thiên đàng. Nếu không chắc chúng con đã chết vì sợ hãi và lo lắng.

Chúng con vội ngược lên Mẹ, Đức Mẹ đã nói với chúng con cách rất hiền từ nhưng rất buồn bã:

- Các con vừa xem thấy hỏa ngục nơi các tội nhân khôn nạn phải vào. ĐỂ CỨU RỒI HỌ, CHÚA MUỐN THIẾT LẬP SỰ TÔN SÙNG TRÁI TIM MẸ trên thế giới. (6) Nếu những điều Mẹ dạy các con được thi hành, nhiều linh hồn sẽ được cứu rỗi và sẽ có hòa bình. Cuộc thế chiến (7) này sắp chấm dứt; nhưng nếu người ta không thôi xúc phạm đến Chúa, một cuộc chiến khác tàn tệ hơn sẽ xảy ra trong đời Đức Piô 11. (8) Khi các con xem thấy giữa ban đêm rực sáng bởi ánh sáng kỳ lạ, hãy biết rằng đó là dấu chỉ (9) Chúa cho các con biết Chúa sắp phạt thế gian về tội lỗi qua chiến tranh, đói khát và hành xích Giáo Hội cùng Đức Thánh Cha.

- Để ngăn ngừa điều đó, Mẹ sẽ đến (10) xin dâng hiến nước Nga cho Trái Tim Mẹ và đền tạ bằng việc rước lễ các ngày Thứ Bảy Đầu Tháng. Nếu điều Mẹ xin được lắng nghe, nước Nga sẽ trở lại và sẽ có hòa bình. Bằng không, nước Nga sẽ truyền bá sai lạc khắp thế giới, gây chiến và khủng bố Giáo Hội. Những người ngay sẽ được tuần giáo, Đức Thánh Cha sẽ bị khổ đau, nhiều nước sẽ biến mất. Nhưng sau hết, Trái Tim Mẹ sẽ thắng. Đức Thánh Cha sẽ dâng nước Nga cho Mẹ (11) và nước Nga sẽ trở lại, thời đại bình an sẽ được ban tặng cho thế giới. (12)

ẤN TƯỢNG KHÔNG PHAI NƠI GIAXINTA

Thưa Đức Cha, như con đã thưa trong ghi chú con gửi Đức Cha sau khi con đọc cuốn sách về Giaxinta. Một số điều đã được tỏ ra trong bí mật đã ghi ấn tượng sâu xa nơi Giaxinta. Thị kiến về hỏa ngục đã làm em kinh hãi đến độ em sẵn sàng chịu nhận mọi đền tội, hãm mình nếu có thể ngăn cản các linh hồn sa xuống đó.

Vâng, bây giờ con xin trả lời câu hỏi thứ hai, một câu hỏi đã nhiều người hỏi con.

Làm thế nào mà Giaxinta, dù còn rất nhỏ, đã tập được tinh thần hãm mình đền tội và thấu hiểu cận kề thế?

Con tưởng lý do là: Trước hết, Chúa muốn ban cho em một ơn đặc biệt qua Trái Tim vô nhiễm Mẹ; thứ đến vì em đã tận mắt nhìn hỏa ngục và xem các linh hồn lao xuống đó.

Một số người, có thể cả những người đạo đức, không muốn nói cho trẻ em về hỏa ngục sợ rằng làm các em hoảng sợ. Tuy thế, Thiên Chúa lại không ngần ngại chỉ hỏa ngục cho ba trẻ em, mà một đứa mới chỉ lên sáu, dù Chúa biết trước rằng chúng kinh hoàng đến độ, con dám nói là tàn héo đi vì sợ hãi.

Trầm tư ngồi trên tảng đá hay đám cỏ, Giaxinta đôi lúc kêu lên:

- Trời ơi, hỏa ngục, hỏa ngục! Em thương tiếc các linh hồn lao đầu xuống đó! Người ta lao đầu vào đó, bị thiêu sống như gỗ trong lò lửa! Rồi, giùng mình, em quì xuống, tay chấp lại và đọc lại lời nguyện Đức Mẹ đã dạy chúng con: "Lạy Chúa Giêsu xin tha tội lỗi chúng con, xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục, xin đem các linh hồn lên Thiên Đàng, nhất là các linh hồn cần đến lòng thương xót Chúa hơn".

Đức Cha hẳn sẽ hiểu câu sau hết của lời nguyện trên làm con chú ý hơn đến những linh hồn trong hiềm nghèo bị đọa phạt hay những ai gần đó nhất thế nào. Em Giaxinta đã quì yên như thế trong nhiều giờ lặp đi lặp lại cùng lời nguyện trên. Đôi lúc như trong mơ em gọi Phanxicô hay chính con:

- Phanxicô! Phanxicô, Anh có đang cầu nguyện với em không? Chúng ta phải cầu nguyện rất nhiều để cứu các linh hồn khỏi hỏa ngục. Quá nhiều người lao mình xuống đó! Quá nhiều! Lúc khác em hỏi:

- Tại sao Đức Mẹ không chỉ hỏa ngục cho các tội nhân? Nếu họ thấy họ không dám phạm tội nữa để khỏi vào đó! Chị phải xin Đức Mẹ chỉ hỏa ngục cho mọi người nhá (chỉ những ai ở Cova da Iria lúc Đức Mẹ hiện ra). Chị sẽ thấy họ trở lại biết chừng nào!

Sau lần hiện ra, không thỏa mãn, em lại hỏi con:

- Tại sao chị không nói với Đức Mẹ chỉ hỏa ngục cho người ta xem?

Con trả lời:

- Ô, chị quên mất.

Rầu rầu, em nói:

- Em cũng chẳng nhớ gì.

Lúc khác, em hỏi con:

- Người ta bị sa hỏa ngục vì tội gì hả chị?

- Chị chả biết nữa! Nhưng có lẽ tội bỏ lễ Chúa nhật, tội ăn cắp, nói tục tĩu, đèo quẩy.

- Vậy chỉ có một lời mà cũng bị vô đó hả chị?

- Nhưng đó là tội!

- Đâu có khó gì để nín lặng hay đi dự lễ! Em thương hại cho tội nhân quá, ước gì em có thể chỉ cho họ hỏa ngục.

Ngày kia, tự dưng em nắm tay con và nói:

- Em sẽ về trời nhưng chị ở lại đây. Nếu Đức Mẹ cho phép, chị phải nói cho mọi người rõ hỏa ngục như thế nào, nhờ thế họ không phạm tội nữa và cũng chẳng phải vô hỏa ngục nữa.

Có những lần, với vẻ trầm ngâm em nói:

- Có quá nhiều người sa hỏa ngục, quá nhiều người lao xuống đó.

Để trấn an em, con nói:

- Đừng sợ, Giaxinta, em sẽ lên Thiên Đàng.

Bình thản em nói:

- Vâng, em sẽ về trời, nhưng em muốn hết mọi người về đó nữa!

Có lần con bảo em khi em muốn ăn chay, vì hãm mình:

- Này, Giaxinta, lại đây và ăn đi.

- Em không ăn đâu. Em dâng hy sinh này thay cho tội nhân, họ ăn uống say sưa!

Dù đang đau bệnh, em cũng gắng đi lễ hằng ngày, con đã khuyên em:

- Giaxinta đừng có đi hôm nay! Em không đủ sức đâu, em đang đau mà. Hơn thế, bữa nay không phải chúa nhật cơ mà!

- Không sao, em đi dự lễ thay cho tội nhân, họ bỏ cả lễ Chúa nhật.

Nếu chẳng may em gặp ai nói những câu tục tĩu, em lấy tay che mặt và thầm nguyện:

- Lạy Chúa tôi, vậy họ không biết là họ có thể bị luận phạt vì những câu nói như thế sao! Chúa Giêsu của con ơi, xin thứ tha cho họ và ban ơn cho họ thống hối. Chắc chắn họ không ý thức là họ xúc phạm đến Chúa vì việc này. Tội nghiệp cho Chúa Giêsu của con, con cầu cho họ đấy. Giaxinta thường xuyên lặp lại lời nguyện Đức Mẹ đã dạy chúng con "Lạy Chúa Giêsu xin tha thứ tội lỗi chúng con, xin gìn giữ chúng con khỏi..."

LUCIA HỎI TƯỞNG

Và bây giờ, thưa Đức Cha, một tư tưởng khác đến với con. Người ta hay hỏi con, có lần nào Đức Mẹ cho biết tội gì xúc phạm đến Chúa nhất. Người ta có nhắc với con là khi ở Lisbon, Giaxinta nói là tội xác thịt. (13) Câu hỏi trên cũng là câu hỏi mà Giaxinta hay hỏi con. Con nghĩ là khi ở Lisbon, rất có thể em đã hỏi Đức Mẹ và đó là câu Đức Mẹ trả lời em.

Thưa Đức Cha, con tưởng như thế là con đã tiết lộ phần đầu của bí mật.

TRÁI TIM VÔ NHIỄM ĐỨC MẸ

Phần hai của bí mật liên quan đến việc sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ.

Như trong tập trước con có viết là Đức Mẹ đã hứa với con ngày 13 tháng 6 năm 1917 là Mẹ sẽ không bao giờ bỏ con; Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ sẽ là nơi con trú ẩn, là đường dẫn con tới Chúa. Khi nói những lời đó, Đức Mẹ giang tay ra và những luồng ánh sáng chiếu tận đáy lòng chúng con. Con vẫn nghĩ mục đích của ánh sáng lần này là ban cho chúng con một sự hiểu biết và tình yêu đặc biệt với Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ (14) cũng như hai trường hợp khác đối với Chúa và mẫu nhiệm Chúa Ba Ngôi Chí Thánh.

Từ ngày đó lòng chúng con luôn chan chứa tình yêu hăng nồng với Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ. Em Giaxinta từng nói với con:

- Đức Mẹ bảo Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ sẽ là nơi chị ẩn náu, là đường dẫn chị tới Chúa, chị có mến yêu Trái Tim Mẹ không? Lòng Mẹ tốt lành quá! Em yêu mến biết bao!

Như con đã thưa Đức Cha, Đức Mẹ đã chỉ cho chúng con điều bí mật trong tháng Bảy, là Chúa muốn thiết lập trên thế giới sự tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ; và để ngăn ngừa một cuộc thế chiến nữa, Đức Mẹ đã xin dâng hiến nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm nguyên tội và rước lễ đền tạ các ngày Thứ Bảy Đầu Tháng. Từ ngày đó, mỗi khi chúng con nói với nhau về chuyện này, Giaxinta hay thêm:

- Em cảm thấy buồn phiền vì không thể rước lễ đền tạ tội lỗi người ta xúc phạm đến Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ!

Con cũng đã thưa với Đức Cha về việc Giaxinta đã chọn lời nguyện tắt Cha CRUZ đã đề nghị với chúng con: "Hỡi Trái Tim dịu hiền Maria, xin hãy nên phần rồi chúng con!" Với vẻ đơn sơ hồn nhiên, em thường thêm những câu như: "Em mến Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ lắm lắm! Đó là tấm lòng của Mẹ hiền trên trời! Chị không thích đọc nhiều lần: Lạy Trái Tim dịu hiền Mẹ Maria. Hỡi Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria sao? Em thích câu đó lắm lắm!"

GIAXINTA THỊ KIẾN VỀ ĐỨC THÁNH CHA

Một buổi trưa, chúng con đang vui đùa gần giếng nước. Giaxinta ngồi trên tảng đá nắp giếng. Em Phanxicô và con đi kiếm tổ ong mật trong các chùm cây ở gần. Sau đó, Giaxinta tìm gọi con.

- Chị không thấy Đức Thánh Cha sao?

- Không.

- Em không hiểu tại sao, nhưng em thấy Đức Thánh Cha trong một tòa nhà lớn, quì bên cạnh bàn, lấy tay ôm mặt khóc. Ở ngoài, có đoàn lũ quần chúng. Một số người lấy đá ném, người khác chửi rủa ngài với những lời thô tục.(15) Tội nghiệp Đức Thánh Cha, chúng ta phải cầu nguyện cho ngài rất nhiều.

Cũng như con đã trình Đức Cha, ngày kia có hai linh mục khuyên nhủ chúng con cầu nguyện cho Đức Thánh Cha, và giải thích cho chúng con hiểu Đức Thánh Cha là ai. Sau đó Giaxinta hỏi con:

- Có phải đó là vị mà em xem thấy khóc , vị mà Đức Mẹ đã bảo chúng ta trong bí mật?(16)

- Phải, chính ngài đó.

- Chắc Đức Mẹ cũng chỉ cho hai cha đó. Chị biết đây em đâu có lầm. Chúng ta cần cầu nguyện nhiều cho ngài.

Lần khác, chúng con tới động Lapa do Cabeco. Vừa tới, chúng con sấp mình xuống đất đọc lời nguyện thiên thần đã dạy chúng con. Sau đó Giaxinta đứng dậy và nói với con:

- Chị không thấy trên khắp nẻo đường và ruộng đồng đầy dẫy những người kêu la vì đói khát sao? Và Đức Thánh Cha đang cầu nguyện trong nhà thờ trước Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ? (17) Có rất nhiều người cầu nguyện với ngài?

Ít bữa sau em hỏi con:

- Em có được nói em đã xem thấy Đức Thánh Cha và tất cả những người đó không?

- Không, em không biết rằng đó là một phần của bí mật? Nếu em nói, họ sẽ tìm ra được bí mật đó.

- Được, vậy em sẽ không nói chi hết.

THỊ KIẾN CHIẾN TRANH

Ngày kia, con tới nhà Giaxinta chơi. Em đang trầm tư ngồi trên giường.

- Giaxinta, em suy nghĩ chuyện chi vậy?

- Về cuộc chiến sắp tới. Chết, chết nhiều người lắm lắm mà phần đông lại mất linh hồn!(18) Nhiều nhà cửa bị phá tán, nhiều linh mục bị giết. Em thì sắp về trời rồi, còn chị, khi nào chị thấy ánh sáng mà Đức Mẹ đã bảo chúng ta, chị cũng chạy thẳng về đó đi nhé.(19)

- Em không biết là không ai có thể tự sức về trời?

- Đúng thế, chị không thể nhưng đừng sợ. Trên trời em sẽ cầu nguyện nhiều cho chị, cho Đức Thánh Cha và cho nước Bồ nhò thế chiến tranh không lan tới đây(20) và cho hết các linh mục.

Thưa Đức Cha, chắc Đức Cha còn nhớ vài năm trước đây, Chúa đã tỏ dấu chỉ đó; dấu chỉ mà các thiên văn đã gọi là "Bắc Rạng Đông" (aurora borealis).(21) Con không biết chắc nhưng con tưởng nếu họ nghiên cứu kỹ lưỡng họ sẽ thấy đó không phải là Bắc – Rạng Đông thực. Nhưng dầu sao đi nữa, Chúa đã dùng nó để chỉ cho con hiểu là công lý Ngài sắp đòi hỏi tội lỗi thế gian. Vì thế con đã kiên trì nài xin việc rước lễ đền tạ các Thứ Bảy Đầu Tháng và việc hiến dâng nước Nga. Con đặc biệt cầu xin tình thương và tha thứ cho Âu Châu.

Trong tình thương vô biên, Chúa muốn con ý thức được giờ phút kinh hoàng sắp tới, con đã dùng mọi dịp để nói lên điều đó. Con còn phải nói rằng lời cầu nguyện và thống hối ở Bồ Đào Nha chưa đủ làm nguôi phép công bằng Chúa, vì chúng không đi đôi với việc thống hối hoặc cải thiện đời sống. (22) Con tin rằng Giaxinta trên trời vẫn cầu cho chúng ta.

Như con đã trình bày trước, một số những bí mật tỏ cho chúng con biết, Giaxinta là người chịu ảnh hưởng nhất. Thị kiến hỏa ngục và nhiều người hư đi trong đó, lại thêm chiến tranh với những hải hùng của nó xem như luôn ám ảnh tâm trí em. Chúng làm em rùng mình kinh hãi. Hầu như hễ bao giờ con hỏi: "Giaxinta em làm gì mà có vẻ trầm ngâm thế?" là con được em trả lời:

- Về cuộc chiến sắp tới, về những người sắp chết và bị sa hỏa ngục! Kinh hãi quá chị ơi! Nếu họ thôi xúc phạm đến Chúa sẽ không còn cuộc chiến nào nữa, cũng chẳng phải sợ hỏa ngục nữa!"

Đôi lúc em nói với con:

- Em thương hại chị quá đi! Anh Phanxicô và em sắp về trời rồi còn chị ở lại đây một mình! Em đã xin Đức Mẹ đem chị về trời luôn, nhưng Đức Mẹ muốn chị ở lại đây đã. Khi nào chiến tranh xảy ra, đừng hải nghe chị! Trên trời em sẽ cầu cho chị.

Ngay trước khi đi Lisbon, Giaxinta có vẻ buồn vì sắp phải xa nhau, con bảo em:

- Đừng có buồn, vì chị không đi với em được. Em dùng thời giờ đó mà than thở như "Lạy Chúa, con yêu Chúa!" "Hỡi Trái Tim Vô Nhiễm Maria, lòng Mẹ dịu hiền biết bao" và những lời khác như vậy.

- Vâng, em sẽ không ngừng đọc những lời yêu thương đó cho tới khi em chết. Và rồi em cũng sẽ hát mãi trên trời.

GIẢI THÍCH SỰ IM TIỀNG CỦA LUCIA

Kính thưa Đức Cha, có lẽ một số người nghĩ là con nên công bố những điều đó trước đây vì nó sẽ có giá trị gấp bội nếu được công bố trước.(23) Con rất tiếc là con nghĩ Chúa không có ý định giới thiệu con với thế giới như một vị tiên tri khi Chúa tỏ những điều đó cho con. Con nhớ năm 1917 Chúa truyền con giữ kín những điều ấy, đó cũng là lệnh của các vị Đại diện Chúa.(24)

Kính thưa Đức Cha, con tưởng là Chúa chỉ muốn dùng con để nhắc nhở thế giới sự cần thiết phải xa tránh tội lỗi và đền tạ những xúc phạm đến Chúa bằng những cầu nguyện và thống hối.

Con có thể ẩn mình nơi nào để tránh muôn ngàn câu hỏi về vấn đề này? Ngay lúc này con vẫn thấy khiếp sợ đến ớn lạnh người khi nhìn về tương lai. Con phải thành thực thú nhận nói ra những chuyện này con phải khổ tâm nhiều lắm. Dù con có trước mặt con chính lá thư của Đức Cha truyền con phải viết hết những gì con còn nhớ; dù con cảm thấy tự thâm tâm đây thực là giờ Chúa định cho công việc của con, con vẫn thấy ngần ngại và bối rối không biết có nên trao lên Đức Cha hết những chi đã viết hay thiêu hủy nó đi. Cho đến lúc này con chưa biết con sẽ hành động ra sao sau những chiến đấu nội tâm này. Dù sao nó sẽ xảy ra như ý Chúa muốn.

Đối với con, giữ yên lặng là một ân huệ to lớn. Nếu con tả cảnh hỏa ngục ra, sẽ có những hiệu quả gì? Không thể nào có được một từ ngữ diễn tả được thực tại đó – những gì con diễn tả chỉ là không, nó cho những ý tưởng non nớt về thực tại – Có lẽ con sẽ phải nói thêm, lúc này một phụ chú, lúc kia một giải thích nhưng cũng chưa thành công được. Biết đâu đó lại chẳng là phá hoại công việc của Chúa hơn là xây dựng. Do vậy, con xin cảm tạ Chúa và con biết Chúa làm mọi sự tốt đẹp biết bao.

Chúa thường ban sự hiểu biết sâu nhiệm và tỉ mỉ về ý nghĩa khi Người mặc khải. Nhưng con chả dám liều lĩnh nói về vấn đề này, sợ rằng làm sai lạc chân lý như thường xảy ra. Em Giaxinta xem chừng hiểu biết nhiều về việc này.

GIAXINTA VÀ TRÁI TIM MẸ

Trước khi được đưa tới bệnh viện, em Giaxinta có nói với con:

- Chẳng mấy chốc nữa em sẽ về trời. Chị sẽ ở lại để làm cho người ta biết Chúa muốn thiết lập sự sùng kính Trái Tim Mẹ trên thế giới. Khi phải nói hãy nói đừng có trốn. Hãy nói cho mọi người: "Chúa ban mọi ơn qua Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ; người ta cần cầu xin với Đức Mẹ; Trái Tim Chúa Giêsu muốn được tôn kính với Trái Tim Đức Mẹ. Hãy xin Đức Mẹ cho hòa bình vì Chúa đã trao phó việc đó cho Đức Mẹ. Em ước ao lòng mọi người cháy lửa mến yêu như đang cháy trong lòng em. Em ước ao yêu hai Trái Tim Giêsu Maria lắm lắm". (25)

Một ngày kia, người ta cho con một tấm ảnh Trái Tim Chúa Giêsu, tấm ảnh khá đẹp. Con đã đem tặng lại Giaxinta:

- Em có thích mẫu ảnh này không?

Em Giaxinta cầm tấm ảnh, ngắm nghía:

- Ảnh xấu quá chị ơi! Chẳng giống Chúa chút nào. Chúa đẹp biết bao! Nhưng em thích, Chúa cũng hiểu thế!

Em đã mang luôn theo mình. Ban đêm và hồi bị đau ốm, em đã đặt ảnh dưới gối đầu. Em hay hôn kính ảnh đó:

- Em hôn Thánh Tâm vì em mến Thánh Tâm lắm. Em cũng yêu Trái Tim Mẹ biết bao! Chị có ảnh Trái Tim Mẹ không? Em thích có cả hai ảnh Trái Tim Chúa và Trái Tim Mẹ.

Lần khác, con đưa cho em mẫu ảnh chén thánh với Mình Thánh. Em cầm lấy và hôn kính rồi sung sướng:

- Đó là Chúa Giêsu ẵm mình. Em yêu Chúa lắm lắm. Ước gì em được rước Chúa nơi nhà thờ. Trên trời người ta không rước lễ sao chị? Nếu có, em sẽ rước lễ hằng ngày. Em sẽ theo các thiên thần để mang Mình Thánh cho bệnh nhân.

Đôi lúc lễ về, nếu gặp con là em hỏi:

- Chị vừa chịu lễ hả? Nếu con trả lời có, em bảo con:

- Lại bên em đi vì chị có Chúa Giêsu ẵm mình trong lòng chị. Có khi em bảo con:

- Em không hiểu sao nhưng em cảm thấy Chúa trong em: Em hiểu những gì Chúa nói với em, dù em chẳng nhìn mà cũng chẳng nghe thấy Chúa gì. Nhưng hạnh phúc biết mấy được ở với Chúa.

Em nhận xét trong một dịp khác:

- Chị, chị có biết cái này không chị? Chúa buồn lắm vì Đức Mẹ đã bảo chúng ta đừng phạm đến Chúa nữa, Chúa đã bị xúc phạm quá nhiều rồi. Dầu thế chẳng ai để ý hết và người ta cứ tiếp tục phạm tội hoài!

LỜI CUỐI

Kính thưa Đức Cha, đó là mọi điều con có thể nhớ về Giaxinta mà con chưa nói trước đây. Con vẫn giữ nguyên ý tưởng, (26) còn cách diễn tả, không biết con có thay đổi không nữa! Có thể như khi nói về Đức Mẹ có lúc con gọi Đức Bà, có lúc con gọi Đức Nữ. Và bây giờ con cũng chẳng nhớ tiếng nào con dùng lúc bấy giờ. Có lẽ trừ vài chi tiết nhỏ mọn, còn bao giờ sự việc cũng thế.

Con xin kính dâng lên Chúa rất nhân lành và Mẹ Đồng Trinh Maria tập viết nhỏ mọn này. Đó là kết quả của sự tuân phục khiêm hèn của con đối với Đấng Đại Diện Chúa. Nguyên xin Chúa và Đức Mẹ chúc lành cho nó để thêm vinh hiển Chúa, Đức Mẹ và lợi ích cho các linh hồn.

Tuy, 31.8.1941

HÒI KÝ BÓN

HÒI KÝ VIẾT VỀ EM PHANXICÔ

LỜI GIỚI THIỆU

Đây là tập hồi ký dài nhất trong các tập hiện nay của chị Lucia. Các bề trên đã yêu cầu và chị vâng lời viết lại. Ngày 7 tháng 10 năm 1941, sau khi đã sửa soạn cẩn thận để điều tra thêm, Đức Giám Mục địa phận Leiria và Linh mục tiến sĩ Galamba tới Valenca do Minho gặp chị Lucia. Tập hồi ký thứ 3 được mang ra giải thích theo sự yêu cầu của Tiến sĩ Galamba. Các ngài đã thúc giục chị Lucia ghi tập ghi đầu lên Đức Giám Mục ngay khi viết xong và phân còn lại cố xong trước ngày 8 tháng 12 năm đó.

Có người muốn chị viết hết mọi cái luôn một trật. Nhưng Đức Cha đã khôn ngoan yêu cầu: "Không, tôi không đòi chị làm chuyện đó..." Tuy thế, chị cũng phải làm rất nhiều chuyện:

- 1. Tiến sĩ Galamba có nhiều câu hỏi nhưng vì thời giờ eo hẹp, chị sẽ phải trả lời sau bằng giấy bút.*
- 2. Chị phải viết mọi chuyện liên hệ đến Phanxicô mà chị có thể nhớ được, như chị đã làm với trường hợp của Giaxinta.*
- 3. Các chi tiết khác về việc Thiên Thần hiện ra.*
- 4. Viết lại một lần nữa về việc Đức Mẹ hiện ra.*
- 5. Còn chị có thể nhớ về Giaxinta nữa không?*
- 6. Viết lại các bản dân ca mà "ba trẻ" hay hát.*
- 7. Hãy đọc tác phẩm của Cha Fonseca và ghi chú những gì chị coi là không trung thực.*

Lucia đã gắng trả hết mọi chuyện liên hệ. Chị giải thích khá minh bạch và tởm. Chị đã đoán quyết với Đức Cha: "Con tin là con đã viết mọi chuyện mà Đức Cha dạy con viết."

Dĩ nhiên, chị đã cố ý tránh những gì liên hệ đến phần ba của bí mật. Cũng như khi viết các tập trước, chị viết tập này trong cùng một tinh thần: "Vâng phục và phó thác mọi sự cho Chúa, Đấng hoạt động trong con. Con chỉ là một dụng cụ nghèo hèn mà Chúa muốn dùng và trong giây lát, như một thợ sơn vát các bút sơn vô ích vào lò lửa, bút sơn thành tro tàn, Đấng nghệ sĩ thần linh sẽ vát dụng cụ vô ích để thành tro tàn của năm mồ cho tới ngày trọng đại của Alleluia vĩnh cửu."

Giêsu Maria Giuse

LỜI THÂN THƯA TÍN THÁC

Kính thưa Đức Cha,

Sau khi đã khiêm tốn khấn cầu dưới chân nhà chầu và trước Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria, Mẹ từ ái của chúng ta, nài xin ơn không để một chữ nào hay dù một nét nào mà không vì vinh quang Chúa và Đức Mẹ. Con bắt đầu vào việc trong bình an và hạnh phúc của những người được lương tâm bảo đảm cho là làm mọi việc theo ý Chúa.

Phó thác trọn vẹn cho bàn tay Cha trên trời và sự che chở của Mẫu Tâm Maria, con xin dâng lên Đức

Cha hoa trái của cây vâng lời nơi con.

CẢM HỨNG TRÊN GÁC XEP

Trước khi bắt đầu, con nghĩ đến việc mở Phúc Âm, cuốn sách duy nhất con muốn có trước mặt con, trong một góc hẻo lánh của gác xep, soi sáng bằng ánh sáng mặt trời, nhờ thế con có thể tránh sự ngờ vực của con mắt nhân loại, con ngồi trên hộp đồ cũ lấy đầu gối làm bàn viết.

Có lẽ có người sẽ hỏi sao không vào phòng riêng mà viết?

Chúa nhân lành lại lấy làm hài lòng khi tước đoạt con khỏi phòng riêng, dù trong nhà còn trống ít phòng. (1) Thật ra, phòng chung cho công tác và giải trí xem ra thích hợp hơn trong chương trình của Chúa, vì dù viết ban ngày có gây nhiều phiền toái nhưng viết ban đêm chỉ tỏ làm ngủ gà ngủ gật thôi. Con rất sung sướng và con cảm tạ Chúa vì ơn Chúa cho con được sinh trong nghèo hèn, và sống nghèo khó hơn nữa vì yêu Chúa.

Đức Cha khả kính, đó chẳng phải là điều con có ý trình Đức Cha lúc này.

Con phải trở lại điều Chúa dạy con khi con mở Tân Ước ra.

Con đã đọc những dòng sau đây của thư Thánh Phaolô gửi giáo dân Philipphê (2:5-8):

"Anh em hãy gắng có một tâm tình như Đức Kitô, Đấng vốn là Thiên Chúa... đã tự hư không hóa chính mình và nhận lấy thân phận tôi tá... đã tự hạ vâng lời cho đến chết." Sau khi ngẫm nghĩ một hồi con đọc tiếp (12: 13) "Hãy run sợ mà lo phần rỗi anh em. Chính Chúa hành động trong anh em dù là ước muốn hay kết quả đều do ý định tốt lành của Ngài."

Vâng, con không muốn chi hơn nữa: vâng lời và phó mình cho Chúa, Đấng hành động trong con. Con chỉ là một dụng cụ hèn hạ đáng thương mà Chúa muốn dùng, một lúc nào đó như một họa sĩ quẳng cái phết sơn vô ích vào lửa, nhà nghệ sĩ thần linh sẽ đem dụng cụ vô ích về tro tàn của năm mồ mà chờ đợi ngày alleluia vĩnh cửu. Con nóng lòng chờ đợi ngày đó đến, vì năm mồ chẳng hủy hoại mọi sự nhưng là bắt đầu của hạnh phúc bất diệt. (2)

NGUỒN ƠN THÁNH LINH

Kính thưa Đức Cha,

Ngày 7 tháng 10 năm 1941, Cha tiến sĩ Galamba đã hỏi con tại Valenca:

"Thưa chị, chị đã nói là việc thông hỏi mới chỉ làm được một phần, chị tự ý nói điều đó hay chị được mặc khải?"

Kính thưa Đức Cha, con tưởng trong những trường hợp giống như thế con chưa bao giờ nói hay viết điều chi tự ý con. Con phải cảm tạ Chúa vì sự phù trợ của Thánh Linh, Đáng mà con cảm thấy trong con đã bảo con những gì con phải viết hay nói. Có những lúc sự hiểu biết hay sự tưởng tượng của con gợi cho con điều chi, lập tức con cảm thấy thiếu ơn thần linh, và con ngừng lại ngay cho tới khi con biết Chúa muốn con làm gì khác. (3) Nhưng tại sao con lại trình Đức Cha chuyện này? Con không biết nữa. Chúa biết, Chúa đã soi cho Đức Cha truyền con phải viết hết mọi chuyện và không được cố ý giấu chuyện chi hết.

ĐỨC TÍNH CỦA PHANXICÔ

Tâm Hồn

Kính thưa Đức Cha,

Con xin bắt đầu bằng việc ghi lại những chi Chúa muốn con viết về Phanxicô. Con trông là Chúa sẽ cho em đang ở trên trời biết con đang nói về em ở dưới đất này. Nhờ thế, em sẽ xin Chúa Giêsu và Đức Mẹ cho con, nhất là trong những ngày sắp tới.

Liên hệ thân quyến đã liên kết con với Phanxicô. (4) Đó là một ân huệ trời cao đã dành cho chúng con.

Không kể dáng vóc và việc thực hành nhân đức, Phanxicô chả có vẻ là anh của Giaxinta tí nào. Khác với Giaxinta, em Phanxicô không nông nổi cũng chẳng hoạt bát. Trái lại, tính em trầm tĩnh và dễ bảo.

Khi chúng con chơi với nhau và em thắng cuộc, nếu có ai cãi lại từ chối em quyền lợi người thắng cuộc, em sẽ êm đềm nhường nhịn:

- Bộ chị nghĩ chị thắng à? Được, em đâu có cần!

Em cũng không ham múa vũ gì như Giaxinta; có lẽ em ưa thôi sáo cho người khác múa hơn.

Em cũng vui vẻ trong các trò chơi nhưng ít ai trong chúng con thích chơi với em, vì em hay thua. Con phải thú nhận là chính con cũng có lúc không tử tế với em, vì cái tính tự nhiên trầm tĩnh làm tính ưa náo động của con phải bực mình. Có những lần con kéo em ngồi xuống và bắt em ngồi yên đấy; em đã nghe lệnh con như là con có quyền thật vậy. Sau đó con hối hận và trở lại nắm tay em, em lại chơi với con vui vẻ như không có chi xảy ra vậy. Nếu có bạn trẻ nào đòi đồ gì của em, em nói:

- Cho nó cái đó, em đâu có thêm cái đó!

Con còn nhớ rõ ràng một lần. Em sang nhà con, sung sướng khoe với con chiếc khăn tay có hình Đức Mẹ Nazaret trên đó mà một người vùng biển đã tặng em. Bọn trẻ túm quanh em và khen ngợi chiếc khăn. Chiếc khăn được chuyền tay xem, nhưng một hồi biển đâu mất. Chúng con kiếm mãi nhưng chẳng ra. Thế rồi, vô tình con thấy nó trong túi một bạn nhỏ. Con đòi lại nhưng ông bạn nhỏ cãi là của ông cũng một người đi miền biển về tặng cho ông. Để dẹp chuyện cãi lộn, em Phanxicô đến nói:

- Cho nó cái đó, cần gì, em đâu có hám gì cái khăn tay!

Con nghĩ là nếu em sống lâu đến tuổi lớn, khuyết điểm to của em có lẽ là thái độ "bất cần gì"!

Ngay khi em lên bảy và bắt đầu đi chăn chiên, em đã có vẻ dửng dưng rồi. Chiều chiều, em đợi con ở sân nhà con với em Giaxinta, không phải vì em mến con đâu, nhưng để hài lòng em Giaxinta. Vừa nghe tiếng chuông cừ leng keng, em Giaxinta đã vội vã chạy ra đón con, trong khi em Phanxicô cứ ngồi trên bậc đá trước cửa nhà chờ con. Sau đó, em đến chơi với chúng con ở sân nhà lúa cũ, trong khi chờ Đức Mẹ và các thiên thần nhóm sáng đèn của các ngài. Em say sưa ngắm sao với chúng con, nhưng vẻ đẹp của Rạng đông hay hoàng hôn làm em say mê hơn. Bao lâu em còn thấy một tia sáng của chiều tà thì em không thèm để ý xem cái đèn nào thấp sáng trước hết.

"Đèn của Chúa đẹp vô địch" em thường bảo em Giaxinta thế. Em Giaxinta thích đèn của Đức Mẹ hơn

vì "nó không chói mắt". Em mê ly ngắm tia sáng mặt trời lóng lánh phản chiếu trên khung cửa của những nhà hàng xóm, hay óng ánh trên muôn ngàn giọt sương của nhánh cây, khóm lá. Với em, điều đó đẹp hơn các đèn thiên thần nhiều.

Khi em nũng nịu với má em, xin cho em được đi chăn chiên và nhờ thế đi với con, chính ra là để hài lòng Giaxinta mà thôi, vì em Giaxinta thích có Phanxicô hơn là sự hiện diện của anh Gioan. Ngày kia, bị quấy rầy hoài, má em không cho phép đi đâu hết. Em đã bình thản thưa lại:

- Thưa má, với con thì sao cũng được. Nhưng em Giaxinta cứ đòi con đi.

Em còn nhắc lại trong lần khác. Một bạn chăn chiên sang nhà con rủ con đi với chị vì bữa đó chị có đồng cỏ tốt lắm. Trời vừa sáng, con vội sang nhà chú để hỏi xem ai đi chăn với con bữa đó: Phanxicô và Giaxinta hay Gioan. Vì bữa đó trời có vẻ sắp mưa, chú định là Gioan phải đi. Nhưng Phanxicô đã chạy lại má nài nỉ nhưng má cứ quyết là không. Em thưa lại:

- Với con đàn nào cũng vậy, nhưng như thế làm em Giaxinta buồn thôi.

Khuynh Hướng Tự Nhiên

Khi chúng con vui đùa ở núi đồi với nhau, Phanxicô rất thích trèo lên tảng đá cao nhất rồi ngồi hát hay thổi sáo. Dù con và em Giaxinta có chạy đua em cũng mặc kệ, cứ ngồi mà thưởng thức ca nhạc. Em hay hát những bài như:

Tôi mến Chúa trên trời cao,

Tôi yêu Chúa nơi trần thế.

Tôi thích hoa đẹp biết bao,

Tôi thương chiên non xiết kể.

Là một bé chăn chiên nghèo,

Tôi luôn cầu cùng Trinh Nữ;

Ngay ở giữa đoàn chiên,

Tôi như mặt trời chính ngọ.

Tôi tập chạy nhảy tung tăng,

Theo nhịp điệu các chú chiên non;

Trong niềm vui miền rừng núi,

Tôi vui thỏa nhìn hoa huệ giữa cánh đồng.

Em luôn tham dự cuộc chơi nếu chúng con rủ em. Nhưng em ít tỏ vẻ ham mê:

- Em sẽ xuống chơi, nhưng mà em xin thua.

Các trò chơi chúng con biết tuy hào hứng nhưng rẻ tiền: Trò triệu phú với tiền bạc bằng sỏi, bằng cúc đếm điểm và các bài như bài tây. Chúng con có 2 bộ bài tây: con một bộ, các em một bộ. Phanxicô thích chơi bài và "bisca" là loại em thích nhất.

Phanxicô Được Thấy Thiên Thần

Lúc thiên thần hiện ra, em cũng như chúng con sấp mình xuống do một sức huyền nhiệm nào đó thúc đẩy. Nhưng như em nói với chúng con, em chẳng nghe thấy chi hết nên em phải học lại chúng con lời kinh thiên thần đây.

Về sau mỗi khi chúng con sấp mình xuống đọc lời kinh đó, em là người lúc đầu cảm thấy cử chỉ đó lạ lẫm, nhưng em cứ quỳ hay ngồi cầu nguyện cho tới khi chúng con đọc xong. Em có nói với con:

- Em không thể nào sấp mình lâu thế được. Mỗi lưng lấm không sao chịu được.

Khi thiên thần đến lần thứ hai bên bờ giếng, Phanxicô đã chờ xong một hồi lâu mới hỏi:

- Chị nói với thiên thần, còn thiên thần nói chi với chị!

- Thế em không nghe sao?

- Không, em có thấy thiên thần đang nói với chị. Em có nghe chị nói với thiên thần còn thiên thần nói chi em không biết.

Vì thiên thần hiện ra để lại một bầu khí huyền nhiệm khó tả, con bảo em, ngày mai con hay em Giaxinta sẽ trả lời.

- Ngày mai em sẽ nói cho anh biết thiên thần đã nói gì với em đi!

- Ngày mai em sẽ nói cho anh nghe. Em không biết nói chi bây giờ.

Bữa sau vừa gặp con, em hỏi ngay:

- Đêm rồi chị ngủ được không? Em cứ mơ màng nghĩ về thiên thần và có thể là thiên thần đã bảo chị những gì.

Sau đó con kể cho em nghe hết những gì thiên thần đã nói trong cả hai lần hiện ra. Nhưng có vẻ em không hiểu lắm vì em hỏi con:

- Ai là Đấng Tối Cao? Tại sao lại Trái Tim Chúa Giêsu và Mẹ Maria lắng nghe lời khẩn cầu?

Sau khi nghe con trả lời, em xem bộ suy nghĩ, rồi em lại hỏi tiếp. Nhưng tâm trí con chưa được thanh thoi nên con bảo em đợi bữa sau vì bây giờ con không sao nói được. Em đã vui lòng im lặng chờ đợi dù sau đó Giaxinta có trở lại câu chuyện.

- Ngày, sao chúng ta không nói nhiều về chuyện này được! Em không biết nói làm sao nữa, em cũng không thể hiểu những gì em đang cảm thấy. Em không thể nói, hát hay chơi được nữa. Em như chẳng còn tí nghị lực nào vậy.

- Anh cũng vậy, nhưng mà cái chi vậy. Thiên thần đẹp lắm, chúng ta hãy nghĩ đến thiên thần.

Trong lần hiện ra thứ ba, bầu khí thiêng liêng còn mạnh mẽ hơn. Suốt cả tuần lễ Phanxicô chẳng dám nói gì. Mãi sau, em nói:

- Em thích ngắm thiên thần, nhưng có cái tệ là chúng ta cứ chờ người ra vậy. Ngay cả đi đứng em cũng không còn có thể. Em không thể nào hiểu tại sao vậy.

Dù thế chính em đã bảo chúng con là trễ rồi, phải đưa chiên về nhà không thì tối lắm.

Khi trở lại bình thường, Phanxicô gặp con hỏi:

- Thiên thần cho chị chị Minh Thánh, còn trao cho chúng em cái gì vậy?

- Cũng Minh Thánh đấy, anh Phanxicô ơi! Bộ anh không thấy máu nhỏ từ Bánh Thánh sao? Giaxinta đã vui sướng trả lời Phanxicô như thế.

- Anh cũng cảm thấy là Chúa ở trong anh, nhưng không hiểu tại sao!

Sau đó hai anh em sắp mình xuống đất một hồi lâu và đọc đi đọc lại lời nguyện thiên thần đã dạy: "Lạy Chúa Ba Ngôi Chí Thánh..."

Bầu khí thiêng liêng phai nhạt dần và khoảng trước ngày 13 tháng 5 chúng con đã có thể giỡn chơi như thường.

Ấn Tượng Về Lần Hiện Ra Đầu Tiên

Sự Đức Mẹ hiện ra lại đem chúng con trở lại bầu khí huyền nhiệm nhưng êm nhẹ dịu dàng hơn. Không hoàn toàn tan biến trong sự hiện diện thần linh, cả tâm lý lẫn thể lý, như trước, dù bình an và vui sướng chất ngất chúng con còn có thể nói được về những chi đã xảy ra. Tuy thế chúng con cảm nghiệm một nội lực bắt ép chúng con yên lặng về ánh sáng Đức Mẹ tỏa xuống qua tay và những gì liên hệ đến ánh sáng đó.

Sau đó con có kể lại cho Phanxicô mọi điều Đức Mẹ dạy. Em hân hoan quá vì cảm thấy hạnh phúc khi nghe lời hứa em sẽ được về trời. Đặt tay lên ngực em hứa: "Ôi, Lạy Đức Bà yêu dấu, con sẽ đọc rất nhiều kinh Mân côi như Bà bảo!" Từ đó, em có thói quen lắng xa chúng con như là để đi dạo. Khi chúng con gọi hỏi em đang làm chi, em giơ tay ra và chỉ cho con tràng hạt của em. Dù lúc chúng con rủ em lại chơi rồi sẽ đọc kinh chung sau:

- Ô, em sẽ đọc kinh chung nữa. Nhưng bộ chị không nhớ Đức Mẹ dạy em phải cầu nguyện thật nhiều bằng kinh Mân côi sao?

Em có nói với con:

- Em thích được nhìn thiên thần, nhưng em thích ngắm Đức Mẹ hơn. Chớ chi chúng ta được nhìn ngắm Chúa trong ánh sáng như ánh sáng Đức Mẹ đã chiếu giải vào lòng chúng ta. Em yêu Chúa lắm! Nhưng Chúa buồn sâu vì quá nhiều tội lỗi. Chúng ta không được phạm tội gì nữa.

Như con đã thưa, chính em Phanxicô báo tin cho con là em Giaxinta đã không giữ lời hứa "giữ kín". Tuy thế ngay khi bàn về giữ kín câu chuyện em đã nói:

- Đối với em, nếu chẳng may má em hỏi đó có là chuyện thật không, em sẽ trả lời thật, để không bao giờ nói dối.

Em thường nhắc lại:

- Đức Mẹ đã bảo chúng ta là chúng ta phải đau khổ nhiều nhưng em không sợ. Em sẵn lòng chịu mọi khổ đau Đức Mẹ muốn. Em chỉ mong được về trời thôi.

Một bữa, con tỏ ra bị hành hạ khổ quá, cả trong gia đình lẫn ngoài xã hội, em Phanxicô đã khích lệ con:

- Đừng sợ chị ơi! Bộ chị không nhớ Đức Mẹ dạy là chúng ta sẽ phải đau khổ nhiều để đền tạ Chúa và Trái Tim Mẹ vì tội lỗi thế gian sao? Chúa và Đức Mẹ buồn quá! Hạnh phúc biết mấy, nếu chúng ta có thể dâng những hy sinh này an ủi Người!

Sau lần hiện ra đầu ít bữa, vừa tới đồng cỏ em đã trèo lên tảng đá rất cao:

- Đừng có lại đây nha, để mình em ở đây thôi.

- Được! Và chúng con chạy đi đuổi bướm.

Thật ra, chúng con hy sinh không bắt bướm nhưng chỉ đuổi cho chúng bay và quên bẵng em Phanxicô. Khi dùng bữa trưa chúng con mới nhớ đến Phanxicô và đi gọi em:

- Phanxicô, bộ em không ăn trưa sao?

- Không, chị ăn đi!

- Ăn rồi còn đọc kinh Mân côi nữa chứ!

- Có chứ, nhưng mà đọc sau cơm. Khi nào đọc gọi em nhé.

Khi chúng con gọi em, em rủ chúng con trèo lên chỗ em ở:

- Ráng trèo lên đây và đọc kinh với em đi!

Chúng con trèo lên chỏm đá, và tảng đá nhỏ quá phải khó khăn lắm ba người mới quì được. Con hỏi em:

- Em làm chi suốt sáng đến giờ?

- Em nghĩ về Chúa. Chúa buồn vì tội nhiều quá. Ước chi em làm cho Chúa vui! (5)

Có bữa chúng con vui ca về niềm vui của miền núi qua ca khúc:

A, tra la la la la

Tra la la la la

la la la!

Mọi vật đều ca hát,

Ai hát hay hơn tôi?

Mục đồng ngắm chiều mơ

Với dòng suối tươi vui!

Chim rừng líu lo hát

Giục tôi mau chỗi dậy,

Vừa khi rạng đông tỏ

Cỏ khô cũng hồi sinh

Cú rúc trong đêm lạnh

Hòng làm tôi khiếp kinh

Mục đồng vẫn không nản

Hát mãi trong đêm trường.

Họa mi trên đồng thảo

Hát suốt cả ngày dài,

Chim gáy mãi khắp nẻo

Ngay cả xe cũng hát!

Đồi nương nhiều sỏi đá.

Nhưng suốt ngày hạnh phúc

Điểm trang ngọc sương mai

Lóng lánh tận núi rừng.

Chúng con hát hết một lần và đang tính hát lại thì Phanxicô cản lại:

- Đừng hát nữa, từ khi thấy thiên thần và Đức Mẹ, ca hát chẳng hấp dẫn chi với em nữa!

Án Tượng Về Lần Hiện Ra Thứ Hai

Ánh sáng của lần hiện ra thứ hai ngày 13 tháng Sáu năm 1917 đã ghi đậm nét nơi Phanxicô. Đức Mẹ đã thông ban ánh sáng cho chúng con khi phán: "Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ sẽ là nơi con ẩn náu và là đường dẫn con tới Chúa." Khi đó có vẻ em không hiểu được ý nghĩa, có thể vì em không được nghe những lời Đức Mẹ nói. Em có hỏi:

- Tại sao Đức Mẹ mang một Trái Tim ở tay khi tỏa ánh sáng Thiên Chúa cho thế giới? Chị với Đức Mẹ ở trong ánh sáng chiếu xuống trái đất còn em với em Giaxinta lại ở trong ánh sáng chiếu lên trời!

Con trả lời:

- Vì em với em Giaxinta sẽ về trời sớm! Trong khi chị, với Trái Tim Mẹ Maria, sẽ ở dưới đất này lâu hơn.

- Chị ở bao lâu?

- Chị đâu biết!

- Bộ Đức Mẹ nói vậy sao?

- Phải và chị thấy điều đó trong ánh sáng Đức Mẹ chiếu vào trái tim chúng ta.

Em Giaxinta quả quyết thêm:

- Đúng vậy! Em cũng thấy thế luôn!

Có lần em nhận xét là:

- Chắc người ta sẽ sung sướng vì chị nói cho họ Đức Mẹ muốn người ta năng lần hạt! Chị phải đi học để biết đọc biết viết! Người ta sẽ cảm thấy hứng thú biết mấy khi họ hiểu những gì Đức Mẹ chỉ cho chúng ta trong Chúa, trong Trái Tim Mẹ và trong ánh sáng vĩ đại đó! Nhưng mà đó là điều bí mật, không được nói đâu. Có lẽ không nên cho ai biết về điều đó.

Từ sau lần hiện ra này, hễ khi nào người ta hỏi chúng con Đức Mẹ có bảo gì nữa không, chúng con đều trả lời là:

- Có chứ, nhưng đó là điều bí mật!

Nếu họ hỏi lý do việc giữ bí mật chúng con chỉ nhún vai và im lặng. Nhưng từ sau ngày 13 tháng 7 chúng con lại nói: "Đức Mẹ bảo chúng cháu không được nói cho bất cứ ai!" Điều đó đề cập đến bí mật Đức Mẹ dặn.

Phanxicô Khích Lệ Lucia

Dân chúng lũ lượt kéo đến càng ngày càng đông đảo, hạch sách và chê bai cũng tăng hơn. Em Phanxicô khổ sở vì những điều đó nhiều. Một bữa em buồn với em Giaxinta:

- Trời ơi! Tội nghiệp quá! Nếu em im đi có phải êm không! Làm sao mà họ biết được! Nếu không phải là điều nói dối chắc anh chối phất đi cho rồi, chắc là xong nợ! Nhưng lại không thể được!

Khi em thấy con bần khoản bối rối, em khóc và nói:

- Sao chị lại nghĩ đó là việc ma quỷ được? Bộ chị không nhìn thấy Chúa và Đức Mẹ trong ánh sáng vĩ đại sao? Không cách chi mà chúng em có thể tới đó mà không có chị để đứng ra nói chuyện?

Sau cơn chiều em lại sang nhà con gọi con và nói:

- Ngày mai chị không đi thực sao?

- Không, không có đi đâu hết! Chị đã bảo Phanxicô là chị không bao giờ đến đây nữa!

- Kỳ thế! Sao chị lại nghĩ vậy? Chị không nghĩ rằng chuyện đó không thể là chuyện ma quỷ nữa sao? Chúa buồn vì tội lỗi người ta lắm rồi. Nếu chị không đi Chúa còn buồn hơn nữa cơ! Rán lên chị, mai đi đi!

- Chị đã bảo em là chị không đi. Khuyên vô ích, ăn thua gì!

Và con cắt ngang, chạy lên nhà.

Ít bữa sau, em nói với con:

- Chị biết không, đêm đó em đâu có ngủ được. Em hết khóc lại cầu nguyện và xin Đức Mẹ làm cho chị đi với chúng em.

Ấn Tượng Về Lần Hiện Ra Thứ Ba

Đối với thị kiến hỏa ngục, Phanxicô có vẻ ít bị xúc động nhất, tuy thế nó cũng có những hiệu quả đáng kể. Điều làm em xúc động mãnh liệt và chi phối em là Thiên Chúa Ba Ngôi Cực Thánh được nhìn nhận trong ánh sáng thấu nhập tận linh hồn chúng con. Em có nói:

- Chúng ta đã ở giữa lửa trong ánh sáng là chính Thiên Chúa và chúng ta chưa bị thiêu rụi! Thiên Chúa là chi?...chúng ta không có lời nào tả nổi. Phải đó thực là điều chúng ta không bao giờ tả được. Nhưng điều bất hạnh là Chúa buồn phiền quá, ước chi em có thể an ủi Ngài!

Một bữa, khi có người hỏi Đức Mẹ có xin cầu cho tội nhân không, con trả lời không. Ngay sau đó, Phanxicô gọi con khẽ bảo:

- Chị vừa nói dối nha! Tại sao chị lại nói Đức Mẹ không dạy chúng ta cầu cho tội nhân? Bộ Đức Mẹ không dạy chúng ta cầu cho kẻ có tội là gì? – Cho kẻ có tội? Không, Đức Mẹ bảo chúng ta cầu cho hòa bình, cầu cho chiến tranh chấm dứt. Còn cho tội nhân, Đức Mẹ dặn chúng ta hãy hy sinh cho họ.

- À, em nhớ ra rồi! Đúng thế! Em cứ tưởng chị nói láo chứ!

Phanxicô Trong Nhà Giam

Như con đã nói, Phanxicô đã qua một ngày trong cầu nguyện và khóc lóc và có lẽ lo lắng bối rối hơn cả con, khi Ba con nhận trát đòi đưa con ra trước tòa hành chánh Vila Nova de Ourém.(6) Ở trong tù, em Phanxicô đã tỏ ra can đảm lạ thường và cố gắng an ủi em Giaxinta vì em nhớ nhà kinh khủng. Khi chúng con lần chuỗi Mân côi trong tù, em nhận thấy một tù nhân cũng quì đọc nhưng vẫn còn đội mũ. Em Phanxicô lại bên và nói:

- Nếu ông muốn cầu nguyện ông nên bỏ mũ xuống đã! – Tù nhân đó trao mũ ngay cho em và em mang lại ghế đặt trên mũ của em.

Đang khi Giaxinta bị dẫn đi tra hỏi, em đã tâm sự với con cách bình tĩnh và vui mừng khôn tả:

- Nếu họ giết chúng ta như họ nói, chúng ta sẽ về Thiên Đàng rất sớm! Vui sướng biết mấy! Không có chi đáng ngại hết! "Lạy Chúa, xin cho em Giaxinta đừng sợ hãi chi! Con xin đọc một kinh Kính mừng cho em đây!" – Rồi em bỏ mũ và cầu nguyện. Lính gác thấy em cầu nguyện hỏi:

- Mà nói cái gì vậy thằng nhỏ kia?

- Tôi đọc kinh Kính mừng để Giaxinta em tôi không sợ sệt!

Ông ta để mặc kệ em Phanxicô muốn làm gì thì làm.

Sau khi bỏ Vila Nova de Ourém về, chúng con cảm biết được ngay sự hiện diện của siêu nhiên bao bọc chúng con như là chúng con sắp được liên lạc với trời cao. Lập tức em Phanxicô nghĩ đến em

Giaxinta vắng mặt.

- Tội nghiệp nếu em Giaxinta đến trễ!

Em đã nói với em (Gioan) đi gọi Giaxinta tới gấp:

- Về nói Giaxinta lại đây gấp nha!

Rồi em Phanxicô nói với con:

- Giaxinta sẽ rất buồn nếu em không tới kịp!

Sau khi Đức Mẹ hiện ra rồi, Giaxinta đòi ở lại đó suốt buổi chiều, nhưng Phanxicô bảo:

- Giaxinta! Em phải về vì má không đồng ý cho em ở ngoài đồng với chiên cừu! – Và để phần khích em, chính Phanxicô dẫn em về nhà.

Con còn nhớ ở trong tù khi đã quá trưa mà người ta không cho chúng con tới đồi Cova da Iria em Phanxicô có nói:

- Có lẽ Đức Mẹ sẽ đến và hiện ra ở đây

Bữa sau em cảm thấy buồn sâu long lạnh nước mắt, em nói:

- Đức Mẹ chắc là buồn lắm vì chúng ta không tới Cova da Iria. Mẹ sẽ không hiện ra nữa. Em ước muốn ngắm nhìn Đức Mẹ quá đi!

Trong khi em Giaxinta khóc lóc thảm thiết vì nhớ má và nhớ nhà, em Phanxicô gắng làm cho Giaxinta vui:

- Nhẫn nại chứ bé, dù mình không được gặp má bao giờ nữa. Chúng ta có thể dâng lên cầu cho tội nhân ơn thống hối. Điều khổ nhất là Đức Mẹ không tới nữa. Điều đó làm anh buồn lắm lắm nhưng anh cũng dâng điều đó cầu cho tội nhân!

Sau đó em có hỏi con:

- Chị ơi! Đức Mẹ có tới và hiện ra với chúng ta nữa không?

- Cũng chả biết nữa! Có thể Đức Mẹ sẽ tới.

- Em nhớ Người lắm.

Lần hiện ra tại Valinhos là niềm vui gấp bội cho em. Em bị dày vò vì sợ rằng Đức Mẹ sẽ không trở lại. Em có nói với con:

- Chắc Đức Mẹ không hiện ra đúng ngày 13 là để tránh nhà ông Quận trưởng có lẽ vì ông không tốt.

Ấn Tượng Về Hiện Ra Lần Cuối Cùng

Sau ngày 13 tháng Chín, khi con bảo Phanxicô là Chúa cũng đến trong lần hiện ra tháng 10 tới, em tràn ngập vui mừng nói với con:

- Ô, Chúa tốt lành biết bao! Em mới chỉ nhìn thấy Chúa có hai lần nhưng em mến Chúa lắm lắm! (7)

Em tính từng ngày:

- Còn mấy bữa nữa đến ngày 13 hả chị? Em mong nóng ngày đó đến quá để em được nhìn ngắm Chúa!

Ngẫm nghĩ giây lát em nói:

- Nhưng này chị, Chúa có còn rất buồn không? Em buồn vì xem Chúa buồn thế! Em gắng dâng Chúa mọi hy sinh em có thể nghĩ ra. Đôi lúc em có ý không tránh người ta quấy rầy cốt để dâng Chúa những hy sinh!

Em có nói với con sau ngày 13:

- Em thích nhìn ngắm Chúa lắm nhưng em còn muốn nhìn Chúa trong ánh sáng đời đời kia. Sẽ chẳng còn bao lâu nữa, Chúa sẽ đưa em về bên Người và em có thể nhìn ngắm Chúa hoài!

Một bữa con hỏi em:

- Khi người ta hỏi sao em lại cúi xuống mà không thềm trả lời?

- Vì em muốn chị hay em Giaxinta trả lời! Hơn thế, em đâu có nghe thấy gì, em chỉ có thể nói những gì em thấy. Nhỡ em nói cái gì chị không muốn nói ra thì sao?

Thình thoảng em lảng xa chúng con mà chẳng bảo gì. Thấy mất em chúng con chạy đi kiếm, lại thấy em ở sau bức tường hay bụi cây nào đó đang quì cầu nguyện:

- Sao em không rủ ai cầu nguyện với em?

- Em thích cầu nguyện một mình hơn.

Con đã kể những chi xảy ra trên mảnh đất Varzea. Con nghĩ là không nên kể lại làm chi.

Một bữa trên đường về nhà, chúng con có ghé nhà má đỡ đầu của con. Bà có ít rượu mạch nha và đưa cho chúng con mỗi đứa một ly. Trước hết bà đưa cho Phanxicô, em nhận nhưng rồi không uống đưa cho em Giaxinta vì thế con với em Giaxinta lại uống trước. Trong khi đó em chuồn mất. Bà hỏi chúng con:

- Phanxicô đâu rồi?

- Con chả biết nữa, em vừa ở đây mà!

Em đã không trở lại vì thế chúng con uống xong, cảm ơn vội và đi kiếm em. Chúng con đoán chắc là em lại ra bờ giếng đầy thôi.

- Em Phanxicô, sao em không uống rượu mạch! Bà má kêu hoài mà sao không thấy em!

- Khi vừa cầm ly lên, em sực nhớ em có thể dâng hy sinh để an ủi Chúa, vì thế em đã ra đây!

Truyện Vui Và Dân Ca

Từ nhà con tới nhà Phanxicô phải qua nhà bố đỡ đầu con, ông Anastacio. Ông bà đã có phần tuổi mà vẫn không có con cái gì. Ông có nông trại và khá sung túc, nên không cần làm lụng lắm. Ba con làm cai nông trại của ông vì thế ông bà rất thương con, nhất là bà, người mà con gọi là má đỡ đầu Têrêsa. Nếu con không ghé thăm ban ngày thì đêm con phải sang đó ngủ. Vì bà không yên giấc nếu vắng "cục cưng" nhỏ như bà gọi con.

Vào những dịp lễ, bà vui thích trang điểm con với những dây chuyền vàng và bông tai nặng lủng lẳng chùng tới vai con, với cái mũ nhỏ dặt nhiều lông chim to lớn màu sắc dạt chung quanh sợi dây vàng. Con thành người nổi nang nhất trong các buổi lễ như thế. Thực ra, nhờ thế bà và chị em con hãnh diện lắm. Các trẻ em xúm chung quanh con trầm trồ khen ngợi đồ con trang sức. Thú thực là con hứng thú với những buổi lễ đó lắm và làm dáng cũng là nét xấu của con. Mọi người có vẻ mến chuộng con, trừ có con nhỏ mồ côi mà má đỡ đầu đã đem về nuôi khi má thật của em chết. Có lẽ con nhỏ sợ con sẽ chiếm phần gia tài nó mong đợi và thật ra nó không làm, nếu Chúa đã không định chọn cho con phần gia tài quý báu hơn.

Khi có tin về việc hiện ra, cha đỡ đầu của con tỏ ra không quan tâm gì, trong khi má đỡ đầu thì hoàn toàn phản đối. Bà không dấu giếm phản đối "sự can thiệp" đó như bà gọi thế! Vì vậy, con bắt đầu cố xa tránh nhà bà. Thấy vắng bóng con, bọn trẻ hay tụ tập ở đó cũng ít lui tới. Má đỡ đầu con khoái nhìn xem bọn trẻ ca hát và múa nhảy. Bà đãi bọn trẻ mận kho, hạt dẻ, hạnh đào đậu phụng và nhiều hoa trái khác.

Một buổi chiều Chúa Nhật, chúng con ngang qua gần đó bà đã gọi chúng con vào:

- Vào đây chơi, lũ "giặc" con kia, vào đây. Sao lâu rồi chả thấy bóng chúng bay đâu hết!

Bà lại thiết đãi chúng con đủ thứ. Bọn trẻ có lẽ đoán chúng con vô đó cũng mò đến. Sung sướng vì thấy chúng con tụ họp sau một thời vắng bóng, bà mang mọi thứ ngon ngọt cho chúng con để chúng con ca hát và múa nhảy.

- Ê, bây giờ bắt đầu nha, bài gì được...

Chính bà đã chọn bài hát. Đó là bài "*Chúc mừng*", có phần cho con trai, có phần cho con gái.

Như vầng Thái dương cõi đời

Xin chớ che khuất, hoặc thôi chiếu sáng

Nụ cười là như tia sáng

Xin chớ đổi ra chán ngán thờ than

Chúc mừng người bạn

Thoảng hương như sương mai,

Nụ cười bạn nụ cười

Làm tươi, mát bình minh,

Muôn hoa tràn ngập mùa xuân tới

Thành công và mọi phúc lành.

Ước chi năm mới sang

Chan chứa niềm hy vọng cho bạn.

Hy vọng đã vươn lên

Hết lòng cầu chúc bạn!

Hy vọng tươi mát vàng trán bạn

Như triều thiên quý giá.

Nếu quá khứ đầy trĩu mền

Tương lai sẽ càng đẹp

Ước chi năm qua tốt đẹp

Và năm mới tràn hạnh phúc

Trong yến tiệc linh đình này

Như cánh hoa đại dương

Trong ca khúc hân hoan

Ca khen bác chăm vườn bông

Lòng bạn tươi đẹp như muôn hoa

Như muôn hoa vẫn nở trên quê hương này

Chính quê hương dấu yêu này

Vẫn mãi mãi trong ta.

Ta nghĩ sao trên đại dương

Khi cánh buồm chuyển hướng

Hải đăng Berlenga và Cavouro (8)

Tự dừng tắt ngúm giữa đêm u

Biển cả giận dữ nổi khùng

Sóng ồn ào ạt cuốn lên

Hồn loạn kinh hoàng giữa đêm đen

Phải chăng lối vào âm phủ

Papoa,(8) như tường đứng chắn sóng

Dám thách đố cùng sóng cả, Estalas và Farihões!

Từng trận sóng gầm thét xô tới

Quyết phá tan thành quách núi non

Mỗi mảng bè trôi dạt

Như tiếng nói của thân chết

Tiếng sóng ai oán như đang đọc điệu vãn

Cho những linh hồn phiêu bạt

Sao ta quá ác độc

Tắt đi ánh sáng cứu sống

Trên biển đen hỗn loạn

Dẫn đưa thuyền vào bến an toàn

Ta không còn khóc nữa

Khi ta già từ ly

Ngần ngại ta chỉ phút giây

Nhưng ta mất đi mãi mãi

Xin Trời cao dừng lại

Đừng đổ thêm ơn phúc

Cho muôn hoa cứ uá tàn

Vì không ai chăm sóc

Cút đi vì ta quá buồn bực

Khóc than van mãi nơi ta ở

Mãi tận ngọn tháp cao

Tiếng chuông sầu cứ mãi buông rơi

Bạn bỏ ta cô đơn buồn tẻ

Nơi nghĩa trang xám màu âm đạm

Nơi bia mộ vài nét buồn

Khóc thương ta mãi trong cô quạnh

Mảnh đất này giờ sao hoang dã

Dù trước đây xinh tươi và đẹp đẽ

Giờ thiếu người chăm bón như xưa,

Bác chủ vườn đã đi vào cõi chết

Ta vẫn niềm tin vào Trời cao

Vẫn ân cần săn sóc trông coi

Cho mọi người một hy vọng đang lên

Dù họ đã xa vắng tổ ấm gia đình.

Phanxicô, Nhà Luân Lý Tý Hon

Khi các bà láng giềng tới chung vui, họ không còn nghe thấy tiếng ca hát và họ yêu cầu chúng con hát lại lần nữa. Em Phanxicô khẽ bảo con:

- Đừng hát những bài đó nữa. Chắc Chúa không muốn mình hát những bài ấy nữa đâu.

Vì thế chúng con lẩn vào đám đông rồi chuồn ra bờ giếng quen thuộc của chúng con.

Thực tình, con thấy xấu hổ dù đã ghi lại những bài đó trong đức tuân phục trọn hảo. Theo lời yêu cầu của Cha tiến sĩ Galamba. Đức Cha đã nghĩ là con nên viết lại những bản dân ca con quen biết. Con không hiểu tại sao lại yêu cầu điều đó, nhưng với con, thi hành việc đó là chu toàn ý Chúa.

Trong khi đó, gần đến tuần lễ trước mùa chay năm 1918. Con trai, con gái lại sửa soạn cho ngày hội với ăn uống và vui chơi. Mỗi người lấy ở nhà ít thực phẩm như dầu, bột, thịt...tới một nhà nào đó và ở đó con gái có bốn phận dọn một bữa tiệc thịnh soạn. Trong những ngày đó nhất là "thứ ba béo" người ta vui chơi múa nhảy suốt đêm tới sáng.

Trẻ em dưới 14 tuổi tổ chức lễ tại một nhà riêng. Một vài đứa bạn đã rủ con giúp tổ chức. Đầu tiên con chối, nhưng sau cùng con hơi hèn nhát đành chịu nhận, nhất là khi nghe bọn trẻ gia đình José Carreira nài nỉ vì ông đã nhường nhà tại Casa Velha cho chúng con sử dụng. Ông bà đã một mực xin con găng tới đó. Con đành nhượng bộ và theo đám đông tới xem địa điểm. Có một gian phòng rộng lớn như hội trường rất thuận tiện cho cuộc vui, lại một sân cỏ tiện cho bữa chiều. Mọi chuyện xếp đặt xong xuôi. Con về nhà bề ngoài hớn hờ như ngày hội mà trong lòng lương tâm đang phiền trách. Con vội kể cho Giaxinta và Phanxicô nghe mọi chuyện. Phanxicô nghiêm nghị hỏi con:

- Bộ chị tính trở lại với những trò chơi đó sao? Bộ chị quên là chúng ta đã hứa là sẽ không bao giờ làm điều đó nữa rồi sao?

- Không, chị không muốn trở lại chút nào. Nhưng Phanxicô thấy đấy, họ cứ nài mãi! Và chị chả biết làm thế nào bây giờ.

Đúng là không còn lối nào khác trước những lời yêu cầu và sự rủ chơi của các bạn bè. Một số đến từ những làng rất xa – từ Rosa, Ana Caetano, Ana Brogueira, từ Moita, hai đứa nhỏ ông bà Manuel Caracol từ Fatima; hai con nhỏ ông bà Manuel da Ramira và hai người con ông bà Joaquin Chapeleta từ Boleiros; hai đứa nhỏ gia đình Silva từ Amoreira; Laura Gato, Josefa Valinho từ Currais và một số khác lâu quá con không nhớ tên nữa, đó là chưa kể đến nhóm từ Boleiros, nhóm Lomba de Pederneira, nhóm Eira da Pedra, nhóm Casa Velha và nhóm Aljustrel. Làm thế nào con có thể ngang nhiên rẽ ngang bỏ rơi bọn trẻ đó khi có vẻ thiếu con họ không biết làm sao vui chơi được. Hơn thế làm thế nào để họ hiểu là con sẽ không bao giờ đến những ngày họp như thế nữa. Chúa đã cảm hứng Phanxicô trả lời:

- Chị có biết làm thế nào bây giờ không? Mọi người biết Đức Mẹ đã hiện ra với chị. Vì thế chị có thể nói thực ra là chị đã hứa không nhảy vũ nữa do đó chị sẽ không đi! Rồi bữa đó chúng ta có thể lên tận động núi ở Cabeco, chắc không ai kiếm ra đâu.

Con chấp nhận đề nghị của em và một khi con đã tỏ ý định thì cũng chẳng ai nghĩ đến tổ chức nữa. Chúa đã chúc lành cho chúng con. Một số đưa bạn con đã mời con tham gia trước, lại tới nhà rủ con đi lần hạt tại đồi Cova da Iria.

Phanxicô Thích Âm Thầm Và Cầu Nguyện

Phanxicô là bé trai ít nói. Nếu em muốn cầu nguyện hay dâng hy sinh, em đi lánh xa mọi người kể cả con và Giaxinta. Chúng con hay làm em giật mình khi em ẩn sau bức tường hay bụi cây để qui cầu nguyện hay suy niệm về Chúa, như em nói "Đáng quá buồn vì muôn ngàn tội lỗi."

Nếu con hỏi:

- Em Phanxicô, sao không rủ chị cầu nguyện chung với, cả với em Giaxinta nữa?
- Em thích cầu nguyện một mình vì nhờ thế em sẽ suy niệm và an ủi Chúa Đáng quá buồn!

Có lần con hỏi:

- Nay em Phanxicô, an ủi Chúa và hoán cải tội nhân để không ai sa hỏa ngục nữa em thích đàn nào hơn?
- Em thích an ủi Chúa hơn. Bộ chị không chú ý là tháng trước Đức Mẹ hết sức buồn bã khi nói: "Người ta không được xúc phạm đến Chúa nữa vì Ngài đã bị xúc phạm quá nhiều rồi?" Em thích an ủi chúa rồi hoán cải các tội nhân để không ai phạm đến Chúa nữa.

Đôi lần trên đường đi học khi chúng con qua Fatima, em đã nói với con:

- Ê, chị cứ đi học đi. Em sẽ ở lại đây trong nhà thờ gần bên Chúa ẩn thân. Đàn nào em cũng về trời sớm, học hành làm chi cho uổng. Khi về nhớ gọi em nha!

Vì nhà thờ đang sửa chữa nên Minh Thánh được đặt tạm ngay phía trái lối vào.(9) Khi về con thấy Phanxicô ở trong khoảng giữa giếng rửa tội và bàn thờ.

Về sau khi em ngã bệnh, em hay bảo con, khi tới thăm em rồi đi học:

- Chị làm ơn vô nhà thờ và nói em yêu Chúa Giêsu ẩn thân lắm nha. Điều làm em khổ nhất là em không thể tới đó và ở lại với Chúa được.

Một bữa đi học về, con chào các bạn học để ghé thăm em và em Giaxinta. Vì nghe thấy tiếng ồn ào, em hỏi con:

- Chị đi với cả đám đông sao?

- Ừ.

- Đừng đi với họ chị ạ. Vì chị có thể lây thói phạm tội. Khi tan học vô nhà thờ và ở lại với Chúa Giêsu một chút, sau đó về một mình thôi.

Có lần con hỏi em:

- Em Phanxicô, hình như bệnh em nặng hơn?

- Vâng chính thế, nhưng em dâng đau khổ lên để an ủi Chúa.

Một bữa con và em Giaxinta vào phòng em:

- Xin làm ơn đừng nói nhiều bữa nay vì đầu em nhức quá sức!

- Đừng có quên dâng lên cầu cho kẻ có tội anh Phanxicô nha!

- Ừ, nhưng trước là an ủi Chúa và Đức Mẹ sau để cầu cho kẻ có tội và Đức Thánh Cha.

Một dịp khác con thấy em rất khoan khoái:

- Sao, bữa nay khá hơn chưa em Phanxicô?

- Không, tệ hơn nhiều. Chẳng bao lâu nữa em sẽ về trời. Về trời em sẽ an ủi Chúa và Đức Mẹ nhiều. Em Giaxinta đang cầu nguyện nhiều cho tội nhân, cho Đức Thánh Cha và cho chị. Chị sẽ ở lại vì Đức Mẹ muốn thế. Chị nhớ nha, chị phải thi hành mọi điều Đức Mẹ dặn chị.

Trong khi em Giaxinta có vẻ chỉ quan tâm đến hoán cải tội nhân, thì em Phanxicô lại như chỉ nghĩ đến an ủi Đức Mẹ đang buồn rầu nhiều.

Phanxicô Thấy Ma Quỷ

Sự việc mà con sắp kể sẽ hoàn toàn khác lạ. Trong khi đoàn chiên đang gặm cỏ tại Pedreira, chúng con chạy nhảy trên các tảng đá và hò hét cho núi đồi vọng lại tiếng vang. Như thói quen, em Phanxicô lại rút vào hầm giữa những tảng đá. Thời gian trôi nhanh, nhưng bất ngờ chúng con nghe thấy tiếng em hét lên cầu cứu chúng con và Đức Mẹ. Hoảng hốt vì có chi không lành xảy ra cho em, chúng con chạy kiếm em, gọi to tên em:

- Phanxicô ở đâu?

- Đây, đây.

Nhưng chỉ sau một hồi chúng con mới tìm ra. Chúng con thấy em đang run sợ dù còn đang quì đó, quá sợ hãi em không sao đứng dậy nổi.

- Đã xảy ra chuyện chi đấy?

Hồn hên vì kinh hãi em nói:

- Một con thú khổng lồ mà chúng ta thấy trong hỏa ngục, nó ở ngay đây thở ra toàn khói với lửa!

Con chả thấy gì, em Giaxinta cũng không, nên con cười và nói:

- Em chẳng bao giờ ưa nghĩ về hỏa ngục để khỏi sợ, nhưng bây giờ em lại là người đầu tiên hoảng sợ!

Thực vậy, hễ em Giaxinta có vẻ cảm kích vì nhớ lại hỏa ngục, Phanxicô thường bảo:

- Đừng nghĩ nhiều về hỏa ngục! Nghĩ về Chúa và Đức Mẹ đi. Em không nghĩ về hỏa ngục để khỏi bị

kinh hãi.

Em chẳng kinh sợ gì. Dù đêm ngày, em đi đâu một mình cũng được. Em dám bắt các con vật cả rắn rết. Em đã bắt rắn cuộn vào cây gậy rồi đổ sữa cừu cho nó uống. Em đã đi săn chồn, thỏ và các thú rừng khác.

Phanxicô Và Chim Rừng

Phanxicô thích chim lắm và không thể chịu ai phá tổ chúng. Em luôn dành một phần đồ ăn trưa rồi đem rắc trên tảng đá cho chim ăn. Đứng xa xa em gọi chim như là chim hiểu em. Em không muốn ai đến gần làm chim hoảng.

- Nay chim nhỏ em ơi, tụi bay đang đói lại đây mà ăn!

Và đàn chim rất mau lẹ, vội vàng sà xuống không kịp mời đã nhặt hết đồ ăn. Phanxicô cũng có tài bắt chước tiếng chim kêu. Em hoan hỉ hòa điệu với đàn chim líu lo ca hát sau khi đã nhặt đồ ăn.

Một bữa thấy một chú bé bắt được con chim. Đầy lòng trắc ẩn, Phanxicô xin hứa trả chú hai đồng nếu chú thả chim ra. Chú bé đồng ý ngay nhưng phải đưa tiền đã. Không ngần ngại, Phanxicô một mạch chạy về nhà, dù đang mãi tận hồ Carreira dưới Cova da Iria, để lấy tiền chuộc "tù nhân". Rồi, em đã vỗ tay mừng rỡ:

- Ý tứ, đừng để bị bắt lại nha!

Ở vùng đó có một bà già tên là Ti Maria Carreira mà thỉnh thoảng các con bà nhờ bà đi chăn chiên cừu dùm. Đoàn vật không thuần thục lắm và hay tản mát, lạc lõng đủ hướng. Hễ khi nào gặp bà, em Phanxicô là người đầu hết chạy đến giúp bà. Em đã giúp bà dắt đoàn vật đến đồng cỏ, tìm những con lạc và quây chúng lại với nhau. Bà rất biết ơn em Phanxicô và gọi em là "Thiên Thần bản mệnh thân mến."

Em tỏ ra đầy lòng trắc ẩn khi chúng con đi thăm bệnh nhân:

- Em không thể cầm mình xem họ được vì em thương cảm họ lắm lắm. Hãy nói với họ là em sẽ cầu cho họ.

Một bữa, người ta tính đưa chúng con đi Montelo, thăm nhà ông Joaquim Chapeleta, em Phanxicô không muốn đi:

- Em sẽ không đi vì em không thể chịu được khi nhìn thấy có người muốn nói mà không thể. (Bà mẹ của ông bị câm). Chiều tối, con và em Giaxinta trở lại nhà, con kiếm em Phanxicô. Mẹ em bảo con:

- Cô cũng chịu không biết. Cô kiếm suốt chiều mà chả thấy bóng đâu. Có mấy bà đến và muốn gặp các cháu. Rồi nó biến mất và chẳng thấy bóng đâu nữa. Đi kiếm nó hộ Cô đi!

Chúng con ngồi trên ghé trong bếp bàn tính là chúng con phải đi Loca do Cabeco chắc sẽ gặp em ở đó. Chúng con vừa ra khỏi nhà, thì tiếng Phanxicô gọi với qua lỗ nhỏ ở trần nhà. Em đã trèo lên đó vừa khi biết có người đến. Từ cao điểm này, em quan sát mọi chuyện xảy ra và kể lại cho chúng con:

- Có biết bao nhiêu là người! Chúa giúp cho em chứ nếu phải gặp đám đông một mình! Biết ăn nói gì

với họ đây?

(Có một lối trèo lên trần trong bếp, chỉ cần đặt chiếc ghế lên cái bàn là trèo lên được).

Tình Yêu Và Lòng Nhiệt Thành

Cô con đã bán đàn vật của cô trước mẹ con. Khi mẹ con chưa bán, mỗi sáng con phải cho Giaxinta và Phanxicô biết chỗ con sẽ dắt đoàn vật của con ăn cỏ và hễ khi nào có thể, các em lại lần đến với con.

Có bữa các em đoán trước chỗ con chặn nên đến trước con. Khi tới nơi bờ ngõ quá con hỏi:

- Trời ơi, sao đến sớm quá vậy?

Phanxicô trả lời:

- Em đến sớm vì... vì... không biết sao nữa – Trước đây em đến với chị vì em Giaxinta cứ nài chứ em đâu có ham! Nhưng bữa nay em không sao ngủ được nữa và thấy thích ở bên chị ghê.

Khi những lần hiện ra vào ngày 13 mỗi tháng chấm dứt, cứ chiều áp 13 là em lại bảo chúng con:

- Nay, bữa sớm mai, em sẽ trốn tới hang Cabeco qua ngã vườn sau, nếu có thể đến đó gặp em nha.

Trời ơi! Con đã lang bang chuyện đâu đâu vậy! Nói về việc em bị đau và gần qua đời mà con đã huyền thuyên về những lúc vui vẻ nơi vườn cây, với chim rùng ca vang khắp trời. Con xin Đức Cha tha thứ sự đãng trí đó. Trong việc ghi lại hết những gì còn nhớ, con thấy mình như con cua bò tới bờ lui mà chẳng quan tâm đến việc bò đi đâu. Nếu Cha tiến sĩ Galamba có thể dùng được những gì con xin nhường lại hết nhưng con tưởng cha sẽ thấy nó tũn mủn hay vô dụng.

Con xin trở lại chuyện đau bệnh của Phanxicô. Nhưng trước tiên con xin nói sơ về thời gian ngắn gọn em theo học. Một sớm, Phanxicô đi học gặp con và chị Têrêsa. Chị đã có gia đình và sống ở Lomba. Vì có một bà xóm bên nhờ chị nói với con cầu cho gia đình bà. Con bà bị cáo vì tội gì con cũng chẳng nhớ nữa, nhưng nếu không chứng minh vô tội được cậu sẽ bị kết án tù hay đi đày gì đó. Chị Têrêsa đã gắng nài ép con cầu nguyện Đức Mẹ cho bà. Sau khi hứa sẽ cầu nguyện con vội đi học và trên đường tới trường con đã kể lại cho hai em. Khi tới Fatima, em Phanxicô bảo con:

- Thôi, chị cứ đi học đi. Em sẽ ở lại với Chúa Giêsu Ân thân và em sẽ xin Ngài ơn đó!

Lúc học về con hỏi:

- Em có nhớ xin Chúa ban cho ơn đó không?

- Có chứ. Chị hãy nói với chị Têrêsa là vài bữa nữa cậu ta sẽ được về nhà!

Thực thế, mấy bữa sau cậu con trai được về nhà. Vào ngày 13 tháng đó, cậu ta và cả gia đình đến để tạ ơn Đức Mẹ.

Một dịp khác, khi đi học con thấy em Phanxicô bước chậm quá. Con hỏi em:

- Sao thế? Coi bộ em đau hả?

- Đầu em nhức kinh khủng. Em chỉ chực ngã!

- Vậy ở nhà đi, đừng có tới trường nữa!

- Em không muốn thế. Em nên tới nhà thờ với Chúa Giêsu Ân thân khi chị đi học.

Em Phanxicô thực sự đã lâm bệnh nhưng cũng còn gượng đi lại đôi chút chẳng hạn có bữa em đi với con tới hang ở Cabeco và ở Valinhos. Khi trở lại nhà, chúng con thấy nhà chật ních khách thập phương. Một người đàn bà nào đó đứng gần bàn đang giả bộ làm phép rất nhiều đồ đạc: tràng hạt, dây chuỗi, thánh giá... Người ta xúm lại quanh con để hỏi han. Còn bà ta lại nắm lấy Phanxicô đòi em giúp bà.

- Tôi không làm phép được, còn bà cũng không được! Chỉ có các linh mục được làm thôi!

Như bị sét đánh, bà ta kinh hồn chuồn mất giữa tiếng sỉ nhục của đám đông. Tất cả đòi lại những vật họ đã trao cho bà làm phép.

Khi viết về Giaxinta, con đã kể việc em Phanxicô đến Cova da Iria, chuyện em mang dây và trao lại cho con, việc em chịu khát bỏng hy sinh không uống nước trong ngày nóng bức oi ả, cũng như việc em đôi lúc nhắc lại cho em Giaxinta nhớ dâng hy sinh cầu cho tội nhân... Nên con xin phép không lặp lại ở đây làm chi.

Một bữa, Phanxicô đang nằm bệnh, con và Giaxinta vào thăm em. Bất ngờ, chị Teresa của em báo cho chúng con có một đoàn người đang vào nhà mình để gặp chúng con. Chị vừa ra, con bảo:

- Được, hai em chờ họ đây, chị đi trốn.

Em Giaxinta cũng chạy theo con. Chúng con đã may mắn thành công khi ẩn trong thùng rượu cũ nằm ngay cạnh cửa vào vườn. Liên sau đó chúng con nghe thấy tiếng ồn ào trong nhà, ngoài vườn cả sát bên chúng con nữa. Rất may là họ không cúi xuống ngó vô thùng nên chúng con thoát nạn.

Sau đó chúng con lại vào với Phanxicô. Em kể cho chúng con mọi chuyện xảy ra.

- Có đông người lắm. Họ cứ hỏi chị với em Giaxinta ở đâu, nhưng em không biết rõ. Họ muốn gặp chúng ta và xin chúng ta nhiều chuyện. Có một bà ở Algueidão muốn một người khỏi bệnh và một tội nhân hoán cải. Em hứa cầu nguyện cho bà, còn chị với em Giaxinta cầu cho các người khác – có nhiều điều xin như thế.

Bà này có trở lại gặp chúng con và xin chúng con chỉ cho bà mộ của em Phanxicô. Bà muốn đến tận nơi và cảm ơn em vì hai ơn bà xin em cầu cho đã được như ý.

Một bữa chúng con vừa ra khỏi Aljustrel để đi Cova da Iria, bất ngờ gặp một đám đông ngay khúc quẹo. Để xem thấy và để nghe chúng con nói họ đặt con và em Giaxinta lên bờ tường. Phanxicô từ chối bằng cách làm bộ như em sợ ngã lắm. Rồi em lẩn dần và ra tựa vào phía sau bức tường hoang đó. Biết là không thể nói riêng với chúng con, có hai mẹ con lại với Phanxicô và quì xuống trước mặt em, nài xin em khẩn Đức Mẹ cho người cha khỏi bệnh và không phải đi lính. Bỏ mũ, quì xuống Phanxicô xin họ cùng lẩn chuỗi. Thấy thế, đám đông cũng ngừng tò mò thắc mắc và cùng quì xuống cầu nguyện. Sau đó tất cả cùng chúng con lẩn hạt suốt tới Cova da Iria. Tới đó chúng con còn lẩn một chuỗi nữa

rồi họ hân hoan về nhà.

Bà đó có hứa sẽ trở lại cảm ơn Đức Mẹ nếu nhận được ơn. Bà đã trở lại đôi ba lần với con và cả chồng bà đã mạnh khỏe. Đó là gia đình Casaleiros từ giáo xứ thánh Mamede.

PHANXICÔ BỆNH VÀ QUA ĐỜI

Bệnh Tình Của Phanxicô

Phanxicô đã tỏ ra vui vẻ và bằng lòng chịu bệnh. Đôi lần con hỏi em:

- Có đau lắm không Phanxicô?
- Khá đau nhưng không sao! Em chịu đau khổ để an ủi Chúa và một ít nữa em sẽ về trời rồi!
- Về đó nhớ xin Đức Mẹ sớm đem chị về với nha!
- Em chả xin đâu! Chị biết rồi! Đức Mẹ chưa muốn chị về sớm!

Em nói với con một bữa trước ngày em chết:

- Bệnh em đã khá trầm trọng, không bao lâu nữa em sẽ về trời!
- Ừ, nhưng nhớ kỹ điều này nha. Đừng có quên cầu nguyện nhiều cho tội nhân, cho Đức Thánh Cha, cho chị và cho em Giaxinta nữa!
- Dạ, em sẽ nhớ. Nhưng chị nên xin em Giaxinta cầu nguyện thì hơn vì em sợ em quên mất khi em được nhìn thấy Chúa. Hơn thế ước vọng trên hết của em là an ủi Ngài.

Rồi một sáng sớm, chị Teresa của em kiểm con:

- Sang nhà em lệ đi chị, em Phanxicô coi bộ mệt lắm và đòi được gặp chị một chút.

Con vội vã sang bên đó. Em xin mẹ và các anh chị rời phòng vì em có điều bí mật. Sau đó em nói với con:

- Em sắp xưng tội để chịu lễ lần sau hết. Em xin chị bảo em nếu thấy em phạm tội lỗi gì. Rồi chị cũng hỏi em Giaxinta giúp em, xem em có biết em phạm gì không.
- Em không vâng lời ba má mấy lần khi má em bảo ở nhà mà em lại chạy đi trốn hay đến với chị.
- Đúng thế, em nhớ điều đó. Cảm ơn chị. Bây giờ chị hỏi Giaxinta dùm em đi!

Giaxinta nghĩ một tí rồi nói:

- Chị bảo anh là trước khi Đức Mẹ hiện ra, anh có lấy trộm của ba một đồng để mua cái hộp nhạc của Jose Marto ở Casa Vehha, và anh cũng hùa theo đám con trai ném đá lại đám Boleiros.

Sau khi con nhắc lại điều Giaxinta nói:

- Em đã xưng tội đó rồi nhưng em sẽ xưng lại. Có thể vì tội đó mà Chúa buồn như thế. Dù em không chết em cũng sẽ không phạm tội đó nữa. Em thực lòng hối hận vì chúng.

Chấp tay lại em nguyện: "Lạy Chúa Giêsu xin thứ tha tội lỗi chúng con. Xin cứu chúng con khỏi hỏa ngục và đưa hết thầy các linh hồn lên Thiên Đàng nhất là những ai cần Chúa thương xót hơn."

Rồi em xin con:

- Chị ơi, làm ơn xin với Chúa tha thứ mọi tội lỗi em phạm.
- Đừng lo, chị sẽ xin như em yêu cầu. Nếu Chúa chưa tha cho em thì Đức Mẹ đã chẳng bảo sẽ đến đem em về trời sớm. Chị đi lễ và sẽ xin Chúa Giêsu Ân thân cho em.
- Chị cũng làm ơn xin để cha sở cho em chịu lễ nha.
- Dĩ nhiên rồi.

Khi con đi lễ về, thì Giaxinta đã dậy và đang ngồi ngay bên giường Phanxicô. Vừa trông thấy con, em hỏi:

- Chị có xin Chúa Giêsu Ân thân để cha sở cho em chịu lễ không?
- Có chứ!
- Thế về trời rồi em sẽ cầu cho chị!
- Em sẽ cầu? Thế sao bữa nọ em bảo em không!
- Đó là em không xin Chúa đưa chị về trời sớm. Nhưng nếu chị muốn em cũng sẽ cầu nữa nhưng còn tùy Đức Mẹ.
- Được, cầu đi, cứ cầu nha.
- Dạ, yên chí, em sẽ cầu!

Rồi con giã từ để đi học hành và làm việc. Buổi tối con trở lại, em tỏ ra hân hoan lắm. Em đã cáo mình và cha sở hứa sẽ đem Minh Thánh cho em.

Sau khi chịu lễ em khoe với em Giaxinta:

- Anh được hạnh phúc hơn em nhiều vì anh đang có Chúa Giêsu trong lòng. Anh sắp về trời và anh sẽ cầu nhiều để Chúa và Đức Mẹ chóng đem em với chị Lucia về nữa!
- Con và em Giaxinta đã ở lại bên giường Phanxicô gần suốt ngày. Em đã xin chúng con lần hạt để em theo vì em không đọc được nữa!
- Chắc về trời là em nhớ chị với em kinh khùng đấy. Chỉ có cách là Đức Mẹ đem chị với em về đấy sớm thôi.
 - Em chẳng nhớ chị đâu! Cứ tưởng nghĩ mà coi! Em sẽ ở đó với Chúa và Đức Mẹ. Các Ngài tốt lành biết bao.
 - Đúng vậy, có lẽ em sẽ không nhớ!

Rồi con thêm:

- Biết đâu em sẽ quên luôn. Nhưng không sao.

Giấc Ngủ Thánh Thiện

Con chào tạm biệt em khi giã từ:

- Giã từ Phanxicô. Nếu đêm nay em về trời, đừng có quên chị nha.

- Không, quên sao được. Yên trí đi!

Rồi em nắm tay phải con hồi lâu, trong khi lệ tràn đầy mắt em. Con hỏi với nước mắt lăn dài trên má:

- Em cần gì nữa không?

- Không! Em nhỏ nhẹ bình tĩnh trả lời.

Cô bảo con rời phòng khi thấy con cảm động quá.

- Chào Phanxicô nha! Hẹn gặp trên trời! Chào nha!

Thiên Đàng trở nên gần gũi. Em đã bay về Thiên đàng hôm sau trong tay Hiền Mẫu Maria. (10) Con nhớ em không sao tả được. Nỗi buồn này đây vò con nhiều năm tháng. Nỗi lòng hoài niệm quá vắng vang vọng mãi mãi tới thiên thu.

Con nằm xuống êm như mộng đẹp

Không, đó là ngày hội hằng mong ước

Giây liên kết thân tiên tuyệt diệu ấy

Thần Trời thềm đến tương ghen tương.

Triều thiên vàng đẹp lộng lẫy kiêu sa

Muôn vòng hoa kết đẹp diệu kỳ

Sao sánh được triều thiên con nhận lãnh

Sắc đẹp cõi tiên ấy sao hạ giới sánh bì

Mẹ từ ái mỉm cười, sung sướng quá!

Nơi thiên giới, em sống trong chính Chúa

Say mê trong tình Chúa, niềm vui cao chất ngất

Năm tháng chỉ thoáng trong giây lát.

Xin giã từ!!

DÂN CA

Con đã ghi lại một số lời các bản dân ca như Cha tiến sĩ Galamba yêu cầu. Trước khi con đề cập đến vấn đề khác, con xin ghi lại một số lời các bài khác để Đức Cha dễ dàng chọn nếu Đức Cha thấy nên.

Cô Sơn Nữ!

Điệp khúc:

Cô sơn nữ với mắt nhung hạt dẻ

Ai đã điểm trang cô, hỡi nàng sơn cước!

Ai sánh được duyên sắc cô?

Duyên sắc ấy thực khôn sánh!

Ai đã từng thấy vẻ đẹp như thế!

Hỡi nàng miền núi, hỡi cô sơn nữ

Ánh nhìn cô êm ái quá

Ánh mắt cô bình an lạ.

Hỡi nàng miền núi hỡi cô sơn nữ

Hiền từ ơi, ánh mắt bỏ cây núi!

Nàng sơn cước, hỡi cô sơn nữ

Dù trong xiêm y đơn mặc

Nhưng thanh nhã và lời cuốn biết bao

Nét thanh lịch tìm thấy ở chốn nào khác?

Nàng miền núi, hỡi người sơn nữ

Trong thanh xuân hoa niên

Ai điểm trang tuyệt mỹ thế

Hoa nào sánh được hoa rừng

Ai thấy được hoa chi hơn hoa rừng.

Nàng miền núi hỡi cô sơn cước

Ai trang điểm trong vàng ròng

Sao sánh được cô hỡi cô sơn cước

Sao xinh thế dù xiêm y đơn mặc

Ai đã thấy nét xinh duyên như vậy.

SẴN ĐÓN

Trèo, trèo trèo lên núi dốc

Vững bước chân người hùng,

Không dễ trượt chân vì hóc đá hiểm nghèo

Nhưng riêng tôi không thể té

Những cánh hoa rừng núi, các người sơn nữ

Sao nữ để tôi ngã gục! Mệnh trời nào không rõ

Nhưng sao người sơn nữ dễ thương!

Người sơn nữ sẽ giúp đỡ tôi

Cô sơn cước sẵn sóc tôi.

Này cô nhỏ miền núi nhí nhảnh

Sao cô dễ thương vậy

Trông cô dễ mến ghê

Mệnh trời không rõ

Nhưng sao người sơn nữ dễ thương!

TRUYỆN CÁC LẦN HIỆN RA

LỜI THÂN THƯA

Thưa Đức Cha, con sắp sửa trình Đức Cha một phần khó khăn nhất trong những điều Đức Cha truyền dạy. Chính Đức Cha đã dạy con phải viết về việc Thiên thần hiện ra, ghi lại mọi hoàn cảnh và chi tiết dù ngay cả ảnh hưởng nội tâm. Rồi tiến sĩ Galamba lại yêu cầu Đức Cha bắt con viết về Đức Mẹ hiện ra.

Tiến sĩ nói tại Valenca:

- Thưa Đức Cha, xin Đức Cha bắt chị viết lại mọi chuyện, tất cả mọi chuyện. Chị sẽ phải làm một vòng quanh luyện ngục vì đã giữ kín nhiều điều!

Thật ra con chẳng ngại chi. Con chỉ vâng lời mà vâng lời thì đâu có chuyện tội với phạt. Trước hết con vâng theo ơn soi động của Thánh Linh, sau đó là vâng mọi lệnh truyền của những người thay Chúa nói cho con. Chúa đã định dùng Đức Cha để dạy con điều này. Trong bình an và hạnh phúc con nhớ lại lời một vị linh mục thánh thiện Cha Đại diện Torres Novas dặn con:

- Bí mật của công chúa ở tận trong tấm lòng.

Suy niệm về lời đó con tự nói: "Bí mật của con dành lại cho mình con nhưng bây giờ con không thể nói được như thế. Hiến tế trên bàn thờ đức tuân phục, con phải nói: Bí mật của con thuộc về Chúa. Con xin đặt nó trong bàn tay Chúa; xin Chúa dùng nó như ý Chúa."

Rồi tiến sĩ Galamba lại xin Đức Cha:

- Thưa Đức Cha, xin Đức Cha truyền cho chị nói từng điều, mọi điều, không trừ gì hết!

Với ơn Thánh Linh hộ trợ, Đức Cha đã truyền dạy con:

- Không, Cha không đòi con điều đó. Không cần gì phải nói những chuyện bí mật ở đây.

Tạ ơn Chúa! Nếu một lệnh khác chắc làm con băn khoăn bối rối nhiều. Nếu con nhận một lệnh trái ngược chắc con phải tự hỏi rất nhiều lần "Con phải vâng lời ai? Chúa hay vị đại diện Chúa?" Có thể vì không tìm được giải đáp nên con sẽ bị dẫn dắt khôn khéo!

Rồi Đức Cha đã dạy tiếp:

- Con, con hãy ghi lại việc Thiên Thần và Đức Mẹ hiện ra, con rất thân yêu, đó là vì vinh danh Chúa và Đức Mẹ.

Ôi Chúa nhân lành quá! Chúa là Chúa bình an. Chúa sẽ dẫn những ai tín thác nơi Ngài trên đường an bình.

Vâng, con xin bắt đầu để hoàn tất điều Đức Cha dạy và yêu cầu của tiến sĩ Galamba. Trừ có phần về bí mật con chưa được phép tiết lộ bây giờ, còn con sẽ nói hết. Con sẽ không có ý bỏ sót chi tiết nào tuy thế có thể con quên sót vài chi tiết nhỏ mọn.

THIÊN THẦN HIỆN RA

Con không còn có thể xác định rõ ngày giờ nhưng hình như vào năm 1915, Thiên Thần đã hiện ra lần đầu. Dù lần đó, Thiên Thần không nói rõ ngài là ai, chúng con đã đoán ngài là Thiên Thần. Như con nhớ thời tiết bữa đó chắc là vào khoảng tháng Tư tới tháng Mười năm đó.

Ba bạn đồng hành con Teresa Matias, em cô Maria Rosa và Maria Justino từ Casa Velha đang ở với con ở sườn phía nam của Cabeco. Chúng con sửa soạn lần hạt thì kia lơ lửng bên trên ngọn cây dưới chân đồi, một đám mây trong một hình dáng người trắng hơn tuyết và hầu như trong suốt. Mấy nhỏ hỏi con, con trả lời chịu thôi, không biết. Việc này còn xảy ra hai lần nữa vào những ngày khác.

Việc này có gây cho con một ấn tượng mà con chẳng biết nói thế nào cho đúng được. Dần dà, những ấn tượng này cũng phai nhạt đi và con tưởng sẽ quên hẳn đi nếu không có những biến cố theo sau.

Con không thể xác định ngày giờ chính xác vì hồi đó con đã biết tính năm tháng gì đâu, cả ngày trong tuần con cũng chưa biết tính. Nhưng có lẽ vào mùa xuân năm 1916 Thiên Thần đã hiện ra với chúng con trong hang Loca do Cabeco.

Như con đã thưa trong phần về Giaxinta, chúng con trèo lên sườn đồi tìm chỗ trú. Sau khi dùng trưa và đọc kinh chúng con nhìn thấy đằng xa trên ngọn cây về hướng đông hình dáng một thanh niên sáng, trắng hơn tuyết, sáng trong như pha lê được mặt trời điểm tô. Khi ngài đến gần chúng con có thể phân biệt rõ hơn. Chúng con ngỡ ngàng, sững sốt chẳng nói được chi.

Lại bên chúng con, Ngài nói:

- Đừng sợ. Ta là Thiên Thần hòa bình. Hãy cầu nguyện với Ta.

Quì xuống đất, Ngài phục xuống cho tới khi trán sát đất. Bị lôi cuốn bởi thần lực siêu nhiên chúng con hành động như Ngài và lặp lại những lời Ngài nói:

- "Lạy Chúa, con tin Chúa, con thờ lạy Chúa, con trông cậy Chúa, con yêu mến Chúa. Xin Chúa thứ tha cho những người không tin Chúa, không thờ lạy Chúa, không trông cậy Chúa và không yêu mến Chúa."

Đọc lời nguyện đó ba lần, Thiên Thần chỗi dậy và nói:

- Hãy cầu nguyện như thế. Trái Tim Chúa Giêsu và Mẹ Maria luôn lắng nghe tiếng các em cầu xin. Rồi Ngài biến mất.

Bầu khí siêu nhiên bao phủ chúng con rất mạnh mẽ đến nỗi chúng con chẳng để ý đến sự hiện hữu của mình một hồi lâu. Sững người ra như khi Thiên Thần biến đi chúng con lặp đi lặp lại hoài lời cầu đó. Sự hiện diện của Chúa quá rõ ràng và mạnh mẽ khiến chúng con chẳng dám nói với nhau nữa. Qua bữa sau cảnh vực thần linh mới bắt đầu giảm bớt.

Chúng con chưa hề nói với nhau về việc này mà cũng chẳng hứa với nhau giữ kín nữa. Chính việc hiện ra đã tạo nên việc giữ kín. Đó là chuyện khá sâu đậm nên không dễ gì nói với nhau được. Ấn tượng tạo nên khá lớn lao. Đây là lần đầu chúng con gặp một sự tỏ hiện như thế.

Lần hiện ra thứ hai xảy ra vào giữa mùa hạ, vì kỳ đó trời nóng quá nên chúng con phải đưa đoàn vật về nhà lúc trưa và dẫn ra đồng vào xế chiều.

Chúng con qua giờ ngủ trưa dưới bóng cây bên giếng nước mà con đã nói tới nhiều lần. Bất ngờ chúng con thấy cũng một Thiên Thần trước đứng bên chúng con. Ngài hỏi:

- Các em đang làm gì thế? Hãy cầu nguyện, cầu nguyện rất nhiều! Trái Tim Chúa Giêsu và Mẹ Maria có những dự tính đầy yêu thương cho các em. Hãy dâng kính nguyện và hy sinh rất nhiều lên Đấng Tối Cao. Con hỏi:

- Chúng con dâng hy sinh thế nào được?"

- Hãy làm mọi sự các em có thể làm như những hy sinh và dâng lên Chúa như việc đền tạ tội lỗi Chúa bị xúc phạm và nài xin ơn hoán cải các tội nhân. Nhờ thế các em sẽ kéo hòa bình lại cho quê hương các em. Ta là Thiên Thần bổn mạng, Thiên Thần của nước Bồ. Hơn hết là hãy chấp nhận và chịu mọi khổ đau Chúa gởi.

Những lời đó đã in sâu vào lòng con. Chúng nên như những ánh sáng soi cho chúng con hiểu Thiên Chúa là gì. Ngài yêu chúng ta biết mấy và mong muốn được yêu lại, giá trị của hy sinh để làm hài lòng Chúa cũng như tìm ơn trở lại cho tội nhân. Nhờ thế, chúng con từ đây bắt đầu biết dâng lên Chúa những hy sinh hãm mình phục sát đất nhiều giờ để lặp lại lời Thiên Thần dạy.

Có lẽ lần hiện ra thứ ba vào khoảng tháng mười hay cuối tháng chín khi chúng con chưa kịp về nghỉ trưa.

Như con đã thưa trong phần về Giaxinta, từ Pregueira (một mảnh vườn cây oliva của ba má con) chúng con về Lapa, vừa đi vừa lặn hạt và đọc kinh Thiên Thần dạy, con đường nghèo qua sườn đồi. Thiên Thần Chúa đã đến với chúng con ở đây, tay cầm chén thánh với hình bánh ở trên đang nhỏ từng giọt máu xuống chén. Để chén và hình bánh lơ lửng trên không, Thiên Thần sấp mình xuống đất và lặp lại ba lần:

- "Kính lạy Ba Ngôi Chí Thánh là Cha và Con và Thánh Thần, con thật lòng kính sợ Chúa. Con xin kính dâng lên Chúa Mình Thánh Máu Thánh châu báu, Linh Hồn và Thiên Tính Chúa Giêsu đang hiện diện trong các nhà châu trên thế giới để đền bù những xỉ nhục, phạm thượng và vô tình với Chúa Giêsu Thánh Thể. Và nhờ công nghiệp Trái Tim Cực Thánh Chúa Giêsu và Trái Tim Vô Nhiễm Tội Đức Mẹ, con khẩn nài Chúa ban ơn thống hối cho các tội nhân."

Chỗi dậy, Ngài lại cầm Chén và Bánh Thánh. Ngài trao Mình Thánh cho con chịu và cho em Giaxinta và em Phanxicô uống hình rượu khi nói:

- Hãy nhận lấy và uống Mình và Máu Chúa Kitô bị xúc phạm ghê gớm bởi những vô ân. Hãy đền bồi tội ác họ và an ủi Thiên Chúa của các em.

Một lần nữa, Ngài phục xuống đất lặp lại với chúng con ba lần lời nguyện trên. Rồi biến mất.

Bị cưỡng ép bởi quyền lực siêu nhiên đang bao phủ, chúng con tự động bắt chước tất cả những gì Thiên Thần đã làm: phục sát đất và lặp lại lời nguyện. Mạnh lực của sự hiện diện Thiên Chúa mạnh mẽ quá, chiếm đoạt chúng con làm chúng con hầu tan biến. Chúng con cũng mất ý thức về thời gian.

Trong những ngày đó, những hoạt động bên ngoài của chúng con được áp đặt bởi sức mạnh nhiệm mầu nào đó. Bình an và hạnh phúc chúng con cảm được rất lớn lao nhưng hoàn toàn siêu nhiên vì tâm hồn chúng con hoàn toàn chìm ngập trong Chúa.

LUCIA IM LẶNG

Con chẳng biết tại sao, nhưng Đức Mẹ hiện ra lại có một hiệu quả khác hẳn. Chúng con cùng cảm thấy một niềm vui sâu xa, một an bình và hạnh phúc nhưng bên ngoài thay vì phục sát đất là một sự thanh thoát nhẹ nhàng, thay vì tan biến trong sự hiện diện thần linh là reo mừng hứng thú; thay vì khó khăn để nói chúng con cảm thấy một hứng thú thông cảm nào đó. Chúng con cũng cảm thấy một chỉ dẫn nên thính lặng, nhất là về một số việc.

Khi bị hỏi, con cảm thấy một cảm hứng nội tâm chỉ con biết trả lời thế nào cho đúng sự thật mà không làm lộ những gì phải giữ kín trong lúc đó. Về việc này con còn hồ nghi một chuyện: "Con có được phép không nói hết mọi sự trong khi điều tra theo giáo luật hay không?" Nhưng con không nghi ngại gì để giữ im lặng vì khi đó con đâu ý thức được tầm quan trọng của phiên tòa như thế. Con đã coi nó như muôn ngàn cuộc tra hỏi khác mà con đã trở nên quen thuộc, trừ có điều lạ là lệnh phải thề. Nhưng lại chính cha giải tội dạy con làm mọi chuyện nên con an lòng thề nói sự thực. Con không thấy chi ngăn ngại với lời thề hết, trừ một thoáng nghĩ là qui có thể lợi dụng để làm con bối rối mãi. Nhưng cảm ơn Chúa, mọi chuyện êm xuôi tốt đẹp.

Còn một lý do nữa củng cố xác tín của con về việc giữ im lặng. Khi điều tra theo giáo luật, một vị tra hỏi, cha tiến sĩ Marques dos Santos, tưởng là Cha có thể nói rộng những câu hỏi của cha và bắt đầu hỏi nhiều câu tra xét. Trước khi trả lời, con nhìn lên cha giải tội để lĩnh ý cha. Cha đã giúp con và trả lời thay con. Cha đã nhắc vị tra hỏi rằng ngài đã vượt quá quyền hạn trong vấn đề này.

Câu chuyện cũng xảy ra như thế khi cha tiến sĩ Fischer điều tra. Thay quyền Đức Cha và quyền Mẹ Bê trên tỉnh, ngài tưởng có quyền tra hỏi mọi sự. Nhưng may là cha giải tội cũng ở đó giúp con. Có lúc ngài đặt cho con những câu hỏi tởm về điều bí mật. Con cảm thấy nao núng và chẳng biết trả lời sao. Con liếc nhìn cha giải tội, cha hiểu và trả lời thay con. Cha Fischer hiểu ý và tự giới hạn bằng cử chỉ thu gọn đồng báo lại và đưa cho con. Trong cách thế đó, con hiểu là thời giờ Chúa muốn chưa tới.

Con xin thưa tiếp chuyện Đức Mẹ hiện ra. Con sẽ không đặt nặng về hoàn cảnh trước và sau vì cha tiến sĩ Galamba đã thương chước cho con chuyện đó.

NGÀY 13 THÁNG NĂM 1917

Con đang cùng em Giaxinta và em Phanxicô giỡn chơi xây một bức tường bằng đá nhỏ nhỏ chung quanh bụi gai uất kim cương trên sườn dốc ở đồi Cova da Iria. Bất thành linh, con thấy trời lóe chớp. Con bảo hai em:

- Nên về nhà đi. Chớp thế kia coi chừng gặp mưa lớn.

Em trả lời:

- Đúng đó.

Chúng con xuống đồi, vội vàng giục chiêng cừu ra đường về. Vừa lưng chừng đồi, cao khoảng ngọn cây sồi ở đó, một cái chớp khác lại lóe lên. Xuống được vài bước nữa, thì kìa trước mặt chúng con trên một cây sồi nhỏ, một Bà mặc đồ trắng. Bà tươi sáng hơn mặt trời, rực sáng rõ ràng và mạnh mẽ hơn pha lê được mặt trời dọi sáng.

Chúng con sững lại, hoảng hốt. Chúng con quá gần, chỉ cách Bà vài mét; chúng con chìm vào giữa ánh sáng bao phủ Bà hay đúng hơn ánh sáng Bà chiếu ra. Rồi Bà lên tiếng bảo chúng con:

- Đừng sợ các con, Ta không làm hại các con đâu!

- Bà ở đâu đến?

- Ta từ trời cao xuống.

- Bà muốn con làm gì?

- Ta muốn các con đến đây sáu tháng liền vào ngày 13 cũng giờ này. Sau này, Ta sẽ nói cho con hay Ta là ai và muốn chi. Ta sẽ đến đây bảy lần(12).

- Con có được về trời không?

- Được , con sẽ về.

- Còn em Giaxinta?

- Giaxinta cũng được về.

- Còn em Phanxicô sao?

- Phanxicô cũng được về trời, nhưng nó phải đọc nhiều kinh Mân côi đã.

Rồi con hỏi về hai đứa bạn mới chết. Họ hay sang nhà con học đan với chị cả con.

- Thế Maria das Neves về trời chứ?

- Phải, em về trời rồi (em phỏng độ 16 tuổi).

- Còn Amélia?

- Amélia sẽ ở lại luyện tội cho tới ngày tận thế (chỉ khoảng 18, 20 tuổi) (13).

- Các con có bằng lòng dâng mình cho Chúa và chịu khổ đau Chúa gửi như việc đền tạ tội lỗi và nài xin ơn tha thứ cho tội nhân không?

- Vâng, chúng con sẵn lòng.

- Vậy thì các con sẽ chịu nhiều đau khổ nhưng ơn Chúa sẽ phù trợ chúng con.

Vừa khi nói những lời "Ôn Chúa sẽ phù trợ" Đức Mẹ mở rộng tay ra lần đầu tiên dọi xuống nguồn sáng rất mạnh mẽ thấu suốt tận lòng và linh hồn chúng con, giúp chúng con nhìn thấy chúng con trong Chúa, Đấng là ánh sáng đó, chúng con thấy rõ ràng hơn là thấy mình trong gương kính. Bị thúc đẩy bởi sức mạnh bên trong chúng con qui xuống và lặn lại trong lòng: "Lạy Ba Ngôi Chí Thánh, con tôn thờ Chúa! Lạy Thiên Chúa, lạy Chúa con, con yêu Chúa trong Bí Tích Cực Thánh!"

Một lúc sau, Đức Mẹ bảo:

- Hãy lần hạt Mân côi để xin hòa bình cho thế giới và chấm dứt chiến tranh.

Rồi Đức Mẹ cất mình lên cách nhẹ nhàng, hướng về phía đông cho tới khi biến mất trong không gian. Ánh sáng bao phủ Đức Mẹ như trải ra thành con đường và chính vì thế đôi khi chúng con nói chúng con thấy trời mở ra.

Hình như con đã thừa ở phần về Giaxinta hay chỗ nào đó, là chúng con cảm thấy sợ hãi, không phải sợ Đức Mẹ nhưng sợ sấm sét mà chúng con nghĩ là sắp có mưa, chính vì thế chúng con tìm đường trốn thoát. Sự Đức Mẹ hiện ra không làm chúng con hoảng sợ, nhưng có lẽ làm chúng con ngỡ ngàng. Được hỏi con có cảm thấy sợ không, con đã trả lời là có. Điều sợ đó con có ý nói về việc thấy sấm chớp rền trời và nghĩ là mưa rào đến nơi. Chúng con cố gắng chạy về vì kinh nghiệm cho chúng con biết hễ sấm chớp vậy là có mưa rào. Cũng nên ghi nhận là những lóe chớp đây không phải do sấm sét nhưng do ánh phản của ánh sáng đang đến. Nhờ thế mỗi lần chúng con thấy lóe sáng vậy, chúng con có thể nói Đức Mẹ đang đến. Thật ra chúng con chỉ thấy Đức Mẹ trong ánh sáng đó khi Đức Mẹ đã hiện đến trên cây sồi. Chúng con chả biết giải thích làm sao, và cũng để nói cho dễ hiểu, chúng con trả lời chúng con thấy Đức Mẹ đang đến hoặc chúng con không thấy Đức Mẹ. Khi chúng con nói chúng con thấy Đức Mẹ đang đến, chúng con có ý nói chúng con thấy luồng sáng (mà Đức Mẹ ở trong đó!). Khi chúng con nói chúng con không thấy, chúng con nói đến việc xem thấy chính Đức Mẹ, vì chúng con chỉ thấy Đức Mẹ khi Mẹ ở trên cây sồi thôi.

NGÀY 13 THÁNG SÁU 1917

Vừa khi chúng con cùng với những người hiện diện lần hạt xong, chúng con thấy làn sáng phản chiếu ánh sáng đang đến (chúng con đã gọi là chớp sáng). Sau đó Đức Mẹ hiện ra như hồi tháng Năm.

- Bà muốn con làm gì?

- Ta muốn các con tới đây vào ngày 13 tháng tới, các con hãy lần hạt hằng ngày và hãy học để đọc chữ. Sau này Ta sẽ nói cho các con Ta muốn gì.

Con xin ơn khỏi bệnh cho một người.

- Nếu ông ta ăn năn trở lại, ông sẽ được chữa lành trong năm nay.

- Con xin Bà đem chúng con về trời!

- Được, Ta sẽ sớm đem Giaxinta và Phanxicô về. Còn con cần ở lại lâu hơn. Chúa Giêsu muốn dùng con để người ta biết Ta và yêu mến Ta. Chúa muốn thiết lập sự tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Tội Đức Mẹ(14).

Rầu rầu con hỏi:

- Con ở lại một mình sao?

- Không đâu con ơi! Con buồn sầu lắm sao? Đừng thất vọng! Mẹ sẽ không bỏ rơi con. Trái Tim Mẹ sẽ là nơi con ẩn náu và là đường dẫn con tới Chúa.

Vừa nói những lời đó, Đức Mẹ mở rộng vòng tay và thông truyền cho chúng con ánh sáng vô biên như lần trước. Chúng con thấy mình chìm ngập trong Chúa. Giaxinta và Phanxicô dự vào ánh sáng chiếu lên trời còn con vào ánh sáng dội xuống đất. Phía trước bàn tay Đức Mẹ là Trái Tim bị gai cuốn chọc thủng. Chúng con hiểu là Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ bị xúc phạm vì tội lỗi loài người, đang xin đền tạ.

Kính thưa Đức Cha, như Đức Cha rõ về điều bí mật Đức Mẹ cho chúng con hay. Khi đó Đức Mẹ không bảo chúng con giữ bí mật nhưng chúng con cảm thấy Chúa muốn thế.

NGÀY 13 THÁNG BẢY 1917

Sau khi đến đồi Cova da Iria gần chỗ cây sồi nơi nhiều người đang lặn lội, chúng con lại thấy chớp sáng và sau đó Đức Mẹ hiện đến.

- Bà muốn con làm chi?

- Ta muốn các con đến đây ngày 13 tháng tới, Ta muốn các con tiếp tục lặn lội hàng ngày tôn kính Đức Mẹ Mân Côi để xin hòa bình cho thế giới và chấm dứt chiến tranh vì chỉ có Đức Mẹ có thể giúp.

- Thưa Bà, xin Bà nói cho chúng con rõ Bà là ai! Xin Bà làm một phép lạ để mọi người tin là Bà hiện ra với chúng con.

- Nhớ đến đây hàng tháng. Tới tháng Mười Ta sẽ nói cho chúng con rõ Ta là ai và muốn gì và Ta sẽ làm một phép lạ cho mọi người thấy và tin.

Con có xin mấy điều nữa nhưng con chẳng nhớ đã xin những gì. Con chỉ nhớ Đức Mẹ có dặn con là những người đó cần đọc kinh Mân Côi để được ơn xin. Rồi Đức Mẹ dặn tiếp:

- Hãy hy sinh cầu cho tội nhân và lặp lại mỗi hy sinh: "Lạy Chúa Giêsu, vì yêu Chúa, để cầu cho tội nhân thống hối và đền tạ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Đức Mẹ."

Nói xong, Đức Mẹ mở rộng tay ra như đã làm trong hai lần trước. Những tia sáng thấu qua trái đất và chúng con thấy một biển lửa. Ma quỷ và các linh hồn dưới hình người bị chìm vào đó như những cục than hồng, cháy đen hay đỏ rực đang ngoi ngóp, phập phồng, có lúc bị ném lên như cùng với cuộn khói đen kịt rồi văng trở lại hỏa hào tràn ngập rên siết, nghiền răng thống khổ và thất vọng. Điều đó làm chúng con kinh hãi và run sợ. (chắc điều đó làm con khóc thét lên như những người chung quanh nói họ thấy con khóc) Quỷ dữ có thể phân biệt nhờ sự hung dữ và tàn bạo giống như những quái vật khủng khiếp chưa từng thấy, cháy đen hay đỏ rực như than trong lò. Kinh khiếp và hoảng hốt chúng con ngược nhìn xin Đức Mẹ cứu giúp. Đức Mẹ đã nhân từ, buồn sầu nhấn nhủ:

- Các con vừa thấy hỏa ngục nơi tội nhân khôn nạn phải rơi vào. Để cứu họ, Chúa muốn thiết lập trên thế giới sự tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Tội Mẹ. Nếu những điều Mẹ dạy được thi hành, nhiều linh hồn được cứu rỗi và thế giới sẽ có hòa bình. Chiến tranh sắp chấm dứt, nhưng nếu người ta không thôi xúc phạm đến Chúa, một cuộc chiến khác tàn bạo hơn sẽ bùng nổ trong đời Đức Giáo Hoàng Piô 11. Khi các con thấy ánh sáng lạ lùng(15) chiếu giữa ban đêm, hãy biết rằng đó là điềm lạ vĩ đại Chúa cho các con biết, Chúa sắp trừng phạt thế giới vì tội lỗi bằng chiến tranh, đói khát và sự bách hại Giáo Hội và Đức Thánh Cha.

"Để ngăn ngừa điều đó, Mẹ đến để xin dâng hiến nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ và rước lễ đền tạ các ngày Thứ Bảy Đầu Tháng(16). Nếu người ta lắng nghe lời Ta xin, nước Nga sẽ trở lại và sẽ có hòa bình(17). Nếu không, nước Nga sẽ truyền bá điều lầm lạc khắp thế giới, gây chiến tranh và bách hại Giáo Hội. Nhiều người tốt lành bị giết, Đức Thánh Cha sẽ phải khổ; nhiều nước sẽ biến mất, nhưng sau cùng Trái Tim Mẹ sẽ thắng. Đức Thánh Cha sẽ dâng hiến nước Nga cho Đức Mẹ, nước Nga sẽ trở lại, một giai đoạn hòa bình sẽ được ban cho thế giới. Tín Điều Đức Tin sẽ luôn được bảo vệ ở Bồ Đào Nha v.v... Đừng nói với ai, riêng Phanxicô thì có thể kể lại cho em.

- Mỗi khi các con lần hạt, đọc lời nguyện sau đây sau mỗi mầu nhiệm: “Lạy Chúa Giêsu xin tha tội lỗi chúng con, xin cứu chúng con khỏi lửa hỏa ngục. Xin đem các linh hồn lên Thiên Đàng, nhất là các linh hồn cần đến lòng Chúa thương xót hơn.”

Yên lặng một chút, con hỏi tiếp:

- Bà còn muốn con làm chi nữa không?

- Không, Ta không đòi các con làm chi nữa hôm nay.

Rồi Đức Mẹ lên trời hướng về phía đông cho tới khi biến mất nơi xa vời.

NGÀY 13 THÁNG TÁM 1917

Như con đã thưa nhiều lần là hồi đó con chưa biết tính ngày tháng. Nhưng con đoán có lẽ lần hiện ra này vào chiều 15 (18). Con có thể lộn nhưng con nhớ cũng chính ngày chúng con bỏ Vila Nova de Ourém, Đức Mẹ đã hiện ra.

Bữa đó ngoài con và Phanxicô còn có em của Phanxicô là Gioan. Đàn vật đang gặm cỏ tại Valinhos khi chúng con cảm thấy sự thiêng liêng tiến đến và bao phủ. Nghi là có thể Đức Mẹ hiện ra, chúng con sợ em Giaxinta mất dịp nhìn Đức Mẹ, chúng con bảo Gioan chạy về tìm em Giaxinta. Vì Gioan không muốn về, con phải cho em hai đồng, em đã chạy về.

Phanxicô và con đã thấy lóe sáng mà chúng con gọi là chớp. Giaxinta đã đến. Trong giây lát chúng con thấy Đức Mẹ trên cây sồi.

- Bà muốn con làm gì?

- Ta muốn con tiếp tục tới Cova da Iria vào ngày 13 và tiếp tục lần hạt hằng ngày. Tháng sau cùng Ta sẽ làm một phép lạ để mọi người tin.

- Tiền bạc người ta dâng tại Cova da Iria thì làm sao?

- Hãy làm hai cái kiệu. Con, Giaxinta và hai trẻ nữ khác mặc đồ trắng khiêng một kiệu. Kiệu kia thì Phanxicô và ba trẻ nam khiêng. Số tiền dâng nơi hai kiệu sẽ được dùng cho lễ Đức Mẹ Mân Côi, còn dư lại sẽ giúp vào việc xây cất ở đó một nhà nguyện.

- Con xin Bà làm ơn chữa lành một số bệnh nhân.

- Được, Ta sẽ chữa một số trong năm nay.

Vẻ mặt rất buồn, Đức Mẹ dặn:

- Hãy cầu nguyện thực nhiều và hy sinh cho tội nhân; có nhiều linh sa hỏa ngục vì không có ai hy sinh cho họ.

NGÀY 13 THÁNG CHÍN 1917

Chúng con đến nơi khi gần tới giờ nên phải khó khăn chen lấn rẽ qua đám đông. Quần chúng chen chúc chật lối vô. Ai cũng muốn gặp chúng con và nói với chúng con. Người ta không còn phân biệt giai cấp, địa vị. Quần chúng mà ngay cả quý ông quý bà sang trọng cũng chen lấn để đến gần chúng con. Nếu may mắn vào được, họ quì ngay xuống để van chúng con thừa ước nguyện của họ với Đức Mẹ. Chẳng đến gần được họ lớn tiếng từ xa:

"Vì tình yêu Chúa, làm ơn xin Đức Mẹ chữa con tôi bị què;... chữa con tôi bị mù;... chữa con tôi bị điếc!... giúp bằng an chồng tôi, con tôi đi đánh giặc,... cải thiện một tội nhân!... chữa tôi khỏi lao phổi..."

Hết mọi khổ đau của nhân loại như tụ cả về đây. Một số người trèo lên ngọn cây hay tường cao để thấy chúng con đi qua và kêu lớn tiếng với chúng con. Nhận lời một số người, đưa tay nâng một số người đứng dậy, chúng con gắng tiến về gốc cây nhờ mấy người mở đường trước chúng con.

Ngày nay, khi đọc Phúc Âm, con nghĩ tới những cảnh mà Chúa cho con chứng kiến dù còn là con trẻ, trên những lối nghèo từ Aljustrel tới Fatima và trên đồi Cova da Iria! Con xin cảm tạ Chúa vì Đức Tin của dân Bồ tốt lành và con nghĩ "Nếu họ quá tự hạ trước những đứa trẻ nghèo hèn chỉ vì chúng được phúc thừa với Mẹ Chúa Trời, họ sẽ thế nào nếu họ thấy chính Chúa?"

A, đây không phải chỗ nói những chuyện đó. Con đã lạc đề rồi. Nhưng không sao đó chỉ là một lạc đề vô dụng. Con sẽ không xé đi sợ làm xấu cả tập ghi.

Cuối cùng chúng con tới đồi Cova da Iria, vừa đi vừa lần hạt với dân chúng. Liền sau đó một chớp sáng và Đức Mẹ hiện ra trên cây sồi.

- Tiếp tục lần hạt để xin chiến tranh chấm dứt. Trong tháng Mười, Chúa sẽ đến cũng như Đức Mẹ Đau thương và Đức Mẹ Carmêlô. Thánh Giuse sẽ đến với Chúa Hải Đòng để chúc lành cho thế giới. Thiên Chúa hài lòng về những hy sinh của các con. Chúa không muốn con ngủ trên những dây nhện nhưng chỉ mang trong người ban ngày thôi.

- Người ta có nhờ con xin Mẹ nhiều điều, chữa lành bệnh nhân, người điếc, người câm...

- Được, Mẹ sẽ chữa một số, không phải tất cả. Tháng Mười Mẹ sẽ làm một phép lạ để mọi người tin.

Rồi Đức Mẹ bay lên như thường lệ.

NGÀY 13 THÁNG MƯỜI 1917

Chúng con rời nhà sớm vì nghĩ thế nào cũng bị ngăn trở dọc đường. Dân chúng lũ lượt khắp nẻo đường. Mưa như trút nước. Má con cùng đi với chúng con, vì bản khoán về những gì sắp xảy ra, lo lắng như ngày tận số đời con.

Dọc đường, những cảnh trí của tháng trước đây diễn lại cách cảm động và nhiều hơn. Dù đường lầy lội của mưa bão không cản nổi người ta quì xuống trong tự hạ khẩn cầu. Sau khi tới gốc sồi ở Cova da Iria, dưới thúc đẩy nội tâm con xin mọi người cụp dù xuống và lạy hạt. Rồi chúng con thấy chớp sáng và Đức Mẹ hiện đến.

- Bà muốn con làm gì?

- Ta muốn một nhà nguyện được xây cất ở đây để tôn kính Ta. Ta là Đức Mẹ Mân Côi. Hãy tiếp tục lạy hạt hằng ngày. Chiến tranh sẽ chấm dứt và binh sĩ sẽ trở lại gia đình.

- Con có nhiều điều để xin Mẹ: chữa một số bệnh nhân, hoán cải tội nhân và những chuyện khác...

- Được, một số sẽ được, nhưng không phải tất cả đều được. Họ cần cải thiện đời sống và xin ơn tha thứ mọi tội lỗi.

Rất buồn rầu, Đức Mẹ dặn tiếp:

- Đừng phạm đến Chúa nữa vì Chúa đã bị xúc phạm nhiều rồi.

Rồi mở tay ra, Đức Mẹ làm ánh sáng chiếu lên mặt trời. Khi Đức Mẹ cất mình lên, ánh sáng đó vẫn chiếu vào mặt trời.

Thưa Đức Cha, đây là lý do con hô lên cho người ta nhìn vào mặt trời. Con không có ý kéo chú tâm của mọi người đến mặt trời vì con cũng không ý thức họ hiện diện đó hay không. Con đã làm thế theo động lực bên trong.

Sau khi Đức Mẹ đã biến đi chúng con thấy bên cạnh mặt trời, Thánh Giuse với Chúa Hài Nhi và Đức Mẹ mặc áo dài trắng và áo choàng xanh. Thánh Giuse và Chúa Hài Nhi ban phép lành cho thế giới vì chúng con thấy tay hai Đấng vẽ hình thánh giá. Một lát sau, cảnh tượng đó biến mất và con lại thấy Chúa và Đức Mẹ; hình như Đức Mẹ đau thương. Chúa Giêsu ban phép lành cho thế giới cũng như Thánh Giuse đã làm. Cảnh tượng này cũng biến mất và một lần nữa con lại thấy Đức Mẹ, giống như Đức Mẹ Carmêlô.

LỜI CUỐI

Thưa Đức Cha, đó là câu chuyện Đức Mẹ hiện ra tại Cova da Iria năm 1917. Dù khi nào, với lý do gì đi nữa con gắng nói rất ít về đó khi có thể, với ước vọng giữ những gì bí nhiệm mà con khó có thể diễn tả nổi – cho một mình con. Nhưng những chuyện đó thuộc về Chúa chứ đâu thuộc về con và vì nay Chúa, nhờ Đức Cha, đòi con nói. Vậy con xin dâng lại hết những gì không thuộc về con. Với tất cả kiến thức, con không giữ lại chi hết. Con tưởng là con chỉ bỏ qua những chi tiết nhỏ về những nguyện ước mà con đã xin. Những điều đó con cũng không ham thích gì và chúng cũng không tạo một cảm tưởng gì mạnh mẽ nơi con, hơn thế có nhiều, nhiều quá! Cũng có thể vì con quá lo lắng nhớ muôn ngàn ơn con phải xin Đức Mẹ mà con lẫn lộn đến nỗi nhớ như chiến tranh chấm dứt đúng ngay ngày 13 đó (19).

Một số không ít đã bày tỏ sự ngạc nhiên về trí nhớ Chúa cho con. Thật vậy, nhờ lượng từ bi vô biên con đã được Chúa thương yêu trong mọi phương diện. Thật ra cũng không có chi lạ lùng quá khi đó là chuyện siêu nhiên, vì chúng được in vào lòng trí mà không sao quên được. Ít là không quên được ý nghĩa tỏ tường trừ khi chính Chúa muốn.

HỒI KÝ NĂM

Lời Giới Thiệu của Linh Mục Tiên Sĩ Luciano Cristino.

Chị Lucia đã tự tay viết tài liệu này, mà cách hành văn cũng giống như Hồi Ký Thứ Tư từng được soạn thảo trong khoảng thời gian từ 1935 đến 1941 và đã được xuất bản, do lời yêu cầu của Đức Ông Luciano Guerra, Giám đốc Thánh Đường.

Sau khi bà Maria dos Anjos, chị cả của Lucia qua đời ngày 26 tháng 8 năm 1986, thì ngôi nhà của cha mẹ bà là ông Antonio dos Santos và bà Maria Rosa mà bà vẫn sử dụng từ trước đến đó nay thuộc quyền sở hữu của Chị Lucia. Chị bèn đem tặng Thánh Đường, và Ban Giám Đốc Thánh Đường liền bắt tay vào việc trùng tu lại ngôi nhà này để nhắc nhở cho khách hành hương Fatima biết về thời kỳ Đức Mẹ hiện ra, và dùng địa điểm này làm nơi suy gẫm mục vụ về Gia Đình trong thời đại ngày nay.

Ngoài việc trùng tu ngôi nhà, người ta cũng cố gắng thu hồi những vật dụng nguyên thủy và phục chế đồ đạc trong nhà cho càng giống như thời kỳ Đức Mẹ Hiện Ra càng tốt, đặc biệt là chiếc đồng hồ cổ để trong phòng chính mà Gloria, một trong những người con gái của gia đình Santos (chị của Chị Lucia) thừa hưởng, và nay thuộc quyền sở hữu của con gái bà này tên là Maria Rosa (cháu kêu Chị Lucia bằng dì), hiện đang cư ngụ tại Brazil (Ba Tây).

Thánh Đường cũng mua lại căn nhà kế bên, sở hữu của bà Maria Rosa, là mẹ đỡ đầu của Chị Lucia. Cách đây nhiều năm, căn nhà này đã được dùng làm viện bảo tàng nhân chủng học cùng với khu vườn phía sau, cộng thêm ba bất động sản khác, được trồng tỉa và sắp đặt như cũ để cho khách hành hương có một ý niệm sinh động và rõ rệt về thông điệp mà Thiên Thần đã truyền đạt cho ba trẻ linh kiến trong khi ngài hiện ra lần thứ hai với các em.

Để thực hiện mục tiêu này một cách chính xác, chúng tôi đã yêu cầu Chị Lucia nhớ lại càng nhiều những kỷ niệm thời thơ ấu và nếp sống của gia đình Chị càng tốt, cụ thể là những gì liên hệ đến cha của Chị.

Chị Lucia đã vui vẻ đáp ứng lời yêu cầu này, bằng cách tự tay viết ra những điều mà chúng ta có thể gọi là Hồi Ký Thứ Năm. Hồi ký này bắt đầu bằng một lá thư gửi cho vị Giám Đốc Thánh Đường có thể coi như lời mở đầu, đề ngày 12 tháng 2, 1989, tiếp theo đó là bài viết đề ngày 23 cùng tháng, năm, và để kết luận, Chị viết thêm một lá thư khác đề cùng một ngày.

Chúng tôi cho phổ biến cả ba văn kiện này cùng một lúc vì nó hợp thành một tổng thể, trong khi cố gắng hết sức tôn trọng bố cục nguyên thủy. Chúng tôi chỉ sửa lại chính tả, cách bỏ dấu, cách viết Hoa một số chữ, phép chấm câu, và cách phân chia thành các đoạn văn mà thôi. Trong phần đối thoại, chúng tôi tiếp tục sử dụng hình thức đã dùng trong Bốn Hồi Ký trước. Chúng tôi có thêm vào một vài phụ đề và một vài chú giải.

Sau khi trao lại Hồi Ký Thứ Năm này và các tài liệu liên hệ, Chị Lucia đã lợi dụng cơ hội để kiểm chứng lại điểm này điểm nọ. Vì vậy, chúng tôi đã quyết định in thêm các tài liệu liên hệ thành một bản phụ đính.

LỜI MỞ ĐẦU

J. + M.

Kính gửi Cha Giám Đốc Thánh Đường Đức Mẹ Fatima,

Con đã nhận được thư của Cha đề ngày 23 tháng 11 năm 1988, trong đó Cha yêu cầu con tả lại hình ảnh của Ba con vì những gì con viết về ông trong các Hồi Ký trước không được đầy đủ. Cha cũng muốn biến ngôi nhà chúng con thành một địa điểm để suy gẫm về gia đình.

Vì lý do đó, con xin sẵn lòng, vì con nhớ lại cha mẹ con như những khuôn mẫu đáng khen của một gia đình Kitô, kết hợp trong đức tin, đức cậy và đức mến.

Quả thật, hình ảnh mà con nói (về gia đình con trước kia) không đầy đủ vì con đã viết trong những hoàn cảnh khó khăn – không đủ thì giờ và điều kiện để đọc lại và sửa chữa cho chính xác hơn. Và rồi những tài liệu này được phổ biến mà con không được biết trước. Nhưng liệu con có thể làm gì được? Con chỉ biết dâng hy sinh này lên Chúa, hy vọng Chúa sẽ rút ra những điều làm sáng danh Ngài trong mọi sự.

Cũng trong cùng lá thư ấy, Cha đã liên tục yêu cầu con trả lời càng sớm càng tốt một lô những câu hỏi Cha gửi cho con mà Cha Giám Tỉnh Hội Dòng chúng con, Cha Jeremias Carlos Vechina, đã trao cho con ngày 31 tháng Mười, 1986.

Vì lúc đó con không thể tiến hành công việc này được, nên con đã cất lá thư trong đáy ngăn kéo, và nó vẫn nằm đó cho đến tận hôm nay.

Thấy vậy, Cha đã phải thân hành đến đây hôm 14 tháng Tư, 1988 để thảo luận về các vấn đề liên hệ đến ngôi nhà của cha mẹ con, và Cha đã khẩn khoản yêu cầu con trả lời những câu hỏi của Cha.

Ngày 20 tháng Mười 1988, Cha đương kim Giám Tỉnh Hội Dòng chúng con, Cha Pedro Lourenço Ferreira, dường như theo lời yêu cầu của Cha, đã khuyên con là đừng nên trì hoãn nữa, vì ngài tin rằng việc này sẽ làm sáng danh Thiên Chúa.

Vì những lời yêu cầu và đề nghị khẩn thiết này, và trên hết, là của các vị Bề Trên của con – mà con vẫn coi như là dấu chỉ của Thánh Ý Chúa – con đã trình bày điều này với Mẹ Bề Trên của con. Mẹ đã nghiên cứu cẩn thận vấn đề và đã quyết định miễn cho con phụ một vài công tác cộng đồng để con có thể dành hết thì giờ vào công tác này.

Vì tin tưởng rằng đây là Thánh Ý Chúa, và vì Cha cần có những sự kiện này nhanh chóng, con xin bắt đầu tả lại chân dung cha con, hoàn toàn tin tưởng vào sự che chở từ mẫu của Đức Mẹ.

Về phần những câu hỏi của Cha con xin được để lại sau, còn ngay bây giờ, con phải thưa rằng một số câu hỏi – đặc biệt liên hệ đến các lần Mẹ hiện ra – con không thể trả lời được nếu không có phép của Tòa Thánh, trừ phi chính Cha muốn xin phép và được Tòa Thánh chuẩn nhận. Bằng trái lại, con sẽ tiến hành và xin để trống những câu hỏi của Cha.

Con xin bắt đầu câu chuyện bằng cách trả lời câu hỏi thứ 16.

Nguyện xin Thiên Chúa giúp đỡ con, và xin bố của con trên thiên đàng hiện đang nhìn thấy con,

cầm lấy tay con, như người đã từng làm khi con còn nhỏ để hướng dẫn và dạy con vẽ lên trên trán con dấu Thánh Giá Cứu Độ Của Chúa Kitô, Đấng Cứu Chuộc chúng ta.

Coimbra, ngày 12 tháng Hai, 1989

Những điều con sắp nói đây trong mấy câu mở đầu, là những gì con được nghe cha mẹ, vú đỡ đầu Têrêsa, và những thành viên khác trong gia đình con nói ra.

CHA CON

Trước Thời Kỳ Đức Mẹ Hiện Ra

“Trong xã Aljustrel (A-li-us-trel) có ai được kể như là giàu có không? Và tại sao?”

“Có, đó là gia đình “Santos”. Đây là một gia đình Kitô đông đúc, và sống đạo Công giáo rất sốt sắng. Họ sống gần gia đình Ferreira Rosa, chủ nhân của mấy ngôi nhà: Thánh Đường đã mua lại của họ ngôi nhà của cha mẹ con để làm viện bảo tàng. Khu vực này gồm có ngôi nhà chính thức, “sân patio”, và nhà bếp sát vườn nằm phía bên kia cái giếng. Từ đó nhìn ra, gia đình này sở hữu rất nhiều bất động sản về hướng Montela, Đức Bà Ortiga, Fatima, Valinhos, Cabeço, Charneca, và Cova da Iria. Cha con là một người của gia đình này, cùng với bà Têrêsa Santos là cô của cha con (1). Con không rõ bà sống được bao lâu cùng với hai người anh em trai (2) độc thân. Khi hai người này qua đời thì bà thừa kế tất cả tài sản của họ, vì vậy tài sản của bà nhiều gấp đôi tài sản của những anh chị em kia cộng lại.

Khi cha con còn sống, chính ông là người đã cày cấy, trồng trọt, và gặt hái trên đất của chúng con và của bà.

Bà mượn ba người làm công và một người tớ gái tên là Inacia (3). Ba người đàn ông làm việc đồng áng dưới quyền điều khiển của cha con.

Một trong những người tớ gái là một bé trai 12 hoặc 13 tuổi (4). Em này chăn một đàn cừu nhỏ chừng 15 – 20 con của bà cô Têrêsa. Cừu này thuộc giống Merina, cũng như đàn cừu của gia đình con, là loại đẻ nhiều, sản xuất nhiều lông trắng, và sữa. Khi cha con đưa cậu bé này ra giúp việc đồng áng, thì ông ra lệnh dồn hai đàn cừu lại với nhau và cho chúng đi ăn cùng một cánh đồng. Khi ông phải cày những cánh đồng có nhiều cỏ, thì ông cũng ra lệnh như vậy, nghĩa là xua đàn cừu đi trước cho chúng gặm cỏ, đồng thời chúng cũng bón phân cho ruộng luôn. Trong những ngày như vậy, cậu bé có nhiệm vụ đi trước đàn bò cày ruộng, cắt cỏ và bó lại làm thức ăn cho gia súc. Tối đến khi trở về, lúc tách hai đàn cừu riêng ra thì không gặp trở ngại nào cả, bởi vì theo linh tính, chúng đến uống nước trong vũng riêng của chúng và ăn thức ăn quen thuộc, mỗi con tự chạy về chuồng nó để nhai lại cỏ thâu đêm, cho nên ngày hôm sau sữa chúng vừa nhiều lại vừa ngon hơn.

Bà cô Têrêsa sau này kết hôn với một trong những người làm công tên là Anastacio Vieira (5). Ông này với cha con là hai người bạn thân, vì vậy hai người tiếp tục chia nhau công việc đồng áng như đã làm từ trước.

Hai ông bà không có con. Khi con sanh ra, cha con mời ông dưỡng Anastacio làm bố đỡ đầu cho con, khiến cả hai ông bà đều vui lòng nhận lời. Ông bà yêu cầu cha con cho phép họ chăm sóc nuôi dưỡng con để nhận con làm con nuôi luôn, nhưng cha mẹ con không ưng. Tuy nhiên cha mẹ cho phép hai ông bà đem con về nhà bất cứ khi nào họ muốn, và ông bà thường xuyên đem con về nhà, luôn luôn hy vọng họ sẽ được toại nguyện. Vú đỡ đầu Têrêsa của con cũng nói là để nhẹ bớt gánh nặng cho mẹ con, lúc đó, vì lòng bác ái, đang nuôi một đứa bé mồ côi mẹ từ lúc mới sanh.

Mặc dù bản tánh gia đình Santos trầm tĩnh kín đáo còn gia đình Ferreira Rosa thì linh hoạt cởi mở, họ thường đánh đàn phong cầm và đàn ghi-ta, tổ chức lễ lạc và những buổi khiêu vũ – tập quán này vẫn còn khi con còn nhỏ, và con đã có nói sơ qua trong các tập hồi ký trước – nhưng một số thành viên gia

đình Santos cũng lập gia đình với các thành viên của gia đình Ferreira Rosa. Trong số này có cha con và em gái của ông là cô Olympia, mẹ của các tôi tớ Chúa là Phanxicô và Jacinta Marto.

Cô Olympia khi lập gia đình lần thứ nhất, trở thành vợ của em trai mẹ con là cậu José Ferreira Rosa (6). Cậu José (hồ-dê) sau khi lập nghiệp ở Mozambique, đã trở về với một số tiền dành dụm đủ để chỉnh trang lại ngôi nhà của cha mẹ ông, ngôi nhà mà chúng ta thấy ngày hôm nay. Ngoài ra ông còn đủ tiền để xây cho mình một ngôi nhà khi ông cưới cô Olympia, ngôi nhà mà sau này là nơi các tôi tớ Chúa là Phanxicô và Jacinta Marto đã chào đời. Sau khi kết hôn được tám năm thì cậu José qua đời (7), để lại gia tài được chia làm đôi: một nửa thuộc về người vợ trẻ, và nửa kia thuộc về hai đứa con mồ côi cha là Antonio và Manuel dos Santos Ferreira Rosa.

Điểm đặc biệt của gia đình Ferreira Rosa là lòng bác ái của họ. Mẹ của cô con, bà Maria Isabel Ferreira (Rosa) (8) dạy trẻ con học đọc trong ngôi nhà mà sau này Thánh Đường đã mua làm viện bảo tàng. Chắc là mẹ con học đọc với bà; chị Têrêsa và anh Manuel của con cũng biết đọc và viết khá thông thạo, Antonio và Manuel con của cậu José Ferreira Rosa cũng vậy (9). Bà không có thể dạy cho mấy người cháu trai và gái khác, nhỏ tuổi hơn, có lẽ vì bà bệnh. Con không biết bà, nhưng được nghe người ta nói đến bà một cách quý mến, kính trọng và cảm phục sâu xa, nhất là mẹ con. Khi con còn rất nhỏ, nhà con còn giữ một cái rương lớn trong “casarona” (10) (nhà chứa đồ cũ) mà bà cố (11) của con đã dùng để giấu bà (Maria Isabel Ferreira) trong đó, vì Tướng Junot muốn bắt cóc (12) bà khi nước Pháp xâm lăng Bồ-đào-nha. Bà cô này của mẹ con thường đi lượm những trẻ bị bỏ rơi để chăm sóc chúng, rồi sau đó đem chúng đến những gia đình đạo đức để họ yêu thương và giúp đỡ nuôi dạy cho chúng nên người.

Bà không lập gia đình và qua đời trong nhà ông bà ngoại của con, mà sau này là nhà mà mẹ con thừa kế. Rồi đến lượt con thừa kế của cha mẹ con, mà sau này con rất vui mừng hiến dâng lên Đức Mẹ làm Thánh Đường Fatima, với hy vọng nó sẽ làm sáng danh Chúa, tôn vinh Đức Mẹ và đem lại niềm vui tinh thần cho anh chị em hành hương nào đến đó để có thể nhìn thấy quang cảnh như thời xa xưa. Con nghĩ rằng nhờ bà cô đó của con mà trẻ con trong vùng có tục lệ đến chơi trên “sân patio” cùng với con, và các bà mẹ đem con nhỏ của họ đến gửi đó để đi làm những việc lặt vặt. Con đã nói về chuyện này rồi trong các tập Hồi Ký trước.

Cha con thích nhìn bọn trẻ chơi trong nhà, và khi có dịp ở nhà thì cha con hay kể chuyện cho chúng nghe, hoặc chơi với chúng.

Cha con rất siêng năng đem các con của ông đến giếng rửa tội. Một hôm, con nghe mẹ con nói chuyện với linh mục tiến sĩ Formigão trong một cuộc phỏng vấn. Ngài hỏi mẹ về ngày sanh của con. Mẹ con trả lời:

“Chúng con nói cháu sanh ngày 22 tháng Ba, bởi vì người ta ghi cho cháu sanh ngày ấy. Tuy nhiên không phải vậy. Nó sanh ngày 28 tháng Ba, năm 1907. Hôm đó là Thứ Năm Tuần Thánh. Con nhớ sáng hôm đó con đi lễ và rước lễ, và nghĩ rằng con sẽ trở lại buổi trưa để cầu Thánh Thể, nhưng không được vì trưa hôm đó con sanh cháu. (Chỉ đến khi đó con mới biết được chính xác ngày sanh của con. Điều này không có gì lạ, vì ở Fatima hồi đó, không ai coi ngày sanh của mình là quan trọng, vì không phải là một ngày lễ, do đó không ai nói về chuyện này cả.) Trong khi đó, vì cháu được ghi là sanh ngày 22 tháng Ba, thành thử chúng con tiếp tục nói là cháu sanh ngày 22 tháng Ba. Ngay sau đó, bố cháu thu

xếp để cháu được rửa tội. Nhưng nếu rửa tội vào tuần kế đó thì bất tiện cho bố cháu lắm vì công việc của ông, nhưng vì theo luật định cha mẹ phải đem con đi rửa tội tám ngày sau khi sanh – nếu không thì phải đóng một số tiền phạt – nên bố cháu nói cháu sanh ngày 22 tháng Ba để giáo xứ cho cháu rửa tội ngày Thứ Bảy Tuần Thánh là ngày 30 tháng Ba.”

Cha con mời một chị hàng xóm trẻ tuổi làm vú đỡ đầu cho con. Chị này là con đỡ đầu của mẹ con (13). Chị vui vẻ nhận lời và về xin phép ba của chị. Theo tục lệ thời đó, các cô gái trẻ tuổi không được quyết định một vấn đề trách nhiệm nào mà không có phép của cha mẹ. Cha chị hỏi sẽ đặt tên cho con là gì. Chị nói là họ sẽ đặt tên con là Maria Rosa, vì mẹ con đã có bốn người con rồi mà chưa có ai có tên đó cả. Tên này lại là tên của mẹ con. Chị này cũng tên là Maria Rosa, và một người chị kế của con mà Chúa đã cất về thiên đàng khi còn bé tí cũng tên là Maria Rosa (14). Cha chị liền đáp:

- Không được. Con phải đặt tên cho nó là Lucia. Nếu không thì bố sẽ không cho phép con làm mẹ đỡ đầu cho nó! (15)

Chị liền đến cho cha mẹ con hay. Cha mẹ con lấy làm ngạc nhiên và hỏi:

- Mà cha cô lấy tên này ở đâu vậy chớ!

Tuy nhiên vì vấn đề xã giao, bố mẹ con cũng đồng ý đặt tên con là Lucia. Do đó, nhờ ơn Chúa, con được rửa tội ngày Thứ Bảy Tuần Thánh, tức là ngày 30 tháng 3, 1907 khi chuông nhà thờ báo tin Chúa sống lại. (16) (Thời đó không có sổ hộ tịch dân sự mà chỉ có sổ bộ của nhà thờ giáo xứ mà thôi).

Cha con bản tính trầm tĩnh, hiền lành và vui vẻ. Ông thích âm nhạc, hội lễ và khiêu vũ. Cho nên, tuy bản tính của dòng họ Santos có khác nhưng ông thích nghi một cách rất dễ dàng với nếp sống của gia đình Ferreira Rosa.

Ông không gây gổ với bất cứ ai, dù là với người trong họ hoặc với người ngoài. Ông thích làm vừa lòng mọi người và muốn cho mọi người được thoải mái. Tỉ như mảnh đất có trồng mấy cây vả nằm trên phần đất của chúng con chạy về hướng cái giếng, mà sau này Thánh Đường đã mua lại, chính cha con đã tặng cho một gia đình nọ bởi vì họ than phiền là họ không có một cây vả nào gần nhà để hái trái ăn.

Cả bố lẫn mẹ con đều không muốn thấy một người nghèo nào đến nhà mà không nhận được một cái gì. Nếu cha con có ở nhà thì chính ông đưa ra cho họ; nếu không thì mẹ con đưa. Nếu cả hai ông bà đều đi vắng thì người nào lớn nhất trong anh chị em chúng con đảm nhận việc bố thí. Con thường được làm chuyện này vì các chị con không muốn ngưng tay làm việc nên sai con – vì là con út trong nhà – đem đồ ăn ra cho họ, và con thích làm việc này lắm. Nhưng chúng con cho họ cái gì? Khi thì là một mớ khoai; khi khác là một tô đậu “thận”, hay một loại đậu khác; hoặc nữa là dầu ô-liu đong vào lọ của họ mang theo, hoặc có khi cả bánh mì và “phó-mát” cừu hoặc một tô trái ô-liu ngọt cho họ ăn nữa. Đôi khi mẹ con đi lấy thịt muối về nấu ăn cho gia đình thì bà thường lấy thêm một miếng, bọc trong một lá rau cải và để trong ngăn kéo bàn nhà bếp. Mẹ nói:

- Để đó. Miếng thịt này dành cho người hành khát đầu tiên nào đến nhà mình xin ăn.

Hôm nào bữa cơm còn dư thịt, mẹ con thường kẹp vào hai miếng bánh mì, để trên một cái đĩa sành, cất trong ngăn kéo, và nói:

- Cái này là để dành cho người hành khất đầu tiên nào đến xin ăn.

Đến đây con nhớ lại câu chuyện sau đây: Hôm đó cha con ở nhà ngồi bóc đậu trên thềm cầu thang lối đi lên gác xép. Mẹ con thì ngồi đối diện ông, gọt khoai, lưng dựa vào đồng củi phía sau. Lúc đó con còn nhỏ nên chơi ngoài sân “patio”. Cánh cổng lớn làm bằng song gỗ lúc đó đang đóng. Con thấy gần cổng một người ăn mày đến xin bố thí. Con liền chạy vào nhà nói với cha con:

- Có một ông ăn mày ngoài cổng đến xin bố thí, bố ơi.

Cha con liền đứng lên, cầm con dao “ca-níp” của ông đi lại lò bếp cắt một khúc dồi đang treo sấy trên gác bếp, và hỏi mẹ con rằng:

- Bà này, tôi cho người ăn mày tội nghiệp kia cái này được không? Minh đâu có cần cái này nhỉ?

Mẹ con đáp:

- Được, ông cứ cho đi. Minh cho người nghèo cái gì thì mình không bao giờ thiếu cái ấy.

Cha con vui vẻ đem khúc dồi ra cổng cho người hành khất. Thấy vậy, ông ăn mày giơ tay lên trời đọc một kinh Lạy Cha và một kinh Kính Mừng. Trong khi người hành khất cầu nguyện, cha con bỏ nón ra và đứng yên lặng trước mặt ông. Khi đọc kinh xong, ông ăn mày nói:

- Xin Chúa ban nhiều của cải cho ông và cho cô con gái bé nhỏ của ông.

Cha con đáp:

- Chào người anh em, hẹn gặp lại lần sau!

Rồi cha con trở vào nhà. Con chạy theo cha con và vào nói với mẹ con:

- Người ăn mày cầu xin Chúa ban nhiều của cải cho ba và cho con.

Mẹ con nói:

- Còn mẹ thì không được gì sao?

Con không biết nói gì, nên cha con nói:

- Bà cũng có chứ, bởi vì bà và tôi là một; tất cả những gì của tôi đều là của bà và của các con cả.

Mẹ con mỉm cười đáp:

- Vậy thì được lắm.

Rồi bố mẹ con tiếp tục công việc hèn mọn của họ và nói chuyện thân mật trong khi con lại chạy ra chơi ngoài sân “patio” để canh chừng xem có người hành khất nào đến để xin bố thí không.

Tất nhiên lúc đó con không hiểu hết ý nghĩa của sự việc này, nhưng nó đã ghi dấu sâu đậm trong lòng con và con không bao giờ quên. Tuy nhiên, hôm nay, con hiểu hết ý nghĩa đạo đức và tinh thần thâm thúy của nó.

Thường khi người nghèo đến lúc chập tối xin nghỉ qua đêm. Lúc nào chúng con cũng dành cho họ một chỗ để ngả lưng. Chúng con mời họ dùng bữa. Sau bữa ăn tối, cha con dâng lời cảm tạ Chúa và họ cùng đọc theo. Nếu đúng ngày đọc kinh Mân Côi thì họ cùng đọc với chúng con. Về mùa đông, trong khi mẹ con dọn dẹp bếp núc, thì các chị con dệt vải và may vá, còn anh con thì đem củ cho gia súc ăn ban đêm. Cha con thường cắt hạt dẻ nhà và hạt dẻ rừng đem nướng trên than hồng để mọi người vừa làm việc vừa nghe các điệu dân ca đệm đàn ghi-ta, hoặc những bài thơ dài lê thê, vừa ăn cho vui. Nếu có những người mù xin ngủ qua đêm thì họ hát hoặc ngâm theo.

Hoặc nếu là mùa hè, chúng con ra ngoài sân vì lúc nào cũng có việc làm – nếu không phải là ngày đập lúa – thì bóc vỏ nhiều loại đậu để dành làm đậu giống, hứng lấy hạt rau cải, rau diếp, củ cải v.v... vừa làm vừa hóng mát.

Nhà chúng con gần như là nhà của mọi người: người ta đến gõ cửa và ai cũng được sẵn sàng. Đôi khi họ đến mượn bánh mì, và nếu chúng con có, thì chúng con cho họ mượn một hoặc hai ổ vì họ đã hết và chưa đến ngày nướng bột mới. Lúc nào mẹ con cũng còn vài ổ.

- Bánh mì còn trong đó, cứ lấy tự nhiên!

Mùa hè họ đến xin nước vì giếng của họ đã cạn, còn nếu phải đi lấy ngoài phong-ten mới xây thì quá xa... Mẹ con, và cha con nếu ông có nhà, lúc nào cũng ưng thuận và trao ngay chìa khóa giếng cho họ. Cha mẹ con phải khóa nắp giếng lại vì sợ côn trùng, gia súc, hoặc cả trẻ con chơi gần đó té xuống giếng. Ông bà thường nói:

- Xin cứ ra giếng đổ đầy bình của quý anh chị.

Và Chúa đã ban phép lành cho giếng vì nó không hề cạn.

Những lúc khác thì họ đến vay ít củ hành vì họ đã hết, còn nếu đào củ non thì quá nhỏ và thật không tốt chút nào.

Mẹ con đáp – hoặc cha con – nếu ông ở nhà:

- Xin cứ vào phòng nướng bánh mà lấy đủ xài.

Cha mẹ con cột hành thành từng xâu treo trên xà nhà trong phòng nướng bánh. Và sinh hoạt cứ như vậy...

Thành thử mọi người là bạn của chúng con và chúng con là bạn sẵn sàng phục vụ mọi người.

Một hôm chị Maria dos Anjos của con nói với mẹ:

- Tại sao mẹ nướng nhiều bánh mì vậy? Nếu nhà ta không ăn hết thì bánh sẽ cứng đi mất.

Mẹ con đáp:

- Để cho những người nào đến mượn thì có mà đưa cho người ta. Sau này nếu còn dư thì cắt lát mỏng, nướng trong lò rồi nấu ‘cháo ngựa’, hoặc chiên dòn lên thì ai cũng thích ăn.

Nhiều khi họ mời mẹ con đến nhà vì có người bệnh. Mẹ con liền bỏ mọi sự và đi với họ ngay, trao lại cho bất cứ chị nào của con có nhà hôm đó phải hoàn tất công việc bà đang làm.

Con nhớ một hôm vú Têrêsa đỡ đầu của con đang nói chuyện với mẹ con ở nhà, thì một đứa bé đến hỏi mẹ con có thể đến nhà nó được không vì mẹ nó đau. Bé này là con trai của cô Prazeres (17) của con. Nhìn về hướng Casa Velha thì nhà bé ở phía bên trái nhà con. Mẹ con lập tức đứng dậy ra đi. Vú Têrêsa của con nói:

- Chị mà cứ muốn giúp đỡ mọi người theo kiểu đó thì còn gì là người nữa!

Mẹ con đáp:

- Không sao đâu! Tôi giúp người thì Chúa giúp tôi.

Nếu họ đến gọi mẹ con ban đêm thì cha con sẽ thức dậy và đi với họ. Sau đó cha con đưa tin về cho mẹ, và khi mẹ con mặc quần áo, thì cha con đốt đèn cho mẹ con đem đi đường để khỏi vấp ngã.

Năm 1918, khi dịch cúm hoành hành thì chỉ có cha mẹ con, anh Manuel, chị Gloria và con ở nhà mà thôi. Dường như lúc đó chị Carolina của con đang ở Leiria (18). Gần như mọi người đều mắc bệnh. Mẹ và chị con đi đến nhà mọi người để săn sóc người bệnh. Một hôm, dưỡng Ti Marto cảnh cáo bố con rằng không nên cho phép mẹ và chị con đi đến từng nhà săn sóc cho người bệnh, vì cúm là một bệnh hay lây, và mẹ và chị con có thể bị ốm nữa.

Tối hôm đó, cha con cấm không cho mẹ và các chị con đi đến từng nhà để săn sóc người bệnh nữa. Mẹ con yên lặng để cho cha con nói hết mọi sự rồi bà đáp:

- Đúng, ông nói đúng đấy. Nhưng làm sao mình có thể để cho họ chết mà không cho họ lấy một ly nước chứ? Tốt hơn là ông nên đi với tôi đến nhà họ xem thế nào, rồi thử coi bỏ rơi họ một mình có đúng không?

Rồi chỉ vào một cái nồi bự treo trên ngọn lửa lò bếp mẹ nói:

- Ông thấy cái nồi bự đó không? Trong đó đầy những gà. Một số gà không phải là của nhà mình đâu. Tôi bắt nó từ nhà mấy người bệnh vì nhà mình không có đủ gà cho hết mọi người. Tôi đang nấu cháo đó, và đằng kia kia, là bao nhiêu tô, hũ của họ sẵn sàng để đựng cháo đem về cho họ đó. Nếu ông muốn đi với tôi, thì ông có thể giúp tôi bỏ mớ tô hũ này vào thùng và xách về cho họ ăn, đồng thời ông có thể tự mắt nhìn xem hoàn cảnh của họ rồi quyết định xem mình nên làm gì.

Cha con đồng ý. Hai ông bà múc đầy cháo vào mấy cái tô rồi cùng ra đi với nhau, mỗi người hai thùng, mỗi tay một thùng. Một lát sau, cha con xách về một cái nồi nhỏ trong đó có một đứa bé, và nói với chị Gloria và con:

- Các con trông nom thằng bé này đi. Cha mẹ nó đều sốt nằm liệt giường không thể săn sóc cho nó được.

Ông lại trở ra, và một lát sau trở về với hai đứa bé khác đã chấp chững biết đi, nhưng chưa thể tự chăm sóc cho mình được.

- Các con chăm sóc cả hai đứa này nữa. Chúng chỉ biết đứng khóc bên giường bố mẹ chúng thôi. Nhưng bố mẹ nó đều sốt li bì không thể chăm sóc cho chúng được.

Rồi cha con lại đem thêm những đứa bé khác về. Con không nhớ là bao nhiêu.

Ngày hôm sau, người ta đến cho biết là tất cả mọi người trong nhà cô Olympia của con cũng đều bị sốt. Cha mẹ con liền đến đó chăm sóc cho họ. Rồi một thời gian sau sức khỏe mọi người đều trở lại bình thường, riêng bốn người vẫn còn bị sốt lai rai rồi yếu dần đi, và chỉ trong vài năm cả bốn lần lượt qua đời: đó là Phanxicô (19), Jacinta (20), Florinda (21), và Têrêsa (22).

Trong thời gian ấy, cha mẹ con không làm gì ngoài việc đi đến từng nhà chăm sóc người bệnh. Cha và anh Manuel của con còn phải chăm sóc cho đàn gia súc bị nhốt trong chuồng kêu la inh ỏi vì đói, và vắt sữa chúng rồi đem cho những người bệnh và bọn trẻ nhỏ. Ngoài ra, họ còn phải cho trẻ con ăn bánh mì nhúng mềm trong nước luộc gà, cho người lớn ăn thịt băm nấu với cháo gà, và người nào sắp hết bệnh cũng dùng một thực đơn như vậy.

Nhu cầu giúp đỡ cho người bệnh quá lớn lao đến nỗi mẹ con không do dự cho con đến ngủ một vài đêm tại nhà một bà góa ở một mình với người con trai còn trẻ đang mắc bệnh lao trầm trọng vào thời kỳ chót. Như vậy thì bà mới có thể yên tâm nghỉ ngơi vì biết có một đứa con gái 11 tuổi đang ở đó với bà, nó có thể giúp đem nước uống hoặc cháo đến cho con bà, hoặc có thể gọi bà khi anh này cần gì. Con không nhớ tên của bà hoặc của con bà, nhưng con nhớ rõ ngôi nhà của họ. Đó là ngôi nhà nằm giữa nhà cô Olympia của con và nhà ông thợ rèn. Muốn vào nhà này thì phải leo qua một cầu thang bằng đá sát với hè phố. Người bệnh này ngủ ngời, lưng dựa vào một chõng gồi mong hít được một chút không khí. Thỉnh thoảng con vào bếp lấy quạt phe phẩy trước mặt anh ta để anh có được chút không khí. Khi thấy con ở đó, anh ta thích lắm, và nói rằng đó là những đêm anh thấy thoải mái nhất.

Nhiều người cảnh cáo cha con rằng cho con đến đó là điên rồ và con có thể lây bệnh của họ. Nhưng cha con đáp:

- Chúa sẽ không trả công việc tốt tôi làm cho Ngài bằng một sự dữ đâu!

Và quả thật như vậy! Niềm tin của cha con không hề bị thiệt thòi, vì năm nay con đã 82 tuổi, vậy mà con không hề cảm thấy có một vết tích nào của bệnh lao cả!

Một hôm con nghe thấy mẹ con trả lời Cha phó xứ Olival (23) đang hỏi chuyện về cha của con. Mẹ con nói:

- Nhà con lúc nào cũng là một Kitô hữu tốt, một người công giáo hành đạo, và một người thợ giỏi ngay từ khi anh ấy còn trẻ. Vì vậy mà con thích ảnh lắm, và chúng con lập gia đình với nhau. Anh ấy luôn trung thành làm việc bốn phận đạo, đời, và ảnh cũng là một người bạn tốt đối với mẹ con chúng con. Khi con cho ảnh hay rằng Chúa sắp ban cho chúng con một đứa con thứ bảy thì ảnh nói:

- Em đừng lo! Chúng ta lại được Chúa ban thêm một hồng ân nữa. Vì vậy chúng ta sẽ không thiếu bánh ăn trong ngăn kéo và dầu ăn trong hũ.

Ngày Chủ Nhật hoặc các Ngày Lễ Buộc, cha con cùng cả gia đình đi dự Thánh Lễ – phần nhiều là lễ buổi trưa. Như vậy buổi sáng chúng con được nghỉ thêm chút ít, chăm sóc đàn cừu, dọn dẹp nhà cửa cho gọn ghẽ, dọn sẵn cơm nước, và rồi kéo nhau cùng đi, thoải mái, khỏi phải bận tâm vì bất cứ điều gì.

Khi con còn bé tí, cha con bồng con trên tay hoặc kiệu con trên vai. Khi tới nhà thờ, cha trao con cho

mẹ, vì hồi đó, nam nữ ngồi riêng, trong cung thánh và trong thân thánh đường. Sau Thánh lễ, cha con cùng ra về với gia đình. Các chị con đi trước, mỗi người nói chuyện với chồng chưa cưới của các chị đang chờ đón họ trong sân nhà thờ; cha mẹ con đi sau cùng, nói chuyện với bố Anastacio và vú Têrêsa của con, với các chú, các bác con hoặc những người khác tháp tùng với họ, và rồi đến nhà ai thì họ chào nhau: “Chào anh (chị) nhà, gặp nhau lần tới!”

Những người còn lại tiếp tục tiến bước. Khi đến nhà chúng con, họ lại chào nhau cũng vẫn với cách chào như vậy: “Adeus” rồi ai về nhà nấy. Bạn của các chị con cũng vậy: họ chào từ giã rồi đến xế trưa lại gặp nhau lại để tiếp tục chuyện vãn.

Chúng con về nhà, ăn cơm, và trong khi mẹ và một vài chị dọn dẹp bếp núc thì các chị khác và anh con chăm sóc đàn gia súc. Nếu trời tốt, thì cha con ngồi trên băng ghế đá trước thềm nhà bếp, đánh bài hoặc nói chuyện với các chú các bác con và những người khác. Các chị con thì cặp kè với vị hôn phu của họ chuyện trò tán mác ra dưới bóng mát mấy cây vả; còn mẹ con, vú Têrêsa của con, các cô, dì và các bà hàng xóm ngồi chuyện vãn trên bậc thềm ngoài phố chỗ ra vào nhà con. Trong khi vừa ru con ngủ, một vài bà vừa trông nom những đứa lớn hơn đang chơi đùa những trò trẻ con trên đường phố. Chúng chạy tới chạy lui, hoặc đôi khi chúng chơi rước kiệu bắt chước như trong nhà thờ, vừa đi vừa hát Kinh Cầu Các Thánh, v.v...

Chiều tà, khi chuông nhà thờ báo hiệu kinh Truyền Tin thì cha con đứng dậy cùng với những người kia. Ông ngả nón, xướng ba kinh Kính Mừng, và những người kia đáp ứng. Khi xong, mọi người há hê chia tay nhau, ai về nhà nấy, ăn cơm tối và nghỉ ngơi. Họ đã trải qua một ngày Chúa Nhật xứng đáng trong ơn nghĩa Chúa, đã tuân giữ lề luật của Ngài, và sẵn sàng tiếp tục lao động ngày hôm sau.

Còn mấy người bạn trai của các chị con và những cô thiếu nữ khác đến đó họp mặt giờ cũng ra đi, vài người hướng về các thôn xóm ở phía núi, vài người khác lần theo những con đường mòn hướng về Santa Catarina, gần ngọn đồi Cova da Iria. Ngọn đồi này hồi đó chỉ là một cánh đồng hoang. Ở những khu đất thấp thì trồng bắp và khoai, trên sườn đồi trồng cây ô-liu có phẩm chất tốt nên dầu rất thơm ngon. Ngoài ra cũng còn có cây dẻ rừng cung cấp trái ngon cho cả người lẫn vật, những cây dâu mà trái dùng cất rượu mạnh ‘aguardente’, cỏ tươi và cỏ khô cho gia súc. Lại có những cây gỗ tạp dùng làm hàng rào cho nông trại. Bọn người lần theo các con đường mòn vừa đi vừa ca hát vừa đánh đàn harmoniums (phong cầm) và đàn ghi-ta, mong gặp nhau Chủ Nhật tới.

Sau bữa ăn tối, cha con xướng kinh tạ ơn, đọc kinh Mân Côi – vì tối hôm đó không phải là ngày làm việc, rồi đi ngủ. Ngày mai ông phải dạy từ hừng sáng để tiếp tục công việc trong tuần.

Cha và anh con là hai người duy nhất làm thịt heo cho bố Anastacio và cho nhà con. Họ thui heo, rửa sạch rồi đem treo lên cho ráo nước đến hôm sau. Sau đó đem xẻ thịt, xếp vào các chảo sành từng loại riêng một, như thịt muối, thịt làm dòi, thịt để ăn tươi, và thịt để đem chia cho những ai không có. Những người nhận thịt này là Cha Sở; một ông cụ già ở một mình trong cái nhà nhỏ tí tẹo sát cạnh nhà mẹ của Jacinta tức là cô Olympia của con (24); một người què tê bại cũng sống một mình, cách đó ba nhà phía bên tay trái về hướng Fatima; một bà già ở trong căn nhà nhỏ kế bên bác thợ rèn ở phía tay trái, nhìn về hướng nhà chúng con và bác gái Agostinho của con, (25) cũng sống một mình sau khi bác trai con mất. Con được sai đi đem những món quà mọn này cho những người ấy.

Nhà con có một cái rổ mây trắng nhỏ mà cha con nói là hồi đó đựng con và một mớ hoa đem từ trời xuống. Con chỉ dùng cái rổ này khi họ hóa trang cho con mặc bộ đồ thiên thần, để rải hoa cho Chúa đi

trong các cuộc rước kiệu, và cũng để đựng quà cho những người nghèo và bạn bè của gia đình chúng con.

Ngày vọng Giáng Sinh, sau bữa cơm tối, trong khi chờ đi lễ nửa đêm, chúng con quây quần bên lò sưởi chiên bánh filhoses (phil-hô-sê) . Trong khi mẹ và các chị con lăn bột và ngắt ra thành từng khúc nhỏ rồi thả vào chảo dầu sôi, thì cha con dùng một cái nĩa sắt lớn để trở bột, và sau đó vớt ra để trên một tấm lưới trong cái chảo sành cho dầu chảy bớt ra.

Đúng giờ chúng con ra đi, đem theo cái rổ mây trắng trong đó đựng quà filhoses. Khi con đến viếng Chúa Giêsu Hải Đồng sau Thánh Lễ thì con đem rổ bánh này lên dâng cho Ngài, và cả sau thánh lễ buổi sáng nữa, rồi đem cho những người con vừa kể trên đây.

Đàn cừu nhà con thường gồm từ 20 đến 30 con. Sang xuân thì đàn cừu đông gấp đôi, có khi gấp ba, vì nhiều cừu mẹ đẻ sanh đôi. Cha con làm thịt những con cừu đực để dành làm thức ăn cho gia đình, và dùng sữa để ăn sáng và làm phó mát. Cừu con được phép bú sữa mẹ để cho chóng lớn, nhưng khi chúng bắt đầu gặm cỏ được thì bị tách khỏi mẹ chúng để dành sữa cho các việc trên đây. Khi chúng lớn lên thì cha con chọn những con mạnh nhất để tiếp tục gây dựng đàn cừu, còn lại những con khác và những con già yếu thì ông đem bán.

Cha con đặt bẫy rất khéo trên những phiến đá lớn bằng phẳng để săn chồn, cáo, thỏ rừng. Ông lột da chúng rồi đem treo trên cành cây và phơi khô chờ bán cho những người đánh xe lừa đi ngang qua. Thịt thì ông đưa về cho mẹ con nấu ăn.

Khi chuông nhà thờ báo hiệu đọc kinh Truyền Tin ban chiều thì cha con nghỉ việc. Ông bỏ nón ra, đọc ba kinh Kính Mừng rồi về nhà. Trong khi chờ ăn tối – nếu trời tốt (trời xấu thì ông ngồi bên lò sưởi) thì ông ngồi trên ghế đá trong sân patio trước nhà, dựa lưng vào vách nhà bếp, bông con trong lòng và kể chuyện cho con nghe và dạy con hát các bài ca địa phương, fado (pha-đô) và dân ca mười đoạn, mỗi đoạn bốn câu, v.v... Mẹ con làm việc gần đó. thỉnh thoảng mẹ ra ngoài đi về phía chúng con và nói:

- Ông dạy cho con bé này cái gì vậy? Giả tí ông dạy giáo lý cho nó không được sao?

Thế là cha con nói:

- Vậy thì ta làm như ý mẹ con nhá!

Rồi bố cầm tay nhỏ bé của con, ông dạy con cách làm dấu Thánh Giá trên trán, trên miệng và trên trái tim con. Sau đó ông dạy con đọc kinh Lạy Cha, kinh Kính Mừng, kinh Tin Kính, cách chuẩn bị xưng tội, kinh Ăn Năn Tội, mười Điều Răn Chúa, v.v... Sau chót, khi mọi người tề tựu trong bữa cơm tối, ông bảo con đọc lại những gì con đã học, và với vẻ mặt hài lòng, ông quay sang nói với mẹ con:

- Bà thấy không? Chính tôi dạy nó đấy!

Mẹ con mỉm cười đáp:

- Quả thật ông là một người tốt bụng! Ước gì ông vẫn giữ nguyên được như vậy!

- Chúa đã cho tôi người vợ tốt nhất trên trần đời mà!

Câu này làm cho con tin rằng mẹ con là người đàn bà tốt nhất trên trần đời, và khi bọn trẻ đến chơi với con trên sân patio, con thường hỏi chúng:

- Mẹ tụi bay có tốt không? Mẹ tao tốt nhất trên trần đời!

Thỉnh thoảng ông đưa con ra ngoài sân đập lúa, hai cha con ngồi trên băng đá hưởng gió mát buổi chiều tà thật là dễ chịu. Có khi ông chỉ tay lên trời nói:

- Con nhìn kia! Đức Mẹ và các Thiên Thần đó: mặt trăng là đèn của Đức Mẹ, các ngôi sao là đèn của Thiên Thần mà Mẹ và các Thiên Thần đốt lên đem treo nơi cửa sổ Thiên Đàng để soi đường cho chúng ta đi ban đêm. Mặt trời mà con nhìn thấy mọc mỗi ngày ở đằng kia phía cuối dãy núi đó, là đèn của Chúa. Ngài đốt nó lên mỗi ngày để sưởi ấm cho chúng ta và để chúng ta nhìn thấy đường mà làm việc.

Vì vậy con thường nói với bọn trẻ rằng trăng là đèn của Đức Mẹ, sao là đèn của các Thiên Thần, và mặt trời là đèn của Chúa.

Tại sân đập lúa, cha con tiếp tục dạy con về sự thật các tín điều, ca hát và khiêu vũ. Thỉnh thoảng, mẹ và các chị con – những ai có mặt ở nhà – ra nhìn qua kẽ lá mấy cây vả rồi cười nói:

- Xem con bé quay tít như cái vụ nhỏ, hai tay bé xiu giơ lên trời bắt chước điệu bộ của bố kia!

Rồi mẹ con đi ra, tay cầm một ly nước giải khát làm bằng mật ong pha nước mát lạnh mới múc từ ngoài giếng cho cha con và ‘cái vụ’ của ông uống. Và mẹ con cũng ngồi xuống cạnh cha con cười nói vui vẻ cảm thấy rất hạnh phúc.

Khi có giông bão, cha con nói đó là Cha trên Trời rầy la loài người vì tội lỗi của họ.

Một hôm cha con đang làm việc cạnh cái giếng, và con thì chơi bên cạnh ông. Bỗng trời tối sầm lại, đổ mưa và sấm chớp. Cha con bỏ cái cào ông đang cầm và bỗng con chạy về nhà. Khi về nhà rồi con hỏi ông:

- Cha Thiên Quốc đang rầy ai đó. Ai đã phạm tội vậy, bố. Bố hay là một người nào khác?

Cha con đáp:

- Bố phạm tội đó, và cả nhiều người khác nữa. Chúng ta hãy cầu xin thánh nữ Barbara cứu chúng ta khỏi sấm chớp.

Rồi ông quỳ xuống trước cây thánh giá treo trên tường trong phòng khách đọc kinh Lạy Cha và kinh Kính Mừng cùng với mẹ và các chị con đang ở nhà lúc đó.

Trong những ngày mưa, khi ông không thể ra đồng làm việc được thì ông ở nhà bủ củi. Ông chặt củi đúng kích thước vừa với lò nướng bánh và lò bếp rồi xếp thành từng đống phơi ngoài sân patio. Khi củi khô thì ông đem chất dưới mái hiên và trong phòng nướng bánh để khi đốt không bị khói.

Nếu ông có nhà khi mẹ con nướng bánh mì thì ông giúp chất củi vào lò. Khi lò nóng thì ông cào tro ra, lau sạch lò và khi mẹ con nặn bột xong thì ông dùng xẻng đưa bánh vào lò để nướng.

Nếu chị Maria dos Anjos của con bận nhiều việc quá thì ông ngồi vào khung dệt quần chỉ vào ống

dành cho máy dệt.

Nếu thấy mẹ con xách thùng ra giếng thì ông đỡ lấy và ra giếng múc nước đem về. Ông cũng làm như vậy với những bó cỏ cho gia súc, đem cho chúng ăn và săn sóc chúng.

Mẹ con nói là khi chiêm con sanh vào ban đêm và nó kêu la thì chính cha con thức giấc ra chuồng chiêm để săn sóc và đem chiêm con về tận giường để mẹ con cho nó uống sữa; như vậy mẹ con khỏi phải xuống chuồng chiêm.

Một hôm con ra hang thỏ bắt một con thỏ nhỏ đem ra sân patio chơi, nhưng con không nắm chặt nên nó chạy mất. Con đến nói cho mẹ con hay và mẹ rầy con là đồ hư không vâng lời, vì mẹ đã nói nhiều lần là con không được ra hang thỏ. Con liền hỏi:

- Mẹ nói con hư, cha nói con được mang từ trời xuống trong cái rổ có đựng hoa. Vậy trên trời cũng có những cái xấu sao?

Mẹ con đáp:

- Ồ, chứ sao! Ma quỷ trước kia là thiên thần trên Thiên Đàng, nhưng vì chúng xấu nên Chúa đuổi chúng ra và bây giờ chúng đi khắp nơi cám dỗ mọi người. Còn con, Chúa cho con xuống đây để xem con có tốt không để con có thể trở lên đó.

Con trả lời:

- Nhưng con có nhớ đâu!

Mẹ con đáp:

- Tất nhiên là con không nhớ, vì lúc đó con ngủ và lại con hay quên lắm.

Tối hôm đó, khi cha con đi làm về, con kể lại chuyện này cho cha con nghe thì ông đáp:

- Được rồi, nhưng con đừng lo! Chuyện đó để dành khi nào con lớn, còn bây giờ con đang còn nhỏ, vì vậy con còn rất nhiều thì giờ để trở nên tốt!

Có vẻ như cha con đã đoán đúng, bởi vì nay đã gần 82 tuổi và đang còn tiếp tục sống, con vẫn hy vọng trở nên tốt để được vào nước Thiên đàng. Nhưng như Chúa Giêsu Kitô đã nói là chỉ có Thiên Chúa mới tốt lành mà thôi nên vì lòng Từ Bi Thương Xót của Ngài, Chúa phải nhận con về đó mà không cần phải đợi cho đến lúc con trở nên tốt lành.

Con vừa tiết lộ – với vô vàn xúc động – những gì con có thể nhớ được về cha con, trong khung cảnh ấm cúng gia đình, cho đến ngày Đức Mẹ hiện ra.

Khoảng thời gian đó hai người chị lớn của con đã có gia đình và đã ra ở riêng. (26) Sau đó thì nhà vắng như bãi sa mạc. Bọn bé gái nhỏ trước kia thường đến học dệt và may vá ở nhà con nay không đến nữa vì hai chị con là người dạy nghề cho chúng không còn ở đó nữa. Bọn con nít thường đến chơi với con ở sân patio cũng không đến nữa vì cả ngày con ở ngoài đồng với đàn cừu. Chỉ còn có một nhóm nhỏ trẻ con hàng xóm đến chờ con về khi chiều tà để chơi với con vài giờ trước khi tối hẳn, và ra sân đập lúa nhìn Đức Mẹ và các Thiên Thần đốt đèn treo ở cửa sổ Thiên Đàng để soi đường cho chúng

con đi.

Tuy đây chỉ là cảm nhận của một đứa bé thật ngây thơ, nhưng nó dạy cho chúng con ngược mắt nhìn lên Trời nơi Thiên Chúa Cha chúng ta ngự trị, nơi có Rất Thánh Đức Bà Maria mà Chúa đã đặt làm Mẹ / và săn sóc chúng ta, và các Thiên Thần mà Chúa đã dựng nên, và tiền định để dìu dắt và hướng dẫn chúng ta trên các nẻo đường đời.

Trong Thời Gian Đức Mẹ Hiện Ra

Các cuộc hiện ra lúc đó đang tiếp diễn. Trong khi mẹ con tỏ vẻ buồn chán thì cha con vẫn giữ một thái độ tin tưởng và cậy trông. Khi mẹ con ngày càng cău kính, cho rằng mọi thứ đều là bịa đặt láo khoét, thì cha con nói:

- Bà đừng bực dọc! Chúng ta không biết việc này có thật không, nhưng chúng ta cũng không biết nó có dối trá không. Mình hãy chờ xem đã!

Khi cha con thấy mùa màng tại Cova da Iria bị mất mát ông nói:

Năm nay như vậy là mất mùa, nhưng đến tháng 10, khi Bà ấy không đến nữa, thì dân chúng cũng không đến đó nữa, và như vậy là chúng ta có thể trở lại canh tác như trước!

Tuy nhiên khi các cuộc hiện ra chấm dứt rồi mà thiên hạ vẫn trở lại và miếng rẫy coi như bị mất hoàn toàn thì ông nói:

Nếu Đức Mẹ thật sự hiện ra tại đó thì Mẹ sẽ giúp chúng ta xoay sở mà không cần miếng rẫy trên đồi Cova da Iria nữa.

Cũng trong thời kỳ Đức Mẹ đang hiện ra – chắc là vào khoảng cuối tháng Bảy – một hôm khi chiều xuống, cha con về tới nhà, gọi con ra và nói:

- Con ra ngoài giếng với ba.

Thế là chúng con đi ra giếng. Tới đó, ông ngồi trên thành giếng, kéo con ngồi bên cạnh ông và nói:

Này nghe ba nói đây này, bây giờ con hãy nói thật cho ba biết con có gặp Bà ấy ở Cova da Iria hay không. Nếu không gặp thì con cứ nói là không gặp chứ đừng sợ, hoặc con nói đùa và rồi người ta tin ngay – hoặc nữa là con nói dối. Rất nhiều người trên thế giới này nói dối; nếu con có nói dối thì cứ nói đại đi, đừng sợ. Để cho người ta đừng đến đồi Cova da Iria nữa, và mọi chuyện sẽ chấm dứt.

Con đáp:

- Con biết. Nhưng con đã nhìn thấy thì làm sao con có thể nói là con không nhìn thấy được? Và Bà ấy còn nói con phải đến đó mỗi tháng cho đến tháng Mười nữa.

Cha con đứng dậy, và chúng con đi về.

Hôm sau, sau bữa cơm tối, cha con nói:

- Trong khi mẹ và các chị con dọn dẹp bếp núc, thì con ra ngoài sân đập lúa với ba.

Thế là chúng con ra sân. Cha con ngồi trên một trong những cái ghế đá ngoài sân và kéo con ngồi gần ông.

- Sáng mai, con sẽ lên đồi Cova da Iria thật sớm. Ba sẽ đi với con.

Con đáp:

- Con tiếc cho Jacinta, vì mẹ em chắc chắn là không cho em đi sớm như vậy.

Ba con nói:

- Cái đó không quan trọng. Con đến nói với cô Olympia là sáng mai con sẽ đem cừ lên đồi Cova da Iria thật sớm. Jacinta và Phan-xi-cô nếu muốn, có thể đến đó sau. Con nói với cô là con đi sớm vì đường xa và con muốn về sớm vì trời nóng; và nếu có ai đến muốn hỏi chuyện con thì cô có thể nói cho họ ra đấy mà hỏi, vì các chị con đều rất bận công việc không thể ra đó mà thay thế cho con được.

Con đến gặp cô con và cho bà biết như vậy. Cô nói:

- Được rồi. Nhưng bây giờ con đừng nói gì cho Jacinta biết để nó đừng khóc. Sáng mai cô sẽ cho nó biết.

Sáng hôm sau cha con đánh thức con thật sớm. Con thức dậy, ăn sáng trong khi mẹ con vắt sữa cừ rồi chúng con ra đi theo ngã đồng hoang để khỏi phải gặp ai dọc đường. Lúc đó trời còn tối nên không thấy gì cả. Khi chúng con tới Cova da Iria mới thấy dấu hiệu đầu tiên của ngày vừa ló dạng sau dãy núi về hướng Aljustrel (1).

Chúng con băng qua đường và đổ dốc giữa những hàng cây ô-liu, hướng dẫn đàn cừ dọc theo con đường thoai thoải hẹp ngoằn ngoèo “chữ chi” – vì không ai có thể xuống dốc thẳng một mạch tới Cova da Iria được. Tại đây cha con trông thấy rõ ràng quả thật mọi thứ đều bị dẫm nát và thú vật ăn hết. Mùa bắp trồng năm đó không đem lại hoa lợi nào cả. Cha con nói:

- Thế là mất tiêu hai mươi đầu hạt, chưa kể đậu thận và bí trồng giữa các luống bắp. Phải kiên nhẫn mới được!

Chúng con để cừ lại Cova cho chúng gặm cỏ, vẫn còn khá nhiều dọc theo bờ rẫy, và trèo lên sườn đồi trước mặt về hướng cây sồi lớn. Trên đỉnh đồi, phía sau chỗ hiện nay là Vương Cung Thánh Đường, có một miếng đất bằng phẳng ở giữa mấy cây sồi và cây ô-liu, là chỗ cha con vẫn luân phiên hàng năm gieo lúa mì, đậu, hoặc lúa mạch, v.v.. Chỗ này không đến nỗi hư hại mấy nhưng ngọn cây đã bị súc vật ăn hết cũng như bên sườn đồi. Nhìn thấy cảnh tượng này, cha con nói:

- Rõ ràng là không mong thu hoạch được cái gì ở đây đâu! May ra còn vớt vát được mấy trái ô-liu, hạt dẻ, hoặc trái dâu trên mấy ngọn cây.

Cha con thấy cái tường đá nhỏ mà chúng con dựng lên khi nhìn thấy ánh sáng phản chiếu từ Đức Mẹ – mà chúng con cho là sét đánh – rồi hai cha con chúng con đổ dốc xuống phía sườn đồi có cây sồi lớn, nơi Đức Mẹ hiện ra. Cha con bước gần lại cây sồi, nhìn và hỏi:

- Bà ấy hiện ra ở đây à?

Con đáp:

- Vâng, ở đây!

- Bà ấy còn đến đây mấy lần nữa?

Con nói:

- Đến tháng Mười!

- Nếu sau tháng Mười mà Bà không đến nữa thì người ta cũng thôi không đến nữa, và sang năm chúng ta sẽ trở lại đồi Cova da Iria trống trọt như cũ.

Rồi cha con hỏi:

- Người ta đến đây làm gì, con?

Con đáp:

- Họ đến để cầu nguyện kinh Mân Côi và ai cũng muốn con đọc với họ.

Cha con nói:

- Vậy thì bây giờ con cũng đọc kinh Mân Côi với ba đi.

- Vâng, con sẽ đọc.

Hai cha con chúng con cùng quỳ gối trước cây sồi và đọc kinh Mân Côi. Đọc xong, cha con đứng dậy và nói:

- Giờ thì con ở lại đây một mình với đàn cừu nhá, để ba đi lại chỗ bãi sinh thăm anh con đang làm việc ở đó. Khi nào trời bắt đầu quá nóng thì con đem cừu về nhà.

Và con ở lại một mình – con không biết con có khóc không – trên cánh đồng vắng ấy, nơi chỉ nghe thấy có tiếng chuông leng keng trên cổ mấy con cừu, tiếng chim hót líu lo bay nhảy trên các cành cây cao, và tiếng gà gáy trong các chuồng gà ở Moita.

Khoảng quá nửa buổi, có hai nhóm người kéo nhau ra đó. Nhóm thứ nhất đến từ hướng Moita và Santa Catarina. Con vừa đọc kinh Mân Côi với nhóm này xong thì một nhóm khác xuất hiện từ hướng Montelo và hướng Minde. Con cũng đọc một tràng chuỗi Mân Côi với họ, rồi con đem cừu về nhà vì trời đã bắt đầu nóng như thiêu như đốt.

Cha con cũng về để ăn cơm chiều. Ăn xong, ông kể lại cho mẹ con nghe những gì ông trông thấy. Ông nói với bà rằng năm đó không thể trông mong thu hoạch gì được ở Cova da Iria; mọi sự đều hỏng hết. Nhưng ông nói tiếp:

- Nếu đúng là Đức Mẹ đã hiện ra tại đó thì Mẹ sẽ giúp chúng ta.

Mẹ con nói:

- Đức Mẹ ư? Phải chi đó là Đức Mẹ! Ai có thể cho ta biết rằng đó là Đức Mẹ! Không phải Đức Mẹ

đâu! Đó là tội lỗi, đó là ma quỷ nó đến ám ảnh nhà mình. Trước kia mình hạnh phúc biết bao, bây giờ thì mình không thể nào xua đuổi được đám người này, thường xuyên đến gõ cửa, đòi gặp và nói chuyện với con bé nhà mình; và nếu không đi kiếm nó về cho họ gặp thì họ nhứt định không đi. Nếu ông về nhà thì ít ra ông cũng có thể giúp tống cổ họ đi.

Cha con nói:

- Nhưng tôi không biết làm sao nói với họ, và tôi cũng không thể đối xử cộc cằn và đuổi họ ra khỏi đây được. Đó là lý do tại sao tôi không về.

Vấn đề là có nhiều người lợi dụng lúc chiều về sau một ngày lao động, để đến nhà chúng con tìm hiểu xem sự gì đã xảy ra. Con không biết, nhưng có lẽ mẹ con không hoàn toàn sai, và có lẽ một phần cũng vì ma quỷ tức giận vì nó muốn ngăn chặn hoa trái tốt mà sứ điệp của Đức Mẹ có thể đem lại cho thế gian chăng.

Điều làm cho cha con buồn phiền và tránh né không có mặt ở nhà thay vì về ngay sau khi xong công việc như thói quen xưa nay, là nhà lúc nào cũng bị những người lạ mặt xông vào, đặt những câu hỏi không ăn nhập gì vào đâu, tò mò, hoặc ngay cả gài bẫy khiến ông không biết làm sao thoát được.

Mấy ngày trước ngày 13 tháng 8, dưỡng Ti Marto và cha con được thông báo là phải đến trình diện Văn Phòng Hạt Vila Nova de Ourem cùng với con của họ (tức là Lucia, Jacinta và Phan-xi-cô). Dưỡng Ti Marto nói:

- Tôi sẽ không cho con tôi đi. Tôi sẽ không đem những đứa bé như vậy ra trước tòa án đâu.

Cha con nói:

- Tôi sẽ đem con gái tôi đi, vì tôi chả hiểu gì về những chuyện này.

Sáng hôm sau, cùng với dưỡng Ti Marto, cha con đem con đi Vila Nova de Ourem. Dưỡng và cha con đi bộ. Con thì cỡi lừa, và con té khoảng ba lần, không phải vì con không quen cỡi lừa, nhưng vì con ngủ gật vì tiếng nói chuyện đều đều của hai người lớn và vì nhịp đi chậm rãi của con lừa. Tuy té nhưng con không bị thương tích gì vì con chỉ tụt về phía trước thôi. Rồi cha con chạy vội lại, đặt con ngồi trở lên lưng lừa và dặn con phải cẩn thận đừng để cho té nữa.

Tại Tòa Thị Chánh, viên Thị Trưởng hỏi cha con và dưỡng Ti Marto, và ông la dưỡng một trận vì đã không tuân lệnh đem con ông theo. Ông ta cũng hỏi con vài câu và muốn con nói điều bí mật cho ông nghe. Khi ông không hy vọng con tiết lộ điều gì, ông liền cho chúng con ra về, và đến xế trưa thì tới nhà.

Cha con lúc nào cũng bình thản trầm lặng; khi về tới nhà ông đã kể lại cho mẹ con và gia đình nghe những gì đã xảy ra. Ông chỉ nói:

- Thế là tôi mất một ngày công vì chuyện này. Mình phải kiên nhẫn! Nếu đúng là Đức Mẹ đã hiện ra thì Mẹ sẽ giúp chúng ta!

Đó là dấu chỉ lòng tin không suy chuyển của ông đối với Đức Mẹ. Ông cũng tỏ rõ cùng một niềm tin khi mấy ngày sau họ bắt Phanxicô, Jacinta và con nhốt vào nhà tù Vila Nova de Ourem. Cha con nói:

- Tôi không lo gì cho chúng nó cả. Họ không thể hãm hại những đứa bé nhỏ tuổi như chúng nó được. Và nếu đúng là Đức Mẹ đã hiện ra với chúng thì Mẹ sẽ bảo vệ cho chúng.

Ngày 13 tháng 10, vì có tin đồn là ngay khi Đức Mẹ hiện ra tại Cova da Iria họ sẽ cho nổ một trái bom và mọi người sẽ chết hết, nên cha mẹ con, lần đầu và cũng là lần cuối, ngỏ ý muốn đi theo con. Hai ông bà nói:

- Nếu nó chết, thì chúng tôi muốn chết bên cạnh nó.

Và hai ông bà cùng bỏ nhà ra đi với con, nhưng trên đường đi con lạc bố mẹ vì quá đông người xúm lại chung quanh con.

Sau này, khi cha con nhận thấy rằng mặc dù Đức Mẹ không còn hiện ra nữa mà thiên hạ không ngưng đến đó (như ông đã từng hy vọng) và còn biến nơi này thành một thánh địa, nơi cầu nguyện và đền tội, với nhiều đoàn hành hương lũ lượt kéo đến với niềm tin cậy vào sự che chở từ mẫu của Mẹ Thiên Chúa, thì ông nói:

- Vậy là chúng ta mất Cova da Iria thật rồi. Không còn trông cậy gì vào hoa màu ở đó nữa, nhưng nếu đây là việc của Chúa thì Ngài sẽ giúp cho, và chúng ta không cần đến miếng đất ấy nữa.

Khi thiên hạ cho ông hay rằng họ để tiền dưới gốc cây sồi nhỏ nơi Đức Mẹ hiện ra để bồi thường thiệt hại cho miếng đất của ông, thì cha con nói:

- Chúa ôi! Tôi đâu dám nhận tiền này! Đó không phải là tiền của tôi mà là của Đức Bà! Tôi cũng không muốn cho bất cứ ai trong gia đình tôi giữ dù chỉ là 5 xu mà thôi! Còn về việc miếng đất, thì Mẹ sẽ đền bù và sẽ giúp tôi.

Vậy là bà Maria Carreira – còn gọi là “Ti Maria da Capelinha” – bắt đầu giữ tiền này để tránh khỏi bị lấy cắp.

Sau này, họ đến xin phép cha con xây một nhà nguyện nhỏ lấy tên là Nhà Nguyện Hiện Ra (Capelinha). Không những cha con cho phép mà ông còn đóng góp thêm một giải đất 20 mét vuông để làm lối vào Nhà Nguyện từ ngoài đường. Lúc đầu, ông định làm một hàng rào sắt để ngăn không cho ai vào, như vậy ông sẽ có thể tiếp tục trồng trọt trong phần đất còn lại. Nhưng rồi ông cảm thấy không thể ngăn cản đám đông được, vì làm như vậy là vô ích.

Số người đến nhà cha mẹ con để gặp và hỏi chuyện con ngày càng nhiều hơn bao giờ khiến mẹ con không biết phải làm sao! Bà hội ý với cha con để xem có tìm được biện pháp nào không. Mẹ con không thể mỗi lúc mỗi ra ngoài đồng tìm con, và cũng không thể sai ai ra để thay thế con được, mà người ta lại nhất định không chịu đi nếu chưa được gặp để hỏi chuyện con, và ra Cova da Iria để đọc kinh Mân Côi với con. Và thiên hạ đến từ khắp nơi, xa, gần, giàu, nghèo, linh mục, học giả, cũng như người dân chất phác tại các làng quê. Nhiều người đem theo thân nhân bệnh tật, đau yếu! Thật là một thảm cảnh! Cha con đề nghị bán đàn cừu đi. Mẹ con đáp:

- Tôi đã nghĩ đến chuyện đó rồi. Nhưng thiếu những sản phẩm của đàn cừu thì làm sao đủ sống? Nào len dùng trong nhà cũng như đem bán, phải làm thịt đàn heo mỗi năm cho gia đình, cừu và heo đem bán lấy tiền chi dụng trong nhà, rồi sữa, rồi pho-mát nữa! Và bây giờ lại mất luôn hoa lợi của cái rẫy

Cova da Iria nữa! Không có những thứ đó thì làm sao mà xoay sở nổi?

Cha con đáp:

- Có lẽ những hoa màu thu hoạch tại những miếng đất còn lại có thể giúp chúng ta bù đắp những mất mát đây đó chẳng. Mình vẫn cứ thử xem đã; sau này nếu thấy thiếu mấy con cừu mà vẫn không đủ sống thì chúng ta có thể mua lại đàn khác. Và con bé có thể bắt đầu đi học – ngôi trường đầu tiên dành cho trẻ gái vừa mới khai trương tại Fatima – và bà có thể nói với những người đến tìm gặp và muốn nói chuyện với nó cứ việc đến trường mà kiếm. Cô giáo lúc đó sẽ quyết định cách đối phó nào tốt nhất. Và như vậy là bà khỏi cần bận tâm nữa. Chúa sẽ giúp đỡ chúng ta! Chúng ta có hy sinh bao nhiêu chẳng nữa thì cũng không bù lại được với những ơn lành mà Chúa đã ban cho chúng ta trong thời kỳ dịch cúm. Chẳng những Chúa che chở chúng ta không bị cúm mà những đứa bé ở đây trong thời kỳ đó cũng không đứa nào mắc bệnh cả.

Vì vấn đề lộn xộn trong làng chống lại Cha sở, và cha con thì không muốn dính vào vụ này, nhưng vì ông đã có một cảm tưởng rất xấu, nên ông không còn làm “bổn phận Phục Sinh” như thói quen ông thường làm. Ông tránh mặt Cha sở và không còn xưng tội với Cha nữa. Như vậy không có nghĩa là ông từ bỏ Giáo Hội. Ông vẫn tham dự thánh lễ Chủ Nhật và các ngày lễ buộc. Nhưng ông xem lễ và xưng tội tại Vila Nova de Ourem, và mỗi năm ông đều xưng tội rước lễ vào ngày lễ Đức Mẹ Ortiga để được hưởng ơn đại xá. Năm cuối cùng của đời ông, cha con dẫn con đến đó, vài ngày trước khi ông mất. Sau đó, chúng con đến ăn cơm tối tại nhà chị Têrêsa của con sống gần đó, tại xóm gọi là Lomba. Chị con không ngờ rằng đó là lần cuối chị gặp và nói chuyện với cha mình khi ông còn sống! Vâng, cuộc đời chóng qua này mà chúng ta sống là thế đấy... nó biến đi như làn khói tan vào không trung.

May thay, cha con đã hoàn thành tốt sứ mạng của ông trên trần thế này.

Ngày 30 tháng 7, 1919 cha con ngã bệnh. Mẹ con mời bác sĩ đến. Ông chẩn bệnh và cho biết cha con bị sưng phổi nặng. Ông kê toa nhưng thuốc men không cứu được ông. Sáng hôm sau, cha con thấy bệnh nặng hơn nên yêu cầu mẹ con cho mời một linh mục để ông xưng tội hầu được lãnh các nhiệm tích chót. Mẹ con nói bà sợ rằng chỉ có thể mời được Cha Sở thôi.

Cha con đáp:

- Bà đừng sợ, mời ai cũng được, miễn là một linh mục là được rồi!

Mẹ con cho mời Cha Sở, nhưng ngài trì hoãn vì nghĩ rằng đây không phải là một trường hợp khẩn cấp. Nhưng cha con chết trên tay mẹ con, và cô Olympia, em gái ông, miệng nhắc lại những gì hai bà đọc cho ông, những lời cầu nguyện mà người ta vẫn sử dụng trong những trường hợp như vậy: “Giêsu, Maria, Giuse, xin cứu lấy linh hồn con vì con là của Chúa, Mẹ Maria và thánh Cả Giuse.” “Lạy Đức Chúa Giêsu, vì công nghiệp cuộc Đời trần thế, cuộc Khổ Nạn và cái Chết của Chúa trên thập giá, xin thương xót con.”

- Lạy Cha, con xin phó linh hồn con trong tay Cha!

Con cảm thấy hoàn toàn bình an đối với sự cứu rỗi đời đời của cha con. Chắc chắn Chúa đã đón nhận linh hồn đẹp đẽ của cha con trong bàn tay vô cùng Thương Xót của Ngài và đã cho ông được thừa hưởng gia nghiệp vô biên của Thiên Chúa, Cha chúng ta.

Khi viết lời này, con nhớ lại chuyện vua David – mặc dù là một người nhiều tội lỗi – nhưng đã được Chúa chọn làm tổ phụ thánh cả Giuse, Đức Mẹ và Chúa Giêsu Kitô – Hosanna, con vua David – Đấng đã tuyên bố Ngài đến để cứu vớt người tội lỗi, bởi vì người mạnh khỏe không cần thầy thuốc, nhưng là những người đau yếu.

Coimbra ngày 23 tháng 2, 1989

Nữ tu Maria Lucia

J + M

Kính gửi Cha Luciano Guerra

Giám Đốc Thánh Đường Đức Mẹ Fatima

Pax Christi

Đề phúc đáp lá thư của Cha đề ngày 23 tháng 11, 1988, con xin gửi đến Cha bài tường thuật về những gì con có thể nhớ lại về cha của con – với một lòng xúc cảm sâu xa. Con hy vọng rằng một điều gì đó có thể được đem ra sử dụng khi tuân hành ý muốn của Cha.

Nói về cái đồng hồ đã từng để trong nhà cha mẹ con, thì con nhận được một lá thư của Maria Rosa, cháu gái của con – hiện nay đang sống tại Brazil (Ba-tây) – nói rằng cháu đã tặng cho chị của cháu là Preciosa hiện cũng đang sống tại Ba-tây. Cháu dự tính mùa hè sang năm sẽ đem chiếc đồng hồ về đây. Người ta nói rằng vỏ đồng hồ không phải là vỏ nguyên thủy nữa, vì mẹ cháu – tức là chị Gloria của con – đã thuê người làm một cái vỏ khác để thay thế cho cái vỏ trước đã quá cũ. Thật đáng tiếc, nhưng bây giờ thì không làm gì được nữa.

Phần con cũng có ba kỷ vật – rất hèn mọn – thuộc về nhà chúng con, không hiểu Cha có muốn không. Nếu có, thì con đã xin phép để được tặng lại cho Cha. Một là sách Gương Chúa Kitô, mà mẹ con đã gửi cho con ở Porto khi con đi học tại đó, cùng với một quyển sách khác mà mẹ con từng dùng để đọc cho chúng con nghe. Nhưng quyển này thì Mẹ Bề Trên đã không chuyển cho con. Bà nói rằng con không thể đọc sách ấy trong trường, rằng bà sẽ trả lại cho con khi con rời trường học, nhưng đến hôm nay... Con nghĩ sách đó nhìn bề ngoài thì có thể giống như quyển Missão Abreviada, một quyển sách mà con rất quen thuộc, nhưng vì con chỉ nhìn thấy trong tay Mẹ Bề Trên và không đọc được nhan đề nên con không chắc. Còn quyển Gương Chúa Kitô thì con vẫn đem theo. Sách nay đã rất cũ, nhưng vẫn là quyển sách ấy.

Hai kỷ vật kia là hai chiếc kim đan mà mẹ con dạy con sử dụng khi con còn nhỏ. Một chiếc làm bằng kim khí con dùng để móc “đăng-ten” cho quần áo lót, chiếc kia làm bằng xương con dùng để đan áo len mặc ấm về mùa đông. Jacinta bắt đầu sử dụng hai chiếc kim ấy vì em muốn học và con đã dạy cho em. Và em đã móc được những giải “đăng-ten” nhỏ một cách khá thành thạo. Chiếc kim làm bằng xương bây giờ không có móc lớn nhưng con vẫn sử dụng cái móc nhỏ cho đến gần đây. Con vẫn giữ những kỷ vật ấy để tưởng nhớ mẹ con và Jacinta, nhưng vì trong tu viện hiện nay có rất nhiều kim đan như vậy và khi cần con có thể sử dụng được, nên con sẽ không thấy thiếu vắng những kỷ vật này.

Hôm nay con chỉ có bấy nhiêu thôi. Xin hiệp ý cầu nguyện.

Coimbra, 23 tháng 2, 1989.

Nữ tu Maria Lucia.

PHỤ ĐÍNH CỦA HỒI KÝ THỨ NĂM

Trong lá thư kèm theo Hồi Ký thứ năm, Chị Lucia đã đề cập đến chiếc đồng hồ để trong phòng khách nhà cha mẹ Chị, một quyển Gương Chúa Kitô, và hai cây kim đan mà Chị có nhã ý muốn tặng cho Thánh Đường Fatima.

Cha Giám Đốc Thánh Đường trong thư cảm ơn Chị Lucia vì đã gửi Hồi Ký thứ năm ngày 13 tháng 3, 1989, có nói rằng ngài rất hài lòng “vì Chị Lucia đã dùng cùng một thể văn như trong các hồi ký trước, trên hết kể lại những biến cố cụ thể, đã được lưu giữ trong ký ức và trong tâm hồn Chị.” Ngài cũng hài lòng vì một số chi tiết liên quan đến sân đập lúa, sẽ được phục chế, về chiếc đồng hồ, sẽ được đem đặt vào chỗ trước kia của nó, và về ba kỷ vật đã nói trên đây. Ngài viết: “Chúng tôi rất quan tâm đến những vật dụng ấy, vì tất cả những kỷ vật cá nhân này khơi dậy trong lòng khách hành hương những tình cảm, đôi khi xoáy sâu vào tận đáy lòng mà chỉ có Chúa mới biết được mà thôi.”

Thật vậy, những vật dụng này, cũng như cái đồng hồ mà bà Maria Rosa Vieira, cháu Chị Lucia đã tặng, được đem cho Thánh Đường với mục đích ấy.

Cha Giám Đốc Thánh Đường sau đó có thông báo rằng ngài sẽ thực hiện chương trình sắp xếp lại mảnh vườn phía sau cũng như ngôi nhà của Chị Lucia, để phong phú hóa chủ đề Mục Vụ Gia Đình. Cũng như ngôi nhà của vú đỡ đầu của Chị đã biến thành một viện bảo tàng và sẽ được nối vào với nhà Chị Lucia, cũng cùng một kiểu, mà không mất đi ý nghĩa, mục đích của một viện bảo tàng.

Chị Lucia khi gửi tặng quyển sách và cặp kim đan đã viết như sau:

J + M

Kính gửi Cha Giám Đốc Thánh Đường Đức Mẹ Fatima

Pax Christi

Hai cây que đan kèm theo đây là những thứ mà mẹ và hai chị lớn của con là Maria và Têrêsa đã dùng để dạy con đan khi con còn nhỏ.

Đầy tớ của Chúa là Jacinta cũng học đan với chiếc que bằng kim khí. Ngôi cạnh con, em nhìn con móc chỉ đan đăng-ten và em đã xin con dạy cho em cũng làm như vậy. Trong khi con đan áo len với chiếc que đan bằng xương, thì con cho em mượn chiếc que đan bằng kim khí và dạy cho em cách móc đăng-ten nhỏ để tô điểm quần áo lót, và em đã làm được khá tốt.

Con vẫn đem theo hai que đan này bên mình để tưởng nhớ mẹ và tuổi ấu thơ của con, cùng sách Gương Chúa Kitô mà mẹ con đã gửi cho con khi còn đi học tại Porto.

Với lòng yêu mến và sùng kính – và với phép của Mẹ Bề Trên – nay con từ bỏ ba vật hèn mọn này để kính dâng Đức Mẹ trong Thánh Đường Fatima của Mẹ, và để đặt vào ngôi nhà trước kia của cha mẹ con mà nay là nhà của Mẹ, để tôn vinh Thiên Chúa và đem niềm vui đến cho các anh chị em hành hương. Mong rằng quý anh chị luôn luôn tán tụng và tôn vinh Chúa và Đức Mẹ.

Coimbra, 15 tháng 3, 1989

Nữ tu Lucia

Đề trả lời cho câu hỏi của vị Giám Đốc Thánh Đường về tài sản của Chị, cùng với thời gian khủng hoảng mà cha của Chị đã trải qua vào một thời điểm nhất định, “tuy hiểu rằng Chị sẽ làm công việc này trong bối cảnh của một người con hiếu thảo đối với cha mình, một điều rất đúng và tự nhiên thôi” thì Chị đã viết như sau:

J + M

Kính gửi Cha Giám Đốc Thánh Đường Đức Mẹ Fatima

Pax Christi

Xin Cha thứ lỗi vì mãi đến nay con mới trả lời thư của Cha viết ngày 16 tháng 3, 1989.

Thì giờ không cho phép con làm khác đi được.

Khi nhắc đến điều mà con viết về cha con trong thời gian cuối đời của ông, Cha có nói:

- Vì chị đã đề cập đến cuộc khủng hoảng mà cha của chị đã trải qua, thiết tưởng chị cũng nên viết qua về cuộc khủng hoảng ấy trong tập Hồi Ký này.

Con thường cố gắng – càng nhiều càng tốt – không nhắc lại những gì mà con đã nói ở nơi khác hầu khỏi mất thì giờ và cũng để tránh những điều không cần thiết đối với con.

Vì thế, nội dung của bản thảo chót đối với con có vẻ tạm đủ để cắt nghĩa và hoàn thiện câu nói trong Hồi Ký, bởi vì kết quả đã có vẻ rất thiếu sót.

Mặc dù nhược điểm của con người thuộc lãnh vực hoàn toàn bí hiểm, nhưng cha con không bao giờ có những hành động cực đoan đến nỗi mất quân bình, hoặc thiếu sót trong bổn phận của một Kitô hữu và một tín đồ Công Giáo hành đạo. Lúc nào ông cũng giữ tư cách đứng đắn của một người chủ và người cha trong gia đình, trung thành với lời hứa hôn nhân, xử sự như một người bạn đối với vợ con ông, và duy trì một không khí bình an thanh thản trong nhà.

Sau hết, con nhớ lại vua thánh Đa-vít, mặc dù rất nhiều tội lỗi, nhưng vì đã sám hối, đền tội và thay đổi nếp sống, nên đã được Thiên Chúa chọn cho trong hàng hậu duệ của ngài có thánh Giuse, Đức Bà, và Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa.

Vì vậy, con tin rằng điều đáng kể trước mắt Thiên Chúa không phải là tội lỗi mà là một lòng khiêm nhường sám hối kêu xin tha tội cùng với ý thành khẩn không bao giờ dám xúc phạm đến Chúa nữa.

Liên hệ đến điều này, con nhớ lại lời thánh I-rê-nê: “Chính trong sự yếu đuối của con người mà Thiên Chúa tỏ lộ quyền năng của Ngài.” Vâng, chỉ có Thiên Chúa mới vĩ đại và quyền năng, và trên hết trong tình yêu lân tuất của Ngài! Xin dâng lên Ngài tất cả lòng biết ơn, tôn vinh và tình yêu của chúng ta.

Nhờ lá thư của Cha, con có đọc lại bản thảo về cha con, và nhận thấy rằng ở trang 20, đoạn 6, con phải viết thêm một lời chú thích ở cuối câu cho rõ nghĩa như sau: “Đó là mẹ con, vì cha con đã có thể len qua đám đông để nắm tay giắt con đi đến tận cây sồi nhỏ.”

Xin Thiên Chúa giúp chúng con với sự che chở từ mẫu của Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ Maria.

Coimbra, 16 tháng 4, 1989.

Nữ tu Lucia

Lời giải thích trên đây kèm với lá thư Chị Lucia viết đề ngày 10 tháng 12, 1951, mà đã được đăng trong tờ ‘Voz de Fatima’, thiết tưởng cũng đủ để in thêm đoạn bổ túc này vào tập Hồi Ký thứ 5. Vì lý do đó nên chúng tôi cũng cho in lại lá thư nói trên.

J + M

Tu Viện thánh Têrêsa, Coimbra, 10 tháng 12, 1951

Kính gửi Đức Giám Mục (D. José Alves Correia da Silva)

Con đội ơn Đức Cha đã viết cho con hai lá thư mà khi cái thứ nhất chưa đến tay con thì một lá thư của con cũng đang trên đường để đến tay Đức Cha. Con cũng đã nhận được những hình ảnh của Jacinta và tấm khăn kỷ niệm để đặt vào thánh tích. Khi chuẩn bị xong xuôi rồi, con sẽ gửi lên theo ý Đức Cha, và nếu cần thêm, xin Đức Cha cứ gửi ảnh cho chúng con để chúng con đặt thánh tích lên ảnh và sẽ gửi trở về cho Đức Cha. Chúng con thường đóng dấu của Hội Dòng chúng con phía sau cùng với biểu hiệu của Hội Dòng. Con không biết Đức Cha có một biểu hiệu cho Giáo Phận hay cho Thánh Đường hay không. Nếu Đức Cha có, và muốn chúng con dùng biểu hiệu này, thì Đức Cha có thể vui lòng gửi cho chúng con được không?

Và bây giờ con xin phép Đức Cha được nói rõ vài điều mà con nghĩ rất cần thiết để tôn vinh danh Chúa.

Một số người có cho con hay về một cuốn phim, hiện đang được phổ biến, con nghĩ là tại Bồ-đào-nha, Tây-ban-nha và Mỹ, và theo đó thì hình ảnh mà họ vẽ ra về cha con rất sai lầm, và ngoài sự sai lầm, còn có vấn đề bất lợi cho linh hồn người ta và cho vinh quang Chúa. Theo lời họ nói lại với con thì cha con được mô tả như là một người ghiền rượu thảm hại, bán dần bán mòn cái rẫy Cova da Ira, tham lam ôm túi tiền bỏ đi, v.v., v.v... Dĩ nhiên không có một điều nào thật cả. Đức Cha và quý vị linh mục do Đức Cha bổ nhiệm quản lý Thánh Đường đều biết rất rõ rằng cha con hoàn toàn không bán bất cứ mảnh đất nào của Cova da Ira, và chính ông, vợ ông, và các con ông không hề một ai cất giữ bất cứ một mảy may nào trong số tiền mà người dân vì lòng tin của họ đã để lại gần cây sồi. Mặc dù trong thời gian Đức Mẹ hiện ra, miếng rẫy đã hoàn toàn không sản xuất được bất cứ hoa màu nào trước kia vẫn được trồng tía tại đó. Đây là một mất mát lớn lao cho gia đình chúng con. Đối với một người giàu có thì đó không phải là một thiệt hại lớn, nhưng đối với một gia đình nghèo thì đó quả là một mất mát lớn lao.

Còn về vấn đề rượu chè, một lần nữa tạ ơn Chúa, không có gì giống như họ nói, hoặc cả như Cha De Marchi viết trong ấn bản thứ nhất quyển sách của ngài nhan đề “Một Bà sáng hơn mặt trời”. Nếu cha con đôi khi uống nhiều hơn những người không hề biết uống rượu, thì không bao giờ ông quá chén đến độ gây rối loạn trong nhà, hoặc hành hạ vợ con ông. Ông là một con người lương thiện và thành thật, và mặc dù qua đời chỉ trong vòng 24 giờ khi bị sung phổi cấp tính, ông không hề để lại cho vợ con ông gánh nặng nợ nần nào hoặc một công cuộc làm ăn khó khăn. Nếu quả thật vài năm ông không làm bổn phận Phục sinh tại giáo xứ vì bất đồng ý kiến với Cha sở, ông không hề ngưng làm việc bổn phận mỗi năm tại giáo xứ Đức Bà Ortiga, và trong lễ kính Đức Mẹ, và ông đến đó để xưng tội, rước lễ hầu được lãnh ơn đại xá. Ông còn nói ông làm như vậy vì tại đó ông có thể chọn một Cha giải tội khác thay vì Cha Sở, và ông cũng không phải vào nhà Mặc Áo để đọc lại giáo lý của ông. Ngay cả trong năm cuối đời của ông, ông cũng đến đó và đem con theo, và sau khi rước lễ, ông về dùng bữa tại nhà chị Têrêsa của con lúc đó đã lập gia đình tại một địa điểm gần đó tên là Lomba. Ông cũng tham dự thánh

lễ mỗi Chủ Nhật. Thường thì ông bồng con theo, và khi gần tới nhà thờ, ông leo mấy nấc thang lên khu ca đoàn nơi dành cho phái nam, và đẩy con lại phía giữa nhà thờ nơi mẹ con ngồi chung với các phụ nữ khác. Chỉ sau khi dự lễ, ông không về nhà ngay mà nán nã ở lại với mấy người bạn, và mỗi tối, khi xong công việc đồng áng thì ông đến nhà bố Anastacio của con để cho ông này biết tình hình ruộng vườn của họ (cha con trông nom luôn cả vườn nhà và vườn của bố). Những lúc như vậy thì ông ở lại quán rượu lâu hơn để chuyện trò và về nhà trễ. Mẹ con tỏ vẻ khó chịu mặc dù bà vẫn thường thấy ông về nhà vào lúc cơm chiều và tham gia việc nhà buổi tối vui vẻ trong không khí ấm cúng gia đình. Với tinh thần ngay thẳng của mẹ con thì bà coi đó là một khuyết điểm lớn. Con đã có đề cập đến chuyện này rồi trong một bài mà Đức Cha yêu cầu con viết, nhưng có lẽ con đã không biết cách diễn tả tốt hơn.

Thời gian khó khăn mà gia đình chúng con trải qua lúc đó, hoặc ít nhất là tình trạng kém sung túc hơn trước kia do nhiều vấn đề và hoàn cảnh khác nhau tạo ra – trong đó sự kiện Đức Mẹ hiện ra là một trong những nguyên nhân chính. Cái rẫy Cova da Ira, như con nói, đóng một vai trò lớn trong mức sống của gia đình chúng con. Ngoài ra, có một sự lầm lẫn của Cha Walsh trong sách của ngài: chính mẹ con chứ không phải cha đã con quyết định bán đàn cừu bởi vì quá nhiều người đến tìm con, và họ không được hài lòng nếu họ không được thỏa mãn. Chính vì lý do đó, chứ không phải vì lý do nào khác, mà mẹ con bán đàn cừu – vì nếu không thì một trong các chị con sẽ phải mất một ngày làm việc để ra đồng thay thế cho con – và không có sản phẩm của đàn cừu cũng là một thiệt hại lớn cho gia đình chúng con. Rồi hai chị lớn của con cũng lập gia đình trong thời gian đó. Một người là thợ dệt, một người là thợ may, vì vậy cả hai đều đã đóng góp nhiều cho gia đình nhờ thu nhập của hai chị. Cộng vào đó là thái độ ngờ vực của mẹ con đối với việc Đức Mẹ hiện ra, duyên cớ chính hơn bất cứ thứ gì khiến gây khó khăn và làm cho bà than vãn.

Xin Đức Cha tha thứ cho lời cắt nghĩa này, nhưng con nghĩ cần phải nói lên vì công bằng bác ái, và vì lòng ngưỡng mộ và kính trọng của con đối với cha con.

Con hết lòng đội ơn, khiêm tốn và kính trọng hôn nhân của Đức Cha và xin Đức Cha ban phép lành cho con. Xin dâng lên Đức Cha lòng tôn kính cao độ và hiếu thảo của con.

Maria Lucia của Trái Tim Vô Nhiễm, I.C.D.

(Hồ sơ tòa Giám Mục Leira, Documentos de Fatima, B2-166, xuất bản một phần trong “Voz de Fatima”, năm 29, số 352, ngày 13-2-1952, tr. 29, số 353, ngày 13-2-1952, tr. 2, cột 3-4)

NHỮNG KỶ NIỆM KHÁC VỀ GIAXINTA

CHỮA BỆNH LẠ LÙNG

Hơn nữa, Cha tiến sĩ Galamba có đòi con ghi lại các ơn khác có thể đã được nhờ Giaxinta. Con đã nghĩ qua và có thể nhớ hai trường hợp.

Con đã nói tới bà Emilia trong phần II về Giaxinta. Trước hết "quí nhân" này dẫn con và Giaxinta tới nhà cha sở Olival. Khi chúng con tới Olival trời đã tối rồi. Thế mà tin cũng lan ra và một đám đông vây lấy nhà quả phụ này. Họ muốn gặp chúng con, hỏi han chúng con và xin chúng con cầu nguyện giùm và những chuyện như thế.

Bất ngờ một bà đạo đức ở làng nhỏ gần đó vẫn có thói quen lán hạt tại nhà bà với lán giềng. Bà mời chúng con sang nhà bà lán hạt. Chúng con cố mọi cách kiêu và nói chúng con sắp lán hạt ở nhà bà Emilia bây giờ. Nhưng bà đã khéo nài nỉ đến độ chúng con chẳng biết chối làm sao nữa đành nhượng bộ vậy. Vừa biết chúng con sắp sang nhà bà, đám đông đã vội vã đến nhà bà trước để kiểm được chỗ như ý. Cũng may cho chúng con, nhờ thế chúng con không bị cản trở trên đường.

Chúng con đang đi, một cô gái độ hai chục tuổi chạy tới gặp chúng con. Khóc lóc, cô quì xuống nài xin chúng con vào nhà cô và đọc ít là một kinh Kính Mừng cầu cho ba cô được hồi phục. Từ ba năm rồi, ông chưa được yên giấc một chút nào vì bệnh nấc liên hồi. Trong hoàn cảnh thế, sao mà chối được! Con nâng cô gái dậy. Vì đã trễ mà chúng con phải đi theo ánh đèn nên con bảo Giaxinta ở lại đó còn con cứ đi lán hạt với đám đông, lúc về con sẽ gọi Giaxinta. Bé Giaxinta chấp nhận. Lúc về, vô nhà đó, con thấy Giaxinta ngồi đối diện với một người. Ông không già lắm nhưng coi bộ hốc hác và ông đang sụt sịt khóc. Một ít người quanh ông, con đoán là gia đình ông. Vừa thấy con, Giaxinta đứng dậy, chào và hứa sẽ không quên ông trong lời cầu nguyện. Rồi chúng con trở lại nhà bà Emilia.

Bữa sau chúng con về Olival, và ba ngày sau trở lại nhà bà Emilia. Khi chúng con vào lại nhà bà đã thấy một cô gái bữa nào với ba cô ở đó. Ông coi bộ khỏe hơn, không còn nét tiêu tụy bữa nào. Ông tới cảm ơn chúng con vì ơn đã được, ông không còn bị khổ sở vì tật nấc nữa như ông nói.

ĐỨA CON PHUNG PHÁ

Một ơn khác do di Vitoria con, bà có gia đình và làm ăn ở Fatima. Bà có cậu con trai đúng là hoang đàng. Con không rõ lý do làm cậu bỏ nhà ra đi mà chẳng ai biết cậu đi đâu. Trong cơn buồn sâu, di con tới Aljustrel để xin con cầu nguyện cho. Chẳng kiếm thấy con, bà xin bé Giaxinta, bé hứa sẽ cầu cho cậu. Ít ngày, bất ngờ cậu trở về nhà, xin ba má thứ lỗi rồi lên Aljustrel kể lại câu chuyện.

Cậu nói là sau khi đã xài hết tiền đánh cắp của ba má, cậu đi lang thang như tên du thủ du thực. Rồi vì lý do gì con chẳng nhớ nữa, cậu bị tống vô tù ở Torres Novas... Cậu lại thành công trong một đêm vượt ngục, băng qua đồi núi hang hốc xa lạ. Thấy lạc đường mà lại sợ bị bắt lại trong đen tối của một đêm bão gió, cậu chỉ còn cách cầu nguyện. Quì xuống, cậu bắt đầu cầu nguyện. Cậu quả quyết một ít phút sau, Giaxinta xuất hiện và cầm tay cậu dắt tới tỉnh lộ Alqueidão – Reguengo, rồi làm hiệu cho cậu cứ tiếp tục đi theo hướng đó. Lúc rạng đông, cậu đã tới đường về Boleiros. Nhận ra vị trí, cậu cảm động và thẳng bước về nhà.

Cậu quả quyết là chính Giaxinta xuất hiện và cậu nhận diện rõ ràng Giaxinta. Con có hỏi em Giaxinta có thực em tới đó dắt cậu không. Em trả lời em không hề và cũng không có ý tưởng gì về rừng thông với đồi nương cậu ta bị lạc.

- Em chỉ cầu nguyện. Em đã nài xin Đức Mẹ thực nhiều cho cậu ấy, vì em cảm thấy tội nghiệp di Vitoria quá.

Đó là những gì Giaxinta đã trả lời con.

Vậy chuyện đó xảy ra thế nào! Chỉ có Chúa biết!

DANH THƠM THÁNH ĐỨC CỦA GIAXINTA

Câu hỏi chót

Tiền sĩ Galamba còn hỏi con một câu nữa, mà con chưa trả lời. "Người ta cảm thấy thế nào khi đứng trước em Giaxinta?" Trả lời câu này không dễ dàng được, vì con cũng chẳng rõ những gì xảy ra trong lòng người ta nên con chẳng biết họ cảm thấy thế nào. Con chỉ có thể nói con cảm thấy gì và một vài hình thức bên ngoài nơi người khác.

Phản ảnh Thiên Chúa

Những gì con cảm thấy rất giống điều người ta cảm thấy trước một người thánh thiện luôn tâm sự với Chúa. Tính tình của em Giaxinta luôn nghiêm trang và dè dặt, nhưng cũng rất thân thiện. Mọi hành vi của em như phản chiếu sự hiện diện Thiên Chúa như những người già dặn và nhân đức. Con chưa hề thấy nơi em tính nóng nảy hay bông bột thích thú về trò chơi hay những thứ đẹp đẽ như tính của những con nít khác. Dĩ nhiên là con có ý nói từ sau khi Đức Mẹ hiện ra chứ trước đó thì em phải kể là khá nổi về hăng hái và bông bột nhẹ dạ thay đổi! Các trẻ em khác hay vây quanh con hơn là vây quanh em, có thể vì em không biết nhiều bài ca và chuyện vui để dạy và góp vui cho chúng hoặc có thể vì tính hơi nghiêm trang của em dù còn nhỏ.

Nếu một trẻ nhỏ và ngay cả người lớn nói hay làm điều chi không nên trước mặt em, em dám nói liền:

- Đừng làm thế, phạm đến Chúa! Chúa bị xúc phạm nhiều rồi!

Đã có đôi lần xảy ra, nếu họ cãi lại và gọi em là bà thánh Mari, thánh đỡ mùa, hay một tên nào tương tự, em nghiêm nghị nhìn rồi bỏ đi chẳng thèm nói một lời nào nữa! Có thể đó là lý do em không được quý chuộng lắm. Nếu có con bên cạnh em, cả chục đứa trẻ vây quanh chúng con bất kể giờ giấc, nhưng nếu con đi thì em Giaxinta lại trở thành đơn lẻ độc hành ngay. Tuy thế khi con còn đó, bọn trẻ xem ra hứng thú ở với em Giaxinta lắm. Chúng vui đùa và ôm ãm Giaxinta với tất cả sự thơ ngây vô tội của tuổi thơ. Chúng rất thích cùng em ca hát và vui chơi, đôi lần không có em Giaxinta ở đó chúng giục con đi kiếm em. Nếu em bảo em không muốn tới vì chúng hư thân xác lão, bọn chúng sẽ hứa chơi tử tế nếu em chịu đến.

- Chị đi gọi nó đi, tụi em sẽ chơi đàn hoàng, nếu nó chịu đến!

Trong thời kỳ Giaxinta đau, con thường hay gặp một bọn trẻ đợi con ngoài cửa để cùng vào thăm bệnh nhân. Chúng có vẻ như bị giữ lại với vài nét kính trọng nào đó. Có lần con nói:

- Chị phải về bây giờ nhưng em có muốn chị bảo mấy đứa ở lại với em không?

- Có, chị bảo đứa nào nhỏ hơn em ấy nhé!

Đứa nào cũng đòi ở lại. Sau đó, Giaxinta dạy chúng kinh Lạy Cha, kinh Kính Mừng, dâng mình cho Chúa làm sao và nhiều bài ca. Ngồi ngay trên giường bệnh, hay nếu em khỏe hơn ngồi trên sàn phòng khách, bọn trẻ chơi "chất" với những quả táo nhỏ, hạt dẻ, và khô... mà cô con sẵn sàng cung cấp để con bà khuấy khóa đôi chút.

Giaxinta lần hạt chung với bọn trẻ, khuyên nhủ đừng phạm tội kéo mắt lòng Chúa và sa hỏa ngục. Một

số em ở với Giaxinta cả buổi sáng và buổi chiều, có vẻ rất hài lòng. Nhưng khi đã rời thì chúng ít dám trở lại tự nhiên. Đôi lần chúng kiếm con, đòi con dẫn vào hay đợi ngoài cửa chờ con đến thăm rồi cùng vào, hay ít là cô con hay chính Giaxinta mời vào. Bọn chúng thích ở với Giaxinta, nhưng một sự mắc cỡ hay kính trọng nào đó giữ chúng xa xa.

Gương nhân đức

Người lớn cũng đến thăm Giaxinta. Họ đã nói rõ là họ rất phục đức hạnh Giaxinta, lúc nào cũng thế, luôn nhẫn nại, không đòi hỏi, phàn nàn chi. Khi má em rời em, nếu em nằm chiều nào em cứ nằm nguyên như thế. Nếu họ hỏi thăm bệnh tình có bớt không, em trả lời: "Cũng vẫn vậy thôi" hay "Cám ơn bác, cháu nghĩ nặng hơn chút xíu". Xem em có vẻ buồn buồn khi em nằm yên lặng trước mặt khách tới thăm. Nhiều người ở lại rất lâu cạnh giường bệnh và xem ra rất hài lòng được ở đó. Nhưng cũng làm Giaxinta khổ sở vì hỏi han dài dòng lồi thối, dù thể Giaxinta đã không bao giờ tỏ ra bất mãn khó chịu nhưng về sau chỉ nói cho con:

- Đầu em nhức kinh khủng sau khi nghe họ thăm hỏi! Bây giờ thì đầu chạy trốn và ần nấp được nữa. Em xin dâng Chúa hết những hy sinh này.

Đôi lần lảng giềng mang theo cả quần áo họ đang khâu để họ ngồi và khâu cạnh giường bé.

- Tôi sẽ làm một chút bên Giaxinta. Tôi không biết nhiều về Giaxinta nhưng tôi thích ở bên Giaxinta lắm.

Họ cũng mang cả con nít theo để chúng chơi giỡn với Giaxinta cho họ rảnh rang khâu vá.

Khi người ta hỏi, em trả lời cách thân thiện nhưng ngắn gọn. Nếu họ nói điều chi mà em nghĩ là không nên, em mau lẹ ngăn chặn:

- Đừng nói thế, phạm đến Chúa đấy.

Nếu họ kể lại những chuyện đáng buồn về gia đình họ, em trả lời:

- Đừng để con cái phạm tội kéo chúng sa hỏa ngục.

Nếu có người lớn can dự vào đó, em nói:

- Bảo họ đừng làm thế, tội đấy. Xúc phạm đến Chúa, sau này họ sẽ có thể bị luận phạt.

Những người từ xa đến thăm chúng con và vì tò mò hay thành kính đều có vẻ cảm thấy một cái gì siêu nhiên nơi Giaxinta. Có lần họ đến nhà con để gặp con có nhận xét:

- Chúng tôi vừa được nói chuyện với Phanxicô và Giaxinta. Khi ở với hai em, chúng tôi cảm thấy một cái gì siêu nhiên.

Có bữa họ đòi con giải thích sao họ lại cảm thấy thế. Vì con không biết, nên con chỉ nhún vai im lặng. Người ta rất thường nói với con, họ có cảm tưởng như thế nơi Giaxinta.

Một bữa, hai linh mục và một ông đến nhà con. Lúc má con mở cửa mời khách vào nhà, con mau lẹ trèo lên gác xếp ần. Sau khi mời khách ngồi uống nước, má con bỏ khách đó để ra vườn sau gọi con,

vì má con vừa cùng con ở vườn sau. Chẳng thấy con, má con xin lỗi khách ngồi chờ để bà kiếm. Trong lúc ngồi chờ, quý khách bàn về chuyện gặp Phanxicô và Giaxinta.

- Có lẽ chúng ta sẽ nhờ cô em này nói cho chúng ta hay!

- Điều tôi cảm thấy là sự trong trắng và chân thành của Giaxinta và anh cô. Nếu cô này không có chi khả nghi, tôi có thể tin được. Tôi thực không biết diễn tả những gì tôi cảm thấy khi ở trước hai em đó.

- Hình như người ta cảm thấy một cái chi siêu nhiên.

- Tôi cảm thấy tâm hồn sáng khoái và hứng thú lắm khi nói với hai em đó. Má con không kiếm ra con và ba quý khách đành chấp nhận ra về dù chưa gặp con. Má con đã thưa:

- Có lần cháu đi chơi với các trẻ em mà chẳng sao kiếm ra nữa!

- Xin cảm ơn bà và xin lỗi vì phiền bà quá! Chúng tôi đã may mắn được nói chuyện với hai em rồi và chúng tôi muốn gặp con bà nữa; nhưng thôi được, chúng tôi sẽ trở lại gặp cháu vào dịp khác.

Chúa Nhật kia, các bạn con ở Moita là Maria, Rosa và Ana Caetano và Maria và Ana Brogueira có đến gặp má con sau lễ để xin phép cho con sang bên nhà họ chơi. Họ lại bảo con rủ cả Giaxinta và Phanxicô đi với. Con xin cô con và cô đồng ý nên cả ba chúng con cùng đi Moita. Sau cơm trưa, Giaxinta buồn ngủ quá nên gật gù hoài. Ông José Alves bảo người dẫn em vào giường ngủ. Chỉ một chút là em ngủ ngon lành. Các người trong xóm tụ tập với chúng con suốt chiều đó. Họ nóng lòng muốn gặp em Giaxinta đến nỗi ngó xem em đã thức chưa. Nhưng họ ngạc nhiên hết sức khi thấy dù đang ngủ say em vẫn giữ nụ cười, ánh nhìn thần tiên, hai tay nới lại, hướng về trời. Phòng ngủ chật ních những người hiếu kỳ. Mọi người đều muốn xem em, nhưng những người vòng trong thì lại chậm chạp nhường chỗ cho người đến sau. Ông bà Alves và các cháu đều nói:

- Đúng là một thiên thần!

Quá cảm động, họ quì xuống bên giường tới chừng bốn giờ rưỡi, con vô đánh thức em dậy để con đi Cova da Iria lần hạt rồi về nhà. Các cháu của ông bà José Alves thuộc về dòng họ Caetano con đã nói ở trên.

PHANXICÔ KHÁC GIAXINTA

Ngược với Giaxinta, Phanxicô lại khác hẳn. Em dễ dãi và luôn thân thiện, cười vui, chơi với mọi trẻ mà không phân biệt. Em không la mắng ai. Hễ thấy chi không nên không phải là em tránh đi chỗ khác. Nếu họ hỏi tại sao em bỏ đi, em trả lời:

- Vì các bạn không tử tế. Hoặc:

- Vì tôi không thích chơi nữa!

Khi em bị đau, trẻ ra vào phòng em tự do lắm, nói chuyện với em qua cửa sổ, hỏi thăm sức khỏe... Nếu hỏi có muốn ai ở lại với em không, em sẽ nói không, vì em thích ở một mình. Có lần em đã nói với con:

- Em chỉ thích chị ở đây, cả Giaxinta nữa!

Khi người lớn đến thăm, em thường yên lặng, và chỉ trả lời khi người ta hỏi trực tiếp một cách ngắn gọn bao nhiêu có thể. Dù láng giềng lân cận hay khách lạ miền xa đến thăm thường ngồi rất lâu bên giường. Một nhận xét quen thuộc là:

- Tôi không biết gì về Phanxicô, nhưng tôi cảm thấy khoan khoái được ở đây.

Một nhóm các bà trong xóm đã nói điều này với má con và má Phanxicô, sau khi đã ở lại trong phòng Phanxicô khá lâu:

- Như một điều bí nhiệm không sao hiểu nổi, các em cũng chỉ là con nít như bao đứa trẻ khác, các em lại chẳng nói gì với chúng tôi. Tuy thế, ở trước mặt các em người ta cảm thấy một cái gì không thể giải thích được và đó là điều khác biệt với các trẻ khác.

- Tôi cảm thấy một cảm giác bước vào nhà thờ mỗi lần vô phòng Phanxicô. Đó là cảm tưởng của bà Romana, người tỏ rõ không tin gì ở sự hiện ra. Nhóm các bà còn có các bà Manuel Faustino, José Marto, José Silva.

Riêng con không ngạc nhiên gì khi người ta cảm thấy như thế, vì quen thuộc nhìn thấy mọi người lo lắng bận rộn với vật chất, là những cái đem lại một đời sống trông vắng và giả tạo. Thật thế, chỉ một bóng dáng của các em cũng đủ để nâng tâm trí lên Mẹ trên trời, Đấng mà các em được phúc chuyện trò; cũng đủ để người ta nghĩ đến chuyện đời đời, vì họ nhìn thấy các em hăng hái, vui mừng, hạnh phúc biết mấy khi các em nghĩ sẽ về đó; cũng đủ để người ta nhớ đến Chúa, vì các em nói các em yêu Chúa hơn cả ba má; và cũng đủ để nghĩ đến hỏa ngục nữa, vì các em cảnh cáo người ta sẽ phải vô hỏa ngục nếu họ tiếp tục lỗi phạm đến Chúa. Dù bên ngoài có thể nói được là các em cũng như muôn ngàn trẻ em khác. Nhưng nếu người ta dù quen biết với những gì vật chất, biết nâng tâm hồn lên một chút, họ sẽ dễ dàng nhìn thấy có một cái gì khác biệt các trẻ khác.

Con vừa nhớ một điều khác liên hệ đến Phanxicô:

Bà Mariana, quê ở Casa Velha, đến thăm Phanxicô. Bà ta rất buồn bực vì chồng bà đã đuổi cậu con trai khỏi nhà. Bà đến xin cầu nguyện cho cậu biết thống hối trở lại với gia đình. Phanxicô bảo bà:

- Đừng có lo, cháu sắp về trời rồi. Khi nào về đây, cháu sẽ xin Đức Mẹ ban ơn đó cho.

Con không nhớ Phanxicô còn sống được bao lâu nữa nhưng con nhớ chắc là vào chiều chính ngày Phanxicô qua đời, cậu con trai đã trở về nhà xin ba tha thứ. Ông này đã từng từ chối không cho cậu về, vì cậu không nhận điều kiện ông đặt cho. Nay cậu nhận mọi điều kiện cha đòi hỏi và hòa thuận trở lại mái ấm gia đình. Bà chị của cậu con trai này, Leocadia, về sau lập gia đình với ông anh của Phanxicô. Bà là mẹ của đứa trẻ mà Đức Cha đã gặp ở đồi Cova da Iria khi đi thăm gia đình Dorothean.

LỜI CUỐI

Kính thưa Đức Cha, con tưởng đã ghi lại mọi chuyện Đức Cha dạy con làm. Cho tới nay, con vẫn gắng giữ kín những điều bí nhiệm của việc Đức Mẹ hiện ra tại Cova da Iria. Hễ con phải nói, con cẩn thận lướt qua, tránh tiết lộ những gì con muốn giữ kín. Nhưng nay đức vâng lời đòi con điều đó, con xin dâng hiến! Con có cảm tưởng như một bộ xương ở bảo tàng viện quốc gia, bộ xương bị tước đoạt mọi sự, dù sự sống. Bộ xương đó nhắc nhớ du khách tới sự khốn cùng và hư vô của mọi sự chóng qua cũng bị tiêu hủy như thế, con sẽ được giữ nơi bảo tàng viện thế giới để nhắc nhở mọi người, không phải sự khốn cực và hư không, nhưng là điều trọng đại của Tình Chúa xót thương.

Ước chi Thiên Chúa toàn thiện và Trái Tim Vô Nhiễm Tội Mẹ Maria đoái nhận những hy sinh hèn mọn này mà các Đấng đòi hỏi nơi con, để làm sống động trong các linh hồn tinh thần của Đức Tin, Đức Cậy, và Đức Mến.

Tuy, ngày 8 tháng 12 năm 1941.

LỜI GIỚI THIỆU

Bản văn sau đây là tài liệu được Chi Lucia viết, trong ngôi thứ ba, vào cuối năm 1927, theo lời yêu cầu của cha P. Aparicio, dòng Tên, linh hướng của chị. Sau khi bản văn này xuất hiện, một bản khác có trong phòng chị vào ngày 10 tháng 12 năm 1925, chị Lucia viết ra lần đầu, và sau đó chị xé bỏ. Do đó tài liệu này là bản văn viết lần thứ hai, nó cũng giống như bản viết lần thứ nhất, chị chỉ thêm vào phần giới thiệu đề ngày 17.12.1917, trong phần giới thiệu đó chị cho biết lý do chị đã nhận được quyền ban từ trời cho phép tiết lộ bí mật.

Chúng tôi đặt tên cho tài liệu này là: "Bản văn về lời hứa vĩ đại của Trái Tim Đức Mẹ". Thực vậy, đây là những diễn tả Thánh Ý thương xót và ơn phúc của Thiên Chúa ban cho chúng ta con đường cứu rỗi chắc chắn và dễ dàng, để hỗ trợ bởi truyền thống công giáo lành mạnh nhất liên quan đến sự cứu rỗi hiệu nghiệm nhờ sự can thiệp của Đức Mẹ.

Bản văn này cho chúng ta biết những điều kiện cần phải có để đáp lại lời kêu gọi của Đức Mẹ về việc Rước lễ 5 Thứ Bảy đầu tháng, đền tạ những xúc phạm đến Trái Tim Đức Mẹ. Và chẳng bao giờ nên quên ý hướng đền tạ sâu xa này đối với Trái Tim Người.

BẢN VĂN VỀ LỜI HỨA VĨ ĐẠI CỦA TRÁI TIM ĐỨC MẸ LẦN HIỆN RA TẠI PONTEVEDRA, TÂY BAN NHA

Giêsu Maria Giuse

Vào ngày 17 tháng 12 năm 1927, chị đến trước nhà tạm hỏi Chúa Giêsu chị phải làm thế nào về những việc chị phải làm, nghĩa là việc sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm Tội Mẹ Maria có là bí mật mà Đức Mẹ cho chị biết không.

Chúa Giêsu cho chị nghe rõ ràng lời này: "Con yêu dấu, hãy ghi lại những gì họ xin con. Hãy viết mọi điều mà Đức Trinh Nữ Rất Thánh đã tỏ cho con trong các lần hiện ra trong đó Người nói về việc tôn sùng này. Phần còn lại của bí mật, tiếp tục giữ kín."

Những gì đã trao cho chị về việc này vào năm 1917 như sau:

Khi Lucia xin đem các em về trời, Trinh Nữ Rất Thánh trả lời:

- Được, Mẹ sẽ đem Giaxinta và Phanxicô về sớm. Còn con sẽ cần ở lại một thời gian. Chúa Giêsu muốn dùng con để Mẹ được hiểu biết và mến yêu. Chúa muốn thiết lập trên thế giới sự sùng kính Trái Tim Vô Nhiễm Tội Mẹ. Mẹ hứa ban phần rỗi cho những ai yêu mến sự sùng kính đó, những linh hồn đó được Chúa yêu thương sẽ như hoa đẹp để chính tay Mẹ dùng tô điểm tòa Chúa.

- Vậy con ở lại có một mình sao?

- Không, con yêu dấu, Mẹ sẽ chẳng bỏ con. Trái Tim Vô Nhiễm Tội Mẹ sẽ là nơi con nấu ăn và là đường đưa con tới Chúa.

Vào ngày 10 tháng 12 năm 1925, Trinh Nữ Rất Thánh lại hiện ra với chị, bên cạnh Đức Mẹ, Chúa Hải Nhi có mây trời rực sáng làm bệ chân. Trinh Nữ Rất Thánh đặt tay lên vai chị và chỉ cho chị một trái tim bị gai nhọn cuốn quanh mà Đức Mẹ đang cầm trên một tay khác. Bấy giờ Chúa Hải Nhi nói:

- Hãy thương cảm Trái Tim Mẹ Rất Thánh con bị gai nhọn cuốn quanh do những người vô ân tệ bạc đâm nát hằng giây phút và chẳng có ai làm việc đền tạ để tháo bớt đi!

Rồi Trinh Nữ Rất Thánh nói:

- Hỡi con yêu dấu, hãy nhìn Trái Tim Mẹ bị gai nhọn cuốn quanh mà những kẻ vô ân đâm nát từng giây phút bởi sự phạm thượng và vong ân. Ít là con, con hãy gắng an ủi Mẹ. Mẹ hứa sẽ phù giúp trong giờ sau hết với những ơn cần thiết cho phần rỗi cho những ai, trong năm thứ Bảy đầu tháng liên tiếp, xưng tội và rước lễ, đọc và suy ngắm năm chục kinh mân côi trong mười lăm phút với ý đền tạ Mẹ.

Ngày 15 tháng 2 năm 1926, Chúa Giêsu Hải Đồng lại hiện ra. Chúa hỏi chị đã truyền bá sự tôn sùng Mẹ Thánh Chúa chưa. Chị kể cho Chúa nghe về những khó khăn của cha giải tội và nói Mẹ Bề Trên đã sửa soạn để truyền bá nhưng cha giải tội nói một mình Mẹ Bề Trên, Mẹ cũng chẳng làm được gì.

Chúa Giêsu đáp:

- Đúng thế, một mình Bề Trên của con chẳng làm nổi chi hết nhưng với ơn Cha, bà có thể làm được mọi chuyện.

Chị hỏi Chúa về những khó khăn của một số người về việc xưng tội ngày thứ Bảy đầu tháng và hỏi xưng tội trong vòng tám ngày có đủ không. Chúa Giêsu trả lời:

- Được chứ! Lâu hơn nữa cũng được miễn là khi đón nhận Cha, họ sống trong tình trạng ơn thánh và có ý đền tạ Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ Maria.

Chị hỏi thêm:

- Lạy Chúa Giêsu của con, thế còn những người quên ý chỉ này thì sao?

Chúa Giêsu trả lời:

- Họ có thể nhắc lại như thế trong lần xưng tội tới, dùng ngay dịp nào gần nhất để xưng tội.

Ít ngày sau, chị Lucia viết lại đầy đủ về lần hiện ra này, chị trình lên Đức ông Manuel Pereira Lopes, sau đó là Tổng Đại diện của Giáo phận Porto. Đức ông này là cha giải tội của chị Lucia thời gian chị ở tại Vilar do Oporto. Tài liệu chưa ấn hành này được linh mục Sebastiao Martins dos Reis thêm vào trong sách của ngài nhan đề: "Cuộc đời phục vụ Fatima" những trang 336 – 357.

Vào ngày 15 (tháng Hai 1926), khi con rất bận bịu với công việc, không hề nghĩ gì tới đó. Khi con đi đổ giỏ rác sau vườn rau vào chỗ con đã đổ mấy tháng trước. Con đã gặp một em bé. Con hỏi em có biết đọc kinh Kính mừng không. Em nói, em biết. Vì thế con bảo em đọc cho con nghe. Nhưng thấy em không tự ý gắng đọc, con đã đọc với em ba lần, sau đó con bảo em đọc một mình, nhưng em làm thỉnh và không thể đọc kinh Kính mừng mình em. Con hỏi em có biết nhà thờ Đức Mẹ ở đâu không, em trả lời biết. Con bảo em ngày ngày đến đây và đọc như sau: Ôi Mẹ trên trời, xin ban cho con Chúa Giêsu nhỏ con của Mẹ. Con dạy em như thế rồi con về.

Vào ngày 15.2.1926, con ra chỗ đổ rác như đã quen, con gặp em bé, con thấy hình như đã gặp em lần trước, nên con hỏi em:

- Em đã xin Mẹ trên trời ban cho em Chúa Giêsu con Mẹ chưa?

Em quay lại hỏi con:

- Vậy chị đã truyền bá trên thế giới điều Mẹ trên trời đòi hỏi chị chưa?

Liền đó, em trở thành Chúa Giêsu xinh đẹp. Nhận ra đó là Chúa Giêsu, con hỏi:

- Lạy Chúa Giêsu, Chúa biết rõ ràng điều cha giải tội của con đã viết trong thư mà con đã đọc cho Chúa nghe rồi. Cha nói điều cần thiết là thị kiến này được lặp lại để có thể chứng minh sự khả tín của sự việc xảy ra thế nào, và cha thêm rằng, mẹ Bê trên, với sức riêng mẹ, cũng chẳng làm gì truyền bá được lòng sùng mộ này.

- Đúng vậy, một mình Bê trên con thì chẳng làm gì được, nhưng với ơn Cha ban, bà ấy có thể làm mọi chuyện. Cần cha giải tội con cho phép và Bê trên con nói chuyện đó ra là có thể tin, dù không ai biết điều đó được mạc khải cho ai.

- Nhưng cha giải tội con nói trong thư rằng lòng sùng mộ này đã có trên thế giới rồi, vì đã có nhiều linh hồn rước Chúa ngày Thứ Bảy đầu tháng, tôn kính Đức Mẹ trong 15 Phép lần hạt Mân côi.

- Đúng vậy, con ơi, có nhiều linh hồn bắt đầu giữ Thứ Bảy Đầu tháng, nhưng ít người hoàn thành, và những ai hoàn thành thì chỉ là để lãnh ơn hứa ban thôi. Chúng sẽ làm hài lòng Cha hơn, nếu chúng sốt sắng giữ 5 Thứ Bảy Đầu tháng với ý hướng đền tạ Trái Tim Mẹ Cha, hơn là chúng đọc tràng 15 chục cách ơ hồ lãnh đạm...

LỜI GIỚI THIỆU

Văn bản của Phụ bản này không nằm trong tài liệu viết tay của chị Lucia, nhưng nó có bảo đảm tính cách xác thực, vị linh hướng của chị, cha Giuse Bernardo Gongalves, dòng Tên đã phiên dịch từng chữ và theo văn mạch từ những ghi chú của chị Lucia. Thị kiến trong văn bản này được ban cho chị Lucia ngày 13.6.1929 trong Nhà Nguyện của Dòng tại thành Tuy, Tây ban nha.

Văn bản bắt đầu viết về thị kiến Chúa Ba ngôi, có Đức Trinh Nữ chỉ Trái Tim Người như các lần hiện ra tháng Sáu, tháng Bảy năm 1917. Lời hứa Đức Trinh Nữ đã ban giờ đây được nhận biết, chị Lucia đã nghe Người đòi dâng hiến nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Người với những điều kiện xác định.

Việc dâng hiến này có được thi hành không? Chính trong phần cuối của văn bản, cũng cho chúng ta biết là không, và còn nói tới những hậu quả kinh hãi phát sinh từ đó.

VĂN BẢN ĐÒI DÂNG HIẾN NƯỚC NGA

Cha Goncalves đôi khi đến nhà nguyện của chúng con để giải tội. Con đi xưng tội với cha và cảm thấy dễ dàng, con tiếp tục như thế suốt ba năm cha ở đây như Phụ Tá Cha Giám Tỉnh.

Chính trong thời gian này Đức Mẹ bảo con đã đến lúc Đức Mẹ muốn cho Giáo Hội biết ước muốn của Mẹ về việc dâng hiến nước Nga và lời hứa hoán cải nước Nga. Việc thông chuyển được diễn ra như sau:

Ngày 13.6.1929, con đã xin và được phép làm giờ thánh từ 11 giờ cho tới nửa đêm vào tối thứ Năm sang thứ Sáu. Một mình đang quỳ gần bao lơn bàn thờ nơi nhà nguyện chính, con sắp mình xuống đọc lời nguyện Thiên Thần dạy xưa. Cảm thấy mệt con đứng dậy giang tay cầu nguyện. Mỗi ngọn đèn châu leo lét. Bất thành linh, cả nhà nguyện sáng trưng nhờ ánh sáng siêu nhiên, một Thánh giá bằng ánh sáng hiện ra trên bàn thờ kéo suốt tới trần nhà. Nơi sáng hơn phần trên của thánh giá có hình người với mặt và phần trên của thân mình, trên ngực có chim câu sáng láng, một người nữa bị đóng đinh. Một chút bên dưới thất lưng, con thấy một chén Thánh và một hình bánh lớn lơ lửng trên không; từng giọt máu chảy xuống từ mặt Chúa Giêsu và vết thương cạnh sườn. Máu rơi vào hình bánh rồi rơi vào chén Thánh. Dưới cánh phải của Thánh giá, Đức Mẹ có trái tim trên tay (chính là Đức Mẹ Fatima với Trái Tim Vô Nhiễm Tội trên tay trái, trái tim không có gươm hay hoa hồng nhưng có vòng gai và lửa). Dưới cánh trái của Thánh giá những chữ rất lớn như bằng pha lê chạy dài xuống bàn thờ "ON PHÚC và TÌNH THƯƠNG".

Con hiểu đó là mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi Chí Thánh tỏ cho con và con nhận lãnh ánh sáng về mầu nhiệm này nhưng con buộc phải giữ kín.

Đức Mẹ bảo con:

- Đã đến lúc Chúa muốn Đức Thánh Cha cùng với các Giám Mục trên khắp thế giới, dâng hiến nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Tội Mẹ vì Mẹ sẽ cứu nước Nga bằng phương tiện này. Có nhiều linh hồn bị phép công bằng Chúa luận phạt vì tội phạm đến Mẹ vì thế Mẹ đã đến xin những việc đền tạ: Hãy tự hy sinh cho ý hướng này và hãy cầu nguyện.

Con đã trình việc này cho cha giải tội, ngài bảo con ghi lại những gì Đức Mẹ muốn làm.

Về sau, trong một cuộc đàm đạo thân mật, Chúa phán nài với con:

- Người ta không muốn nghe lời Cha xin. Giống như vua nước Pháp, họ sẽ thông hối và làm điều đó nhưng trễ mất rồi. Nước Nga sẽ truyền bá những sai lầm của nó trên khắp thế giới, gây chiến tranh, và khùng bỏ Giáo Hội; Đức Thánh Cha sẽ phải đau khổ nhiều.

* Năm 1689, trước khi mất, thánh nữ Margaret Mary đã cố gắng tiếp xúc với Vua Mặt Trời (Le Roi Soleil) tức vua Louis (Lu-y) XIV của nước Pháp bằng nhiều cách để trao cho nhà vua một thông điệp của Thánh Tâm Chúa Giêsu, yêu cầu thực hiện 4 điều: 1) thêu hình Thánh Tâm Chúa trên cờ hoàng gia; 2) xây một đền thờ tôn kính Chúa Giêsu để triều đình nhà vua đến tôn vinh Ngài; 3) nhà vua phải tận hiến cho Thánh Tâm Chúa; 4) và ông phải hứa dùng uy quyền của ông để xin Tòa Thánh thiết lập thánh lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu.

Tuy nhiên không ai làm gì cả. Hình như thông điệp này không hề được trao tới tay nhà vua. Chỉ một thế kỷ sau hoàng gia mới đáp ứng lời yêu cầu của thông điệp theo khả năng có thể có của họ. Năm 1792, vua Louis XVI có ý định thực hiện lời hứa với Thánh Tâm Chúa

Giêsu, nhưng ông chỉ có thể thực hiện được ý định này trong Đền Thờ của Nhà Giam. Ông hứa sẽ hoàn tất lời yêu cầu do thánh nữ Margaret Mary thông báo sau khi ông được thả. Nhưng ý Chúa Quan Phòng, lúc đó đã quá trễ: vua Louis XVI bị chém đầu ngày 21 tháng 7, 1793.

GHI CHÚ

HỒI KÝ MỘT

1. Dom Jose Alves Correia da Silva, 1872 – 1957, Giám mục tiên khởi khi Giáo phận Leiria được tái lập, Fatima thuộc Giáo phận này.
2. Luca 2,19.51
3. Linh mục Antonio de Oliveira Reis qua đời năm 1962 vào thời làm Đại diện Torres Novas.
4. Linh mục Faustino Jose Jacinto Ferreira, qua đời năm 1924
5. Mặc dầu lực học không tương đương, nhưng chị Lucia hoàn toàn có khả năng về thơ và đã làm nhiều bài thơ.
6. Maria dos Anjos, chị cả của Lucia, hồi 1976 vẫn còn sống và được 85 tuổi.
7. Du khách có thể thấy thánh giá này tại nhà cũ của Lucia.
8. Carolina đã lập gia đình và vẫn còn sống (1976) tại Casa Velha gần Aljustrel.
9. Giaxinta sinh ngày 11.3.1910
10. Một thôn nhỏ phía bắc Cova da Iria nơi Đức Mẹ hiện ra.
11. Làn chát vẫn thứ nhất do cha xứ vào cuối tháng Năm 1917.
12. Ngày 13.5.1967, Đức Phaolô 6 viếng nơi Đức Mẹ hiện ra tại Fatima như một khách hành hương.
13. Tên cha chị là Antonio dos Santos, qua đời 1919, chú của chị là Manuel Pedro Marto, qua đời 1957, ông là cha của Phanxicô và Giaxinta.
14. Quận trưởng là Artuno de Oliveira Santos, qua đời 1955.
15. Gioan Marto, anh của Giaxinta, vẫn còn sống (1976) tại nhà cũ.
16. Đồi gọi là "Cabeco" và hẻm trên sườn đồi gọi là Loca do Cabeco
17. Điều này xảy ra vào năm 1918 – 1919, một năm sau khi Đức Mẹ hiện ra.
18. Linh mục Phanxicô Cruz, Dòng Tên (1859 – 1948), ngài đã được bắt đầu những thủ tục trong việc phong chân phước.
19. Giaxinta ngã bệnh tháng 10.1918, Phanxicô bị bệnh sau đó ít lâu.
20. Phanxicô qua đời ngày 4.4.1919
21. Đây là bệnh viện thánh Augustinô tại Vila Nova de Ourem. Giaxinta được đưa tới đó ngày 1.7 và rời đó ngày 31.8.1919
22. Ngày 21.1.1920, Giaxinta được đưa đi Lisbon, nơi đây em được nhận vào viện Mồ cô do mẹ Godinho, số 17 đường Estrela. Ngày 2.2.1920, em được đưa tới bệnh viện Dona Estefania, tại đây em qua đời ngày 20.2.1920 vào 10 giờ 30 tối.
23. Hồi ký thứ nhất của chị Lucia được tiến sĩ Giuse Galamba de Oliveira dùng trong cuốn sách: Giaxinta, bông hoa của Fatima, xuất bản năm 1938.

HỒI KÝ HAI

1. Đây là lời thánh nữ Paula Frassinti, Sáng Lập dòng thánh Dorothêrô.
2. Dù hay viết sai chính tả, nhưng không giảm vẻ rõ ràng và thứ tự của bản ghi của Lucia.
3. Lc 1:48.

4. Tên của anh và các chị là: Maria dos Anjos, Têrêsa, Manuel, Gloria, Carolina và một trẻ sơ sinh chết khi còn bé.

5. Maria dos Anjos còn sống tại nhà cha mẹ chị.

6. Lucia sinh ngày 22 tháng 3 năm 1907.

7. Đây là một linh mục thánh thiện Cha CRUZ, S.J qua đời năm 1948.

8. Bức tượng đẹp này còn đứng ở phía phải nhà thờ giáo xứ.

9. Dù thời gian ba của Lucia nghiện rượu ông vẫn giữ đạo sốt sáng.

10. Sự thực này tỏ rõ sự đơn giản của Lucia và hơn thế sự chân thành trong mọi bản viết của chị.

11. Đây là năm 1915.

12. Hai người đầu còn sống. Cả ba đã được Cha Kondor phỏng vấn về điều được kể ở đây.

13. Sự hiện ra không rõ của Thiên Thần như sửa dọn tương lai cho chị.

14. Đây là hiện ra lần đầu của Thiên Thần trong ba lần hiện ra năm 1916.

15. Lần hiện ra thứ hai của Thiên Thần đó.

16. Lần hiện ra thứ ba và sau cùng của cùng một Thiên Thần.

17. Một số nhà thần học cảm thấy khó khăn với lời nguyện này có ít là hai phương diện:

(a) Không cần phải hiểu sát nghĩa từng chữ.

(b) Hình thức của lời cầu giống nhiều lời cầu nguyện phổ thông khác.

18. Phanxicô và Giaxinta chưa chịu lễ lần đầu, tuy nhiên người ta không coi đây như là bí tích Thánh Thể.

19. Cha Manuel Marques Ferreira qua đời tháng 1 năm 1945.

20. Người ta không nên phóng đại tư cách của ba chị. Dù ông thích rượu nhưng chưa đến độ nghiện ngập. Về bản phận tôn giáo, ông đã không làm tròn ở giáo xứ Fatima một ít năm vì bất mãn với cha sở, nhưng ông vẫn làm bổn phận mùa phục sinh ở nhà thờ Vila Nova de Ourém.

21. Miền lân cận Fatima chừng 20 cây số.

22. Đây là tình trạng xáo trộn và bất lực hơn là thực hồ nghi. Những khó khăn trong gia đình và thái độ nghi ngờ của cha sở đã gây nên điều đó.

23. "Ngày hôm sau" là 11 tháng 8.

24. Tiến sĩ Manuel Nunes Formigão Junior, sau là tông đồ của Fatima, tới Cova nơi Đức Mẹ hiện ra vào ngày 13 tháng 9 chứ không phải tháng 8.

25. Việc Lucia nói hiện ra ở Valinhos vào ngày 15 là chính ngày rời Vila Nova de Ourém là lộn. Việc hiện ra vào Chúa Nhật tới là 19 tháng 8, 1917.

26. Tiến sĩ Carlos de Azevedo Mendes thăm ngày 8 tháng 9 năm 1917.

27. Bản phúc trình giá trị của cha sở và các cuộc phỏng vấn còn được giữ lại.

28. Tài liệu chứng tỏ việc cha sở chuyển nhiệm sở là do những khó khăn liên hệ đến việc trùng tu thánh đường.

29. Kinh sĩ Ferreira, linh mục địa phận Tores Novas, thú nhận cha là một trong những người chuyên chống đối.

30. Cha Faustino.

31. Nơi đây là Soutaria. Nhà của Senhora Emilia xây lại như nguyên đường.
32. Tài sản gần Torres Novas thuộc kỹ sư Mario Godinho ngày 13 tháng 7, 1917, ông chụp hình ba trẻ đầu tiên.
33. Đó không chắc là lý do. Có thể là do những khó khăn vì trùng tu thánh đường.
34. Ngày đó phải chăng là 13 tháng 5 năm 1920. Chị Lucia cũng không nhớ chắc.
35. Ba của chị Lucia qua đời ngày 31 tháng 7 năm 1919.
36. Phanxicô và Giaxinta ngã bệnh đồng thời vào khoảng cuối tháng 10 năm 1918.
37. Phanxicô qua đời lúc 10 giờ sáng ngày 4 tháng 4 năm 1919.
38. Giaxinta qua đời ngày 20 tháng 2 năm 1920.
39. Chị Lucia ở Lisbon từ 7 tháng 7 tới 6 tháng 8. Sau đó chị đi Santarem và trở lại Aljustrel ngày 12 tháng 8.
40. Đức Cha mới về địa phận ngày 5 tháng 8 năm 1920.
41. Cha Augusto Maia qua đời 1959.
42. Đức ông Manuel Marques dos Santos 1892 – 1971.
43. Chị Lucia bỏ Aljustrel sáng sớm 16 tháng 6 năm 1921, đi Leiria rồi tới College ở Porto sáng hôm sau.
44. Madre Maria do Carmo Corte Real.
45. Madre Carmen Refojo, Mẹ Bề Trên ở Pontevedza 1933 – 1939.

HỒI KÝ BA

1. Những chương này thực ra đã xuất bản ở tái bản lần thứ 3 (10.1942) chứ không phải lần thứ 2 (10-1938).
2. L.m. José Bernardo Goncalves là một trong các vị linh hướng của chị, qua đời năm 1966.
3. Lá thư kính dâng Đức Piô XII gửi ngày 2 tháng 12 năm 1940.
4. Bí mật gồm 3 phần. Ở đây, Lucia tả hai phần đầu, còn phần thứ ba được viết cuối năm 1943. Phần này chưa được công bố còn giữ kín trong văn khố mật của Tòa Thánh.
5. Lucia diễn tả thị kiến hòa ngục bằng hình ảnh thực tế.
6. Trong thông điệp Fatima, lời hứa trọng đại về phần rỗi các linh hồn thường liên hệ với lời khẩn cầu của Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ.
7. Đây đề cập tới thế chiến I 1914 – 1918.
8. Lucia xác quyết tỏ tường danh hiệu Đức Piô 11. Với sự phản đối là thế chiến II 1939-1944, thực ra bắt đầu trong đời Đức Piô 12, chị đã trả lời là thực ra chiến tranh đã bắt đầu bằng việc chiếm Áo quốc năm 1938.
9. Chị Lucia đã coi Rạng Đông hướng bắc (Aurora borealis), trong đêm 25 và 26 tháng Một năm 1938, như là điềm báo cuộc chiến sắp đến.
10. Lời hứa trở lại được Đức Mẹ hoàn tất vào ngày 10 tháng 12 năm 1925 khi Đức Mẹ hiện ra với Lucia tại Pontevedra (coi phụ bản 1). Vào ngày 13 tháng 6 năm 1929, Lucia đã có một thị kiến khác tại Tuy, khi Đức Mẹ xin dâng hiến nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Mẹ.
11. Những điều kiện cho việc dâng hiến nước Nga, và do đó việc nước Nga trở lại đã được tuân theo chưa? Chị Lucia xem ra coi là chưa. Do vậy, chúng ta còn tiếp tục khổ sở vì sự dữ của cộng sản vô thần, cái roi mà Chúa dùng để phạt tội lỗi thế giới.
12. Đây là một lời hứa vô điều kiện, chắc chắn sẽ được hoàn tất nhưng chúng ta không biết khi nào sẽ xảy ra.

13. Dĩ nhiên là vào tuổi của Giaxinta, em không ý thức được tội này là gì. Tuy thế không có nghĩa là em không hiểu được sự nghiêm trọng của tội này với một trực giác đặc biệt.
14. Tình yêu với Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ của Giaxinta như một "ân phú bẩm", chỉ có thể giải thích như một ơn thần bí mà em nhận được.
15. Thị kiến của Giaxinta về Đức Thánh Cha rất giống việc Đức Piô 12 dâng hiến thế giới cho Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ tại Đền Thánh Phêrô ngày 8 tháng 12 năm 1942, trong khi đó "bên ngoài" là trong các miền khác tại Âu châu, Ngài bị lãng mạ.
16. Thị kiến này có thể về quá khứ hoặc về tương lai. Chú ý là năm 1917 đời Đức Benedictô 15. Chúng tôi nghĩ là về tương lai.
17. Có lý mà đoán là đề cập tới Đức Piô 12, vị Giáo Hoàng của Trái Tim Vô Nhiễm Đức Mẹ.
18. Đây là thế chiến II. Giaxinta đã cảm nghiệm thấy phần bí mật này một cách thần bí.
19. Có lẽ Lucia nhấn quá mạnh về nỗi kinh hãi mà Giaxinta cảm thấy.
20. Dù có trong hiểm nghèo nhưng Bồ Đào Nha đã an toàn trong suốt thế chiến II.
21. Coi số 9 ở trên.
22. Phải chăng những lời này đề cập tới biến cố tôn giáo và chính trị của Bồ hiện nay (1976).
23. Không thể nói được là Lucia nói tiên tri khi mọi việc đã xong rồi, chỉ vì các vị bề trên chỉ cho công bố các bản thảo của chị sau biến cố. Thực ra các bản thảo đã được viết trước khi biến cố xảy ra.
24. Trong việc phát hành tài liệu Fatima, chúng tôi phải ngợi khen sự an bài khôn ngoan của Thiên Chúa.
25. Việc Giaxinta khuyến cáo việc cổ võ lòng tôn sùng Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Đức Mẹ trên khắp thế giới đáng được lưu ý. Chính chị Lucia coi đó như điều khích lệ lớn lao trong những năm về sau.
26. Cần phân biệt giữa chữ và nghĩa của chữ, mới có thể hiểu dễ dàng các bản viết của chị Lucia.

HỒI KÝ BỐN

1. Chị đang viết trên sàn gác trần nhà Tập ở Tuy.
2. Đoạn nhập đề này tỏ rõ tài văn chương và giáo dục của Lucia và cho thấy chị có khả năng quý hóa về viết văn.
3. Tuy nhiên Lucia không hề có ý nói chị cảm thấy "linh ứng" theo nghĩa Thánh Kinh.
4. Phanxicô là em họ về họ nội.
5. Có thể nói là Phanxicô có ơn về chiêm niệm.
6. Ngày 11 tháng 8, Ba của Lucia dẫn chị ra trình diện trước chính quyền. Ông Ti Marto không chịu dẫn các con ông.
7. Cậu ta nói về cuộc hiện ra tháng 6 và tháng 7. Các em thấy Chúa trong ánh sáng màu nhiệm mà Đức Mẹ thông cho.
8. Sườn dốc nguy hiểm trên bờ Đại Tây Dương ở Bồ.
9. Chính Lucia quan sát thấy.
10. Ngày hôm sau là 4 tháng 4 năm 1919 lúc 10 giờ sáng.
11. Đó là lý do tại sao chị Lucia đã không viết phần ba của bí mật ở đây.
12. Lần thứ bảy này đề cập đến ngày 16 tháng 6 năm 1921 áp ngày Lucia đi Vilar de Porto. Lần hiện ra này có sứ điệp riêng cho Lucia nên chị coi là không cần thiết để kể lại đây.
13. Điều này có nghĩa "lâu lắm".

14. Bởi vì vội vã, chị bỏ sót phần của đoạn này nơi tài liệu khác người ta đọc được: "Mẹ hứa phân rỗi cho những ai yêu mến sự sùng kính Trái Tim đỏ, các linh hồn đỏ được Chúa yêu thương sẽ như những bông hoa chính Ta đặt tô điểm ngài Chúa".
15. Đây là "Bắc Rạng Đông" vào đêm 25 tới 26 tháng 1 năm 1938 là một Bắc Rạng Đông ngoại lệ, Lucia đã coi đó như điều Chúa cho biết như lời hứa trước.
16. Coi phụ bản 1.
17. Coi phụ bản 2.
18. Lucia đã nhớ lầm việc hiện ra xảy ra cùng ngày các em trở về từ Vila Nova de Ourém. Điều này không đúng. Việc hiện ra đã xảy ra vào Chúa Nhật 19 tháng 8.
19. Lucia không có ý nói chiến tranh chấm dứt cùng ngày. Nhiều vô số những câu hỏi làm chị cảm thấy như thế.
20. Do nhà xuất bản Brazilian.
21. Đây là cây sồi lớn đã được giữ lại khá lâu.
22. Cuộc phỏng vấn diễn ra tại Pontevedra từ 16 tới 20 tháng 9 năm 1935. Antero de Figueiredo (1886 - 1935) dùng cuộc phỏng vấn cho tác phẩm của ông "Fatima: Ôn Phước - Bí Mật - Mẫu Nhiệm" (Lisbon 1936).
23. Như chúng tôi đã nói, đối với chị Lucia lần hiện ra thứ bảy và những hậu quả khác không liên hệ tới đây.

HỒI KÝ NĂM

1. Têrêsa de Jesus hoặc Têrêsa dos Santos, là bà cô bên nội của Chị Lucia. Bà là chị của ông Joachim dos Santos, cha của ông Antonio dos Santos.
2. Ông Manuel Maria Ferreira (mất ngày 18-12-1884, thọ 94 tuổi, độc thân) và bà Maria Isabel Ferreira (mất 24-4-1890, thọ 80 tuổi, độc thân) là con của ông João Ferreira, một sáng lập viên của bệnh viện hoàng gia Lisbon, và bà Maria Isabel Aljustrel. Họ có một số anh chị em, trong đó có ông José Ferreira là một trong những ông cố bên ngoại của Chị Lucia.
3. Inacia, một người tớ gái trong nhà bà Têrêsa de Jesus và chồng bà là ông Anastacio Vieira, cũng có tên trong danh sách những em được xưng tội tại Giáo Xứ Fatima trong thời gian từ 1907 đến 1919.
4. Có lẽ đây là Manuel Vieira, một người tớ trong nhà, có tên trong danh sách những người được xưng tội trong khoảng thời gian từ 1915 đến 1919.
5. Họ cưới nhau ngày 29 – 11 – 1882.
6. Con trai của ông Joachim Ferreira và bà Rosa Incarnation. Lễ cưới cử hành trong nhà thờ giáo xứ Fatima, ngày 6 tháng 2, 1888.
7. Ngày 10 tháng 9, 1895, tại Aljustrel. Ông sanh ngày 19 tháng 10, 1850, tại một nơi gọi là Perulheira, lúc đó còn thuộc về giáo xứ Reguengo, và nay thuộc giáo xứ S. (thánh) Mamede.
8. Xin xem chú thích 2.
9. Chị Têrêsa (của Chị Lucia) sanh năm 1893 và anh Manuel (của Lucia) năm 1895, hai người anh họ của Lucia là Antonio và Manuel sanh năm 1889 và 1895; vì vậy chỉ có mẹ của Lucia, sanh năm 1869 là có thể học với bà Maria Isabel thôi. Bà này mất năm 1890.
10. "Casarona" là một gian nhà nhỏ chứa đồ dùng linh tinh được xây dính liền với nhà ở. Tại nhà của Chị Lucia, kho chứa đồ này xây gần nhà bếp.
11. Mẹ của bà Maria Isabel Ferreira cũng tên là Maria Isabel là bà cố 5 đời của Chị Lucia chứ không phải bà cố 4 đời.
12. Theo lời kể lại của người anh họ của Chị Lucia, thì tục truyền rằng bà Maria Isabel rất đẹp. "Khi tướng Junot đóng quân tại Fatima, ông đặt bộ chỉ huy trong nhà của một người thuộc dòng họ Santos. Tầng trệt và tầng lầu của nhà này đối diện với nhà của Jacinta và Francisco, và nằm sát đường phố. Tướng Junot mời tổ nội Maria Isabel của chúng tôi đến dùng bữa. Trước khi đến, bà lấy lọ nôi bôi đen mặt mình. Junot tôn trọng bà và buộc binh lính dưới quyền ông cũng phải tôn trọng bà. Khi Junot rút quân, ông ra

lệnh cho binh sĩ bắt bà Isabel để ông đưa về Pháp. Binh lính lùng tìm bà nhưng vô ích. Thấy nguy, mẹ bà đã dấu bà trong một cái rương cũ để trong kho chứa đồ và đặt trên đó một chồng bao bố cũ. Người ta nói rằng Junot coi bà như con gái của chính ông.”

Chúng ta không biết ngày sinh của bà Maria Isabel Ferreira, vì sổ Rửa Tội và Hôn Phối của Fatima trước năm 1810 đã thất lạc trong thời gian quân Pháp xâm lăng Bồ lần thứ ba (1810- 1811) Sách cũ nhất có thể đã được xếp vào thư mục của loại sách hoàn tất lưu trữ trong tòa Giám Mục Leiria mà đã bị đốt cháy. Những sách mới hơn ghi chép đến năm 1810 sử dụng tại giáo xứ đã bị thất lạc, chỉ còn lại sổ khai tử bắt đầu từ năm 1903 mà thôi. Nếu trong thời gian 80 năm có ghi đúng ngày khai tử của bà Maria Isabel là ngày 24 tháng 4, 1890, thì khi tướng Junot xâm lăng Bồ đào nha (1802) bà chưa sanh ra. Trong số những anh chị em khác, thì chúng ta có ngày sinh của Manuel, khoảng năm 1789, mất năm 1884 thọ 95 tuổi, và Maria sanh khoảng 1802, mất năm 1805 khi mới 3 tuổi. Tuy nhiên dù có một vài sai lầm, vì không rõ về tuổi tác của Maria Isabel, thì câu chuyện chưa hẳn là đã xảy ra – hoặc nếu là có thật – thì cũng không xảy ra theo như lời kể lại. Một vài giai thoại khác trong cuộc xâm lăng lần thứ ba có thể xảy ra với một nhân vật nào đó của Massena đã gây ra chết chóc giữa thời gian từ 3 tháng 10, 1810 đến 10 tháng 3, 1811, trong đó có việc chiếm đóng Giáo Phận Leiria. Chỉ tại giáo xứ Fatima không thôi, trong số 1147 dân cư và 291 gia đình đăng ký đầu năm 1810 thì đến cuối tháng 6, 1811 chỉ còn lại có 734 người và 209 gia đình. Vậy là 389 người chết bệnh và 29 người bị Pháp giết. (xem phụ đính của “Những cái chết do cuộc xâm lăng của Pháp tại giáo phận Leiria” trong sách nhan đề là Couserio ou Memorias do Bispo de Leiria, Braga, 1868, tr. 362; Leiria, 1898, tr. 414; Leiria, 1981, tr. 304-306).

13. Con đỡ đầu của mẹ Chị Lucia, là con gái của ông José Pedro Marto (anh của bố hai người linh kiến Francisco và Jacinta) và bà Maria Antonia. Maria Rosa ở trong ngôi nhà đối diện với nhà của cha mẹ Chị Lucia.
14. Maria Rosa, mẹ của Chị Lucia, trong cuộc điều tra chính thức năm 1923 nói: “Con có 7 người con, một người chết khi mới sanh”. (Hồ sơ tòa Giám Mục Leiria, Documentos de Fatima, 1-6, tờ 10). Lucia cũng như chị Carolina de Jesus nói rằng em bé chết sau khi sanh là một bé gái. Manuel dos Santos, anh của Chị Lucia thì nói với Cha Joachim Maria Alonso năm 1963 rằng em bé chết là một bé trai. Cha mẹ của anh ngồi xe bò đến một nông trại tên là Estrumeira da Conceição, và khi đổi về hướng Casa Velha thì xe bị lật. Maria Rosa lúc đó đang có thai, liền trở về nhà ngay và hạ sanh đứa bé đã chết. (ghi chú không hiệu đính của Cha Alonso, trong hồ sơ Thánh Đường Fatima). Có lẽ bé đã được rửa tội có điều kiện hoặc đã được rửa tội tại nhà. Nhưng việc này không được ghi trong sổ rửa tội. Sự kiện này xảy ra trong thời gian từ 1903 đến 1906.
15. Carolina de Jesus cho chúng tôi hay rằng chính José Pedro Marto đã chọn tên thánh cho em bé khi rửa tội, vì ông ta là chồng của Maria Antonia, là vú đỡ đầu. Cha đỡ đầu của em bé là Anastacio Veiria, cũng là cha đỡ đầu của Lucia.
16. Hồ sơ hộ tịch của Ourem, Registos Paroquias de Fatima, Baptismos, 1907, số 31, tờ 5-5v.
17. Maria dos Prazeres, vợ của Manuel Gonçalves da Silva.
18. Carolina de Jesus cho chúng tôi hay, hồi đó, chị không ở Leiria nhưng đi ở đợ cho một gia đình tại một nơi ở Ramila. Khi em của chị là Têrêsa lúc đó đã lập gia đình gần Lomba và lâm bệnh, thì Carolina được gọi về chăm nom cho cháu Maria Julia, sanh ngày 26 – 2, 1918. Khi hai bà trông nom bé gái ở Ramila mắc bệnh thì Carolina đem cháu về Aljustrel. Tại đây mọi người cũng đều mắc bệnh cả. Mãi lâu sau này Carolina mới về ở Leiria. Chị làm công cho gia đình Julio Pinto tại Terreiro. Họ có một cửa hàng buôn bán tại Rua Direita. Ngày 16 – 6 – 1921, Lucia cùng mẹ đi thăm chị, khoảng thời gian Chị sắp đi học tại trường học Vilar ở Porto.
19. Mất ngày 4 tháng 4, 1919.
20. Mất ngày 20 tháng 2, 1920.
21. Mất ngày 7 tháng 5, 1920.
22. Mất ngày 3 tháng 7, 1921.
23. Cha Faustino José Jacinto Ferreira (1835-1924), cha sở giáo xứ Olival, quận Ourem, từ năm 1886, và Giám quản giáo phận Ourem từ 1892.
24. Anastacio Perreira, mất 13 thg 11, 1934, thọ 81 tuổi. Ông có một người em trai khác tên là Francisco, mất 22 – 4 – 1919, thọ 60 tuổi. Cả hai đều không lập gia đình.
25. Josefa de Jesus, vợ góa của ông Agostinho de S. José mất 13 – 10 – 1912. Carolina de Jesus kể lại một câu chuyện thời thơ ấu, xảy ra đúng dịp ông Agostinho mất. Khi bà Maria Rosa dạy giáo lý cho con bà và trẻ con lối xóm tại nhà bà, sau khi giảng về Ba Ngôi Thiên Chúa, đã hỏi bọn nhỏ “Ai chết?” thì Lucia liền thoáng trả lời “Ti Agostinho!” Câu trả lời mà bọn trẻ phải đáp là “Đức Chúa Con vì Ngài mặc lấy xác phàm như chúng ta, do đó Ngài có thể chịu đau khổ và chịu chết.” Nếu không trả lời được cho

cha Sở như vậy thì sẽ bị rớt.

26. Maria dos Anjos, lập gia đình ngày 23 tháng 8, 1916 với Antonio dos Santos (Valinho), và dọn sang ở ngôi nhà đối diện với nhà cha mẹ của Chị. Têrêsa de Jesus lập gia đình ngày 14 – 2 – 1917 với José Perreira và đến cư ngụ tại Lomba.